TRÌNH ĐỘ MỘT

-Tư thế ngồi đàn

Hãy ngồi ngay ngắn giữa phím đàn, mặt đối diện với nốt Mi trung tâm. Chân buông xuống, đầu thẳng, 2 cánh tay mềm mại. Bàn tay thả lỏng tự nhiên, đừng gồng cứng, sắp xếp sao cho ngón cái cũng ngang hàng với ngón út. Ngón tay cong tròn, ngón cái không bao giờ để ra ngoài phím đàn.

Tư thế ngón tay trên đàn Piano

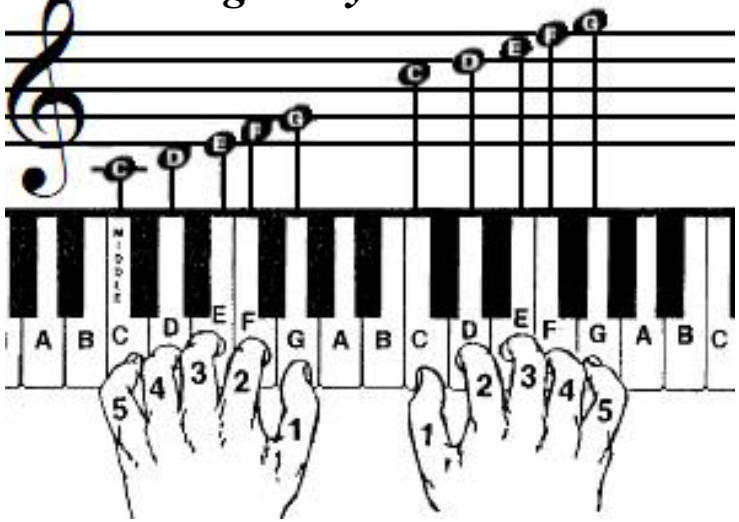

Vị trí nốt Đô trên khoá Sol

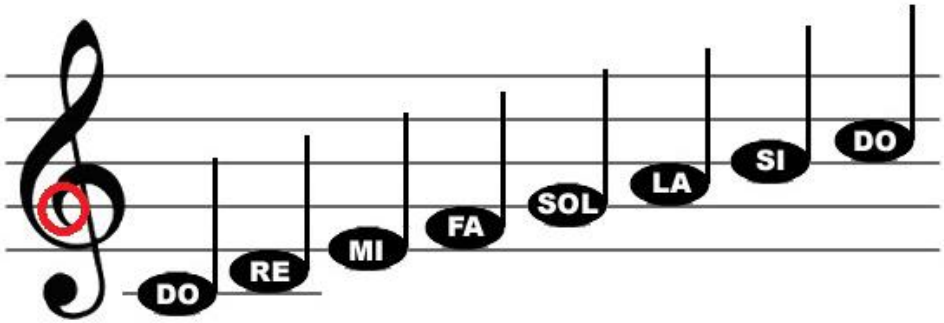

Các nốt nhạc trên phím đàn Piano

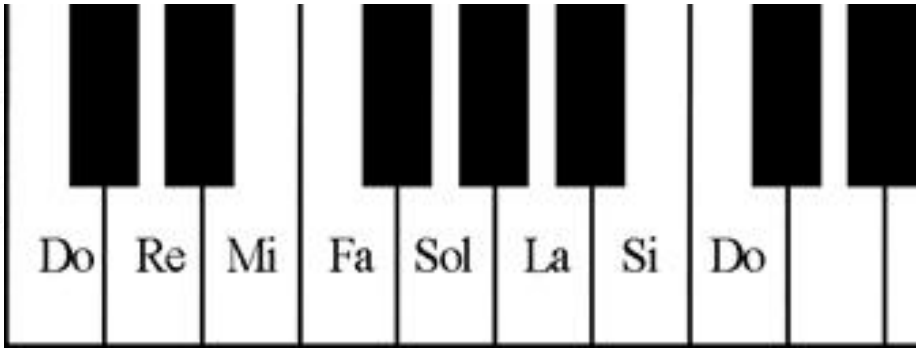

Phần I: Luyện ngón trên khóa Sol

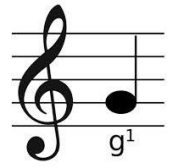

-Trước hết hãy tập riêng biệt từng tay. Những con số phía trên dành cho tay phải và những con số phía dưới dành cho tay trái. Sau khi đã đánh riêng biệt được từng tay ta mới ghép chung 2 tay.

- Đánh đàn kết hợp với đọc tên các nốt.

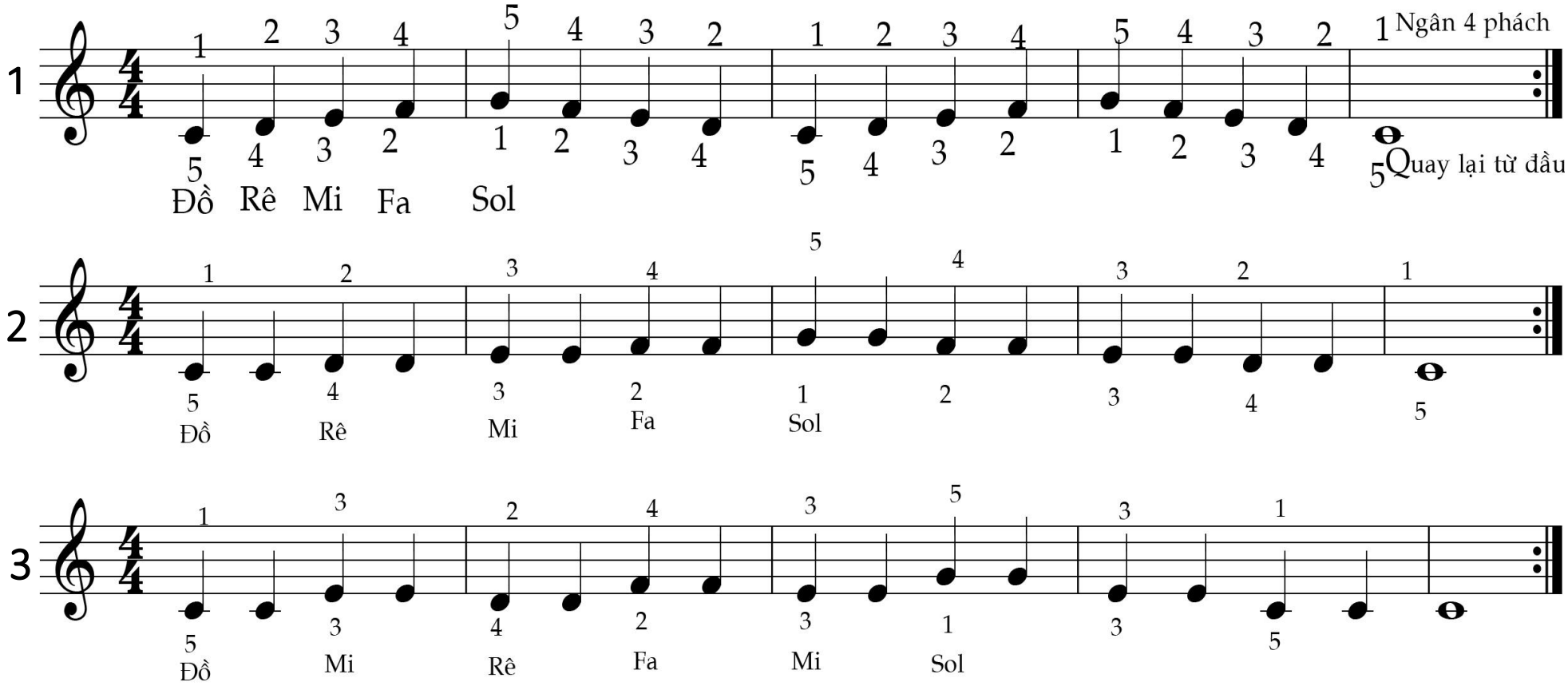

Chú ý: Cố gắng nhấn thật sâu các phím đàn, các ngón tay khum lại. Đánh với tốc độ chậm sao cho nốt này không bị dính với nốt kia.

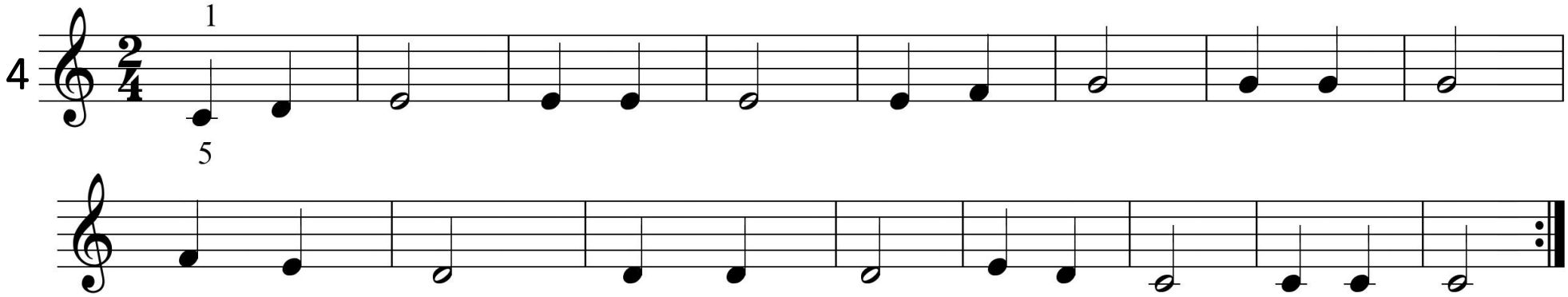

Chú ý: Nhịp 2/4 là nhịp có 2 phách trong 1 ô nhịp. Mỗi phách có giá trị trường độ bằng 1 nốt đen.

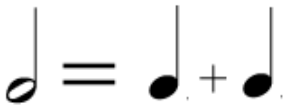

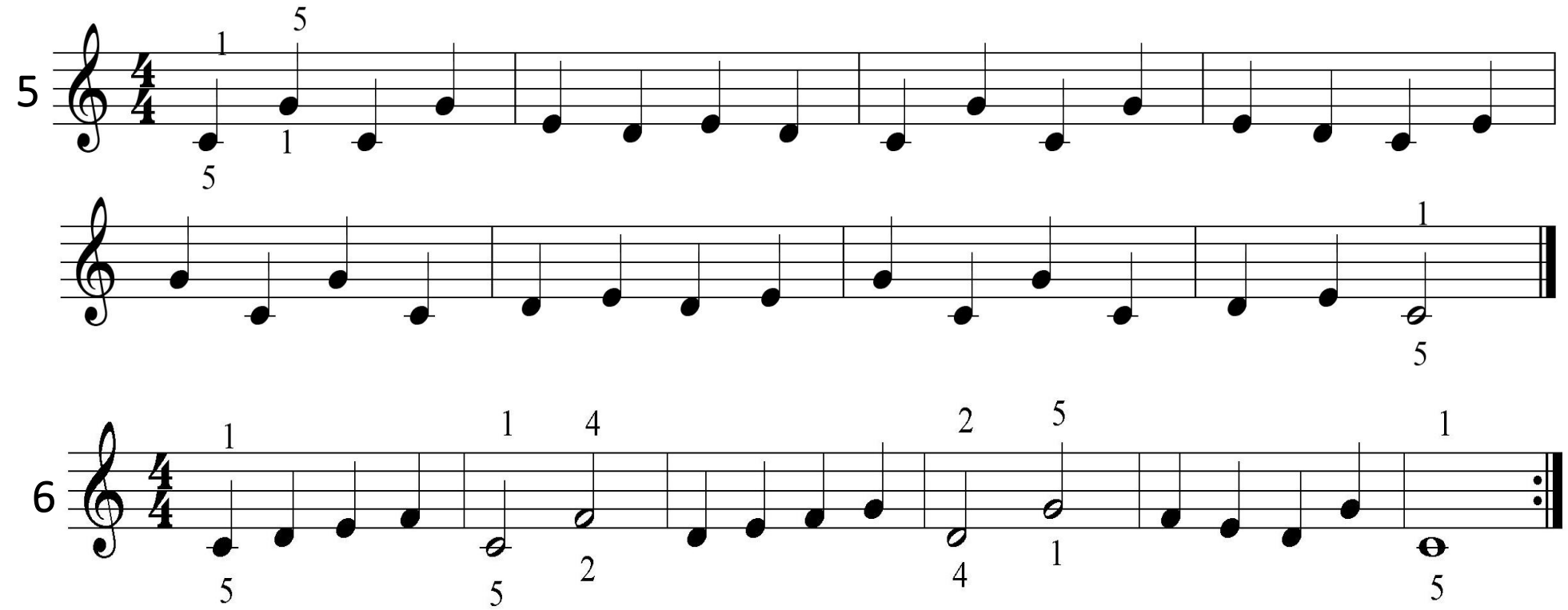

-Luyện ngón trên 2 khuông nhạc của khóa Sol. Tay phải đánh khuông phía trên, tay trái đánh khuông phía dưới.

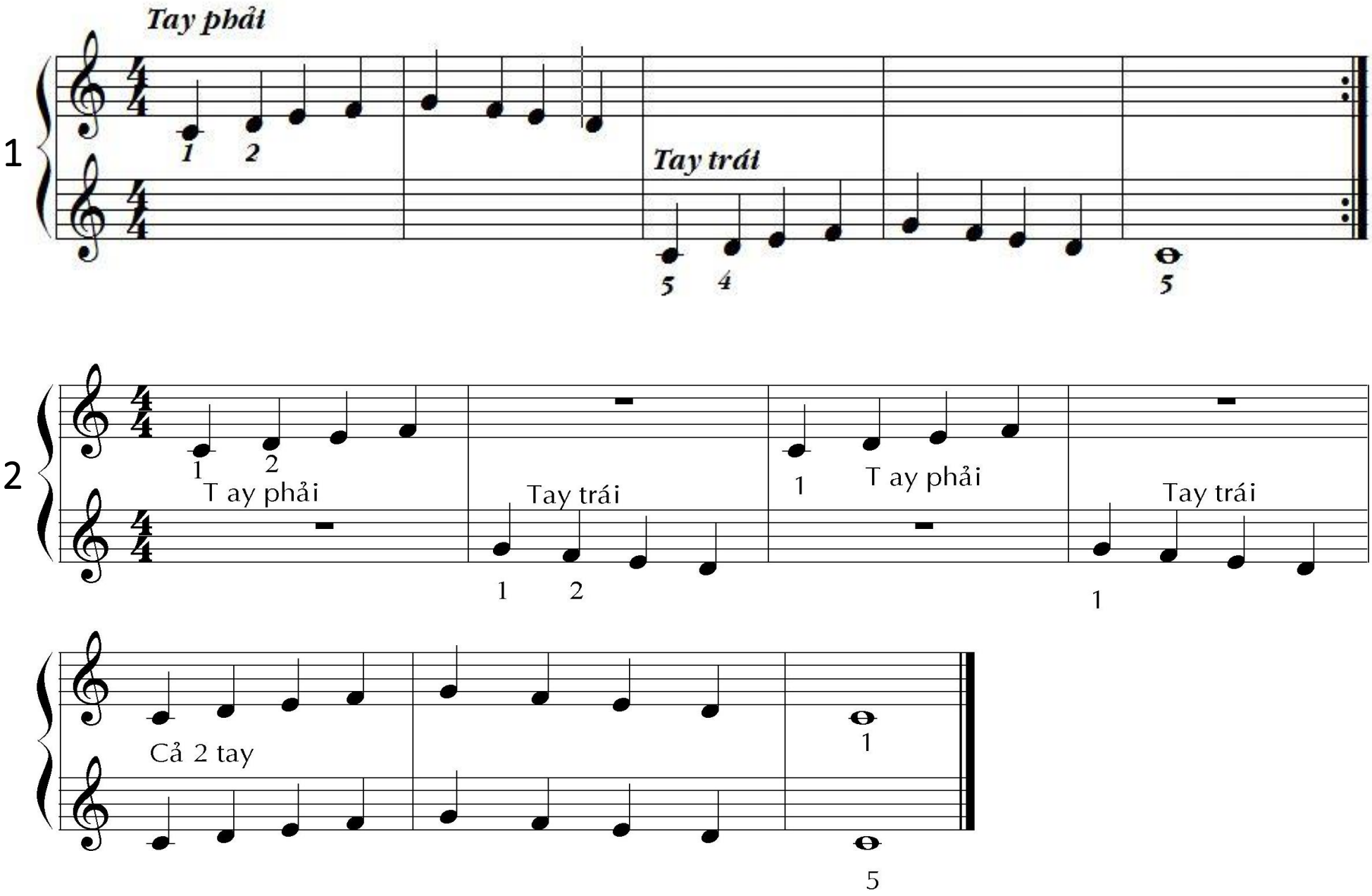

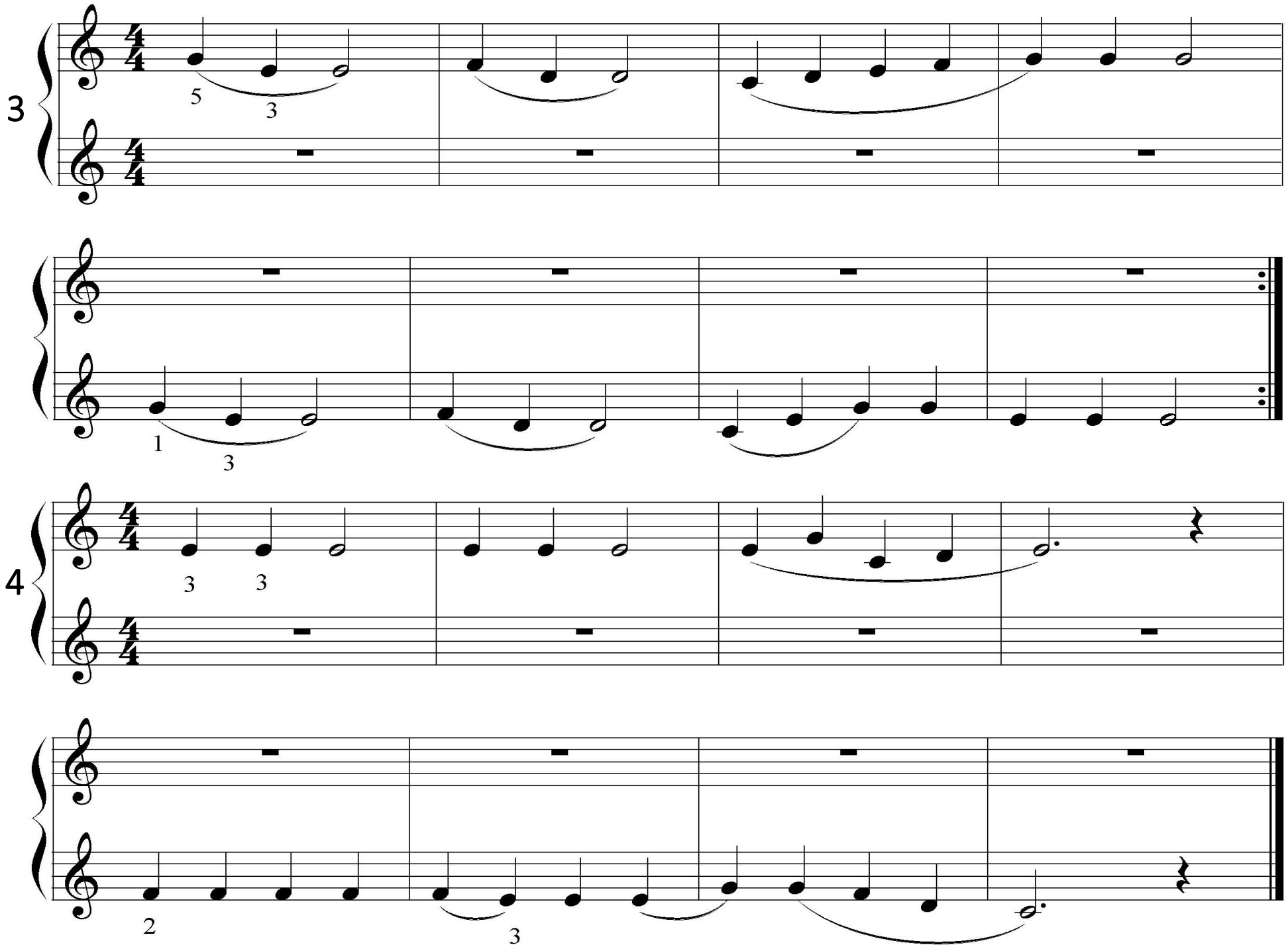
3
5
3
1
3
4
3
3
2
3

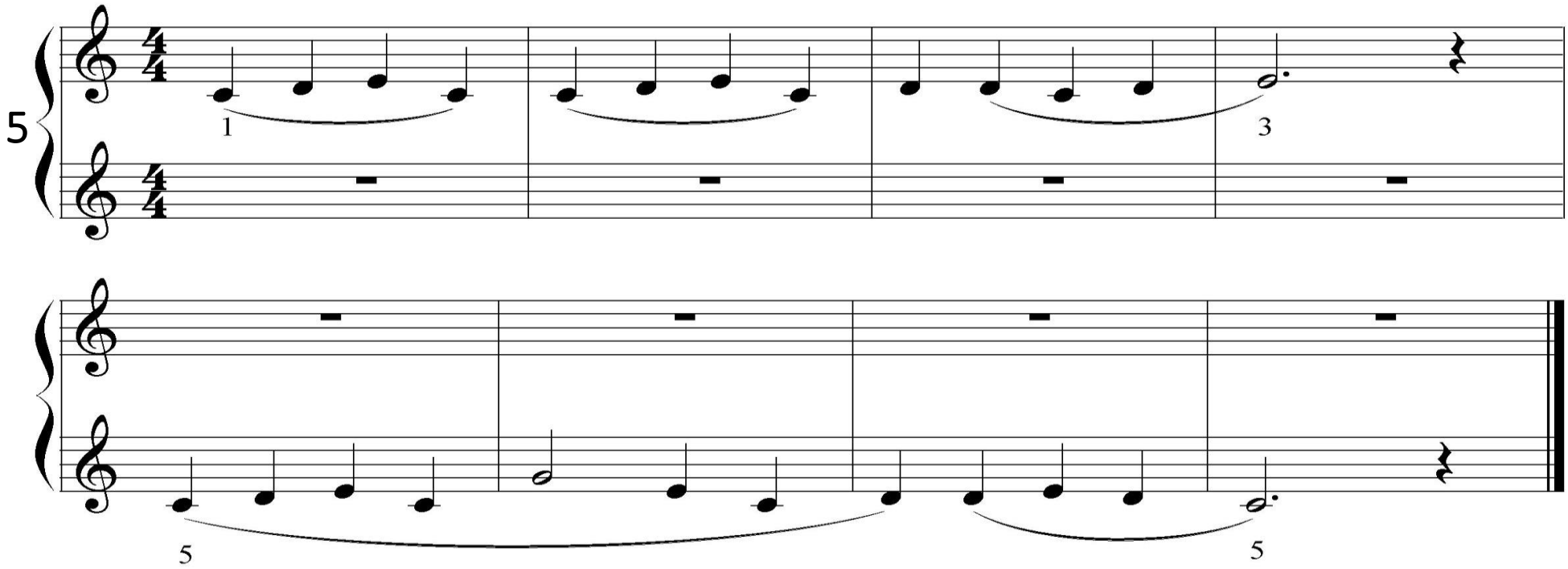

Moderato *(vừa phải)*

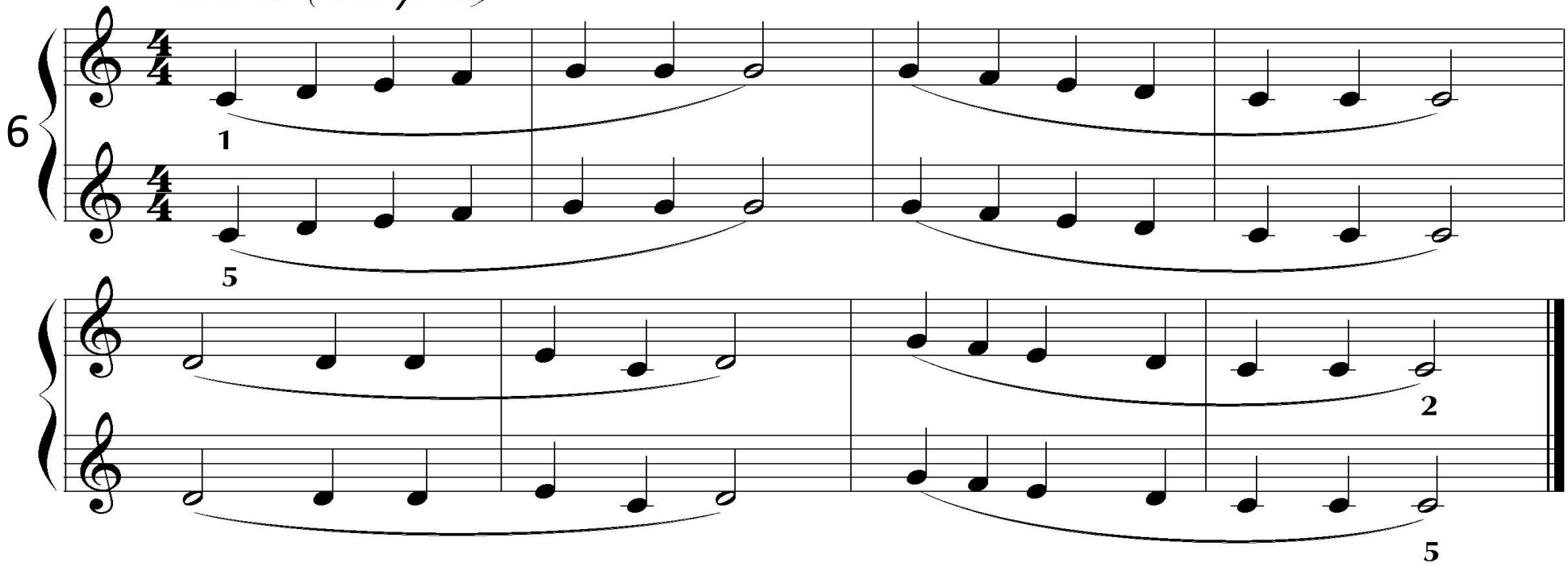

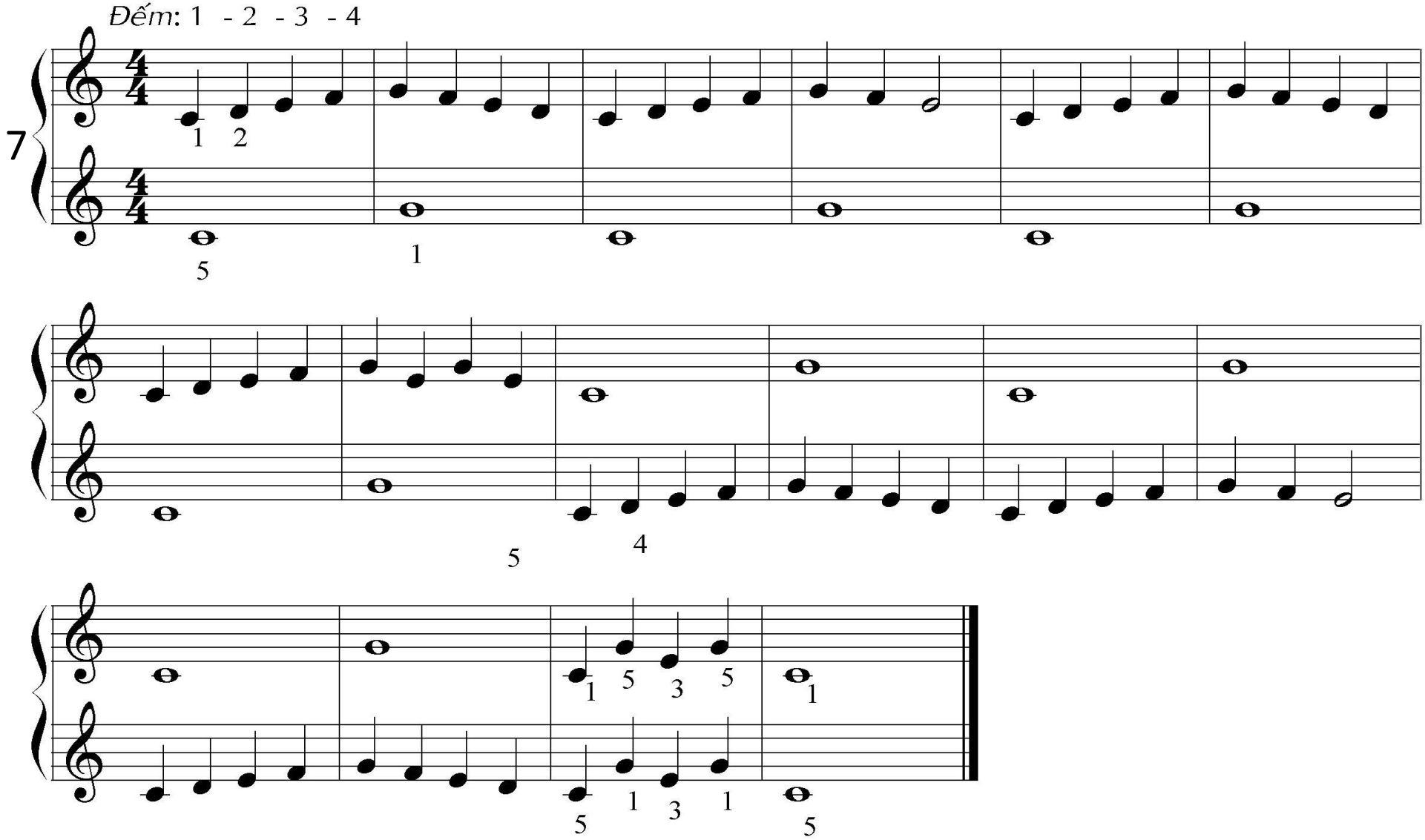

Chú ý: Tập riêng từng câu tay phải, tay trái sau đó kết hợp 2 tay. Cố gắng đánh một cách đều đặn cả về âm lượng và tốc độ. Chú ý nhấn rõ phách mạnh trong bài.

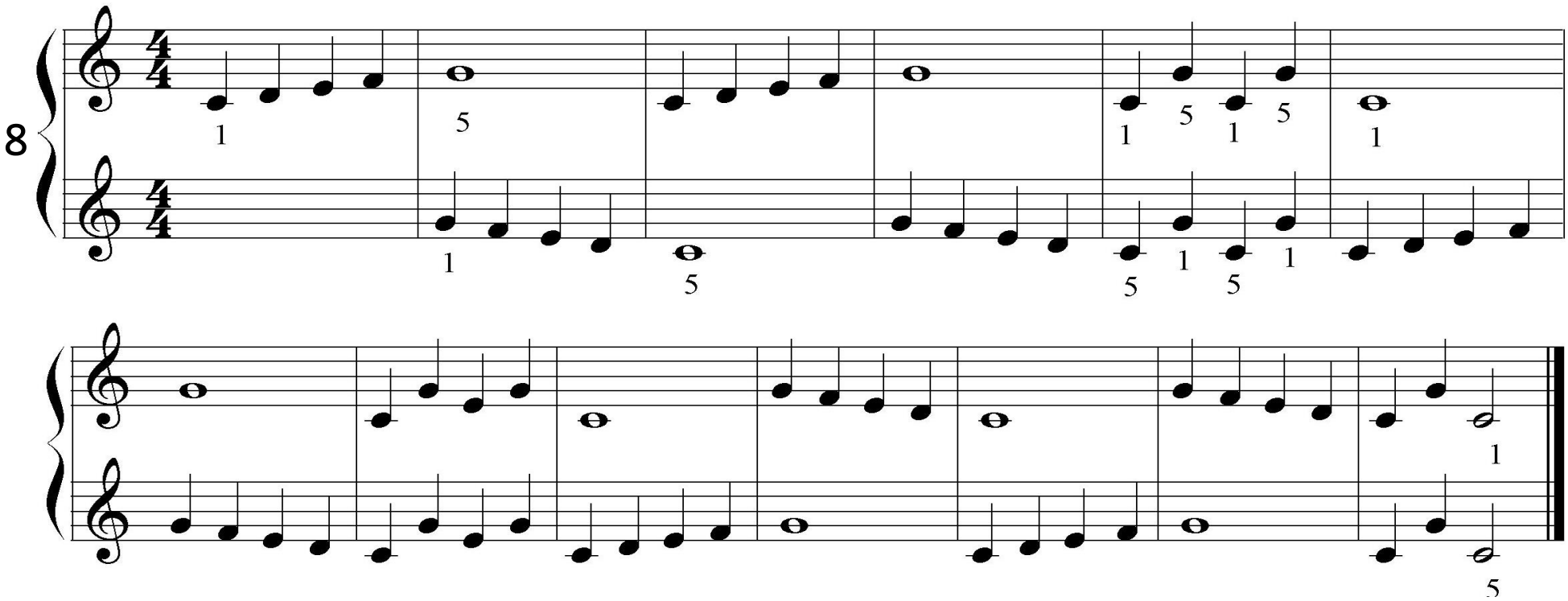

ÔN TẬP

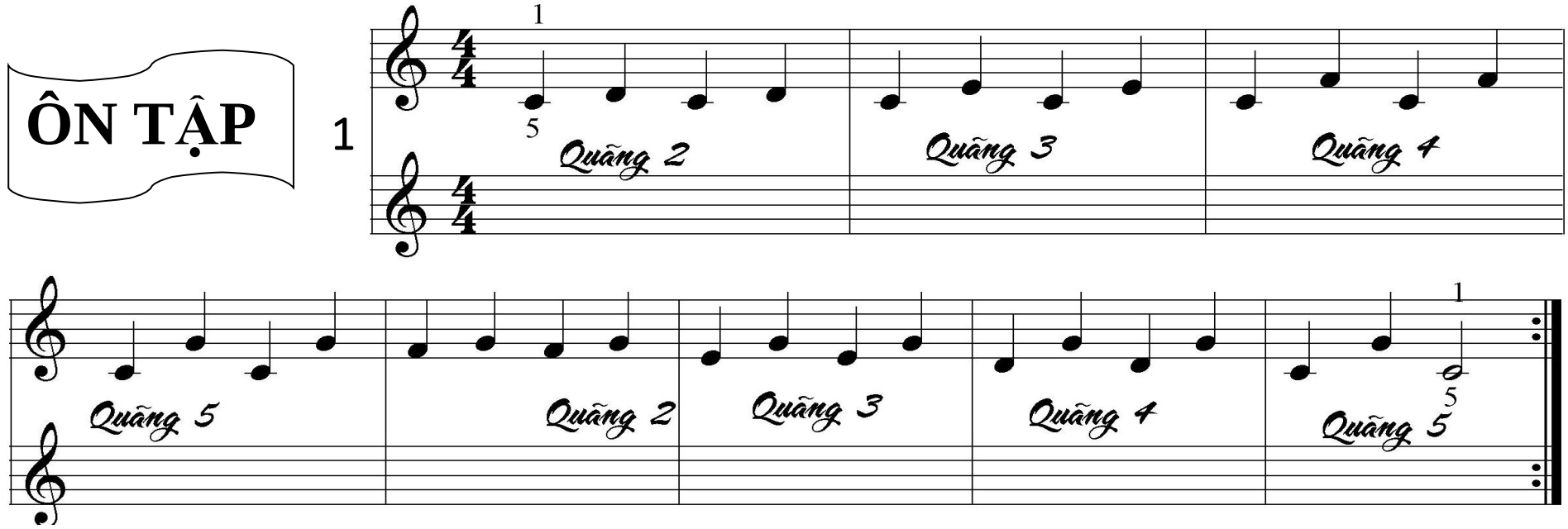

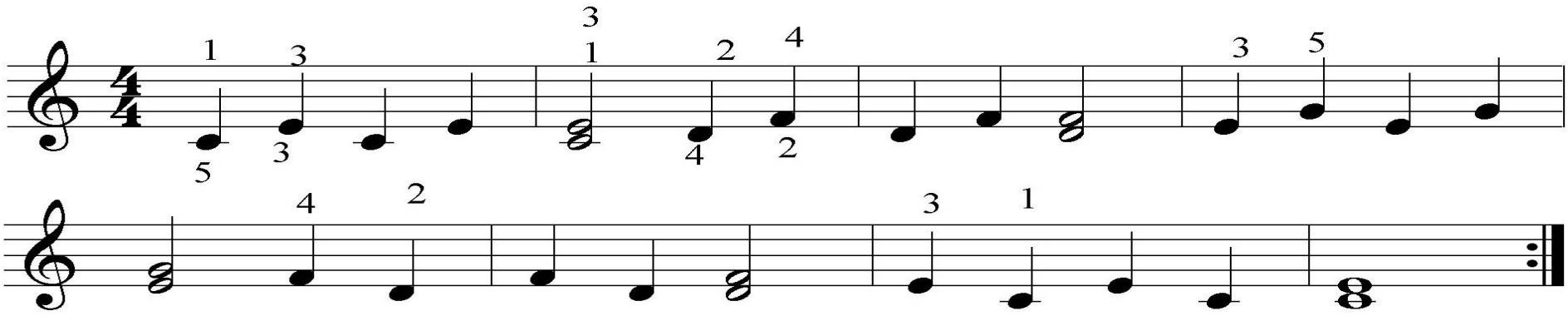

Con Chim Ri

Piano: Đoan Vũ

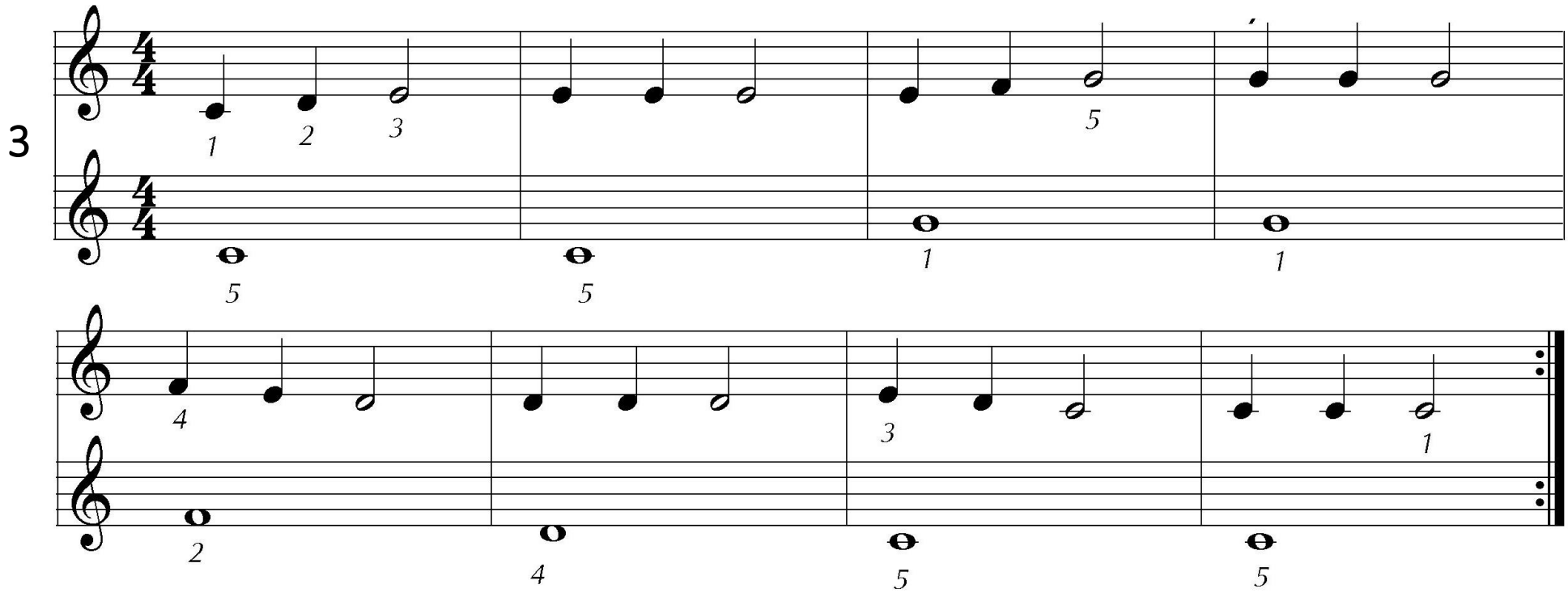

Những người bạn nhỏ

Trò

Thầy

Phần II: Luyện ngón trên khóa Fa

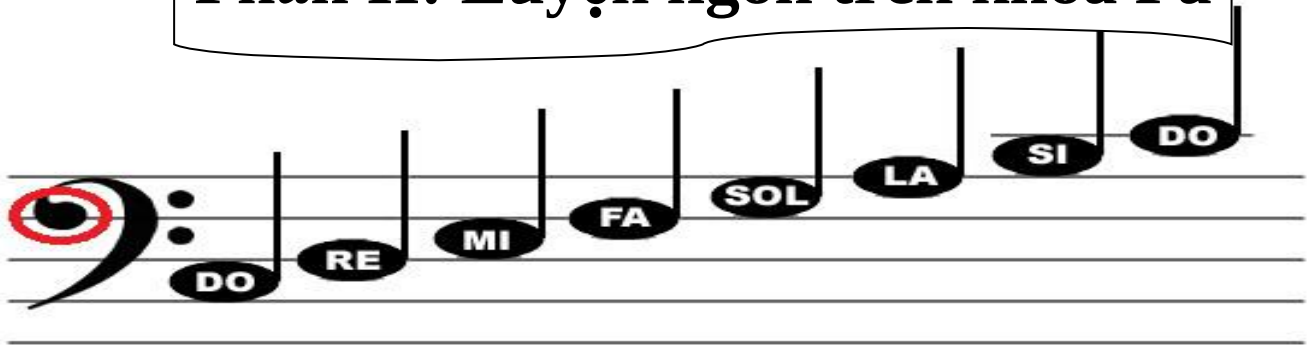

Chú ý: -Bài tập khóa Fa chủ yếu dành cho tay trái. Cố gắng đánh đều đặn và nhấn thật sâu phím đàn.

- Tập riêng từng tay sau đó ghép 2 tay. Tay phải đánh trên tay trái một quãng tám.

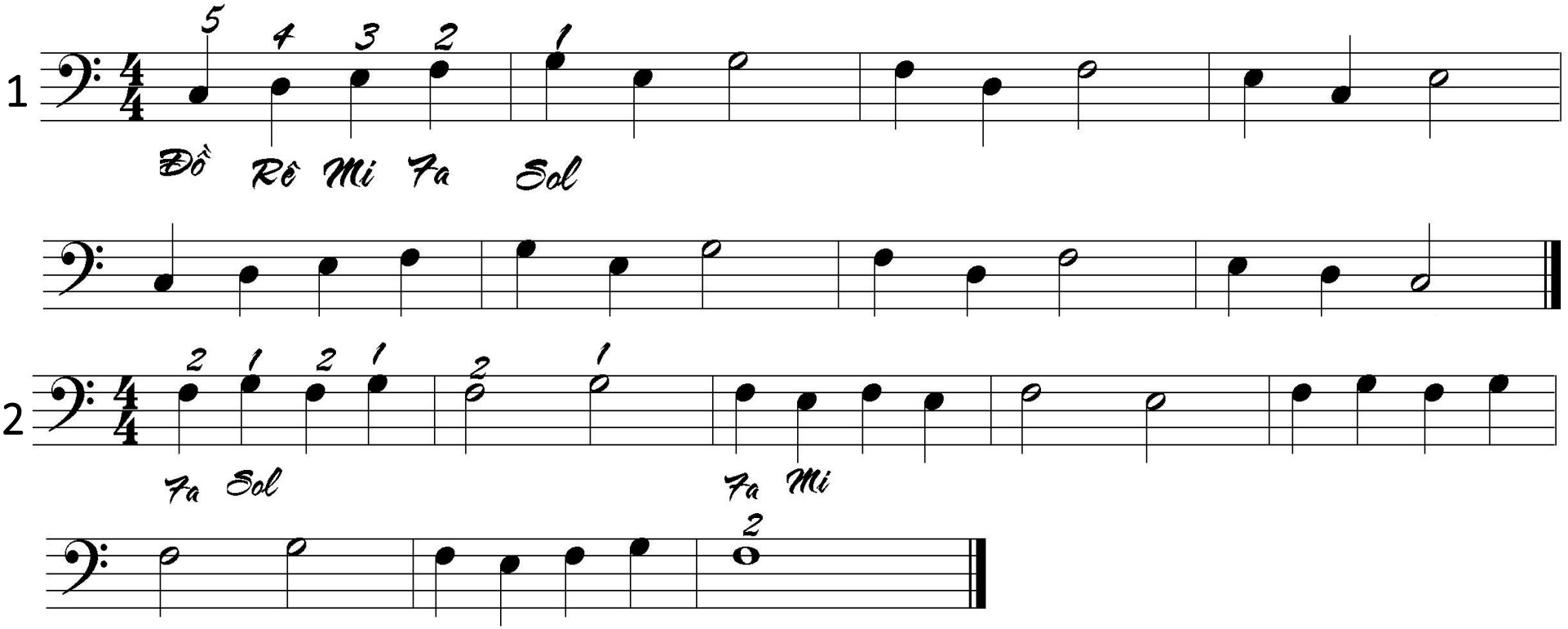

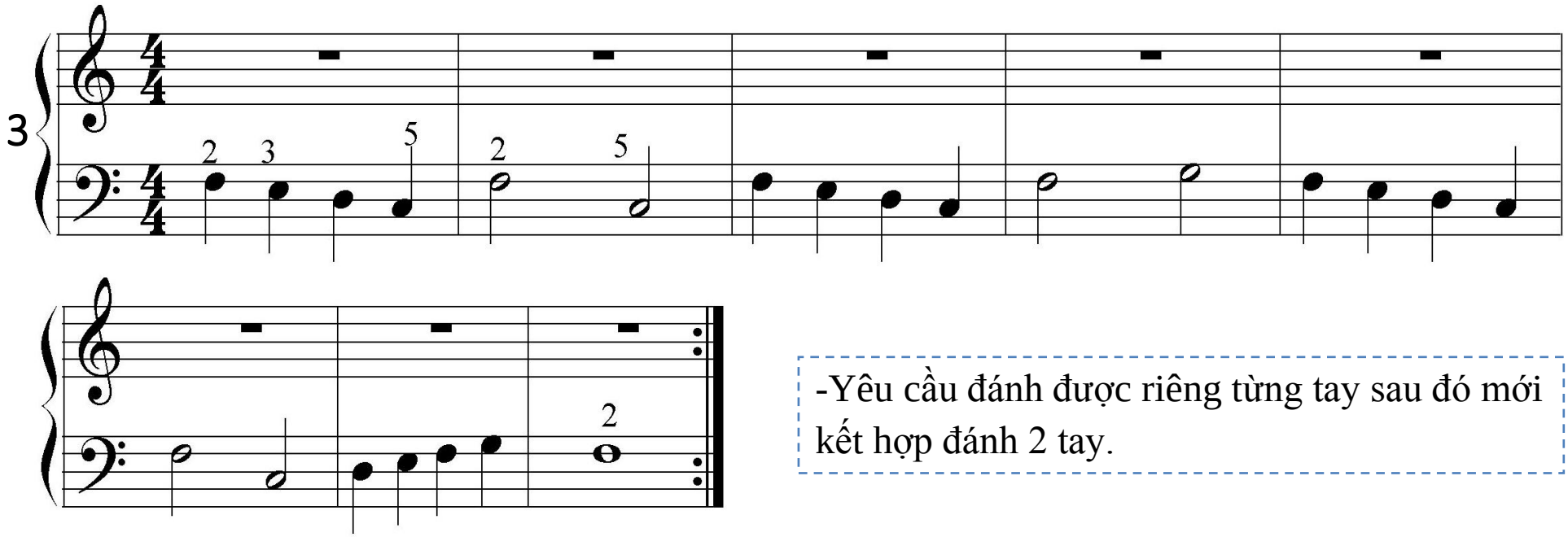

-Yêu cầu đánh được riêng từng tay sau đó mới kết hợp đánh 2 tay.

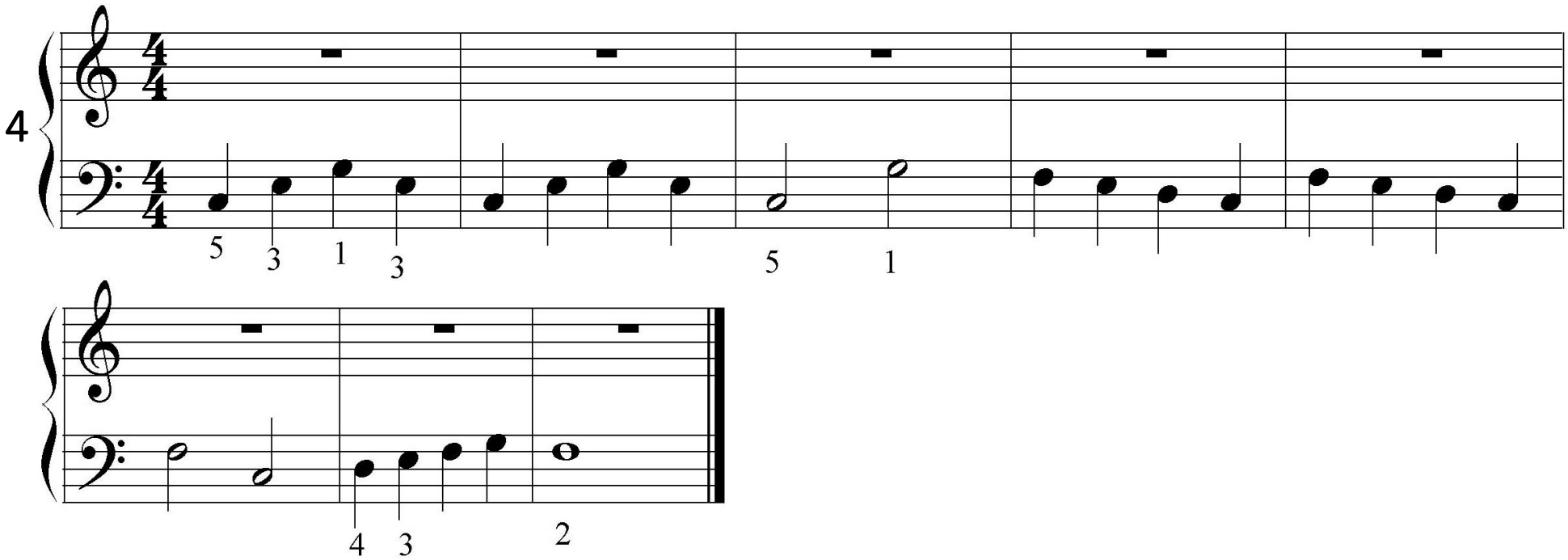

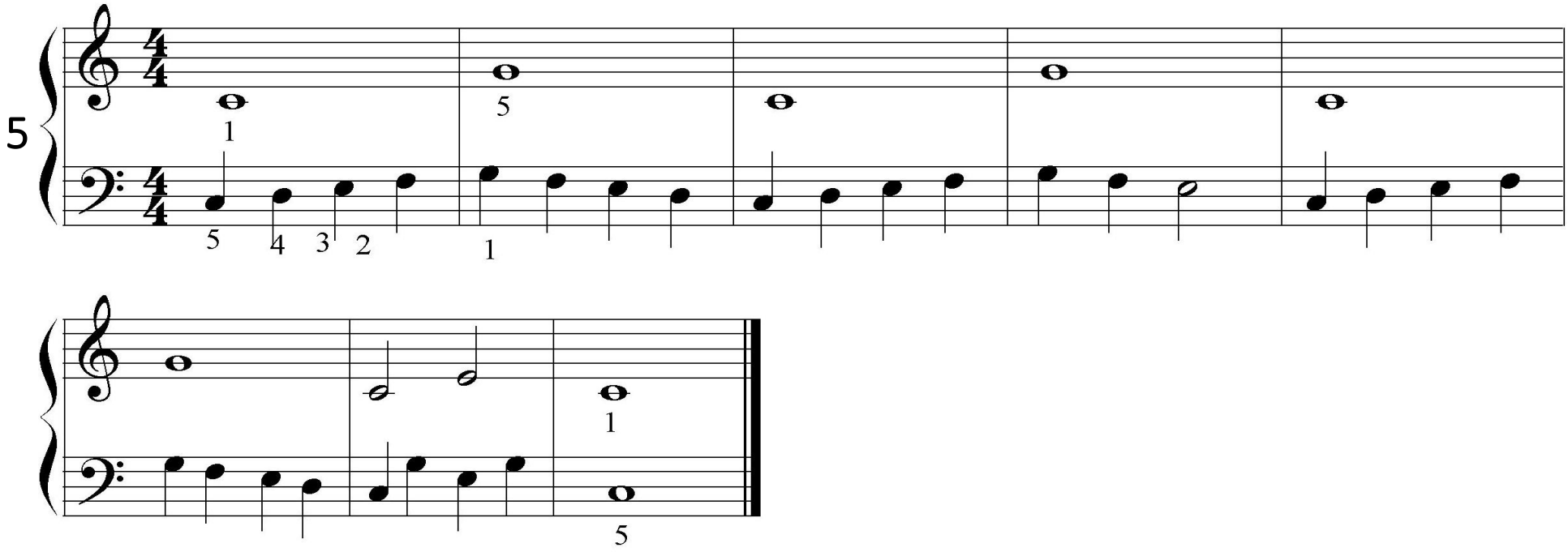

PROMENADE À LA MER

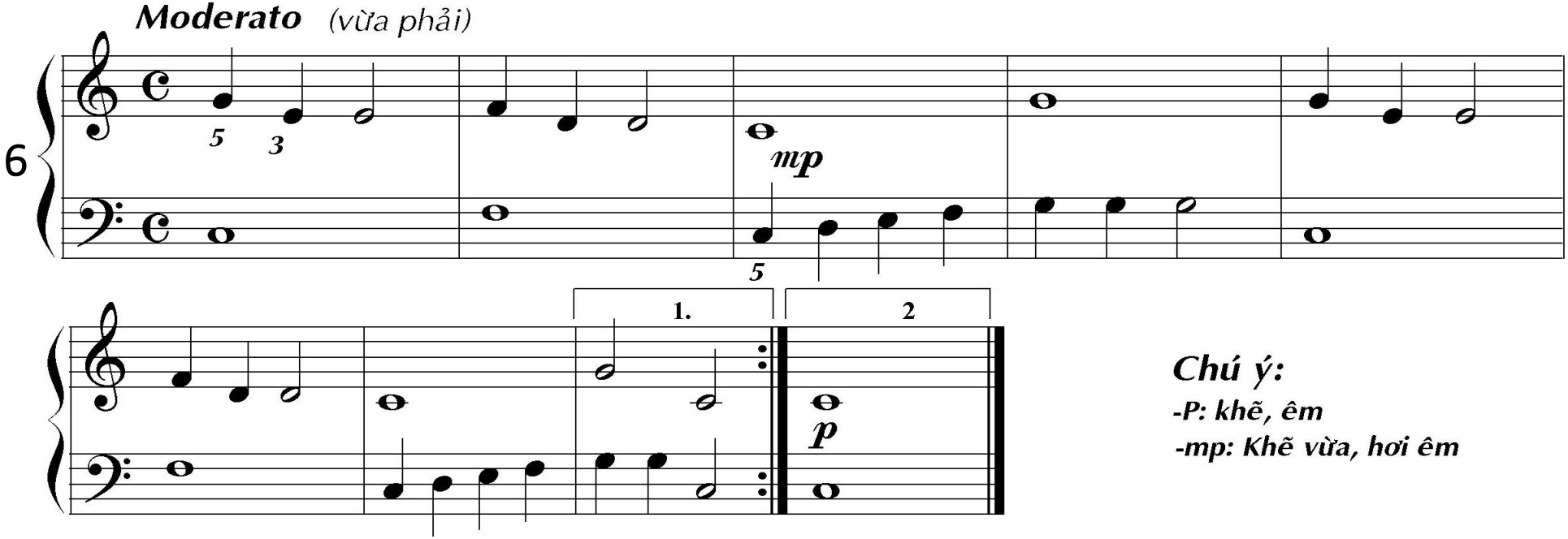

Chú ý:

-P: khẽ, êm

-mp: Khẽ vừa, hơi êm

ĐÀN GÀ CON

Nhạc: Phi-Lip-Pen-Cô
Piano: Đoan Vũ

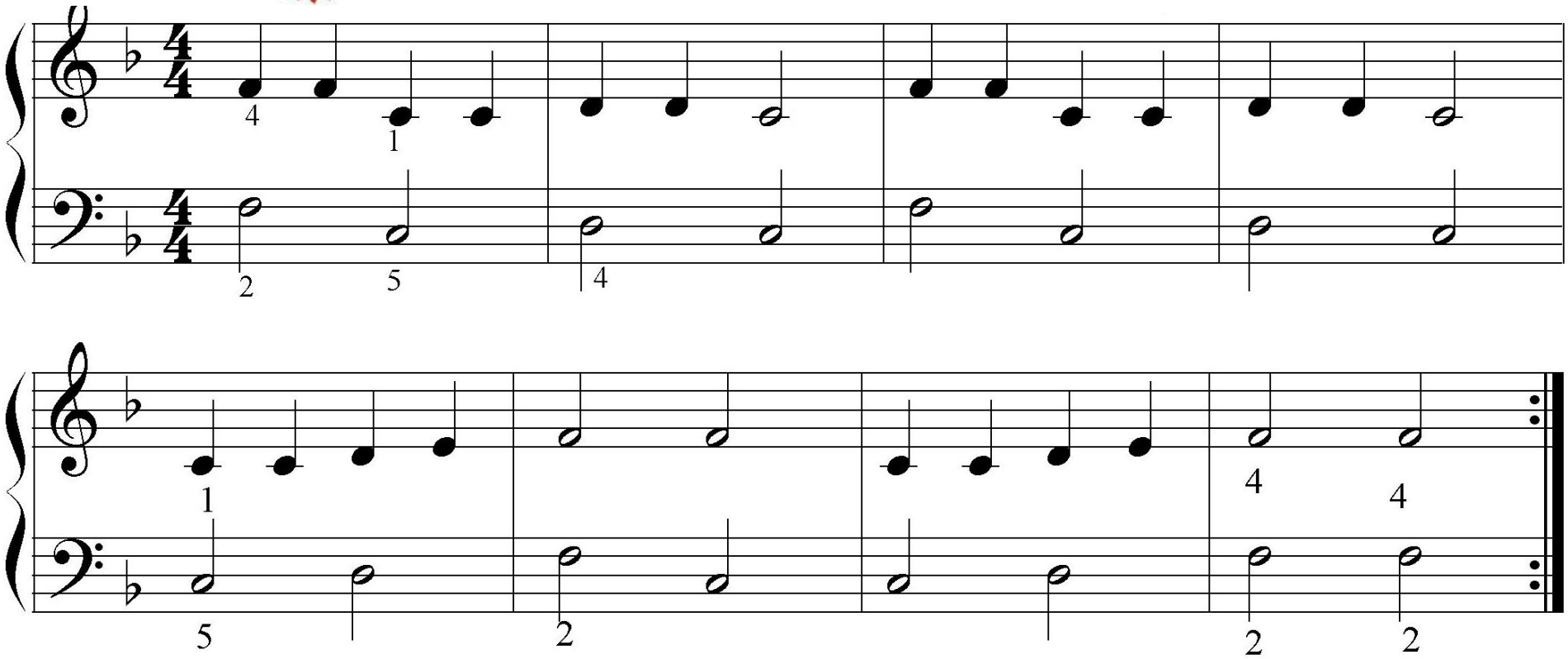

LỜI BÀI HÁT

Trông kìa đàn gà con lông vàng. Đi theo mẹ tìm ăn trong vườn.
Rồi tìm mồi ăn ngon ngon. Đàn gà con đi lon ton.
Thóc vãi rồi nhặt ăn cho nhiều. Uống nước rồi là no căng diều.
Rồi cùng nhau ta đi chơi. Đàn gà con xinh kia ơi.

BÀI TẬP GIẢI TRÍ

Big Ben

Moderato

Nhạc chuông đồng hồ

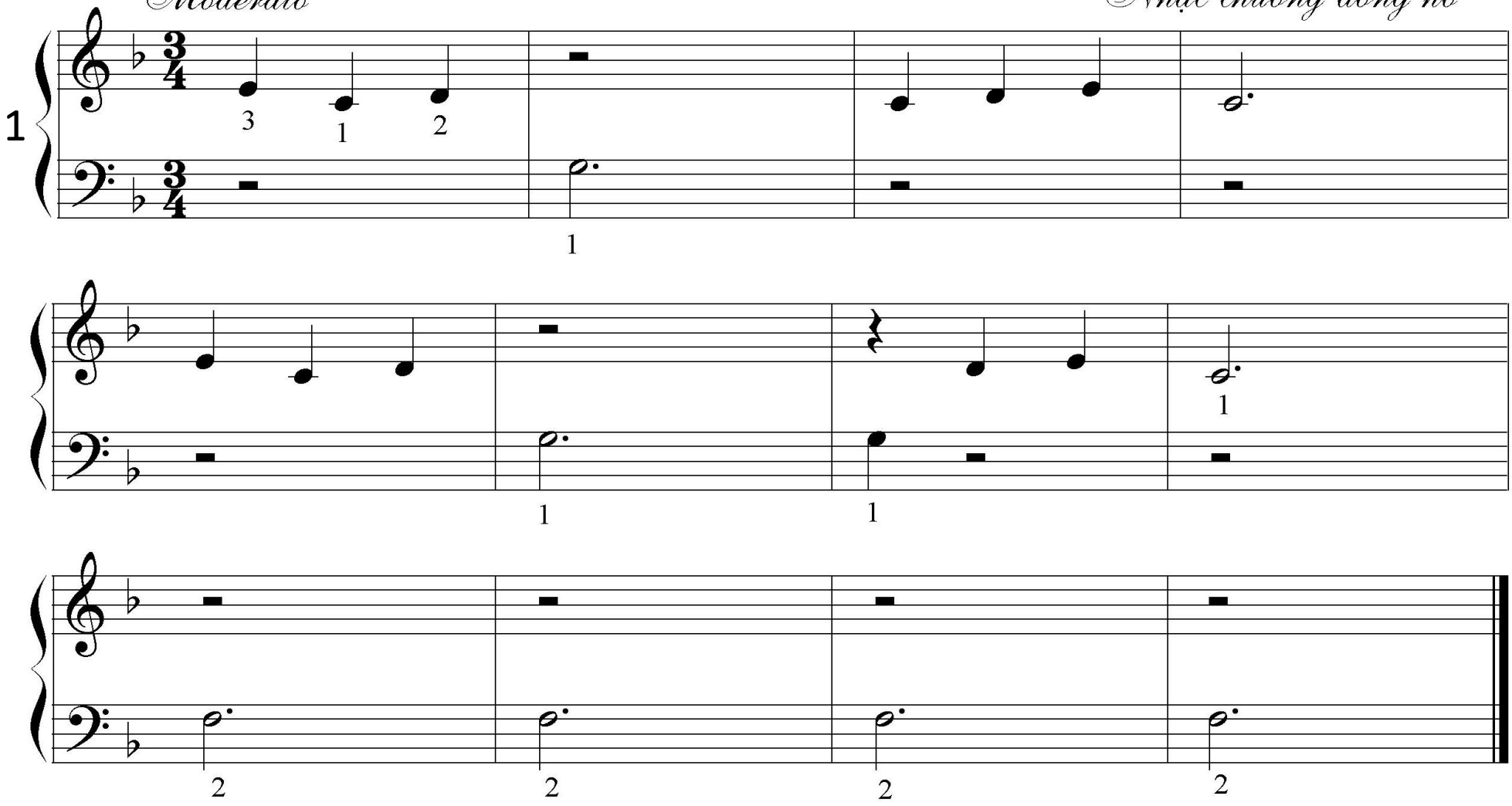

BÀI TẬP THƯ GIÃN

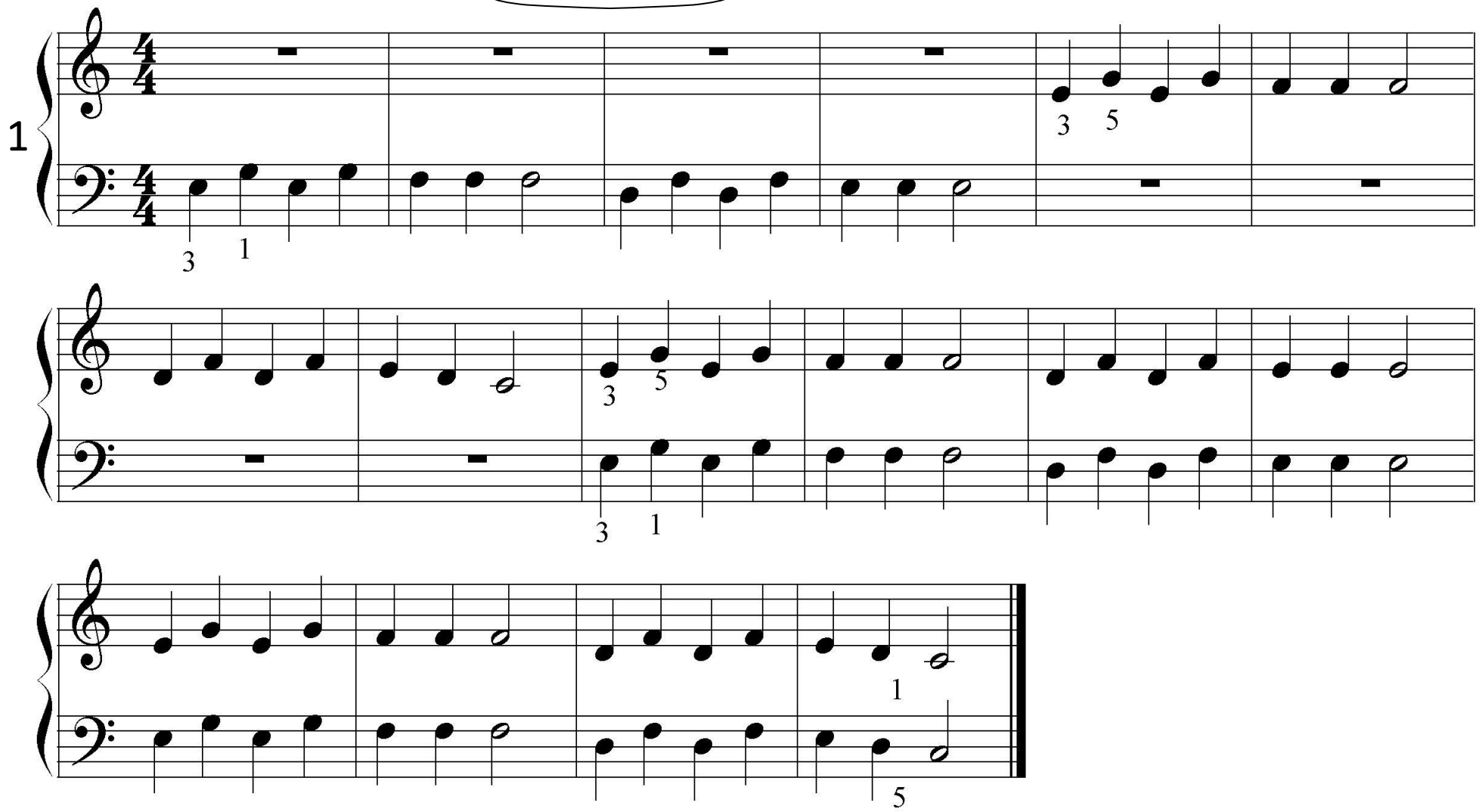

Kết thúc trình độ một yêu cầu cần đạt được:

-Nhận biết được vị trí các nốt trên phím đàn và vị trí nốt trên hai khóa nhạc.

-Đánh hai tay một cách đều đặn.Tự vỡ được các bài tập đơn giản.

TRÌNH ĐỘ HAI

Phần I: Vị trí nốt Sol trên hai khóa

A.Vị trí nốt Sol trên khóa Sol.

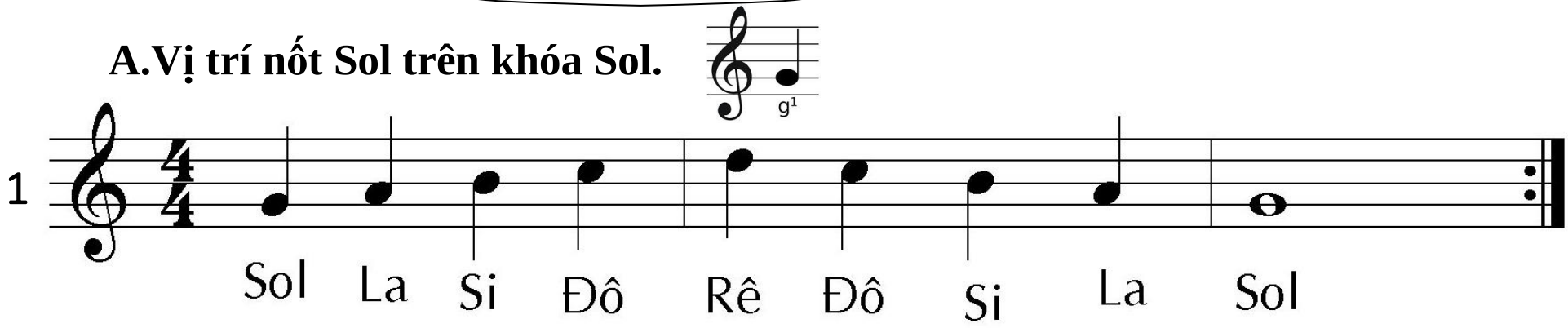

Yêu cầu học thuộc các nốt trong vị trí nốt Sol trước khi vào bài tập.

-Đánh riêng biệt từng tay sau đó mới ghép chung. Nên ghép hai tay từ 3 đến 4 ô nhịp một.

- Tay trái đánh ở vị trí thấp hơn tay phải một quãng tám.

-Cố gắng đánh chậm và thật đều nhịp.

Đánh đàn kết hợp với đọc tên nốt nhạc

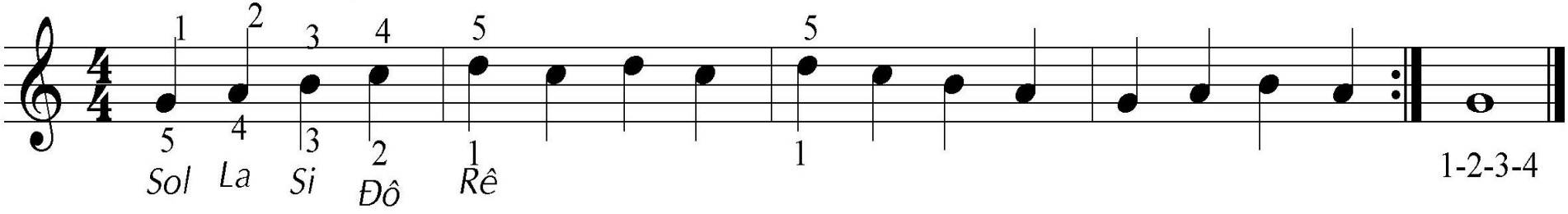

Đánh đàn kết hợp với đọc tên các nốt nhạc

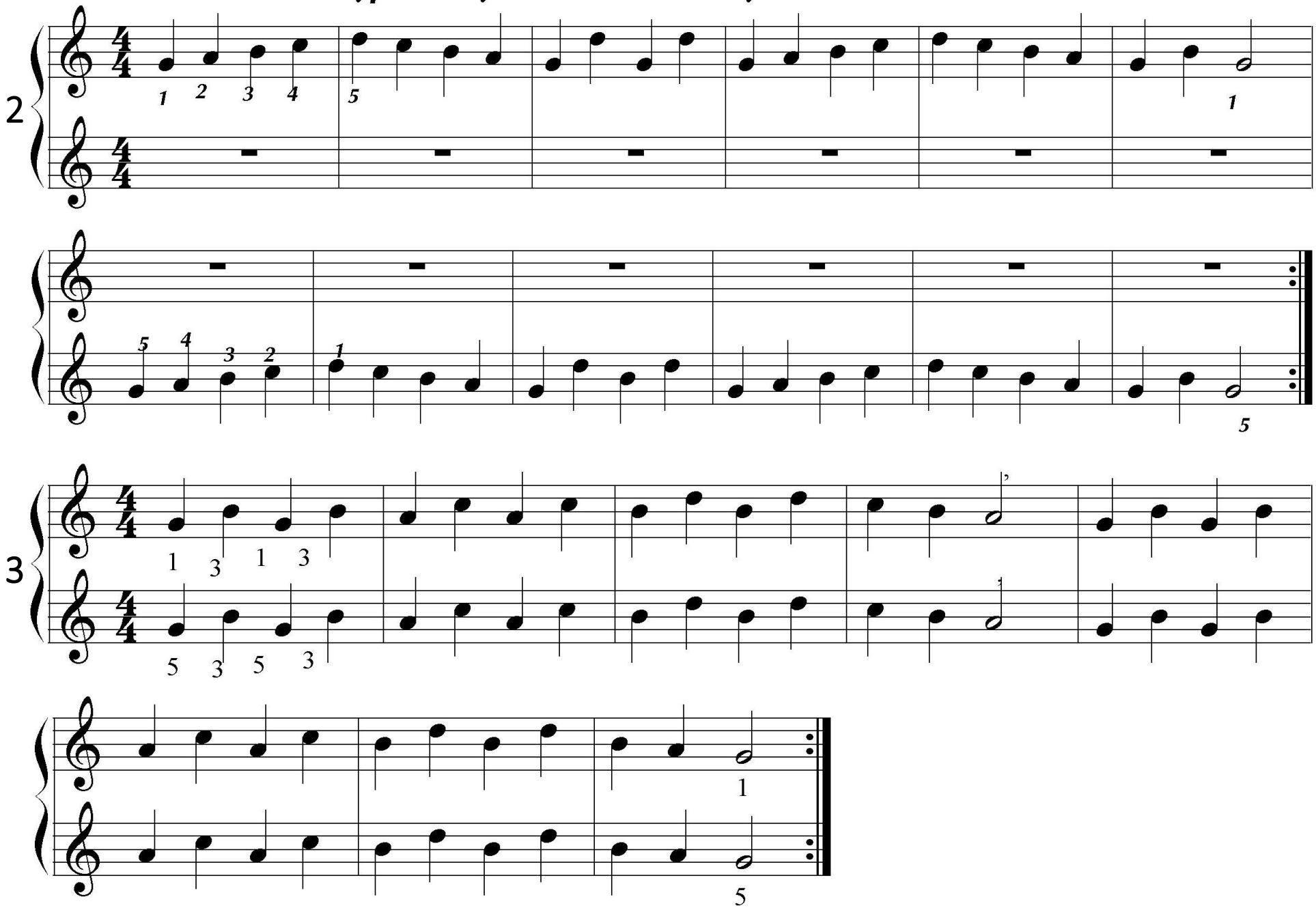

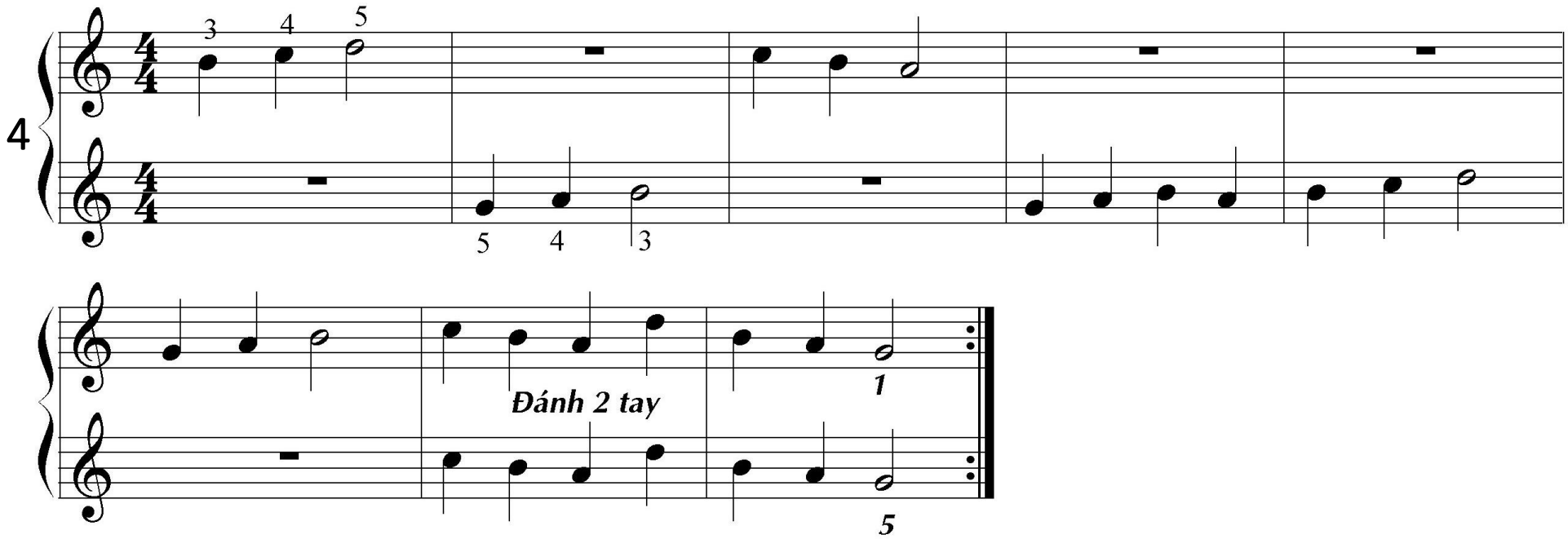

B. Vị trí nốt Sol trên khóa Fa.

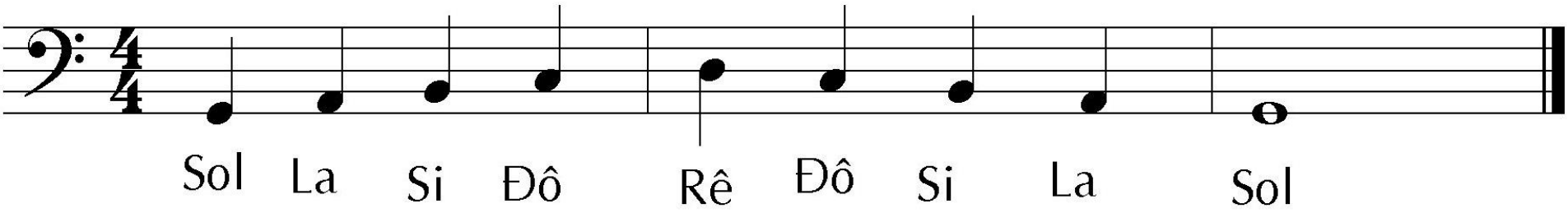

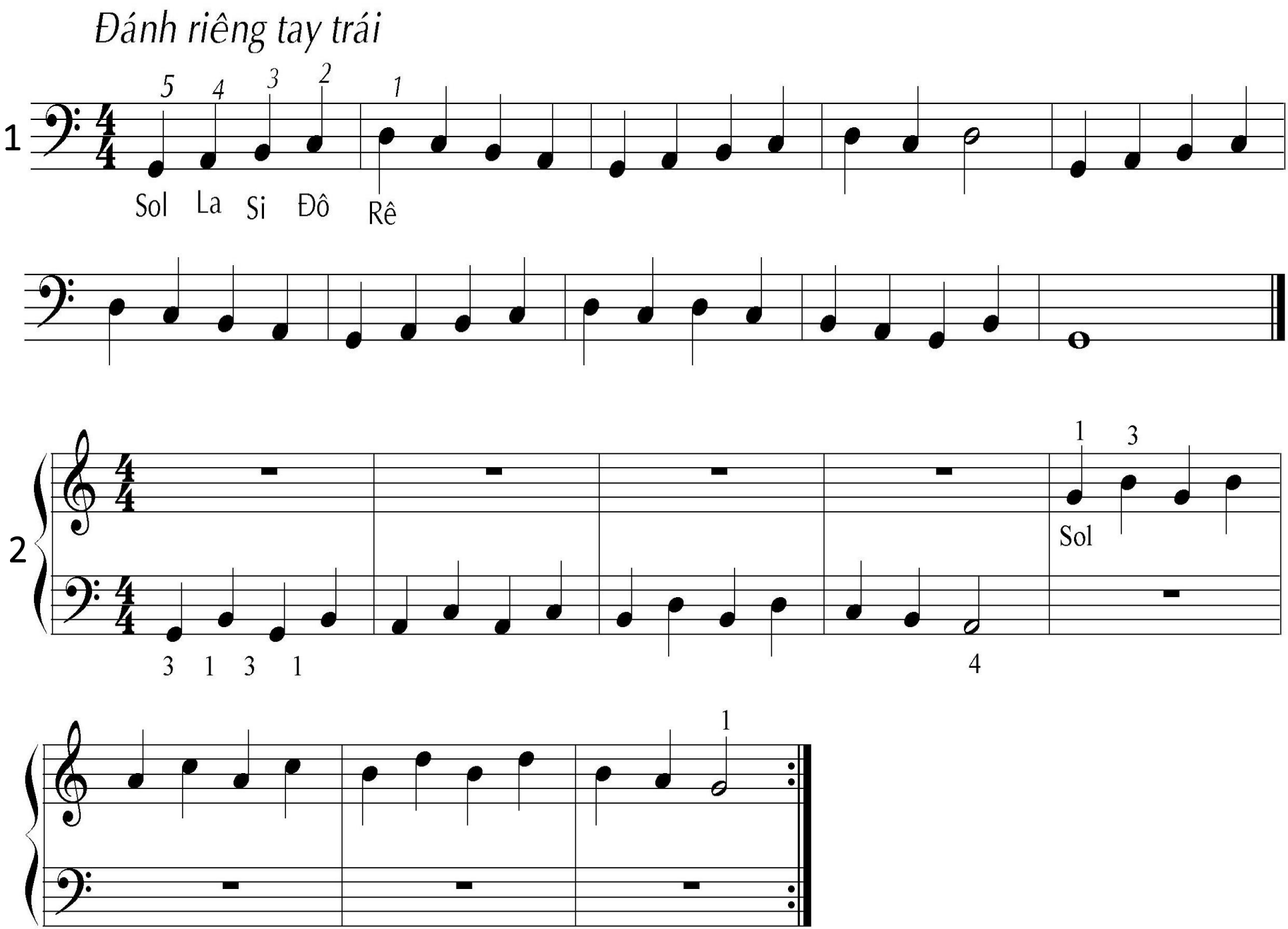
Đánh riêng tay trái
1
5 4 3 2 1
Sol La Si Đô Rê
2
1 3
Sol
3 1 3 1
4
1

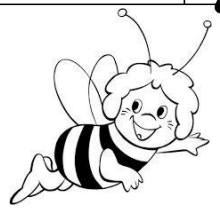

Petite abeille bourdonne

(Chú ong nhỏ vo ve)

Thật liền tiếng

Phần II: Vị trí hỗn hợp

Tay phải đánh vị trí nốt Đô

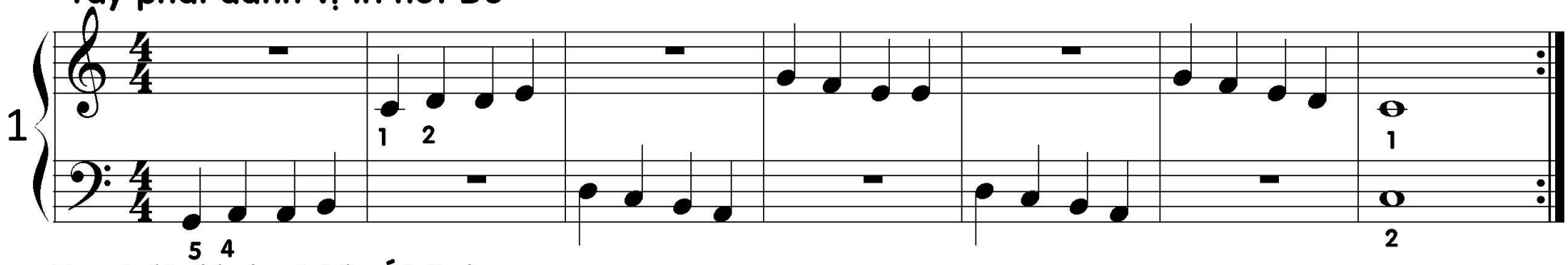

Tay trái đánh vị trí nốt Sol

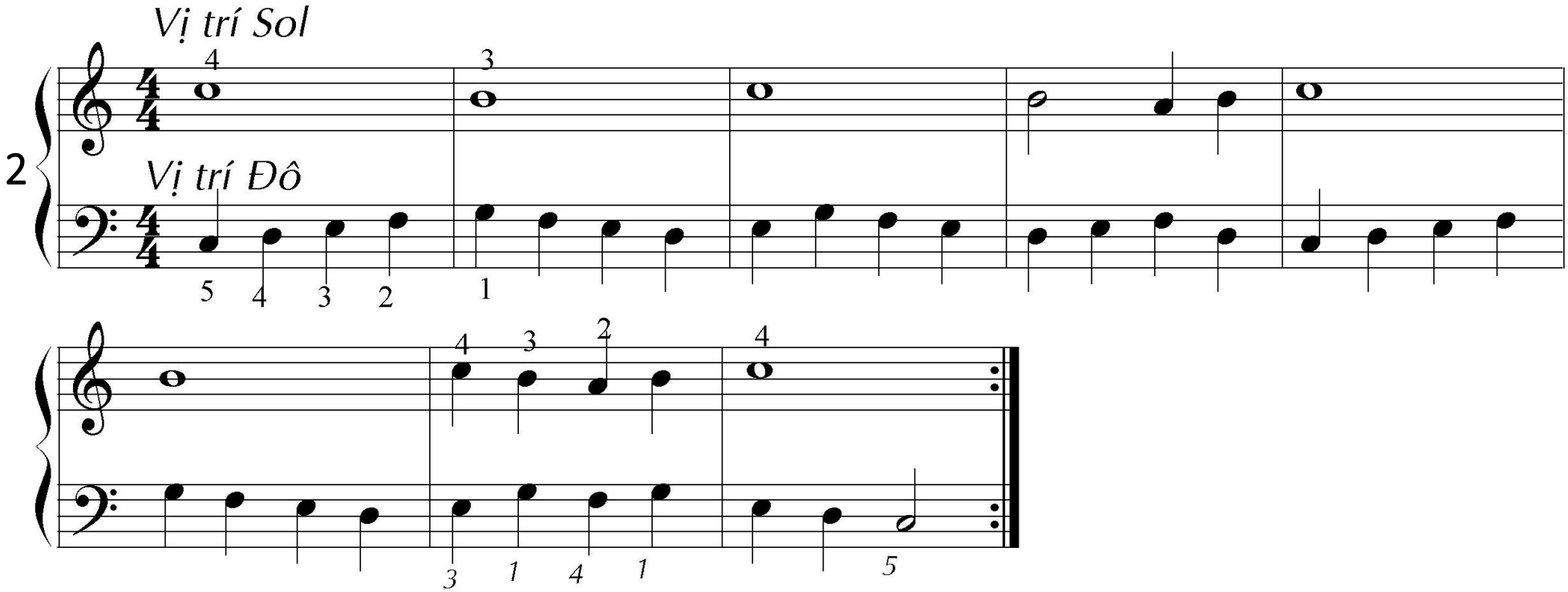

Boute- en train

(Hoạt Náo Viên)

BÀI TẬP GIẢI TRÍ

Chú ý:- Bài tập này ta bắt đầu làm quen với việc giãn ngón tay.

-Làm quen với nốt móc đơn.

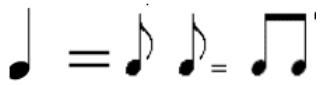

HOA BÉ NGOAN

Nhạc và lời: Hoàng Văn Yến
Piano: Đoan Vũ

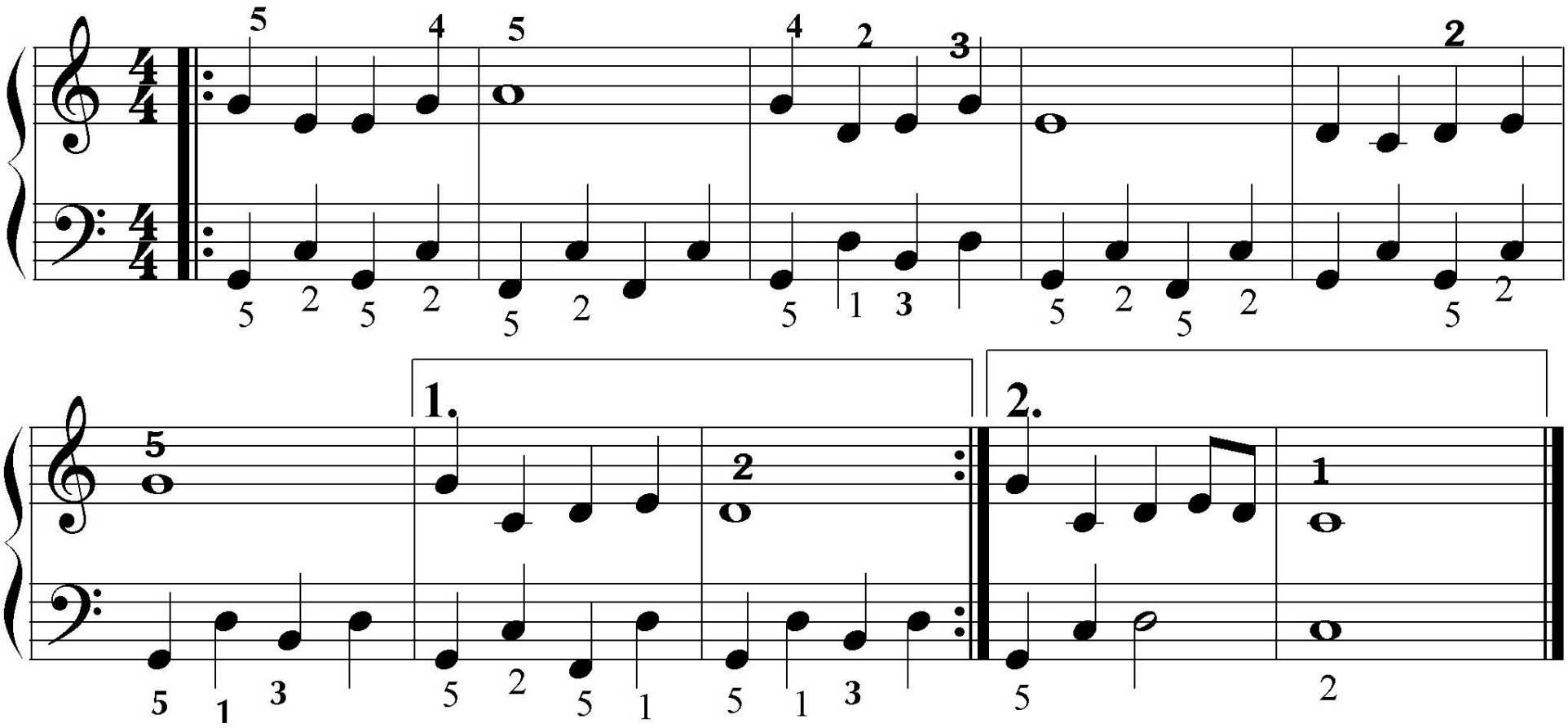

Đường Và Chân

Nhạc: Hoàng Long

Soạn cho Piano: Lê Dũng

Moderato

TRÌNH ĐỘ BA

Phần I: Vi trí nốt Đô

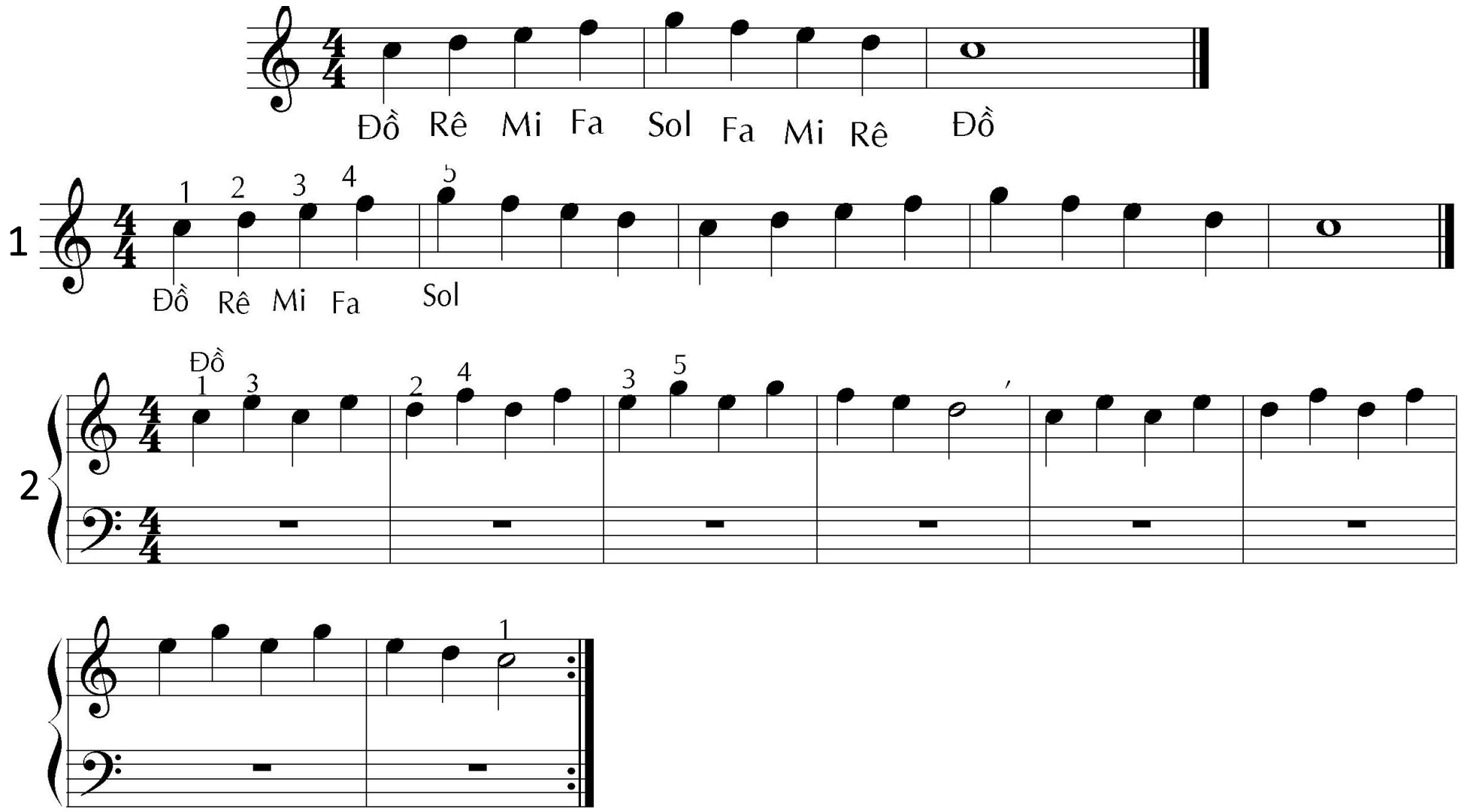

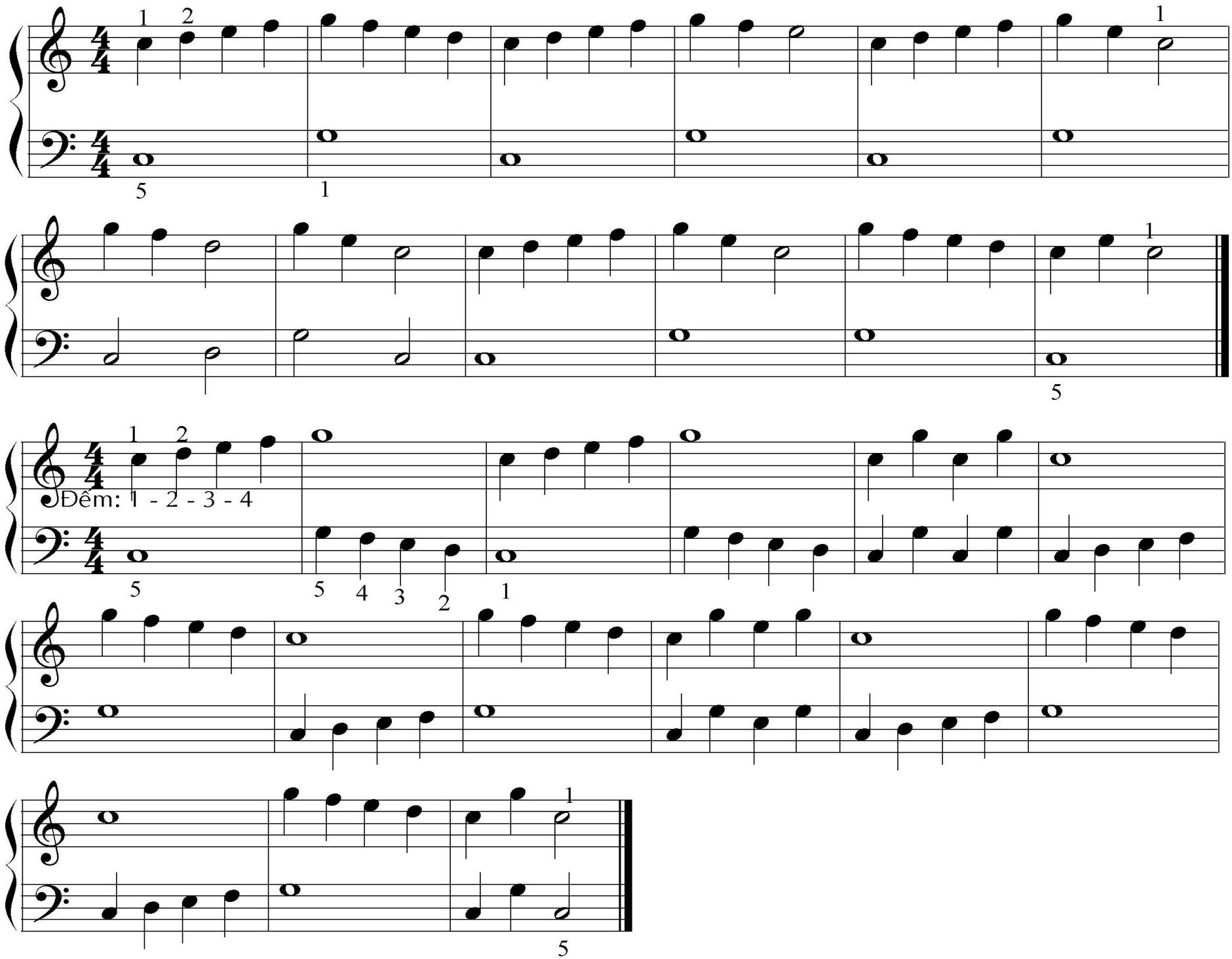
Đếm: 1 - 2 - 3 - 4

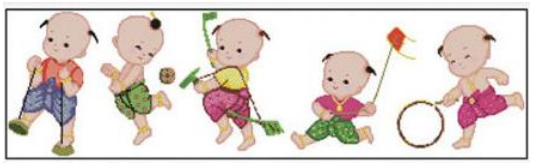

Les Premiers Pas

(Bước chân đầu tiên)

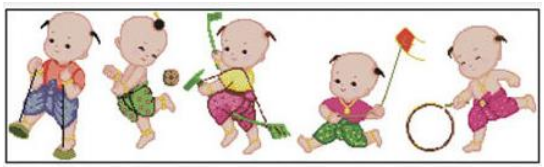

Rất đều nhịp

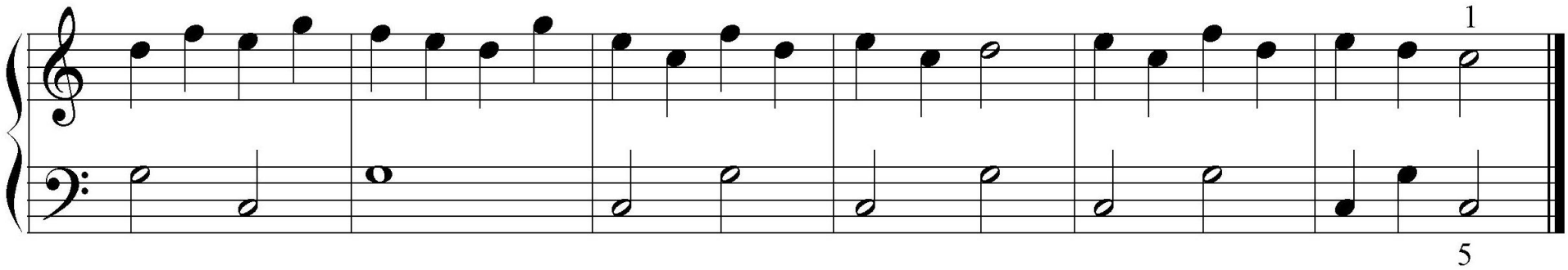

Phần II: Nhịp và dấu móc

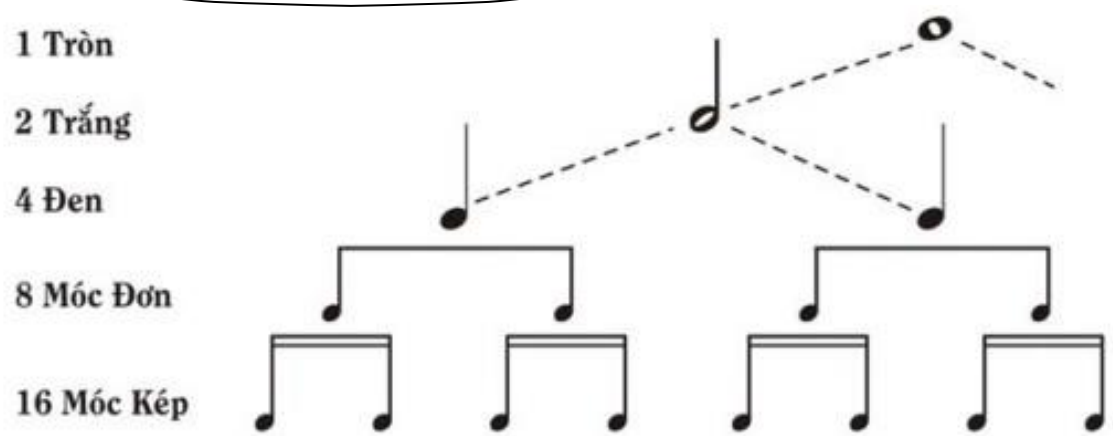

Nhịp 2 phách và dấu móc đơn (nhịp 2/4

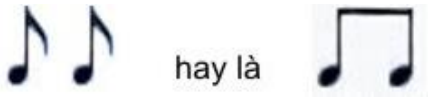

Nhịp 2/4 là nhịp có 2 phách trong 1 ô nhịp. Mỗi phách có giá trị trường độ bằng 1 nốt đen.Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ.

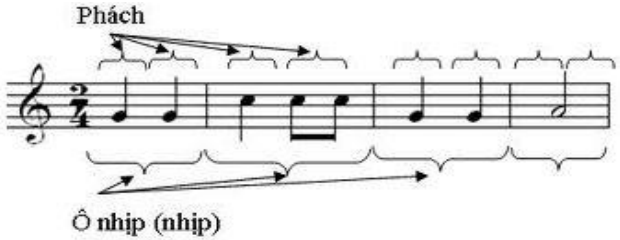

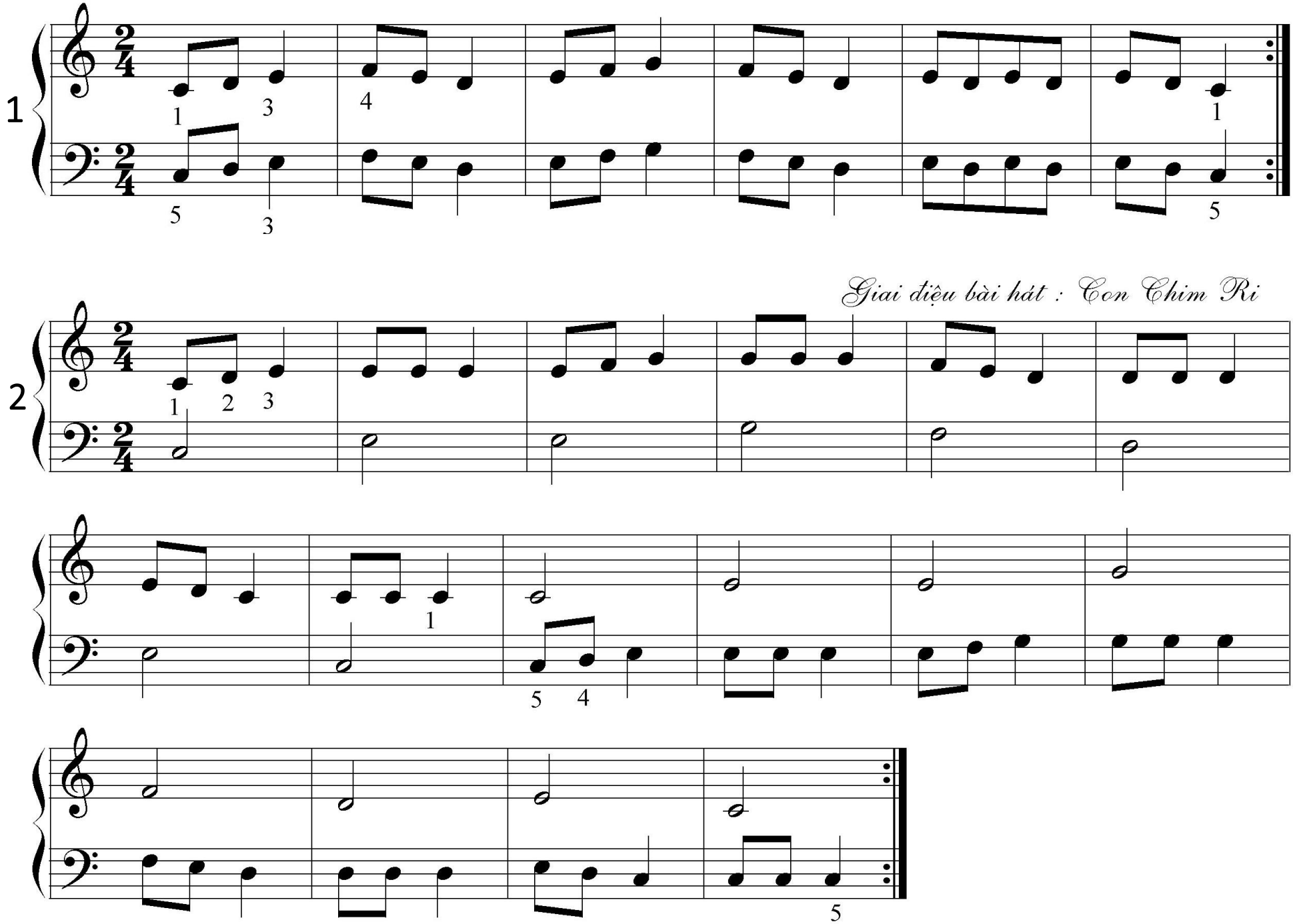

Giai điệu bài hát : Con Chim Ri

ĐỘI KÈN TÍ HON

Nhạc và lời: Phan Huỳnh Điểu

Soạn choPiano: Đoan Vũ

Nhịp 3 phách và dấu mọc đơn (nhịp ¾)

Nhịp ¾ là nhịp có 3 phách trong 1 ô nhịp, mỗi phách có giá trị trường độ bằng 1 nốt đen. Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ, phách 3 nhẹ vừa.

-Làm quen với các dấu lặng.

-Nhịp ¾

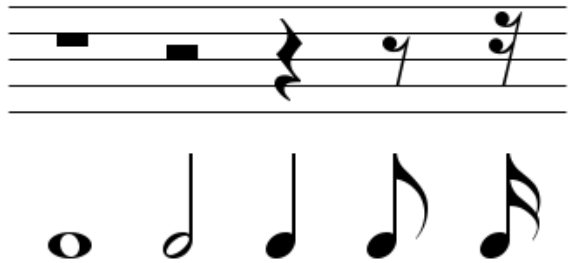

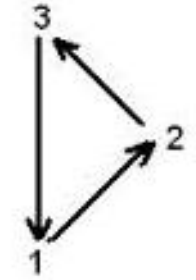

Chú ý:- Nhấn vào đầu phách mạnh

- Đánh với tốc độ thật đều đặn.

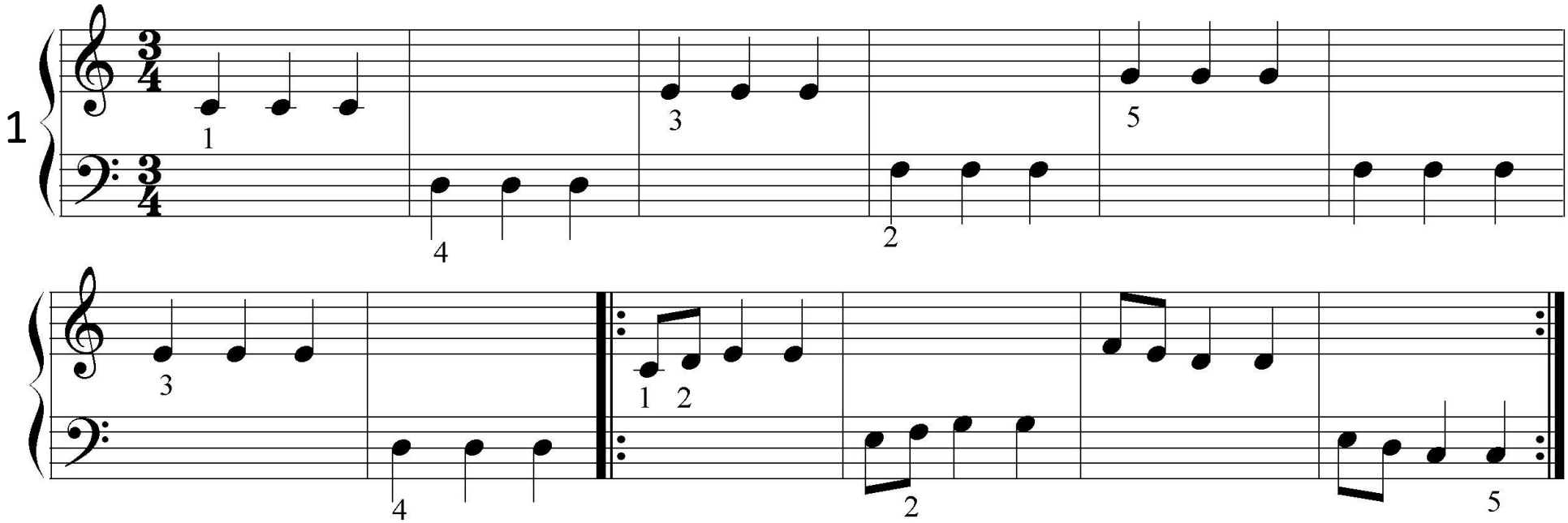

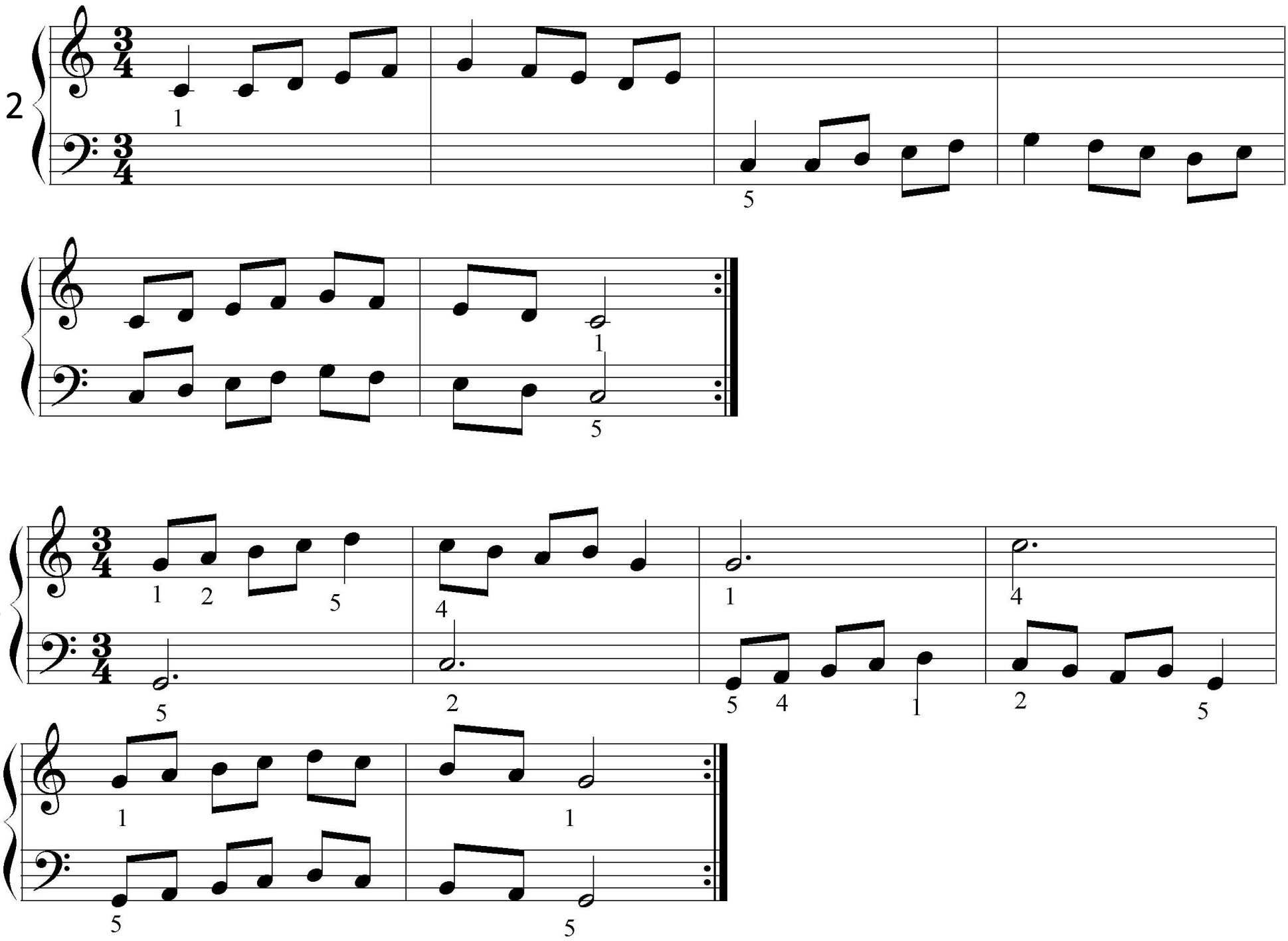
2
3

Cést gentil!

(Tử tế quá)

Vui tươi

Hết

Tay trái chuyển xuống vị trí nốt Sol

D.C.

Nhịp 4 phách và dấu mọc đơn (nhịp 4/4)

Nhịp 4/4 là nhịp có 4 phách trong 1 ô nhịp. Mỗi phách có giá trị trường độ bằng 1 nốt đen. Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ, phách 3 mạnh vừa, phách 4 nhẹ.

-Nhịp 4/4 còn được ký hiệu là chữ **C**.

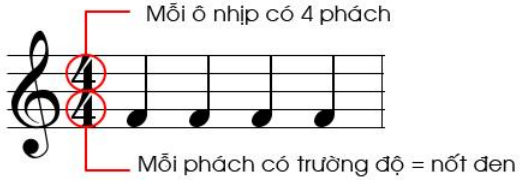

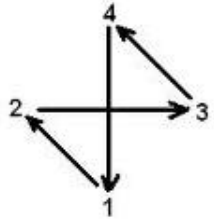

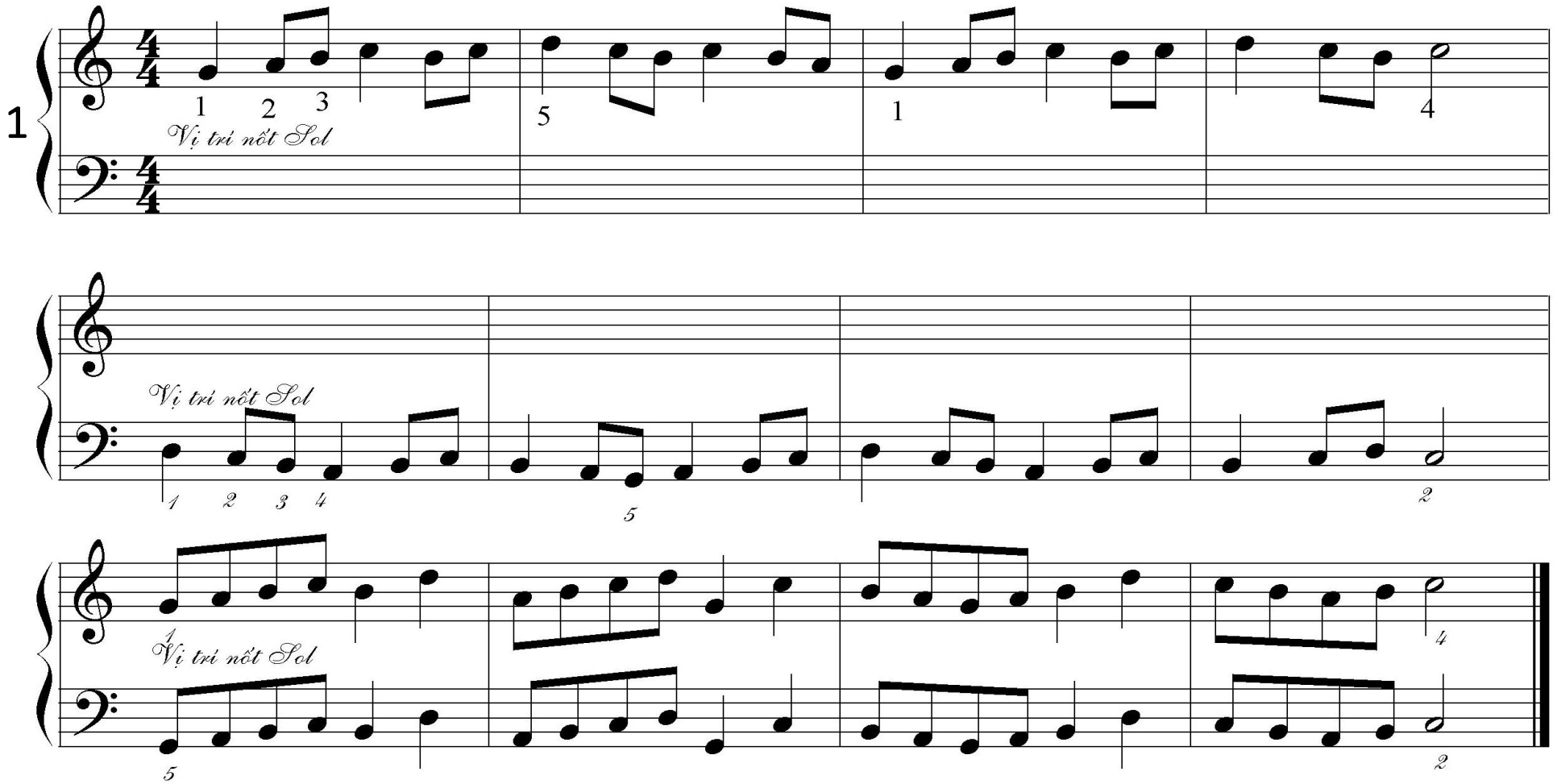

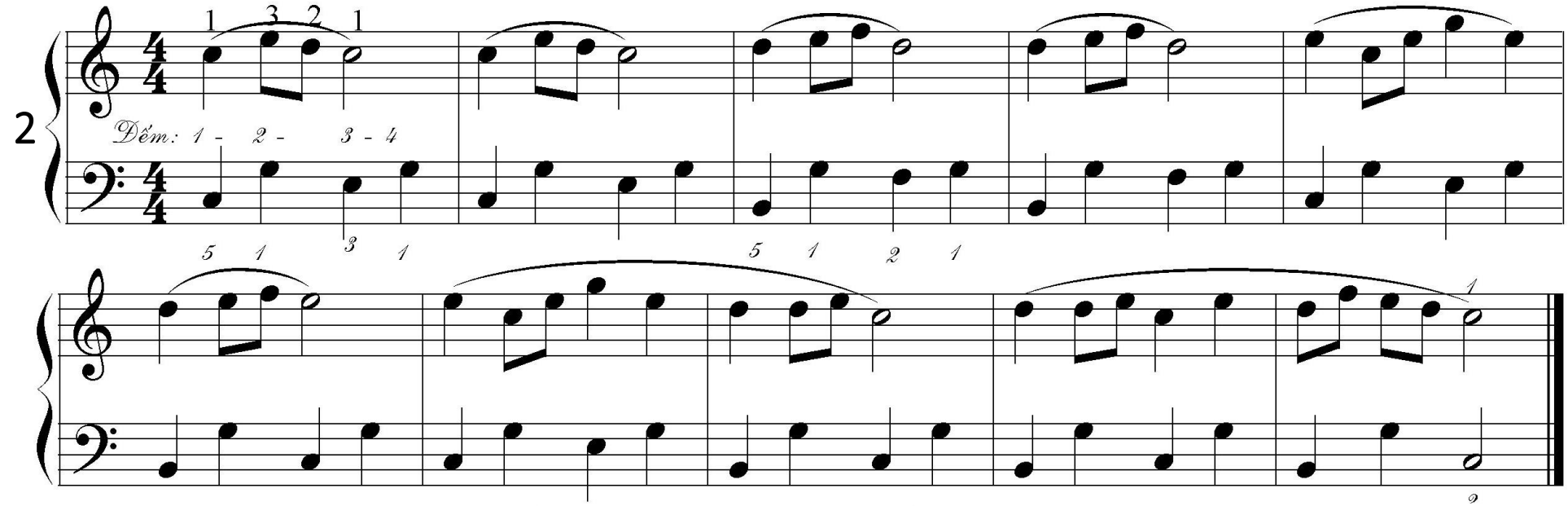

Les Cadets De Gascogne

(Những viên sĩ quan xứ Gascogne)

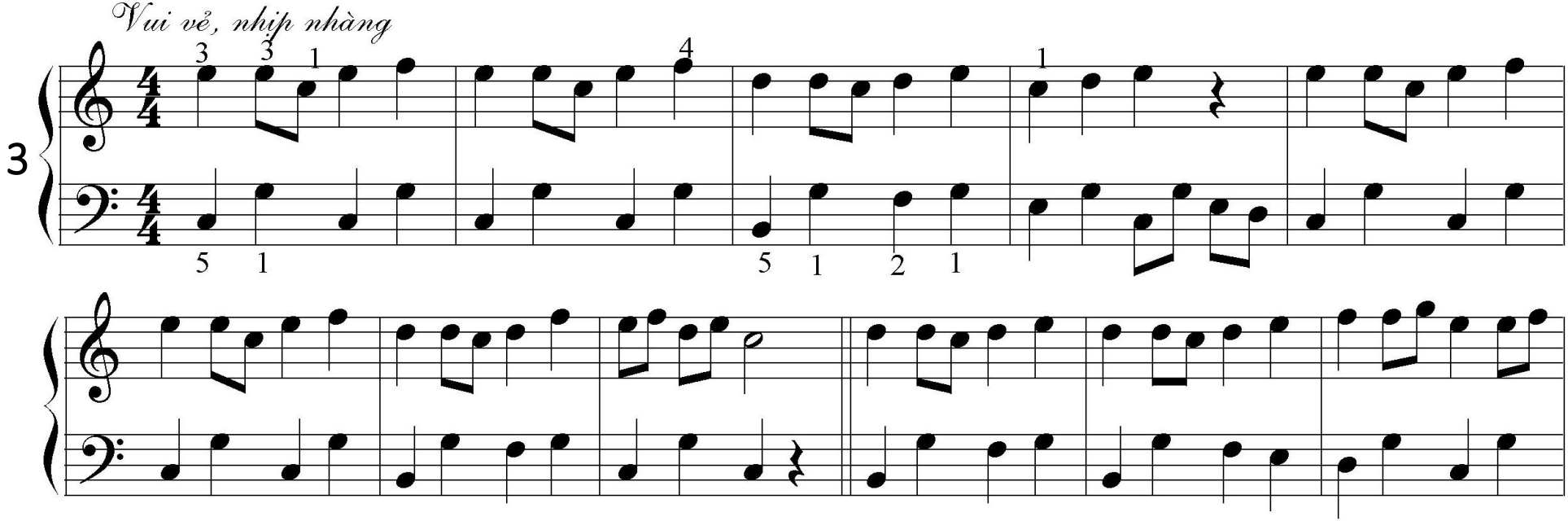

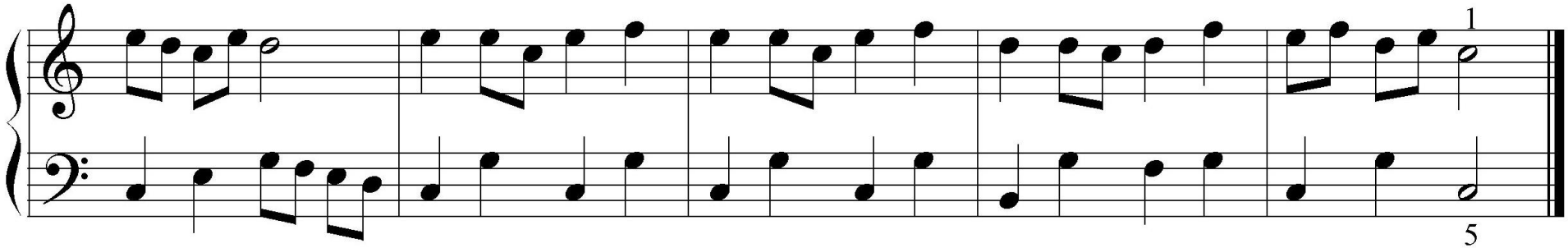

Hãy Xoay Nào

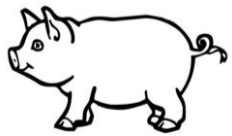

Nhạc Hàn Quốc
Soạn cho Piano: Lê Dũng

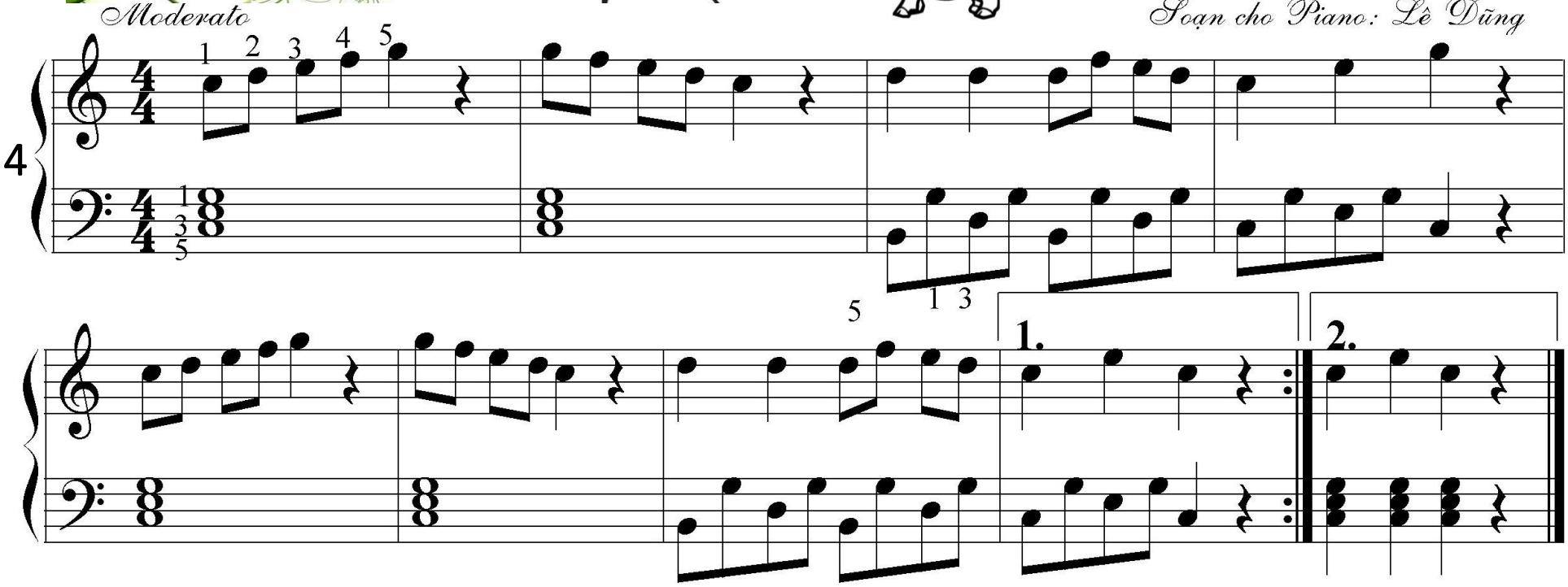

Lời bài hát

Vòng tay đưa lên mắt. Đưa xuống cho thật đều, xoay xoay xoay giống như mặt mèo quanh mắt. Vòng tay đưa lên mũi, đưa xuống cho thật đều. Xoay xoay xoay giống như mũi lợn mũi lợn.

Nhịp 6 phách và dấu mọc đơn (nhịp 6/8)

Nhịp 6/8 là nhịp có 6 phách trong 1 ô nhịp. Mỗi phách có giá trị trường độ bằng 1 nốt đơn
Phách 1 mạnh, phách 4 mạnh vừa, còn lại là phách nhẹ.

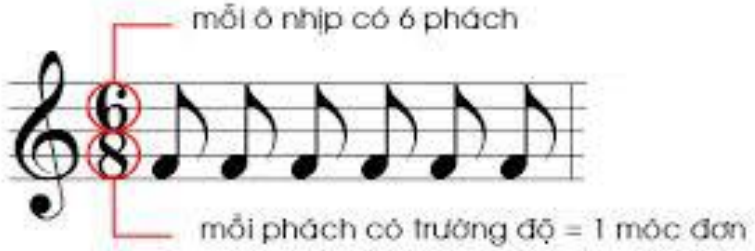

Chú ý: nhấn vào đầu các phách mạnh, các ngón tay mềm mại uyển chuyển.

- Hãy đánh với tốc độ chậm trước sau đó mới đẩy nhanh tốc độ.

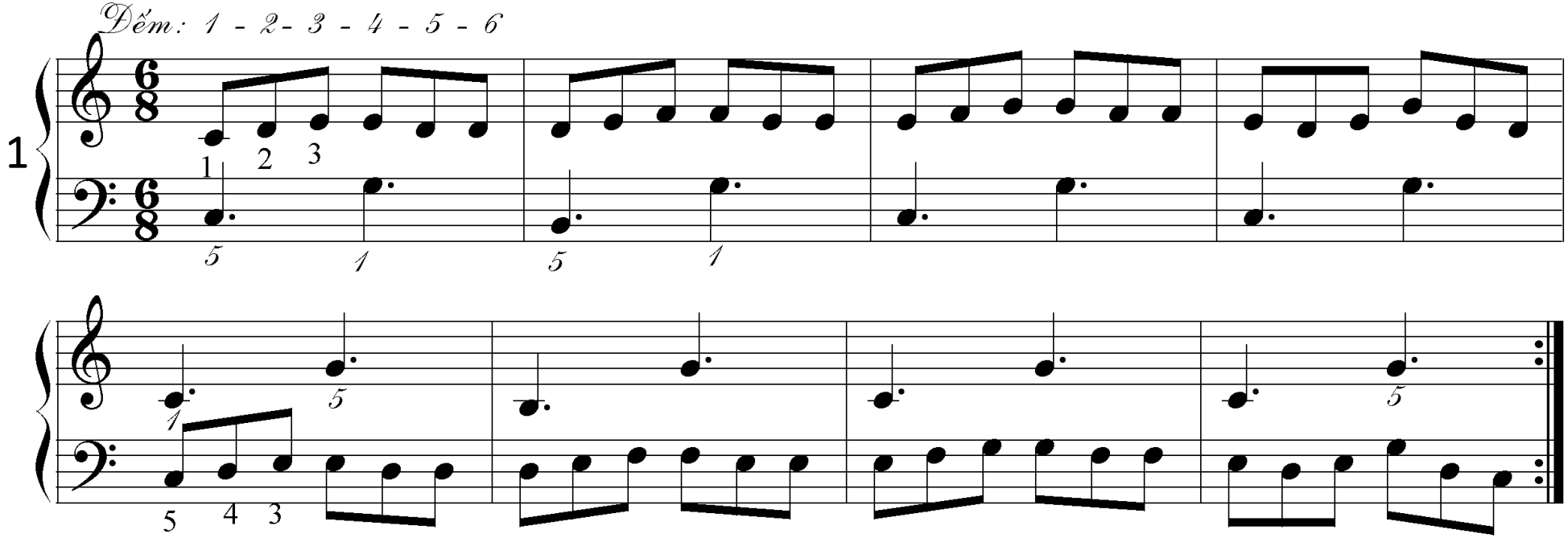

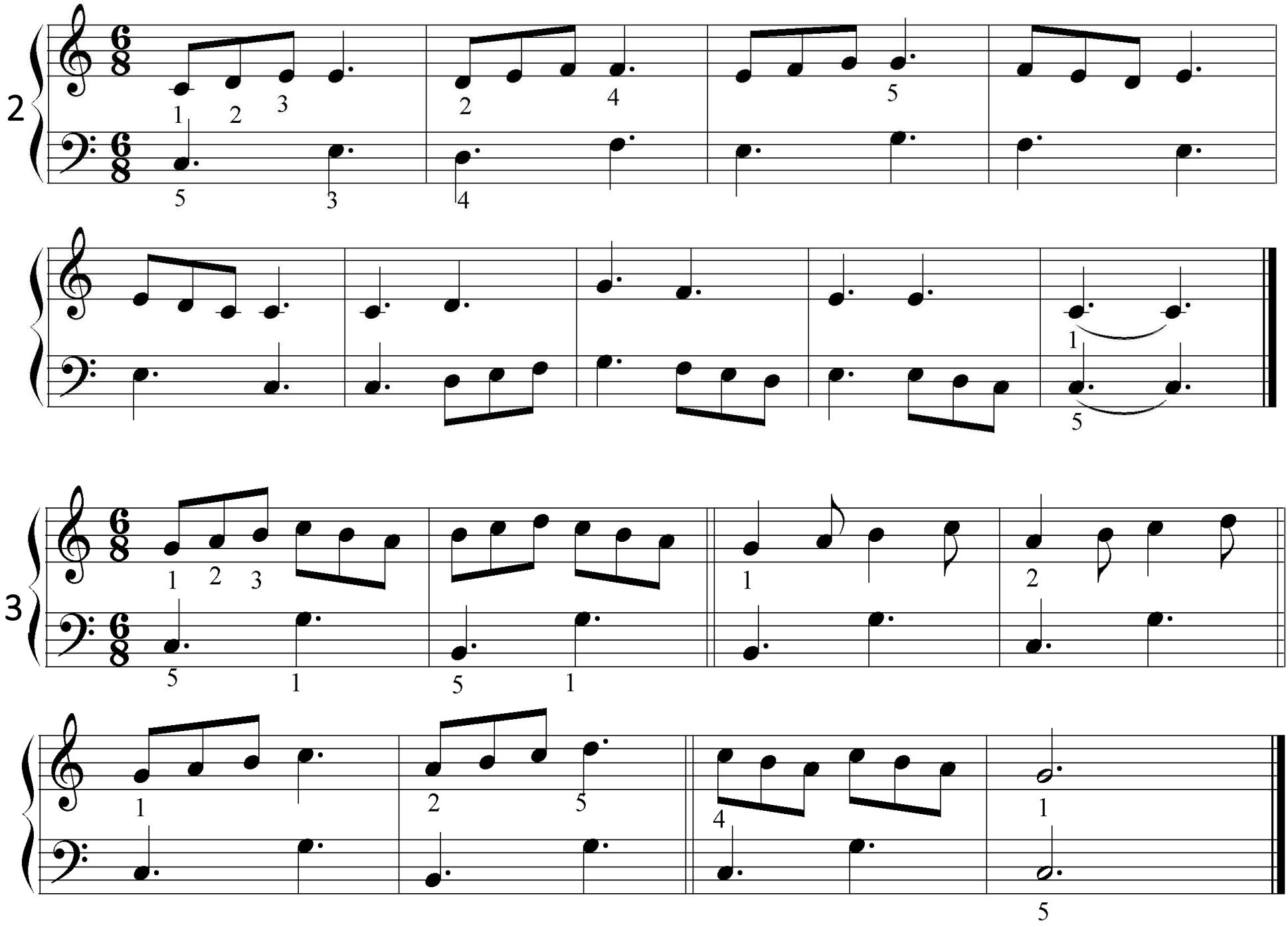
2
3

Làng Tôi

Nhạc và lời: Văn Cao
Soạn cho Piano: Đoan Vũ

Andante (khoan thai)

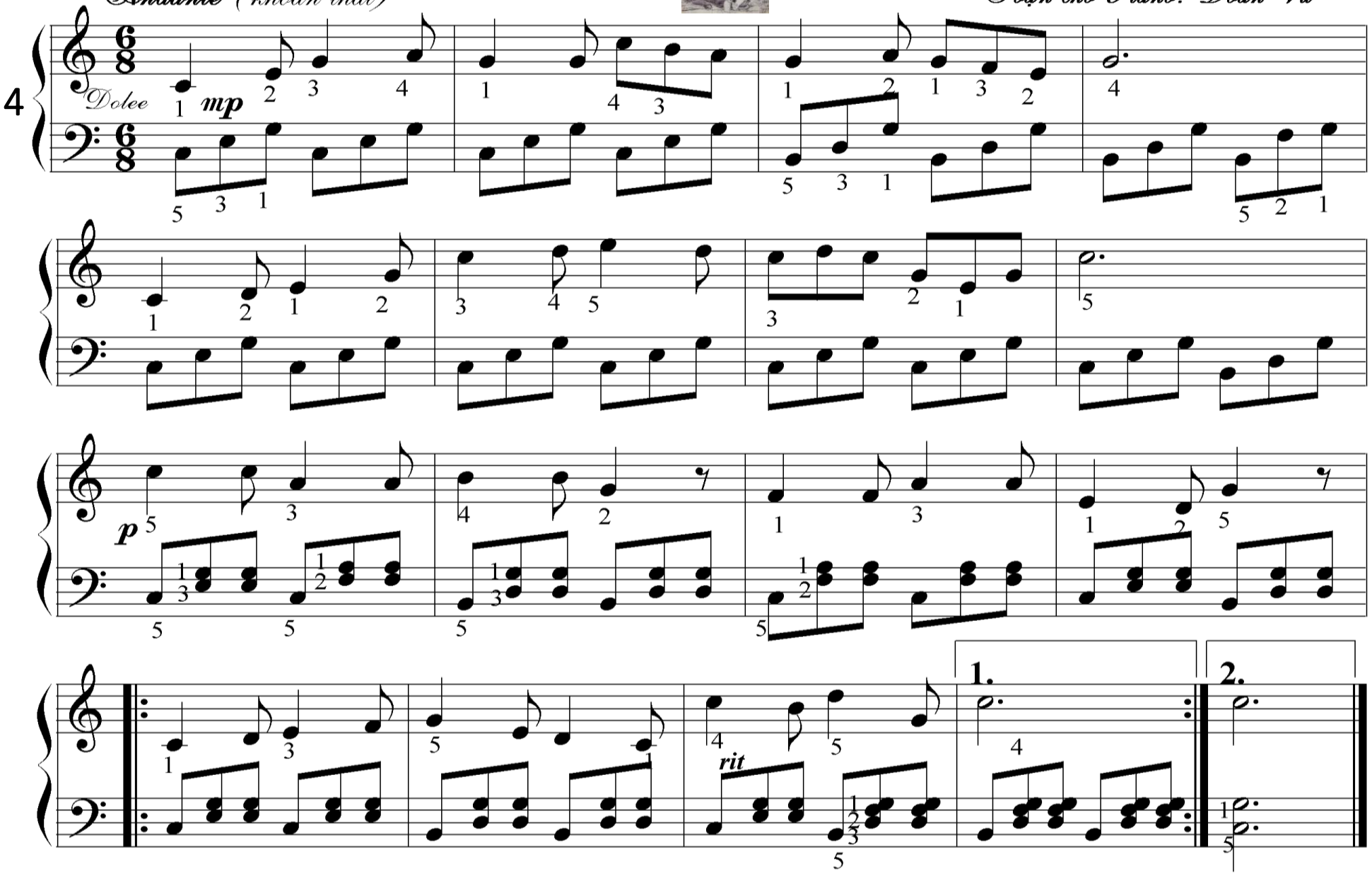

TRÌNH ĐỘ BỐN

Phần I: Dấu chấm dôi, dấu thăng (#), dấu giáng

-Dấu chấm dôi là một ký hiệu trong hệ thống ký hiệu nhạc phương Tây, có hình dạng là một dấu chấm nhỏ và được viết ngay bên phải thân nốt nhạc. Trong nhạc lý hiện đại, dấu này có tác dụng kéo dài trường độ của một nốt nhạc thêm 1/2 trường độ gốc của nốt đó.

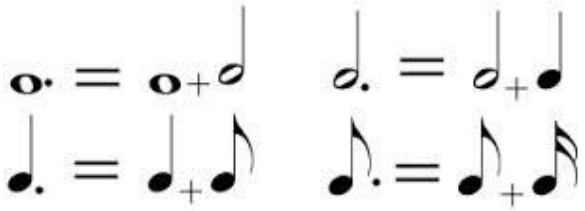

-Dấu thăng (#) làm tăng cao độ của nốt nhạc thêm nửa cung (1/2c). Nếu dấu thăng xuất hiện bất thường trong ô nhịp nào thì cao độ của tất cả các nốt trong ô nhịp sẽ tăng lên nửa cung.

- Dấu giáng (**b**) làm giảm cao độ của nốt nhạc xuống nửa cung (1/2c). Nếu dấu giáng xuất hiện bất thường trong ô nhịp nào thì cao độ của tất cả các nốt trong ô nhịp đố sẽ giảm xuống nửa cung.

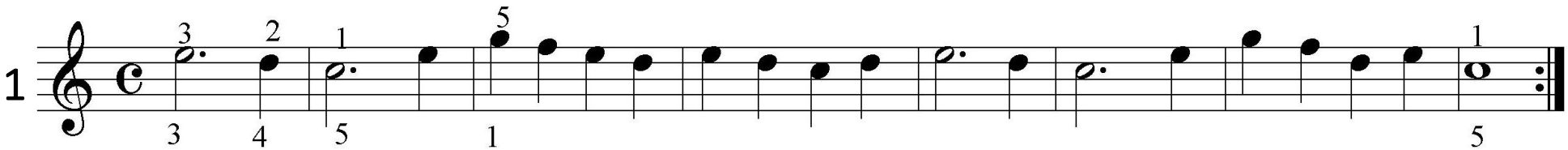

Đếm: 1-2-3-4

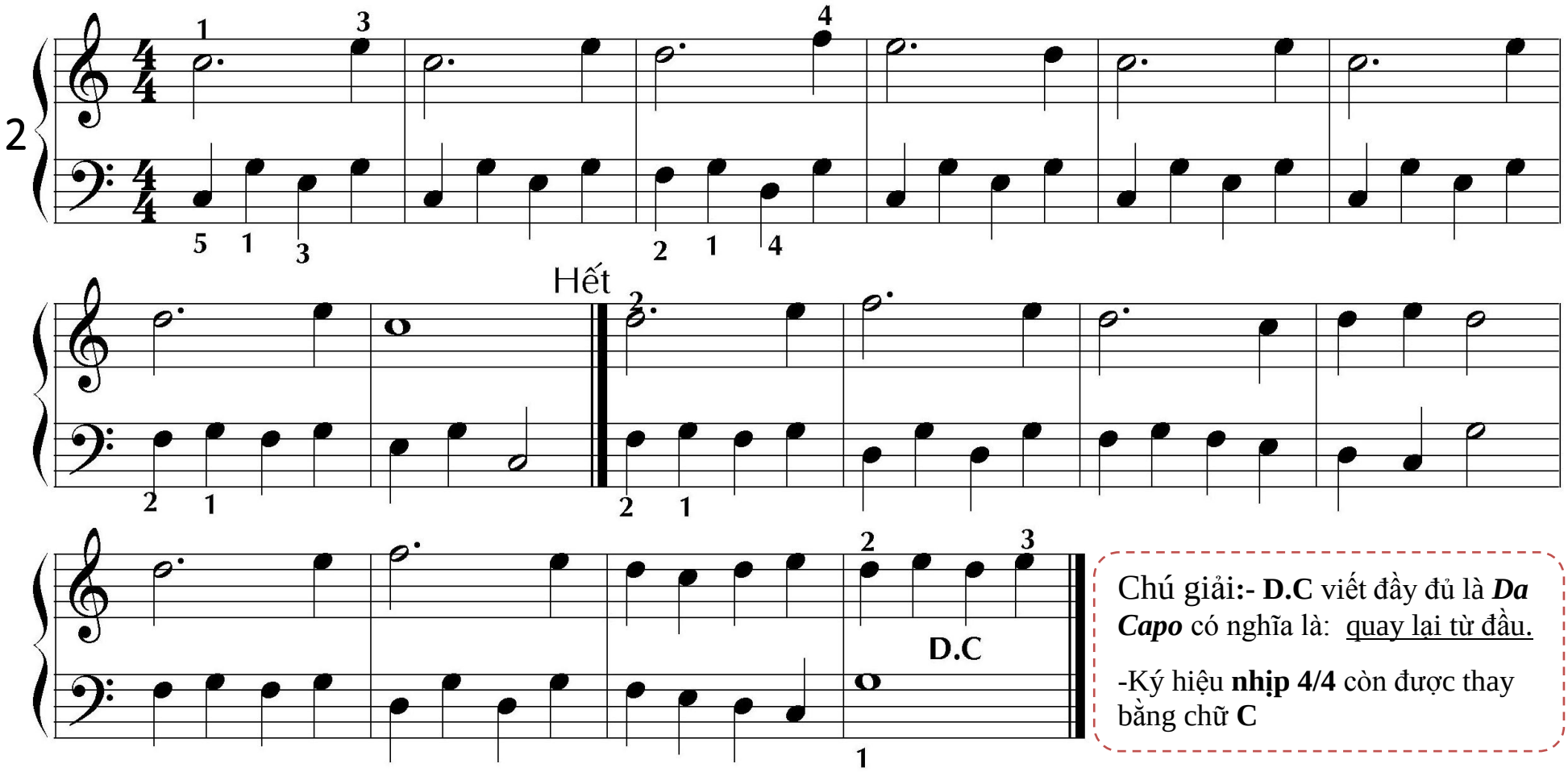

Chú giải:- **D.C** viết đầy đủ là ***Da Capo*** có nghĩa là: <u>quay lại từ đầu.</u>

-Ký hiệu **nhịp 4/4** còn được thay bằng chữ **C**

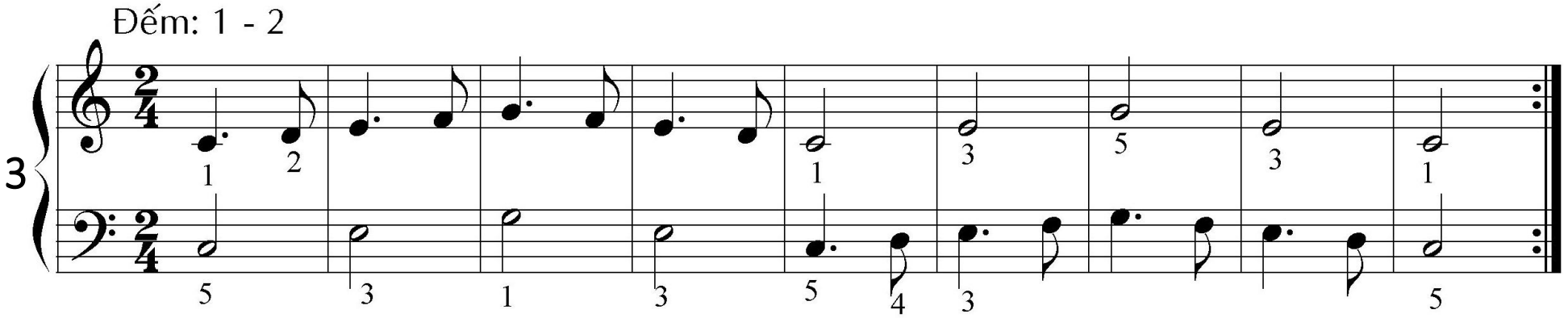

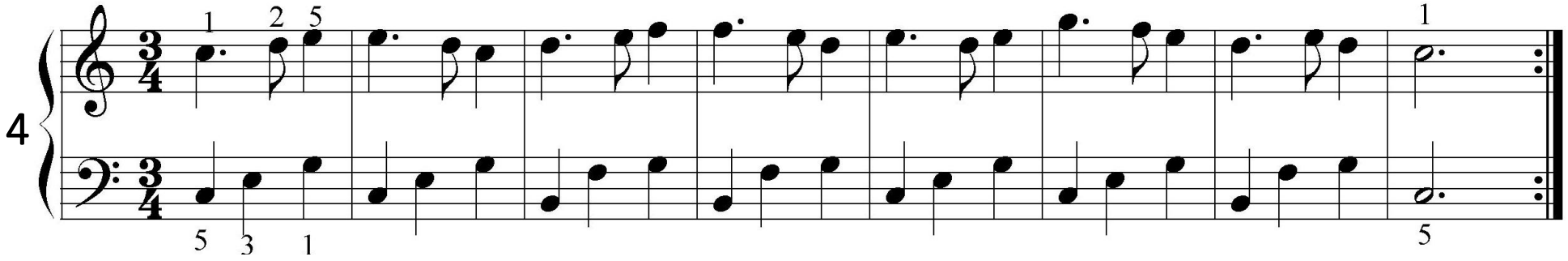

La tour prends garde

(Phòng Thủ Đồn)

Risolato (*cương quyết*)

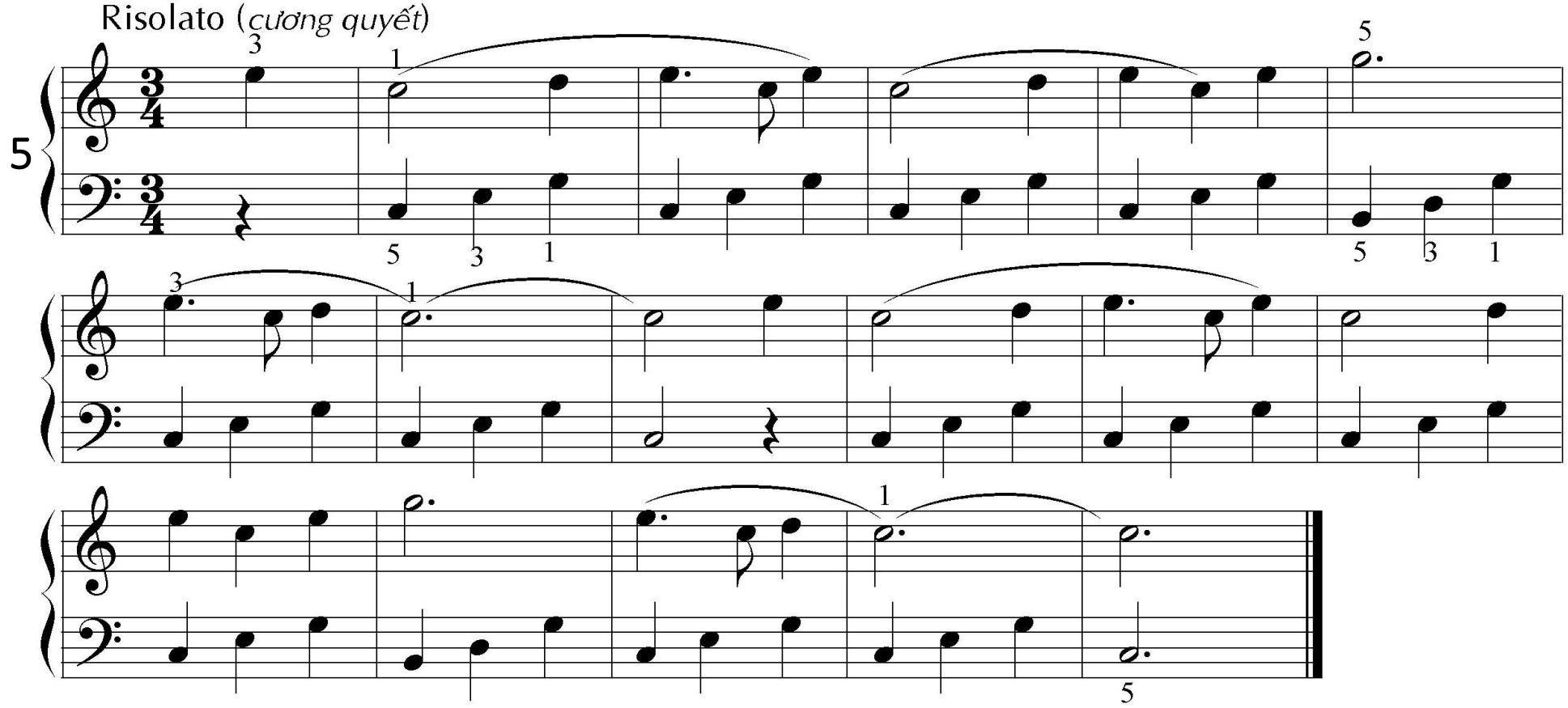

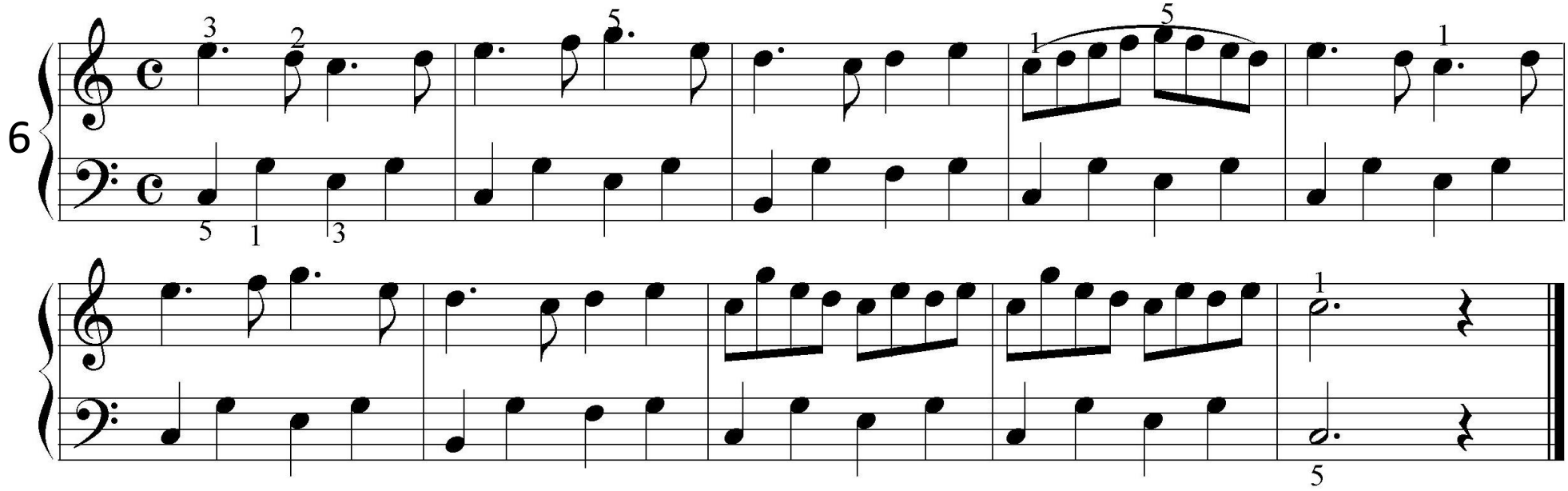

Chant du soir

(Khúc ca chiều tà)

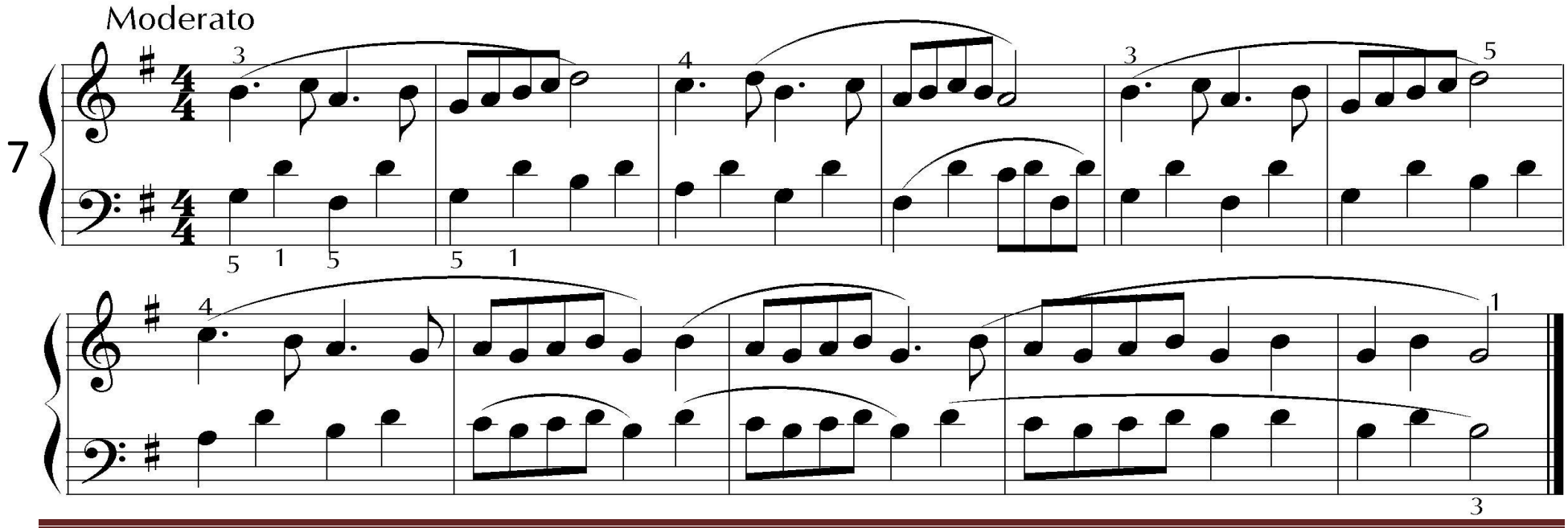

Cả Nhà Thương Nhau

Nhạc và lời: Phan Văn Minh
Soạn cho Piano: Lê Dũng

Moderato grazioso
(vừa phải, duyên dáng)

Nu Na Nu Nống

Nhạc và lời: Phan Thị Sửu
Soạn cho Piano: Lê Dũng

Moderato

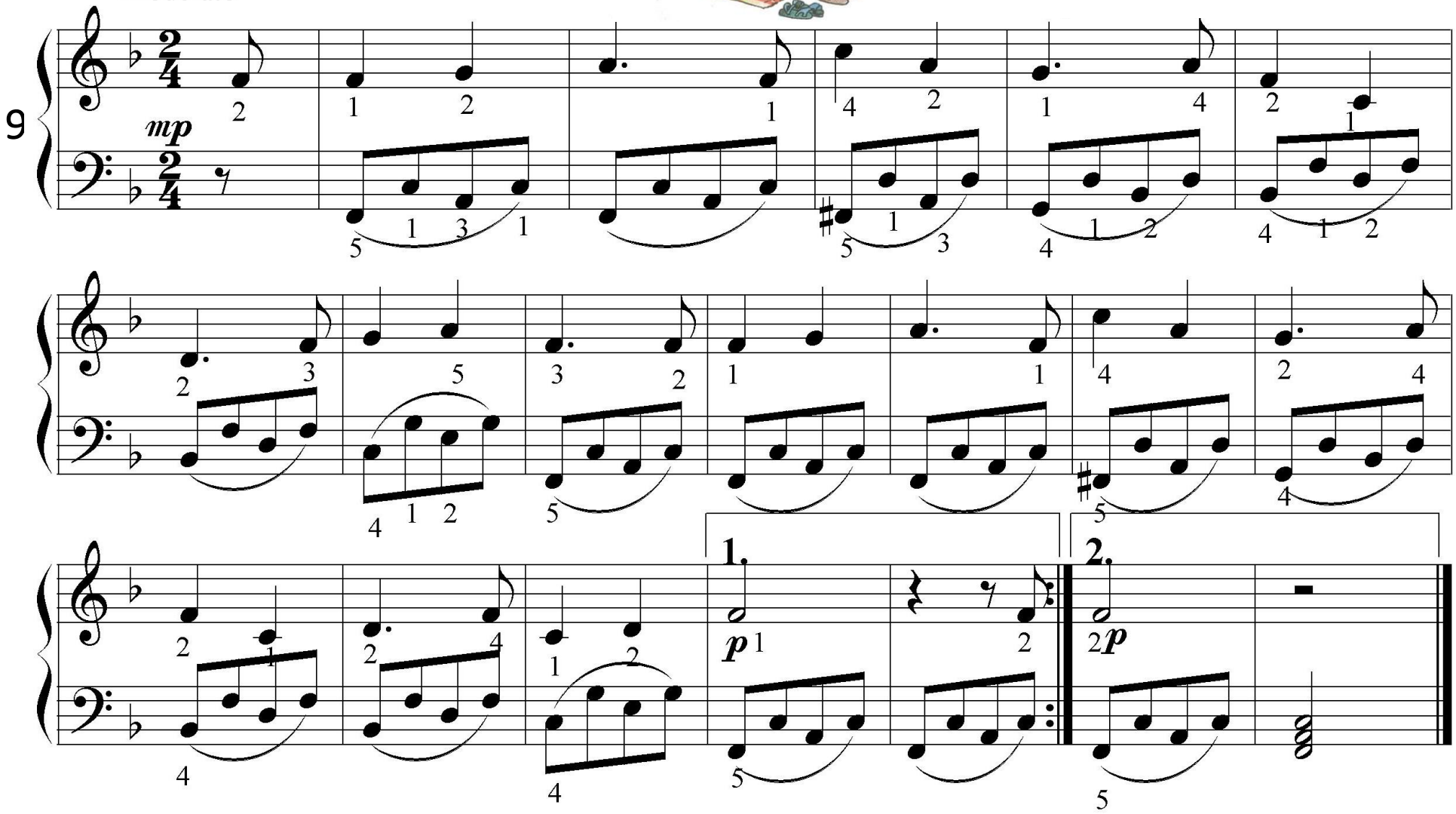

Phần II: chùm liên ba và dấu móc kép

CHÙM LIÊN BA

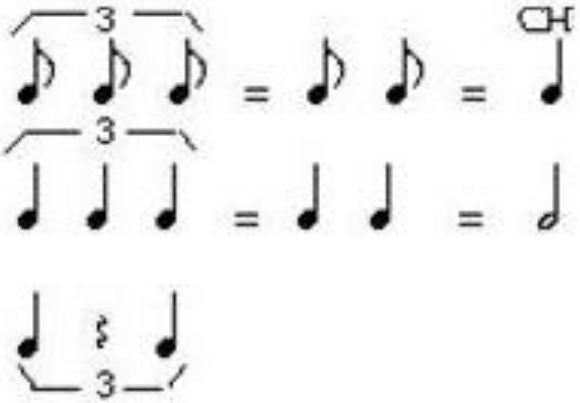

Phải diễn tấu 3 dấu móc đều nhau trong 1 thời gian tương ứng với một dấu đen (hoặc 2 dấu móc).

Phải diễn tấu 3 dấu đen đều nhau trong thời gian tương ứng với 1 dấu trắng (hoặc 2 dấu đen)

Đây thật ra là một cách chia 3 dấu nhạc thuộc nhịp đơn.

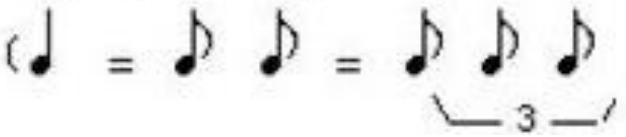

(dấu đen thay vì được chia 2, thì nay được chia 3

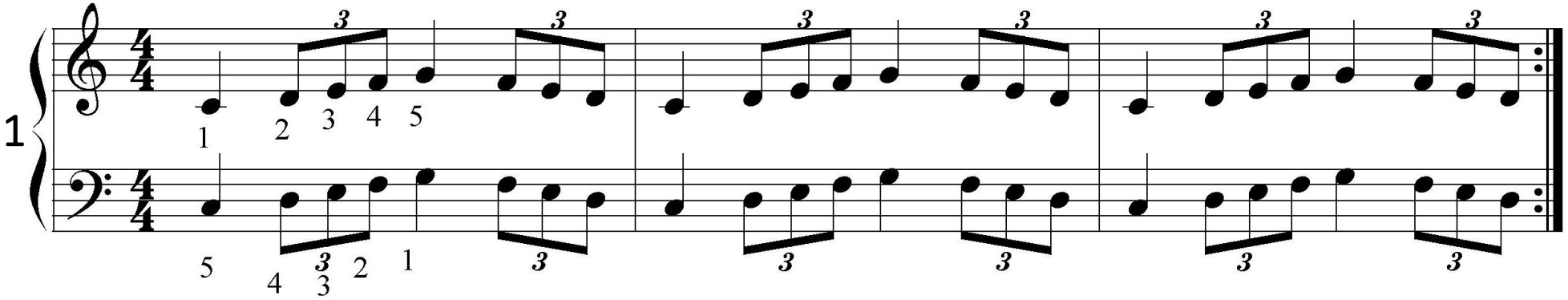

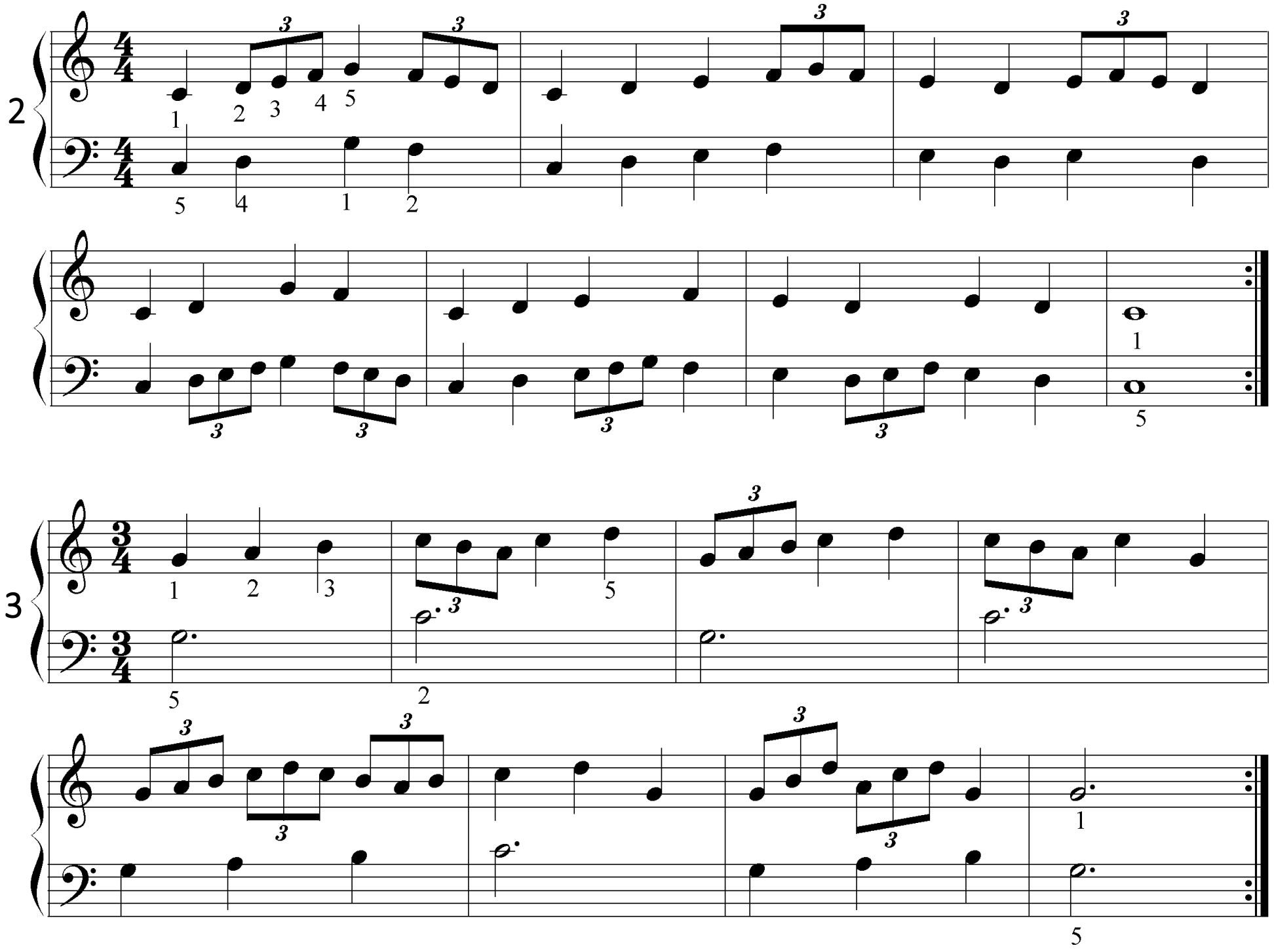
2
3

DẤU MÓC KÉP

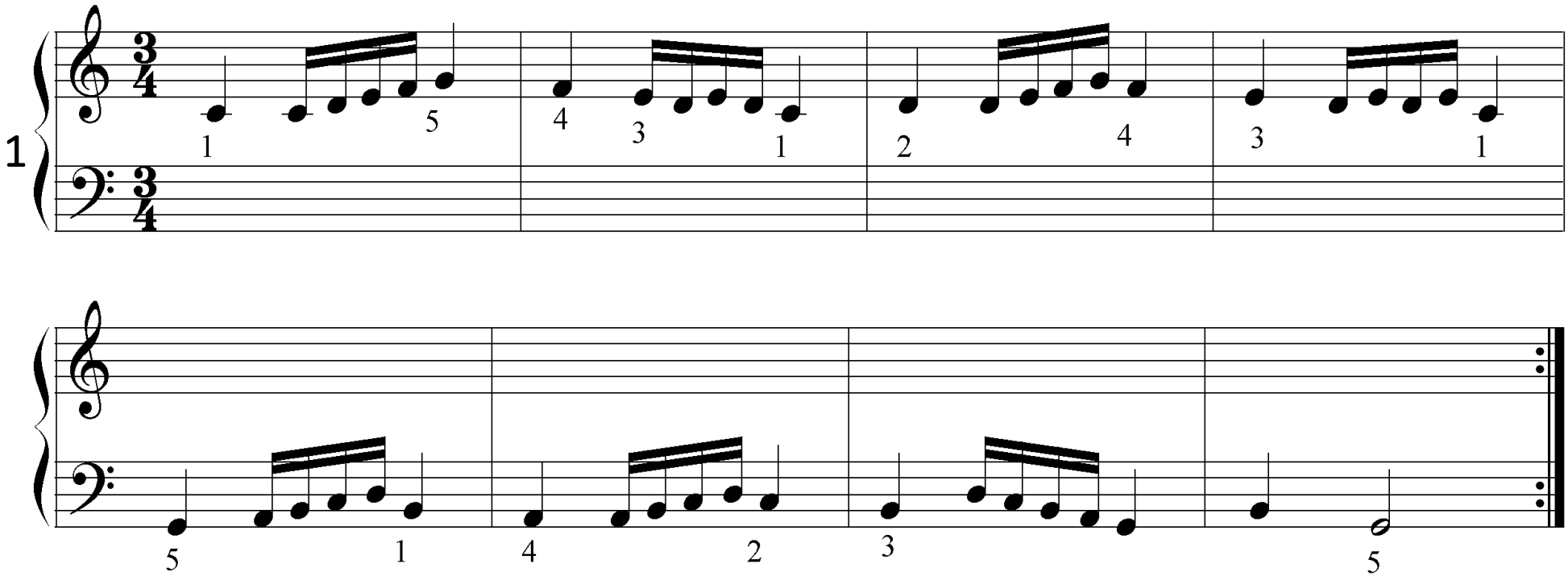

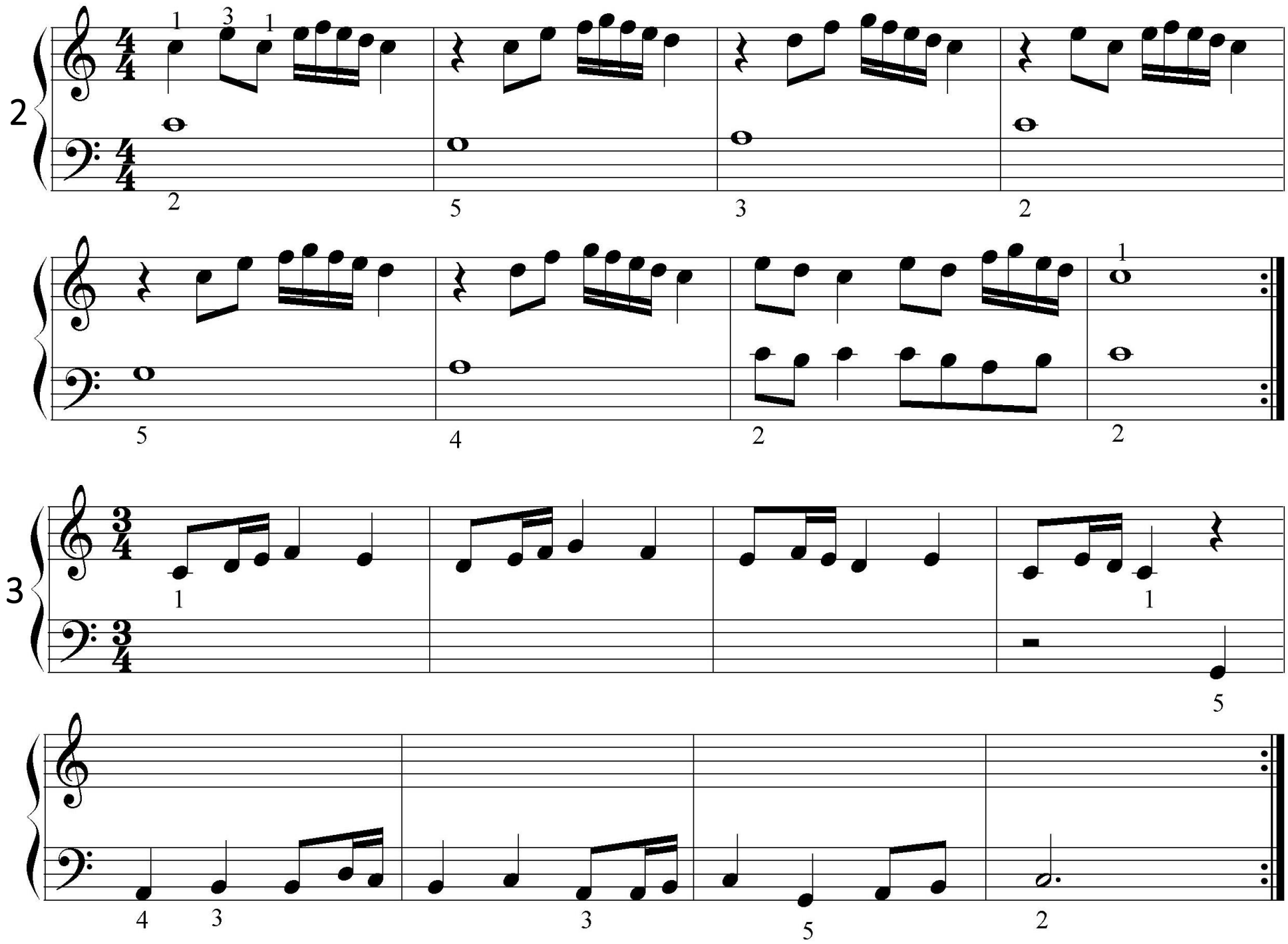
2
3

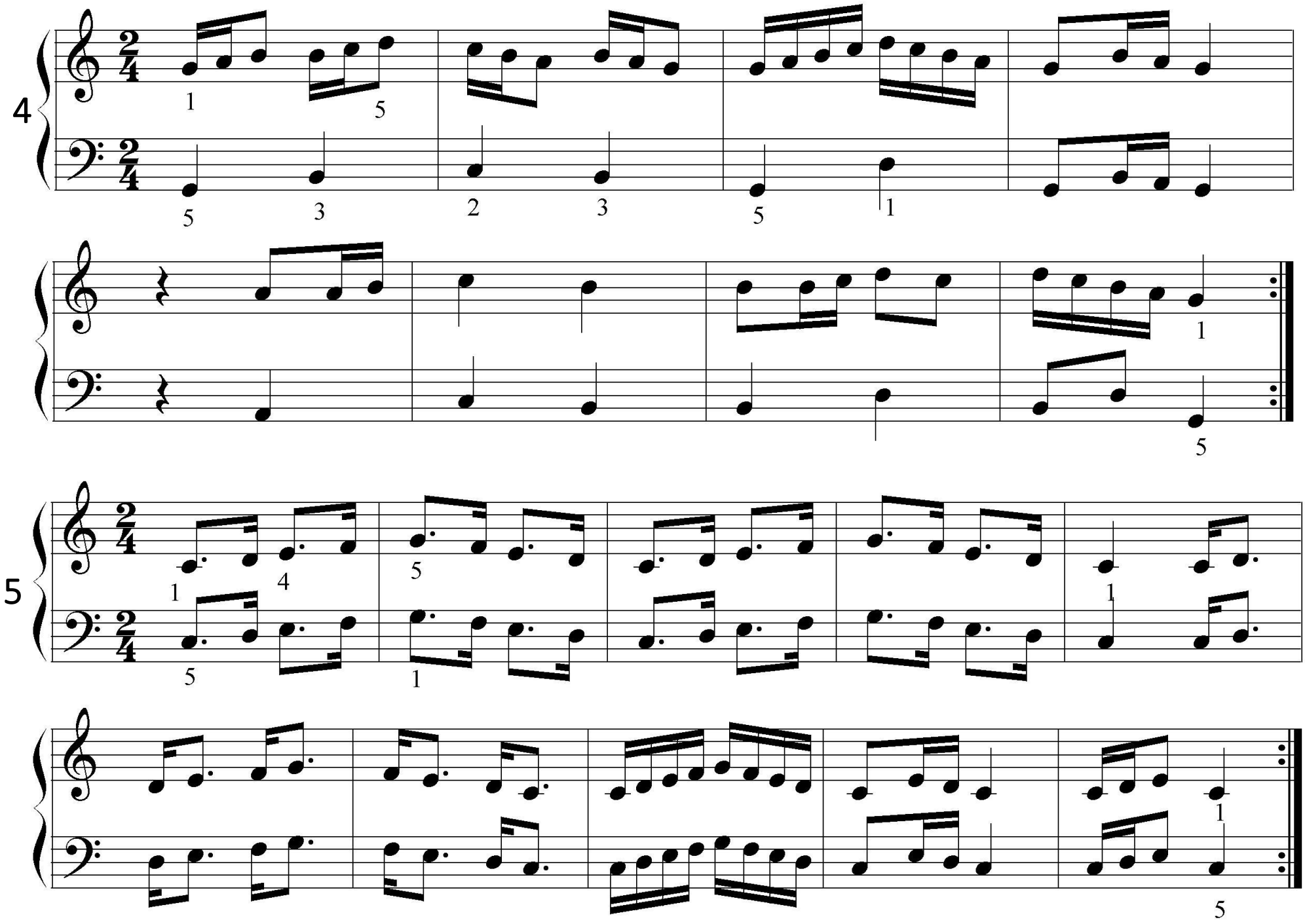
4
5

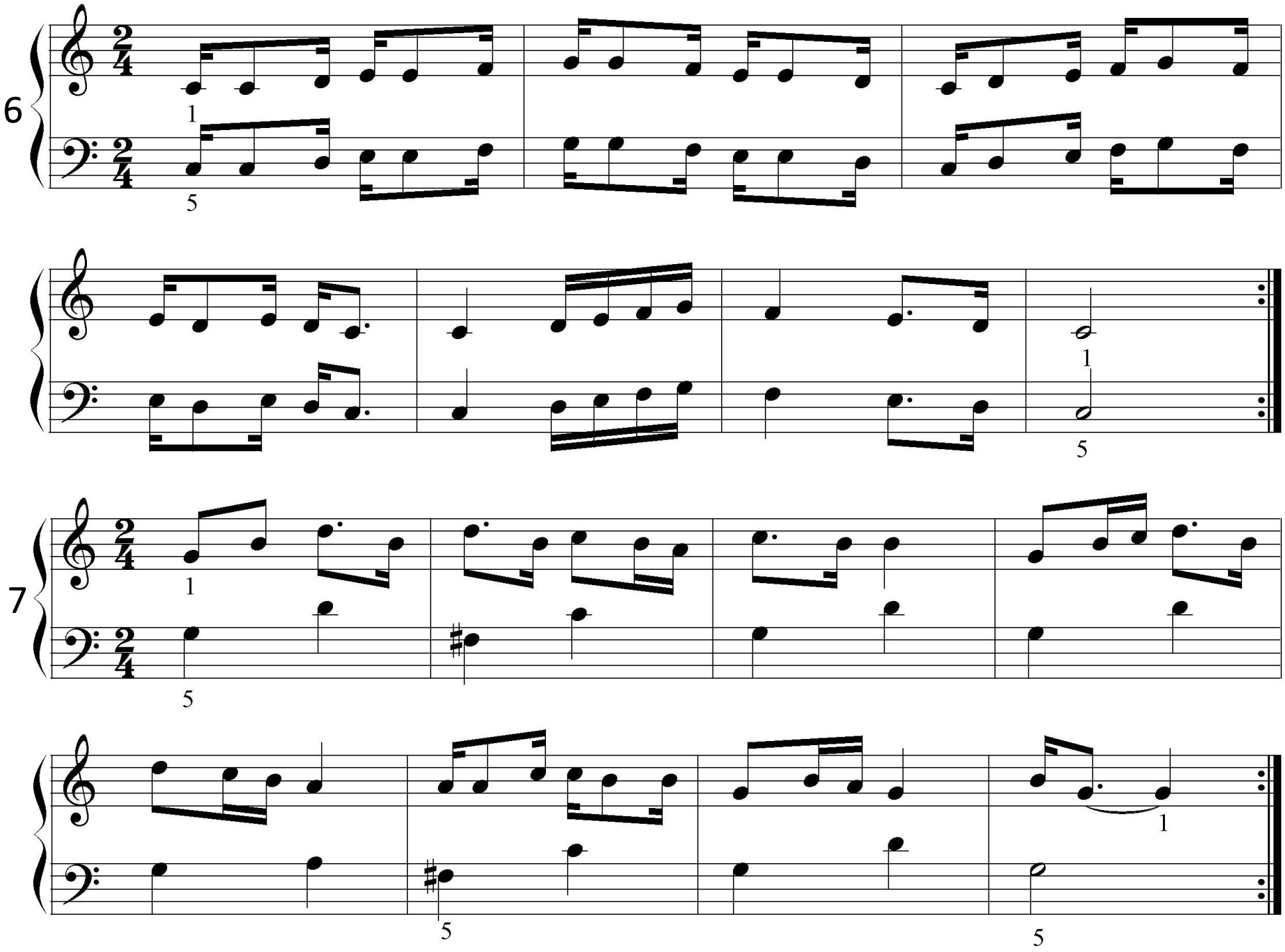
6
7

Hành Khúc Tới Trường

Nhạc: Pháp
Soạn cho Piano: Đoan Vũ

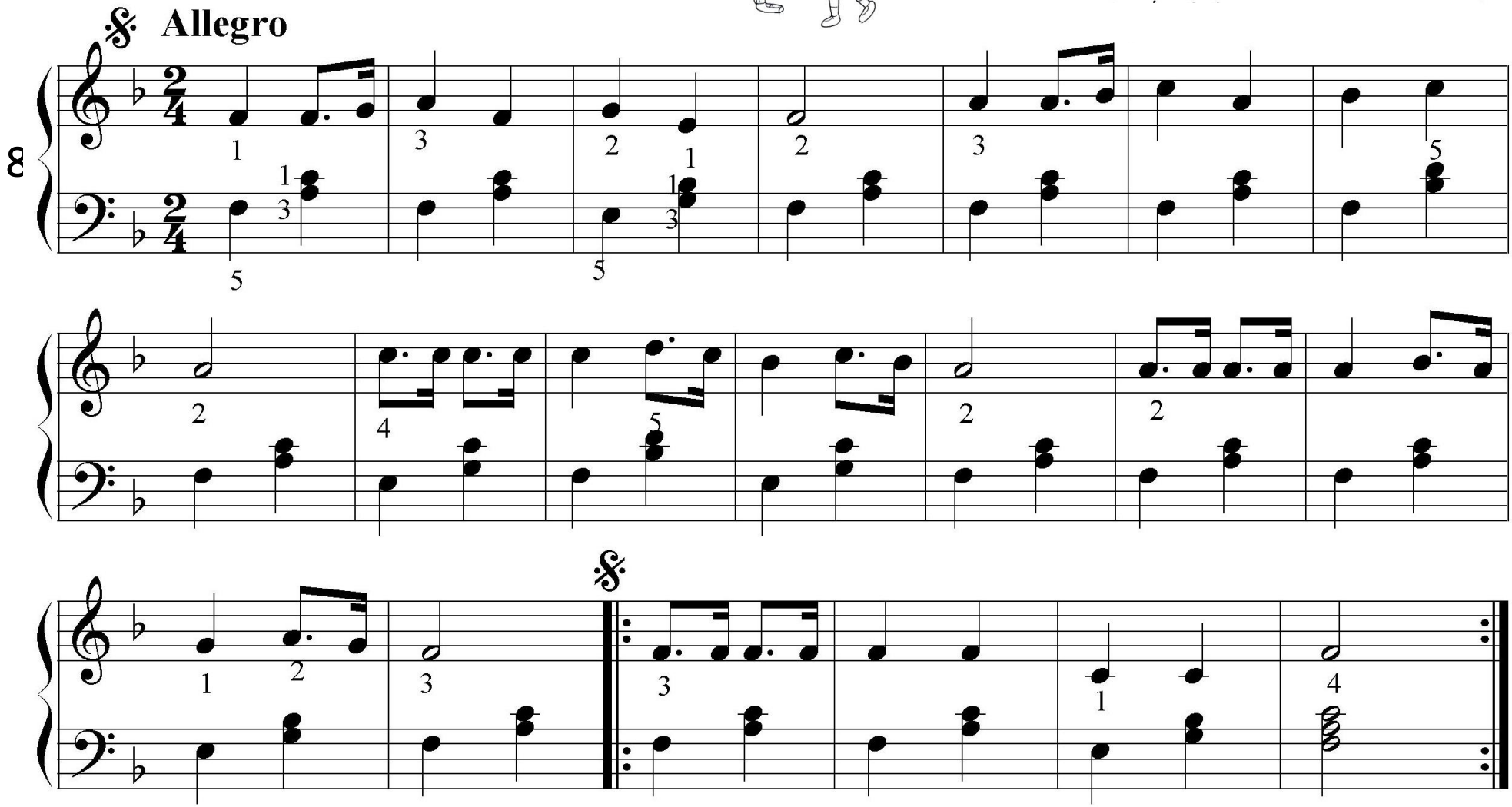

TRÌNH ĐỘ NĂM

Phần I: Đảo phách và nghịch phách

Đảo Phách

Đảo phách là sự dịch chuyển trọng âm từ phách mạnh sang phách nhẹ hoặc từ phần mạnh sang phần nhẹ của phách. Có hai loại đảo phách là đảo phách cân và đảo phách lệch.

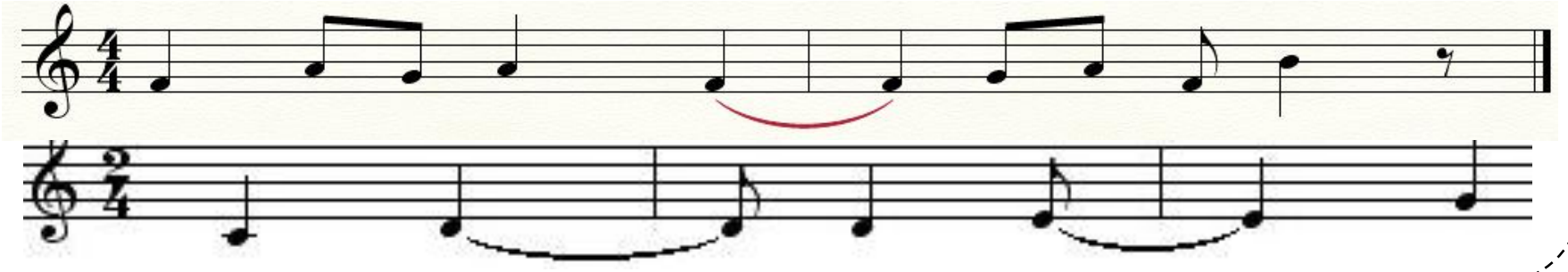

Nghịch Phách

Phách mạnh hoặc phần mạnh của phách được thay thế bằng dấu lặng ta gọi là nghịch phách.

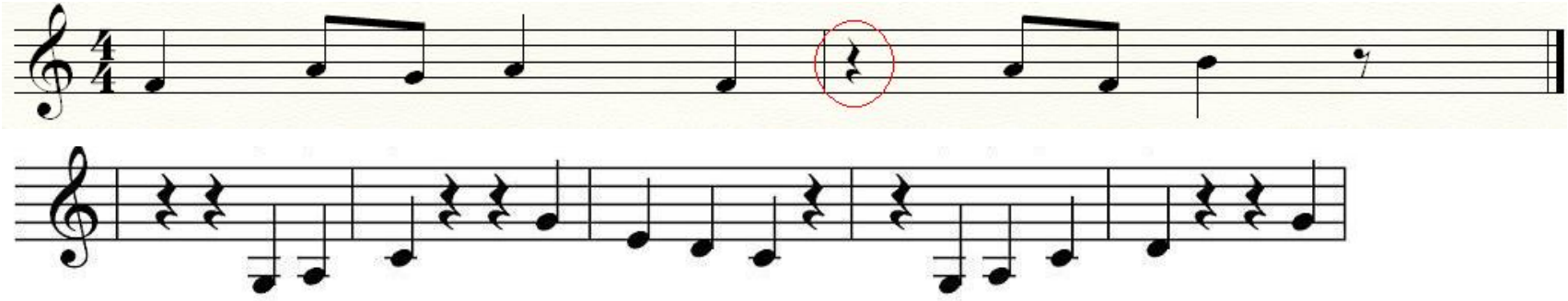

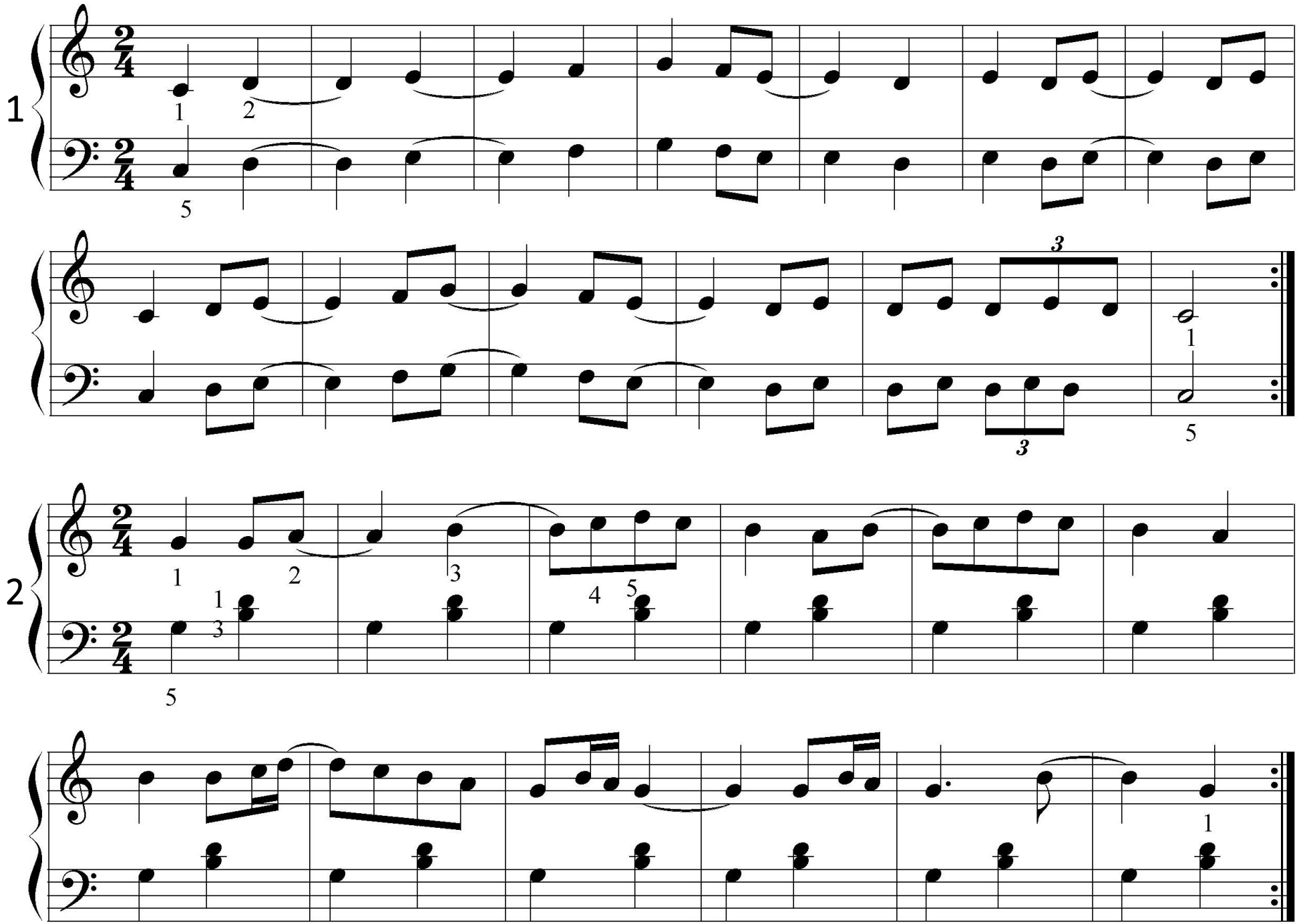
1
2

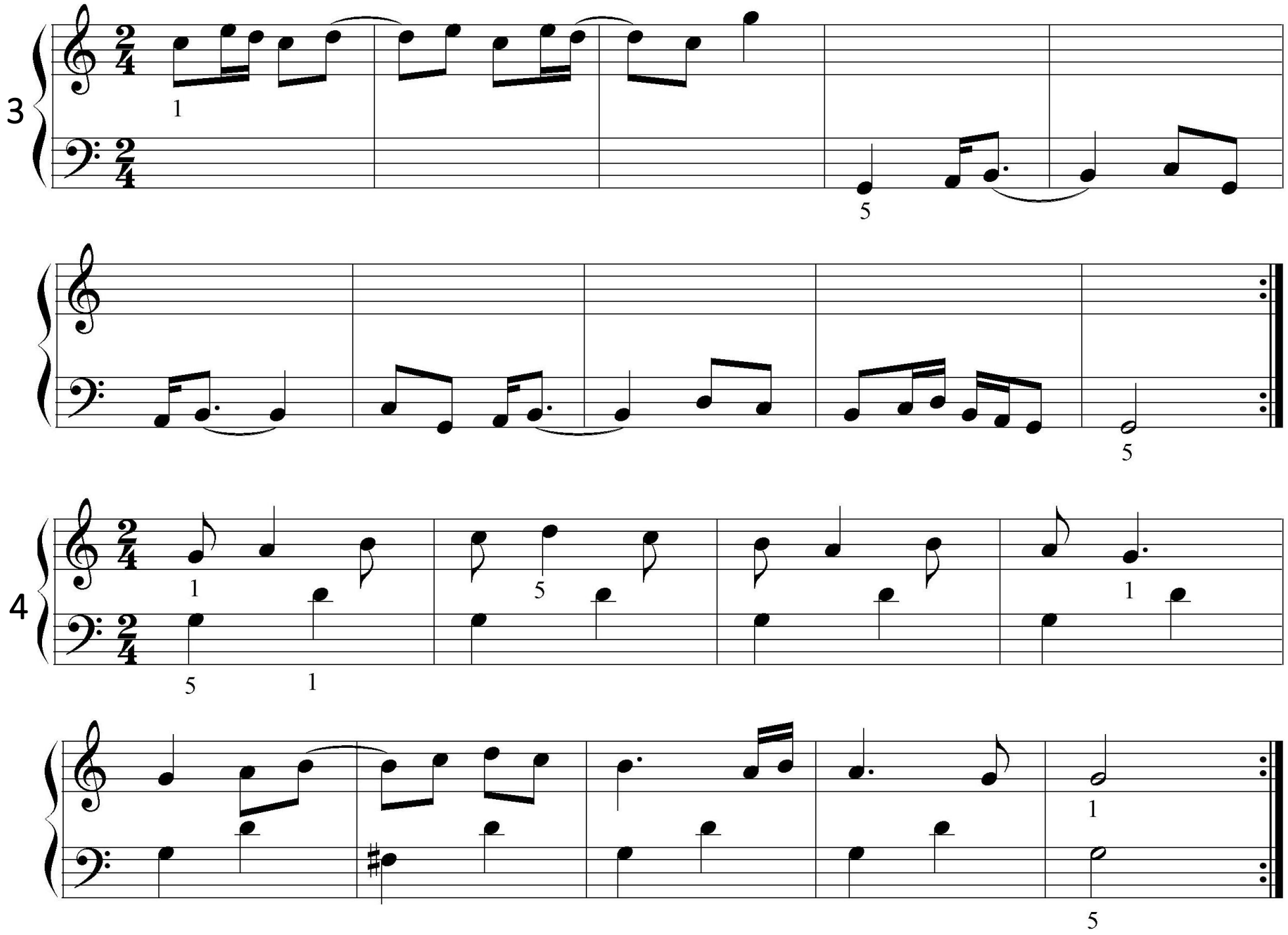
3
4

NGHỊCH PHÁCH

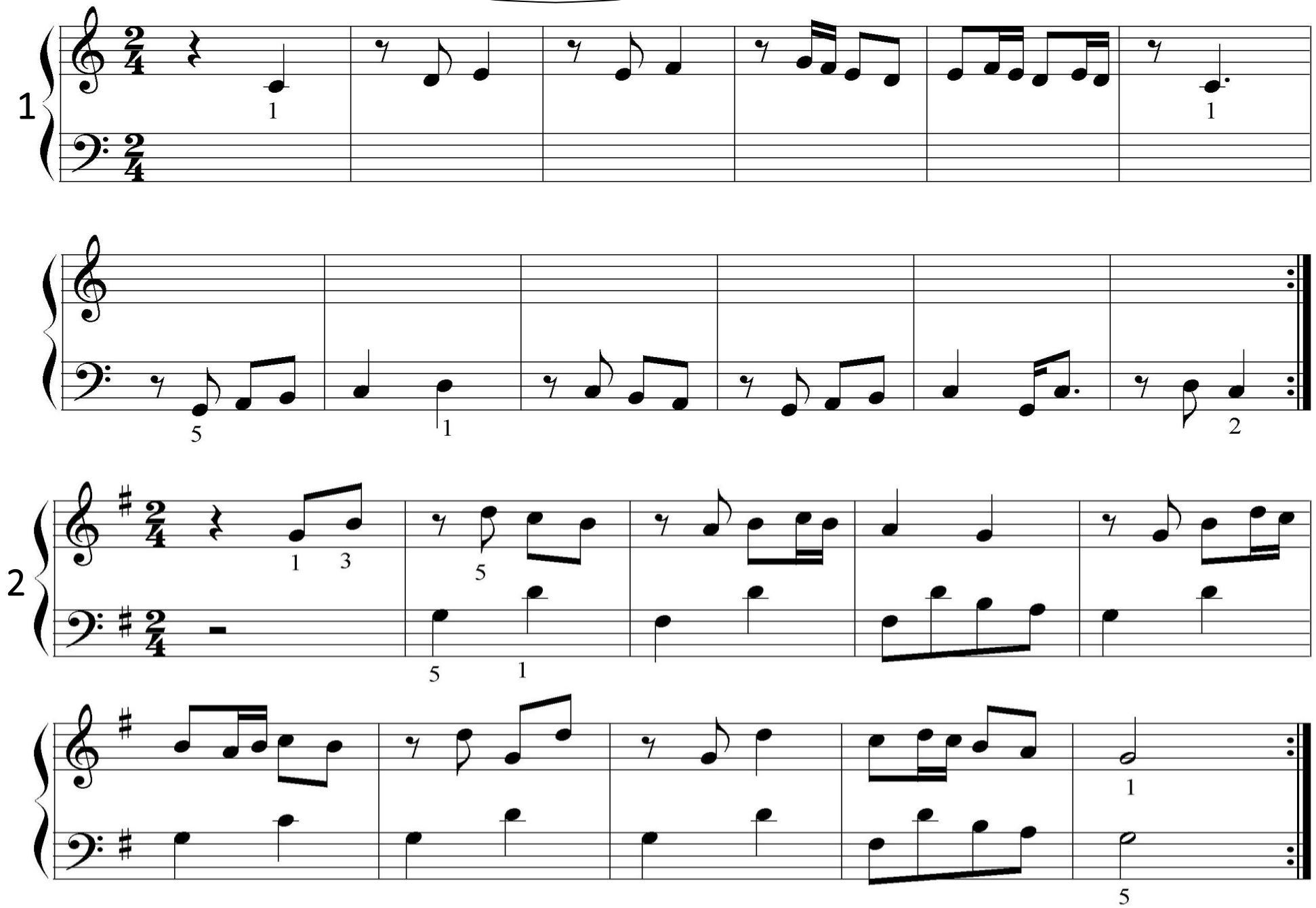

Phần II: Các bài tập sắc thái

Chỉ về cường độ	**Danh từ chỉ định về tốc độ**	**Danh từ về tốc độ hành nhạc**	**Danh từ bổ túc về tốc độ**	**Danh từ về màu sắc khi diễn xuất**
Piano(p) : nhẹ Pianissimo(pp và ppp) : rất nhẹ và cực kỳ nhẹ. Meggo piano(mp) : nhẹ vừa phải. Forte(f) : mạnh. Meggo forte(f) :mạnh vừa phải. Fortissimo(ff và fff) : mạnh lắm và cực kỳ	Grave: từ từ….trịnh trọng (tempo: 40-43) Largo: chậm…. rộng rãi (tempo: 44-47) Laghetto: hoi chậm, rộng rãi	(thường được ghi riêng cho từng câu nhạc trong bài). Ritarddondo (Rit…): chậm lại. Rallentendo (Rall…): chậm	Poco: ít. Poco Apoco: từ từ thêm hoặc bớt. Pìu: hơn Motopiu: hơn lên nhiều. Non molto: đừng nhiều quá. Quesi: gần như.	Affenose: thân mật. Agitato: xao xuyến. Conanima: có hồn. Con Brio (Brioso): lanh lẹ. Espressimo: thêm ý vào.

mạnh. Poco piano(poco p) : hơi nhẹ. Poco forte (poco f) : hơi mạnh. pìu forte (pìu f) : mạnh thêm 1 chút. Sempre pp (Sem pp) : luôn luôn rất nhẹ. Piano Subito (p sub) : nhẹ đột ngột. Forte piano (fp) : mạnh đến nhẹ chuyển tiếp. Sforzando (sfz) : mạnh riêng cho âm điệu được ghi. Sforzando piano (sfp) :	(tempo: 48-51) Adagno và Lanto: chậm (tempo: 52-59) Andante: khoan thai (tempo: 60-65) Andantino: hơi khoan thai (tempo: 66-75) Moderato: vừa phải (tempo: 80-99) Allegretto: bắt đầu hơi nhanh (tempo: 100-115)	dần. Poco lento: hơi chậm. Accelerando (Accel…): mau lên. Ritemnito: giữ lại. Stretto: dồn dập. Strirgendo: dồn gấp. Adlibitum (Adlib.): tùy ý. Atempo: trở lại tốc độ chính. Commodo: cởi mở.	Animato: linh hoạt. Slargando: rộng ra. Staccato: tách ra. Crescendo (Cresc.): mạnh dần. Descrescendo (Decrese): yếu dần. Diminuendo (Dim): giảm dần. Morendo (Mor): tắt dần. Senzatempo:	Con Fioco: nhiệt liệt. Con Spirito: ý nhị hơn. Gragioto: diễm lệ. Maetoso: uy nghiêm. Risolato: cương quyết. Sostenuto: nâng lên. Con Delicatezza: thanh nhã. Con Dolone: đau thương. Disperato: tuyệt

nhẹ riêng cho âm điệu được ghi. Sforzando forte (sff) : mạnh hơn cho âm điệu được ghi. Crescendo (CRESC...) và dấu <: mạnh dần lên. Decrescendo (DECRESC...) và dấu >: nhẹ dần xuống. <f>: khoảng giữa mạnh, 2 đầu nhẹ. >p<: khoảng giữa nhẹ, 2 đầu mạnh.	Allegro: nhanh hơn (116 trở đi).		không giữ nhịp.	vọng. Dolee (Doleissimo): êm ái. Doloroso: đau khổ. Energico: sức mạnh mẽ. Religioso: thành kính. Tristamente: buồn rầu. Malinconico: sầu.

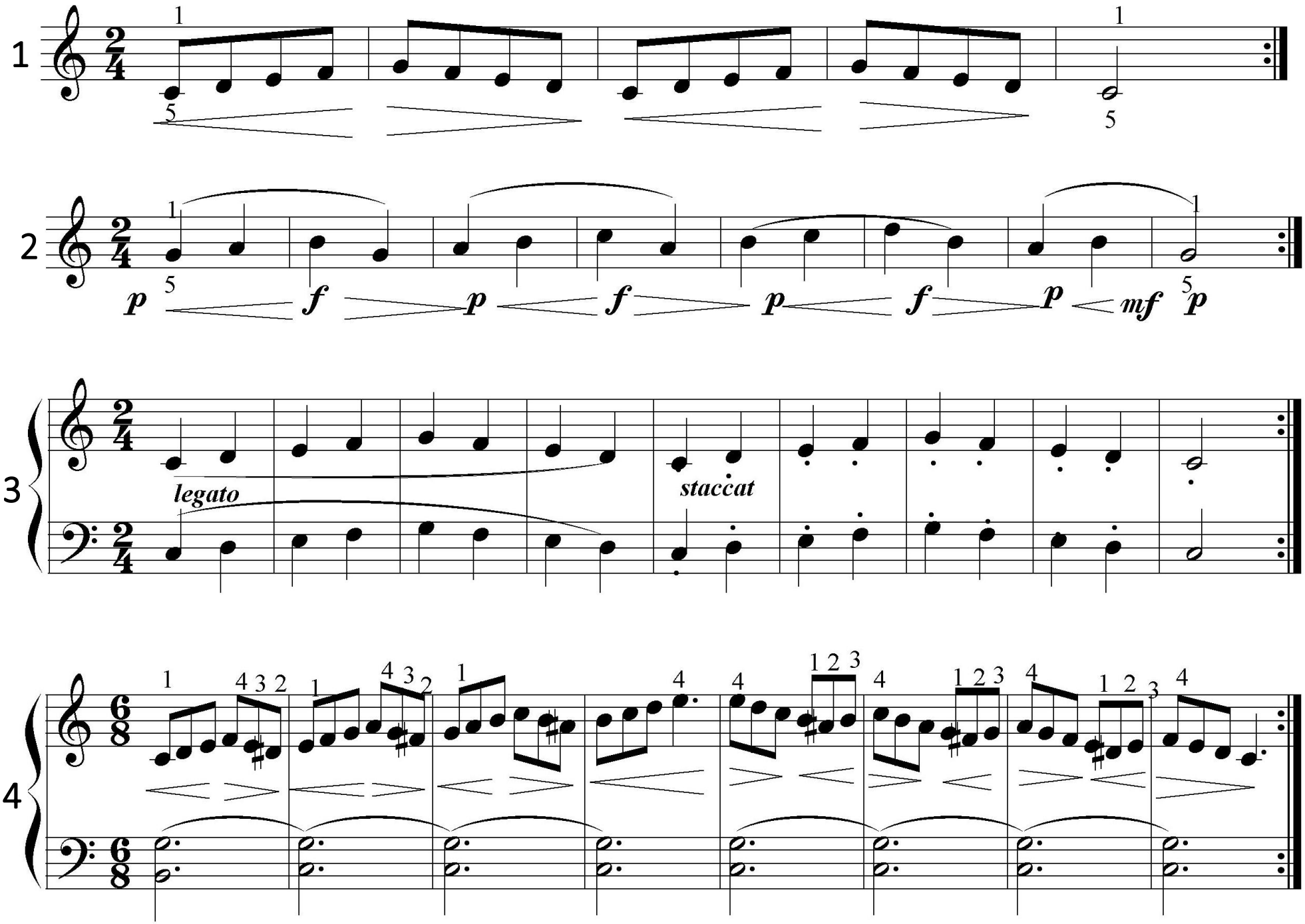
1
2
3
4
legato
staccat

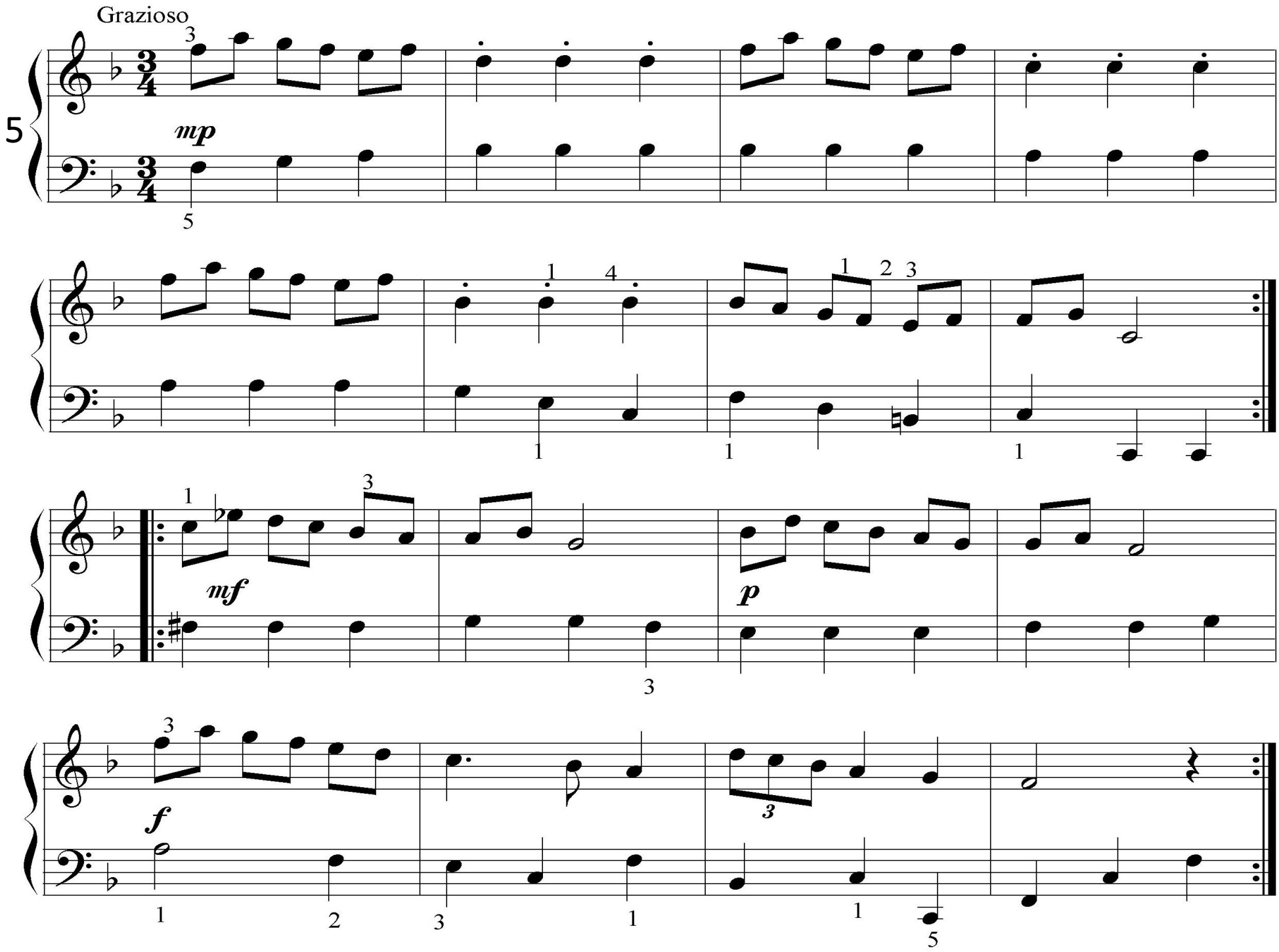
Grazioso
5
mp
mf
p
f

Lullaby

(Ru Con)

Johannes Brahms

Andant

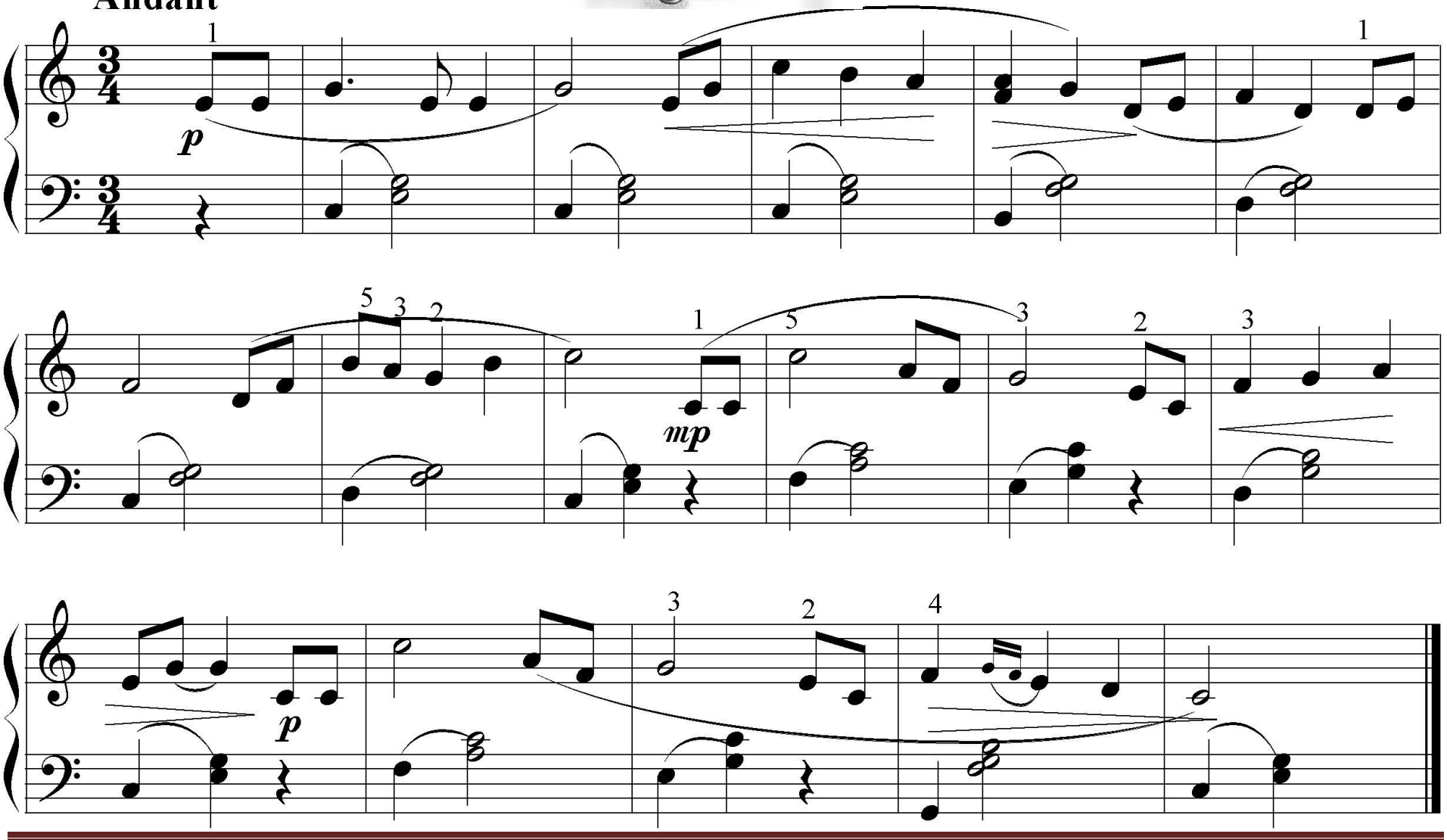

CÁC BÀI TẬP RÈN LUYỆN

Ah! Vous Je Maman

(Nói gì với mẹ đây)

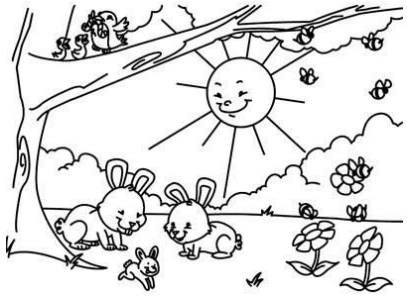

M.A Mozart

Allegr

CYRANO DE BERGERAC

Chú Chim Nhỏ Dễ Thương

Nhạc: Pháp
Lời: Hoàng Việt
Soạn cho Piano: Lê Dũng

Allegret

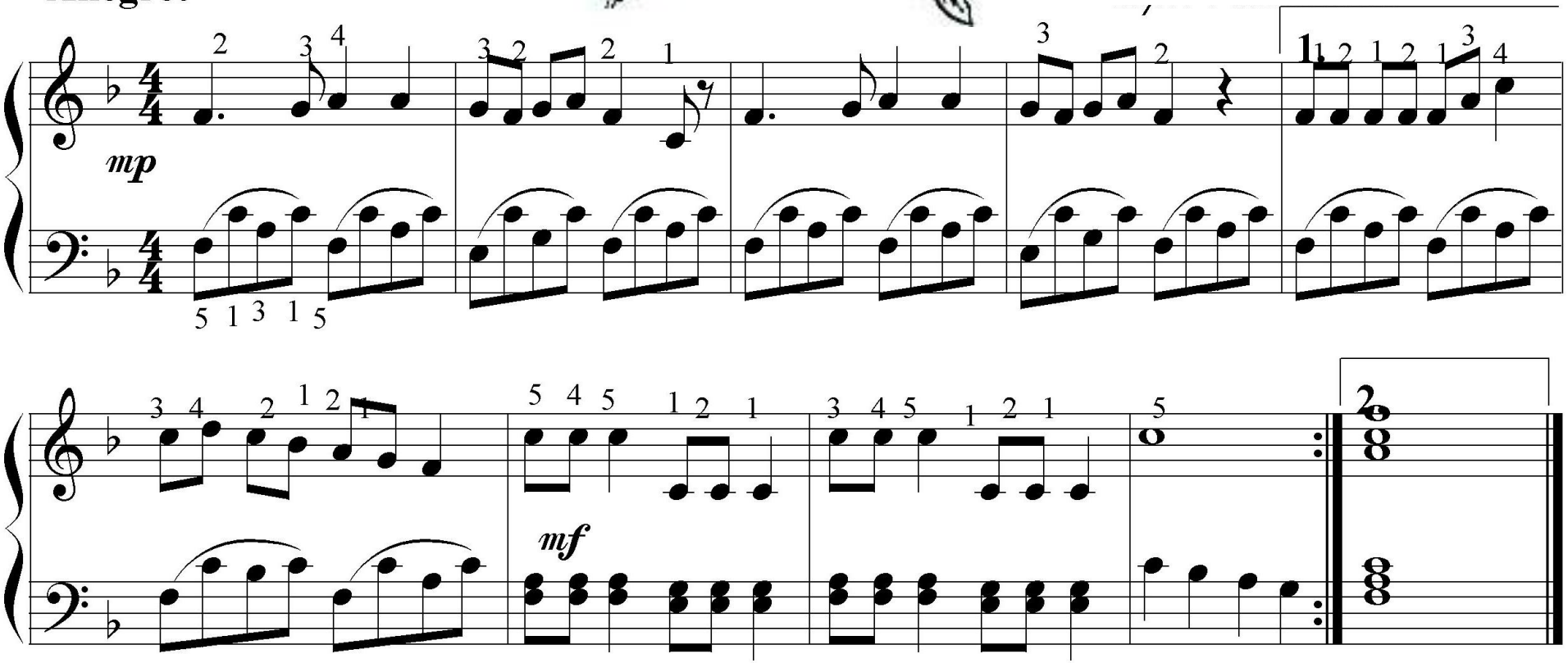

Etoile du Soir

(Ngôi sao ban chiều)

Largo

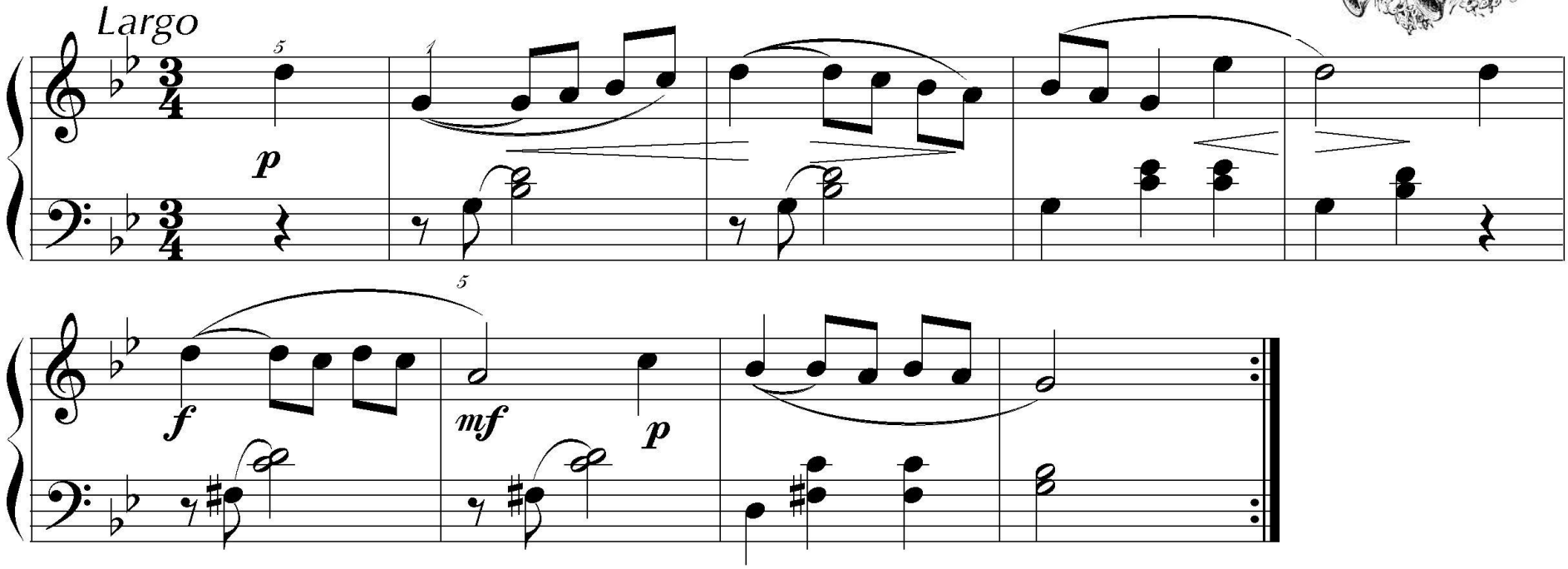

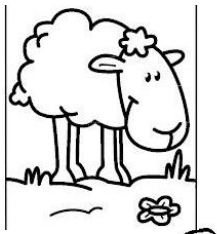

Petite Brebis

(Chú cừu non)

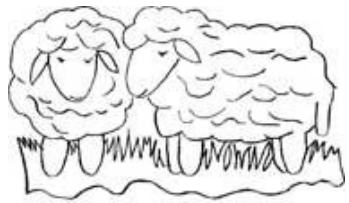

Andante

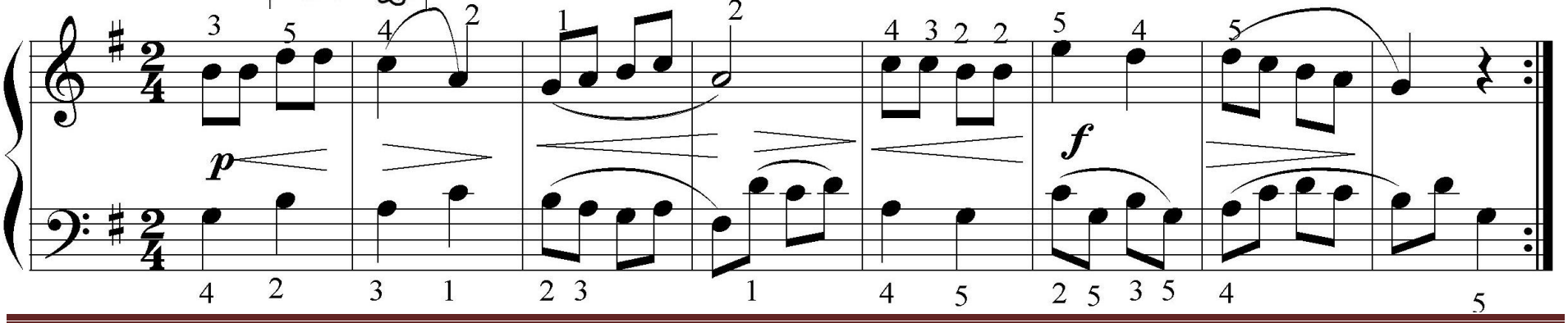

Big Big World

Nhạc: Emilia

Soạn Piano: Ngô Ngọc Thắng

Sâu lắng - tình cảm

Moscow Nights

(Chiều Maxcova)

V. Solcviev- Sedoy

Moderato

mf

Spanish Romance

Arr. Peter Edvinsson

Trad.

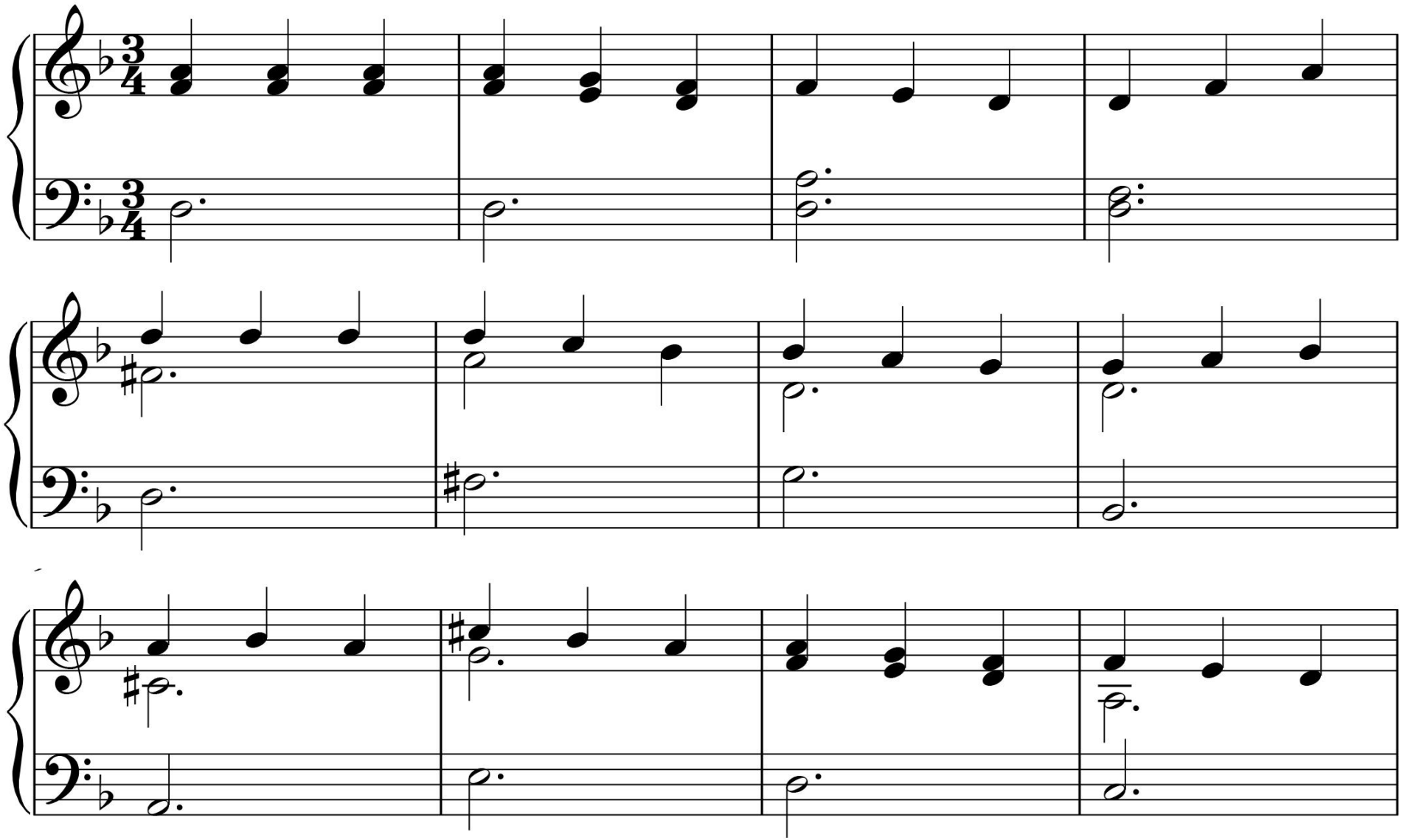

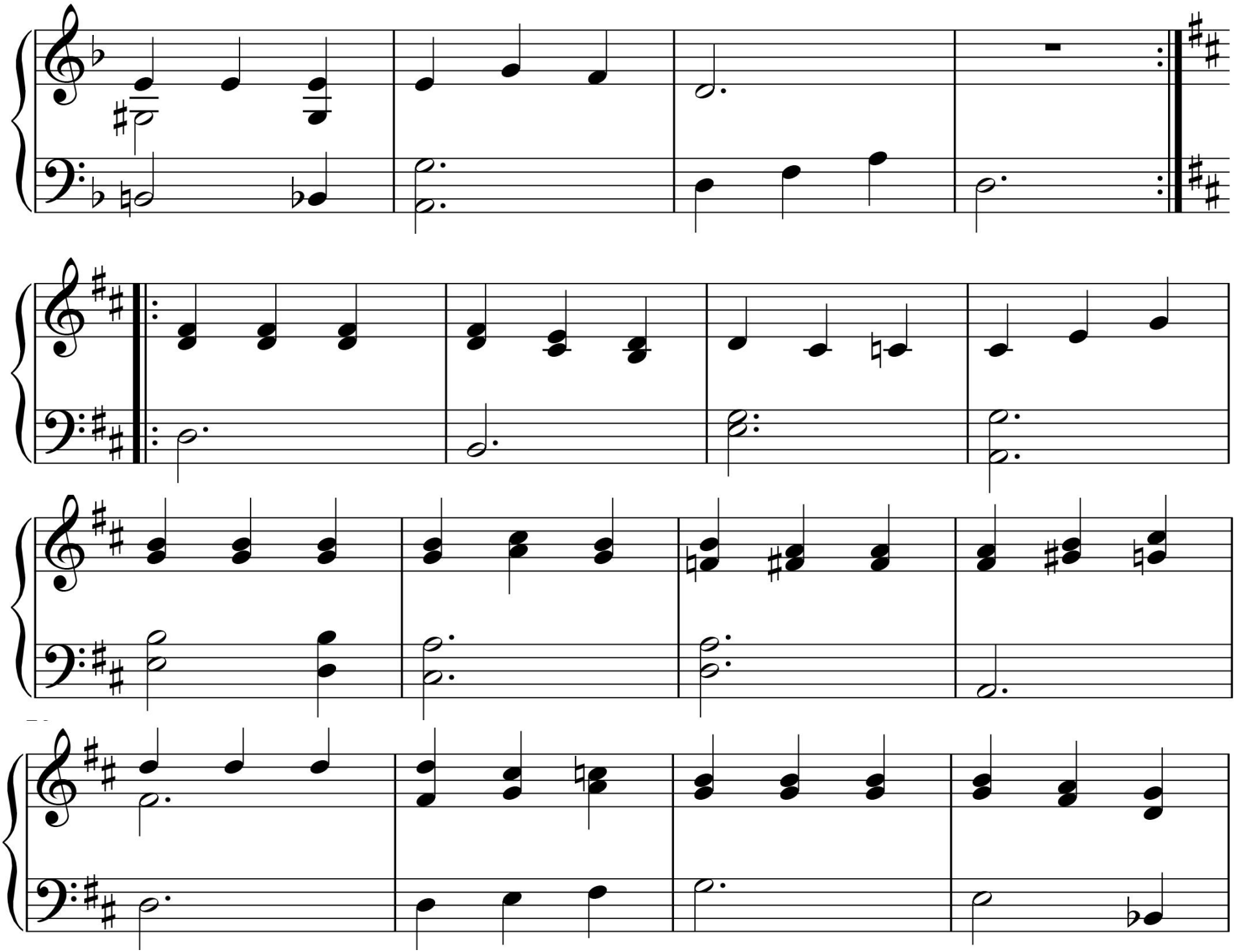

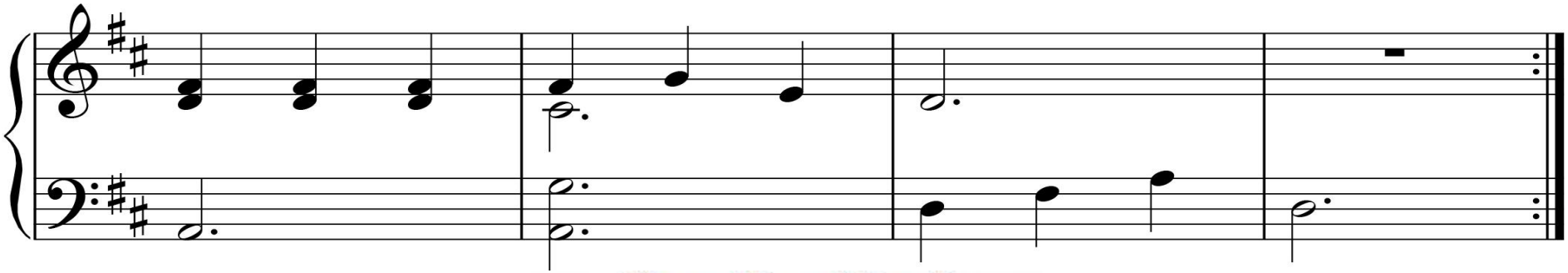

Sonatina No. 1

3rd Movement

Muzio Clementi
(1752-1832)
Op. 36, No. 1

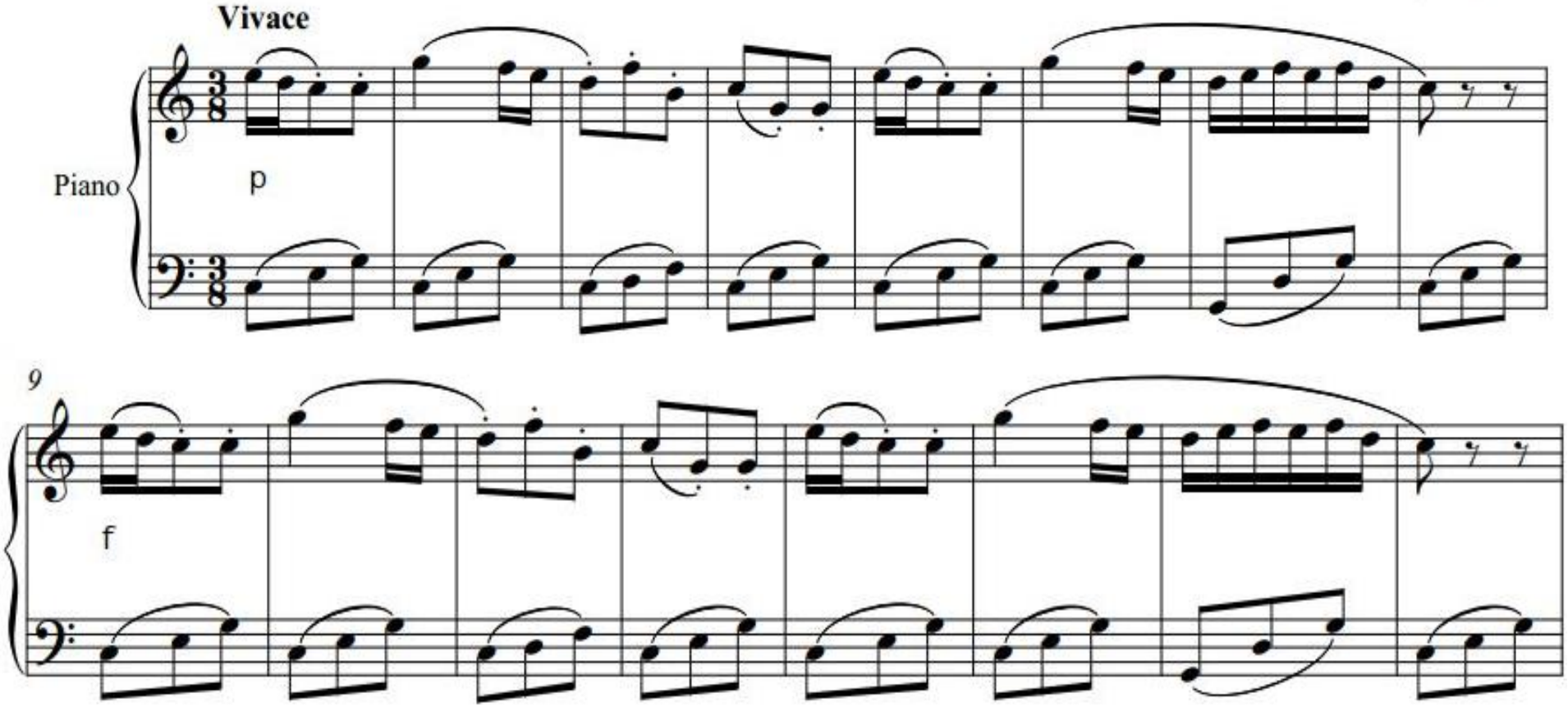

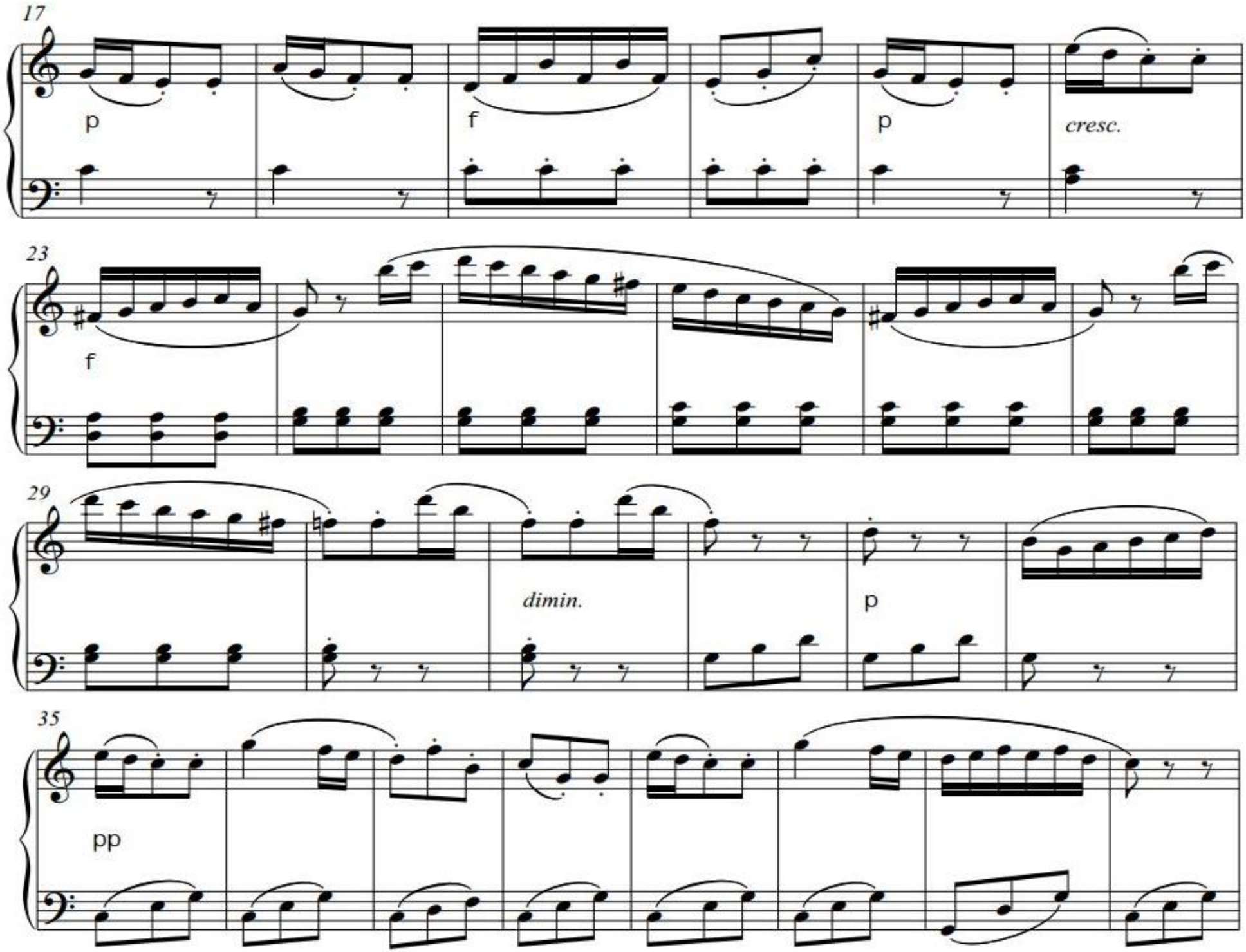
17
p
f
p
cresc.
23
f
29
dimin.
p
35
pp

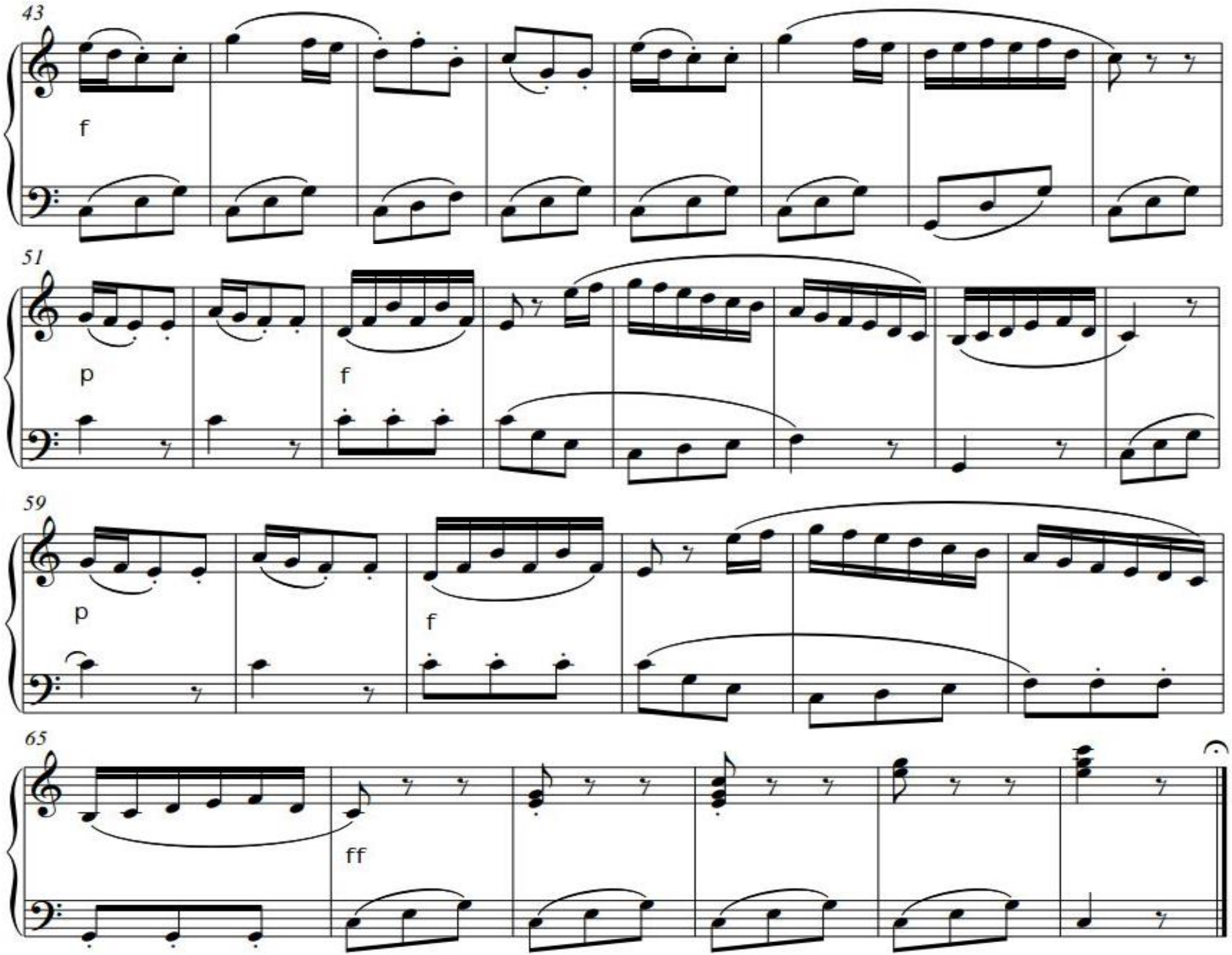
43
f
51
p
f
59
p
f
65
ff

Auld Lang Syne

Scotch Folk Tune

Andante

mf

5

mf

9

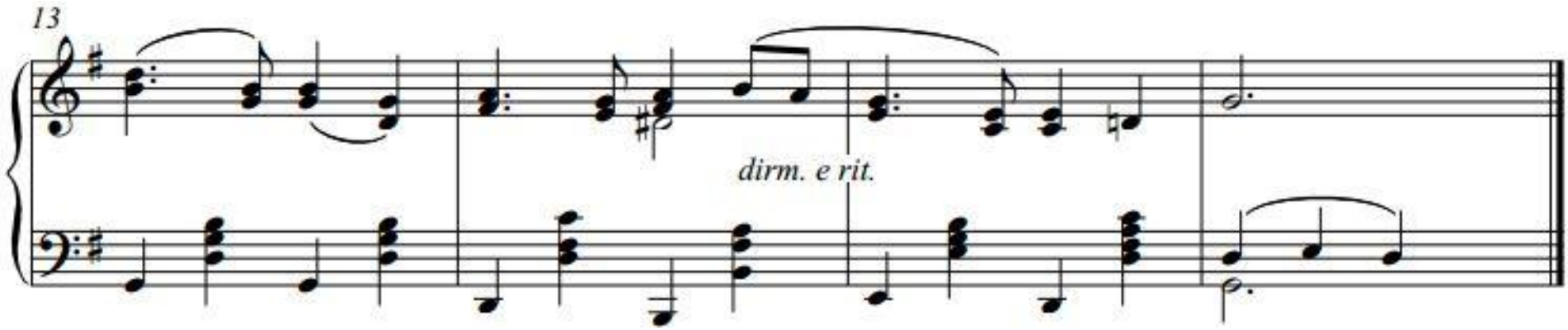

SILENT NIGHT

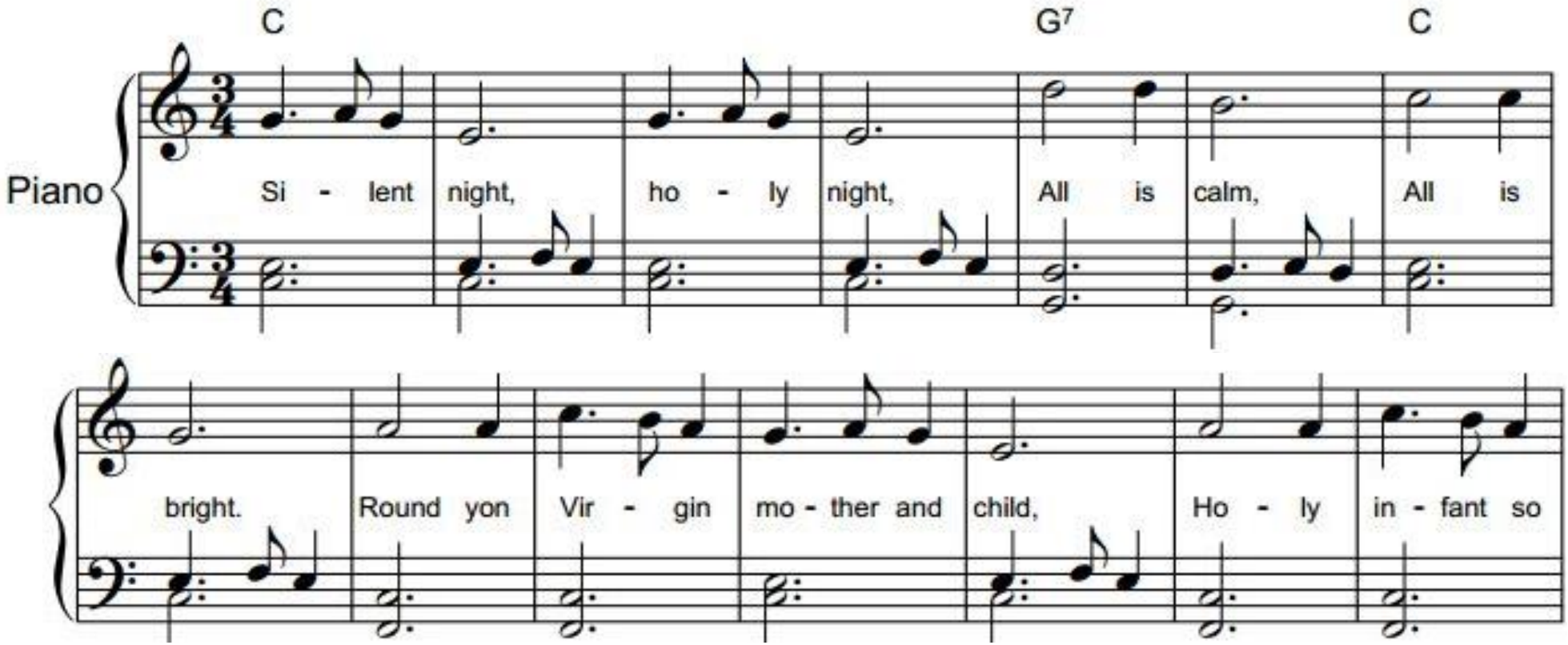

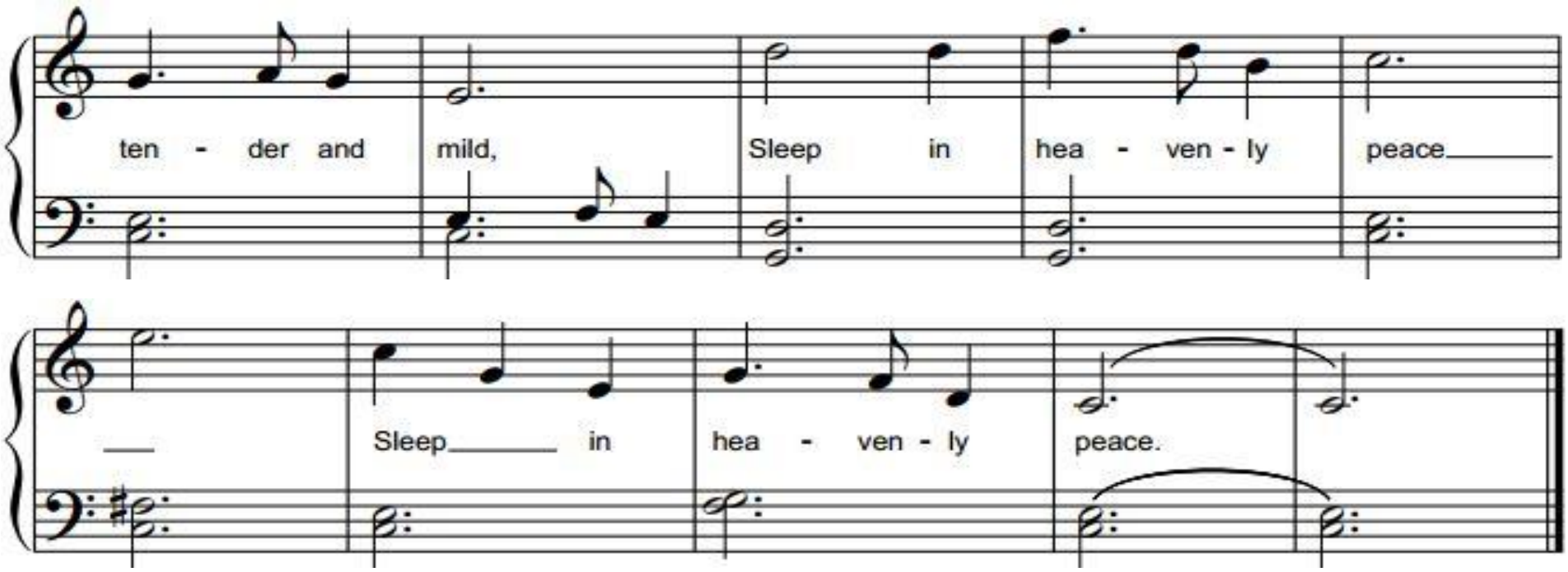

Ballade pour Adeline

Paul de Senneville - Olivier Toussaint

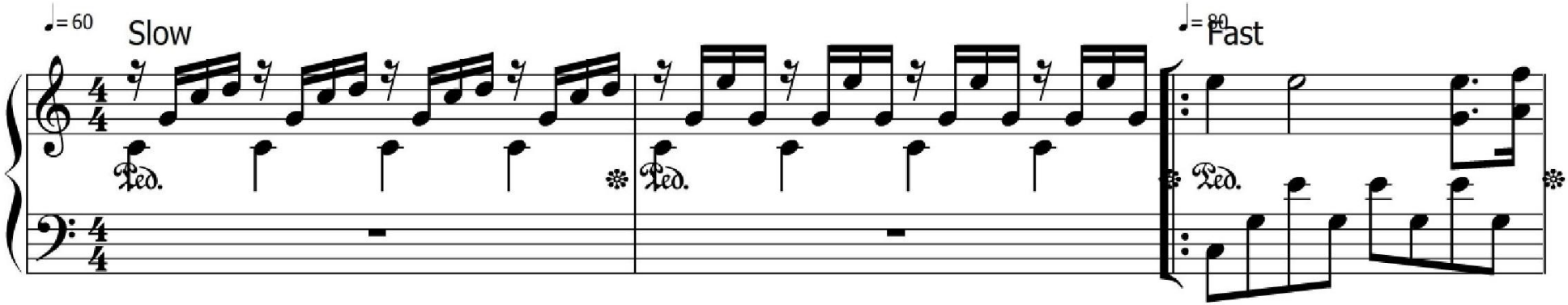

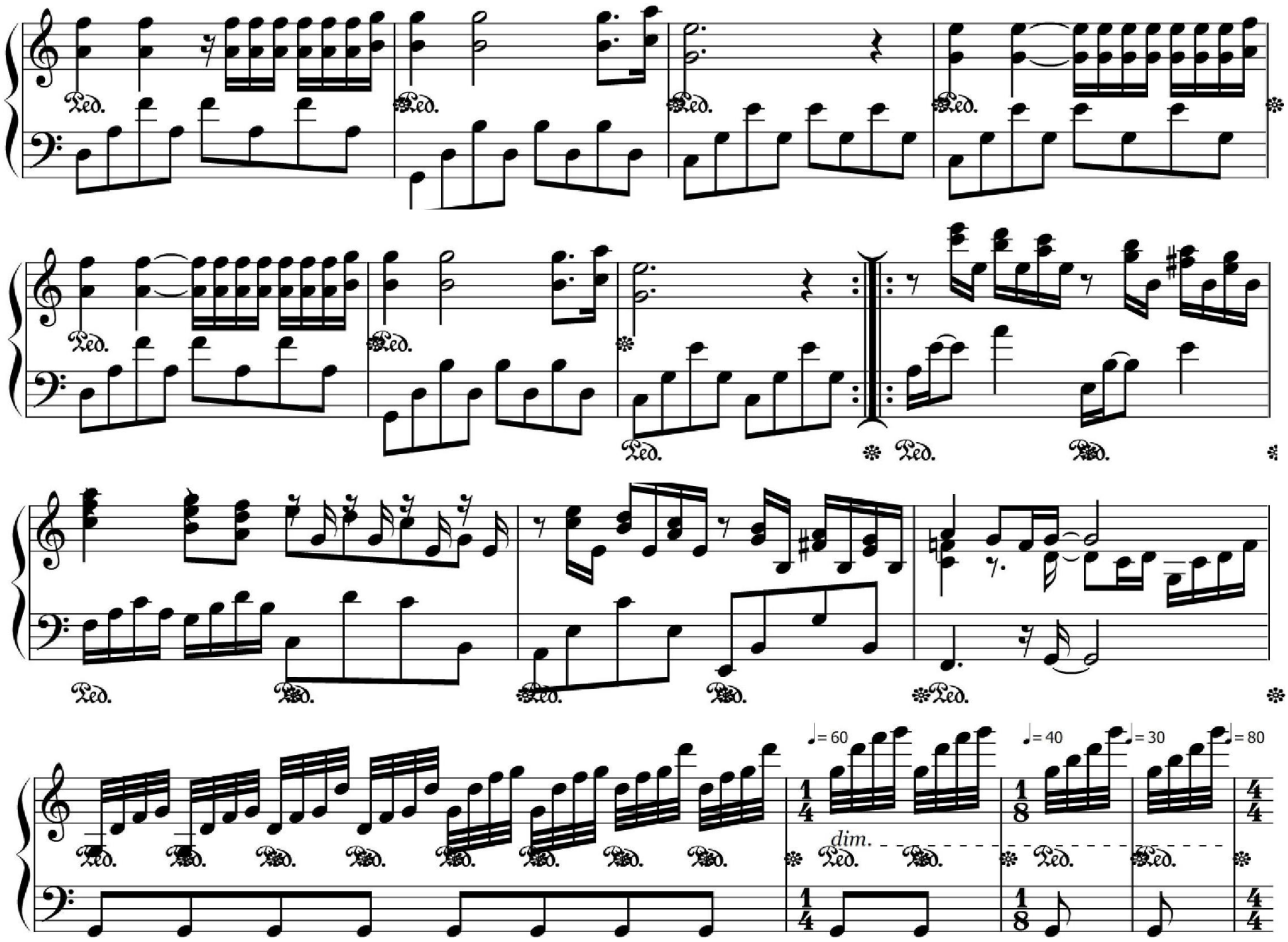
Ped.
♩= 60
♩= 40
♩= 30
♩= 80
dim.

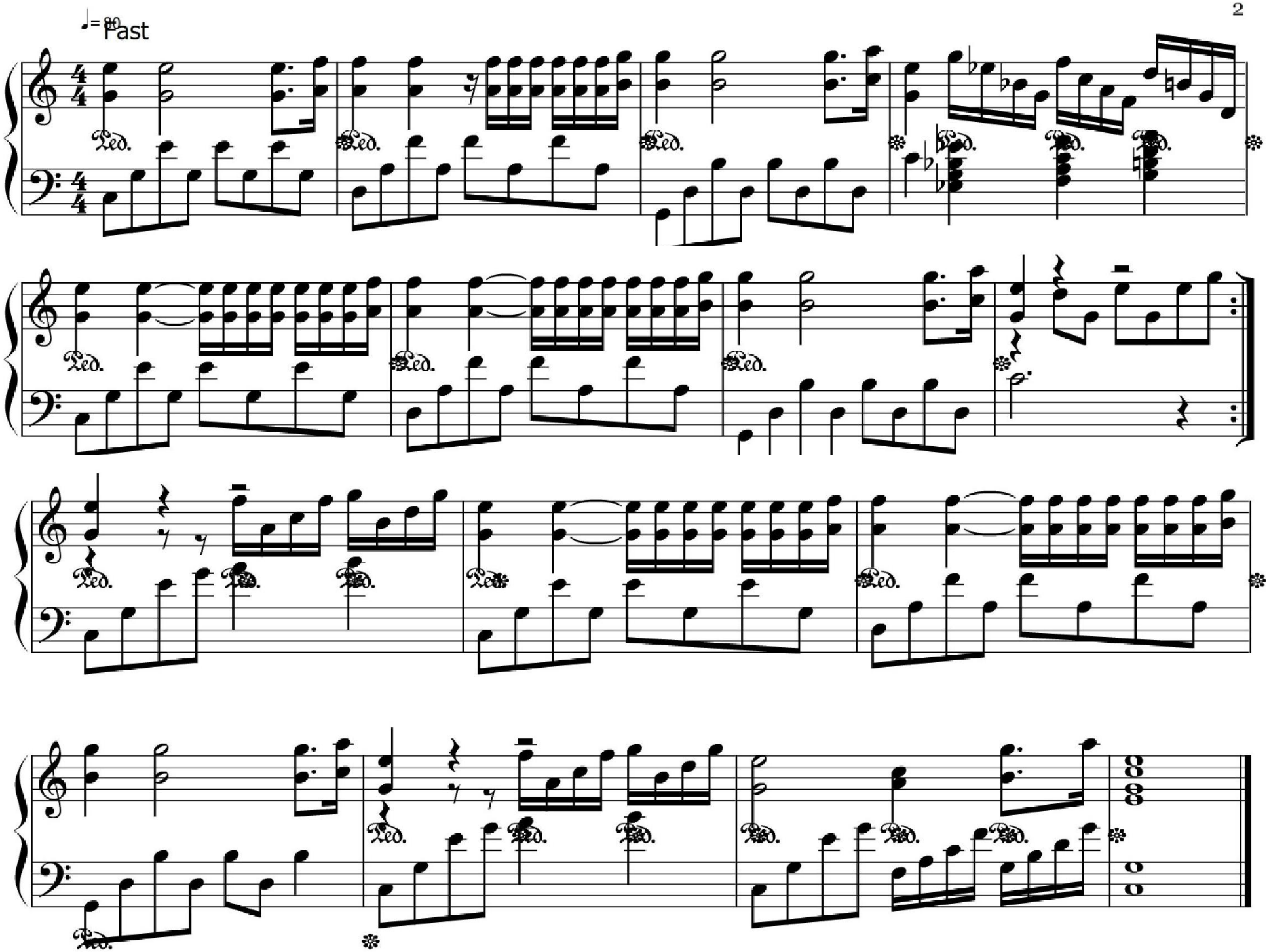
♩= 80
Fast

Song from a secret garden

57c

Piano Solo

Rolf Lovland
양 주석 편곡

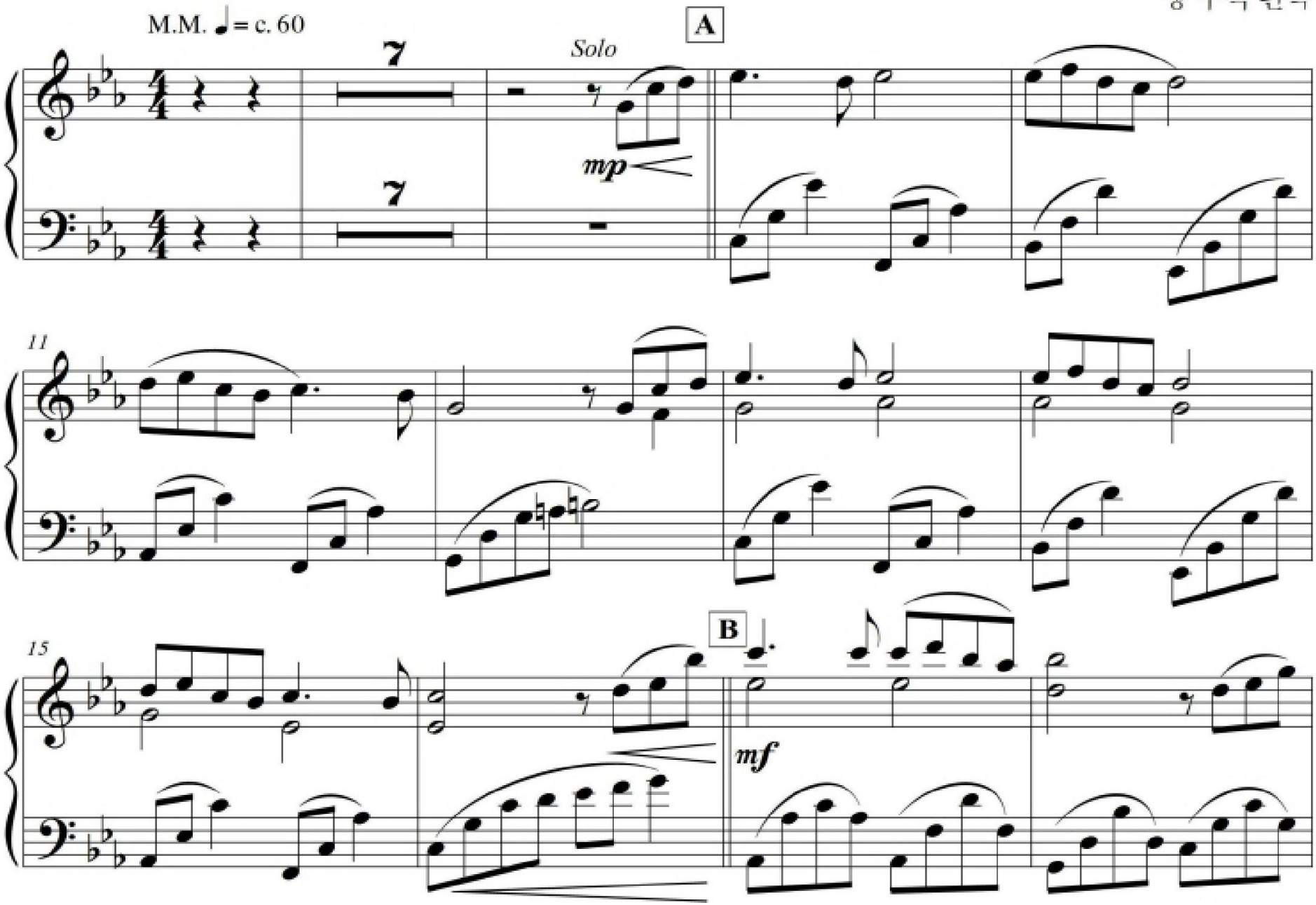

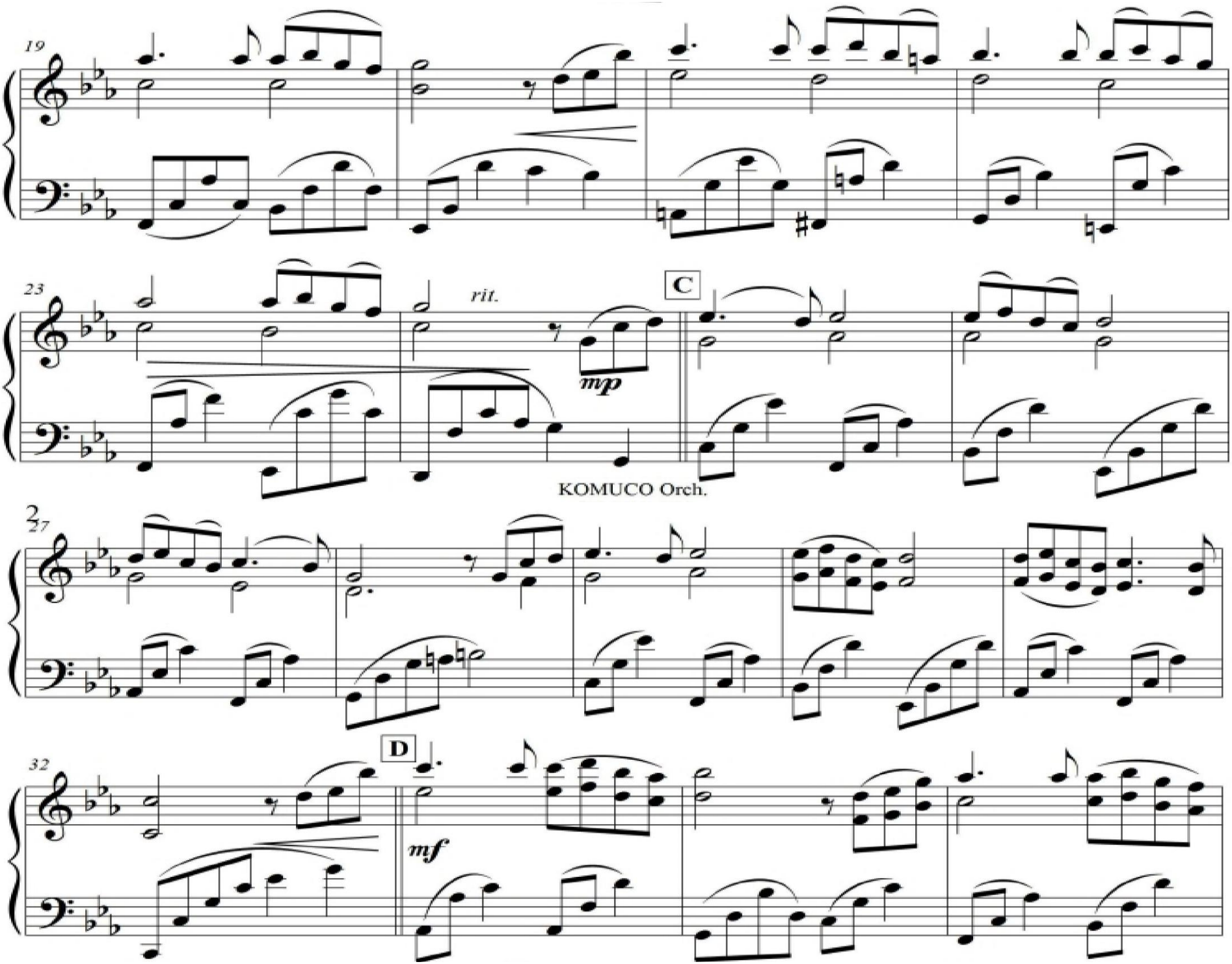
19
23
rit.
mp
C
KOMUCO Orch.
27
32
D
mf

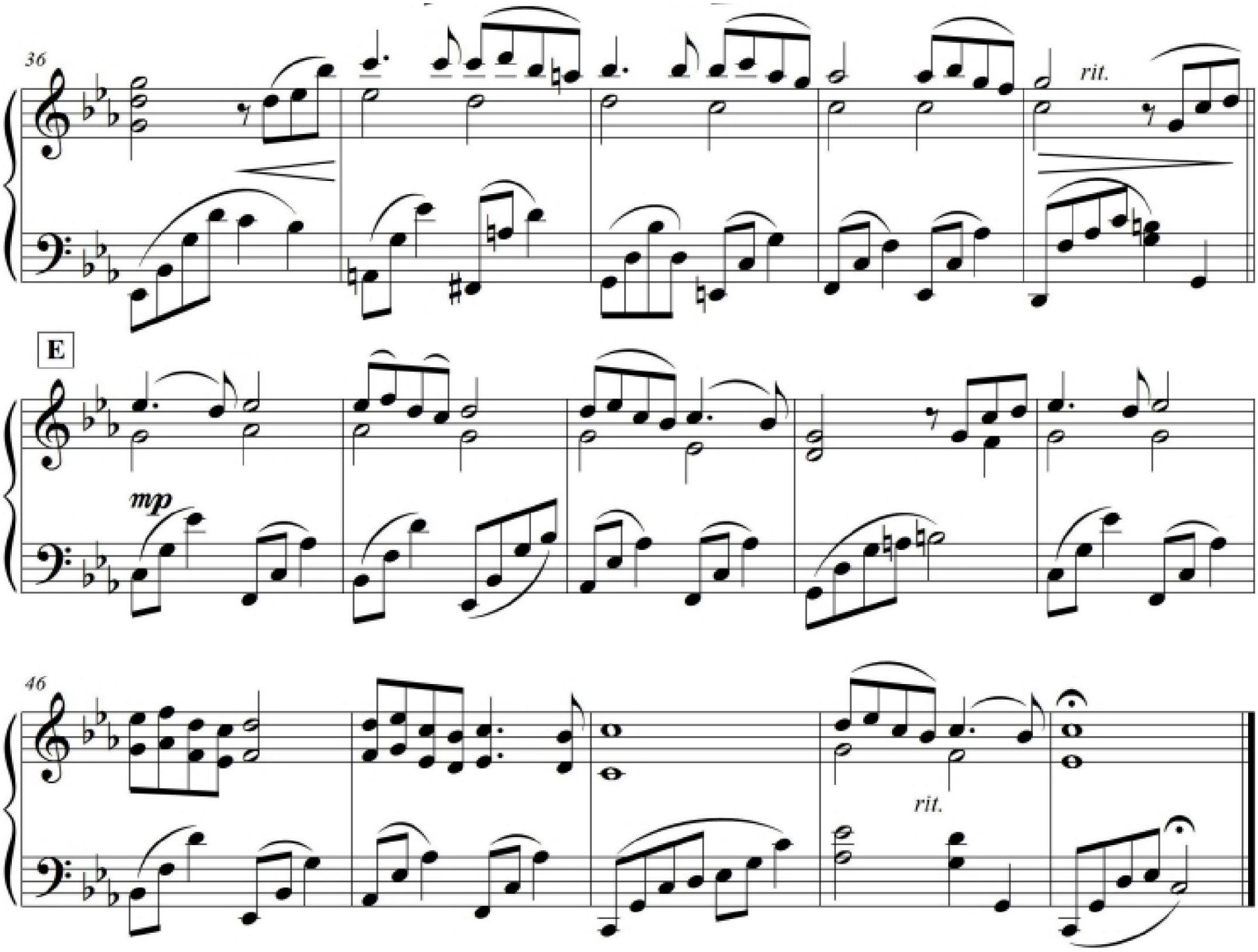
36
rit.
E
mp
46
rit.

Sonatina

M. Clementi, Opus 36 No. 1

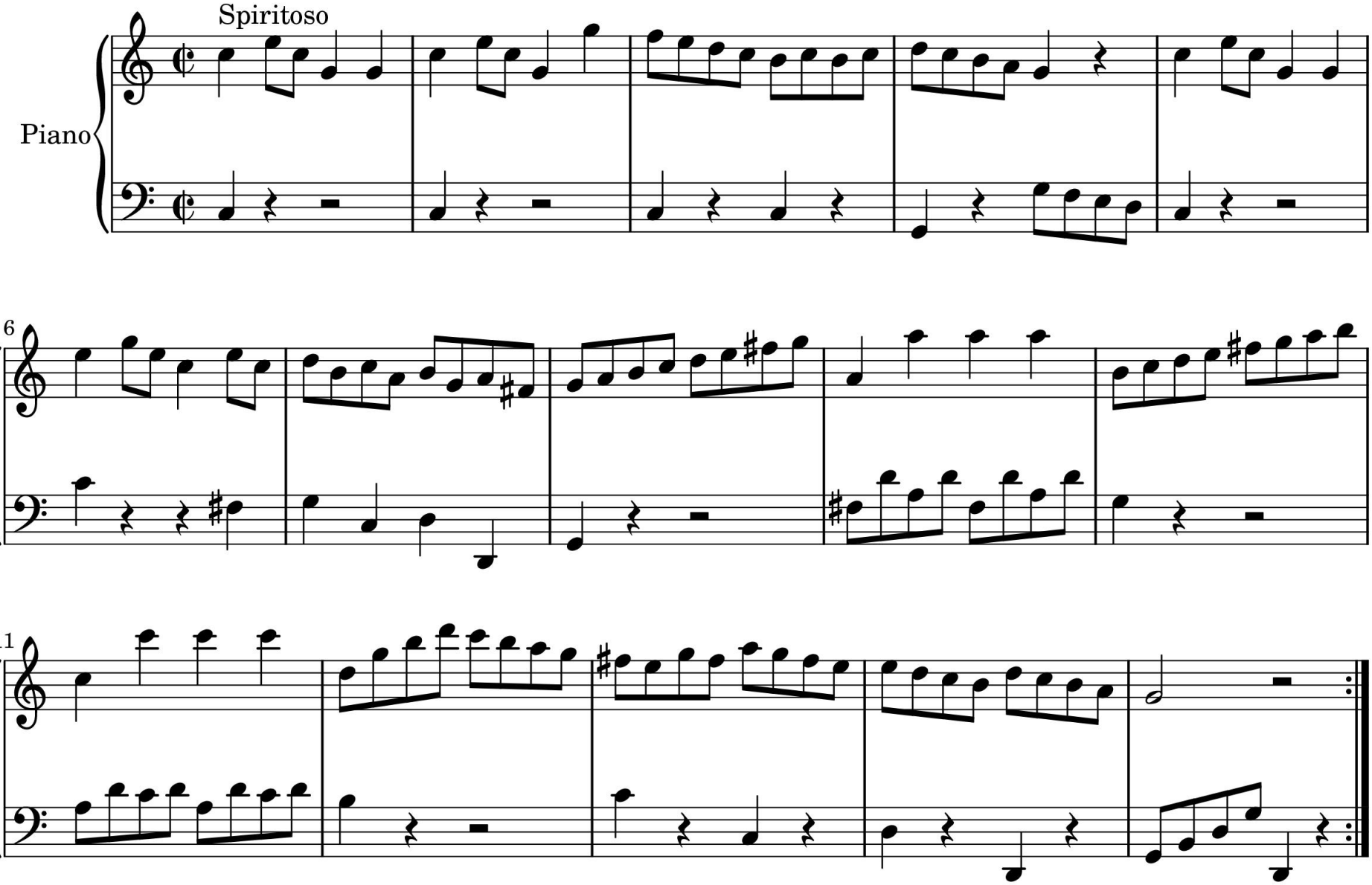

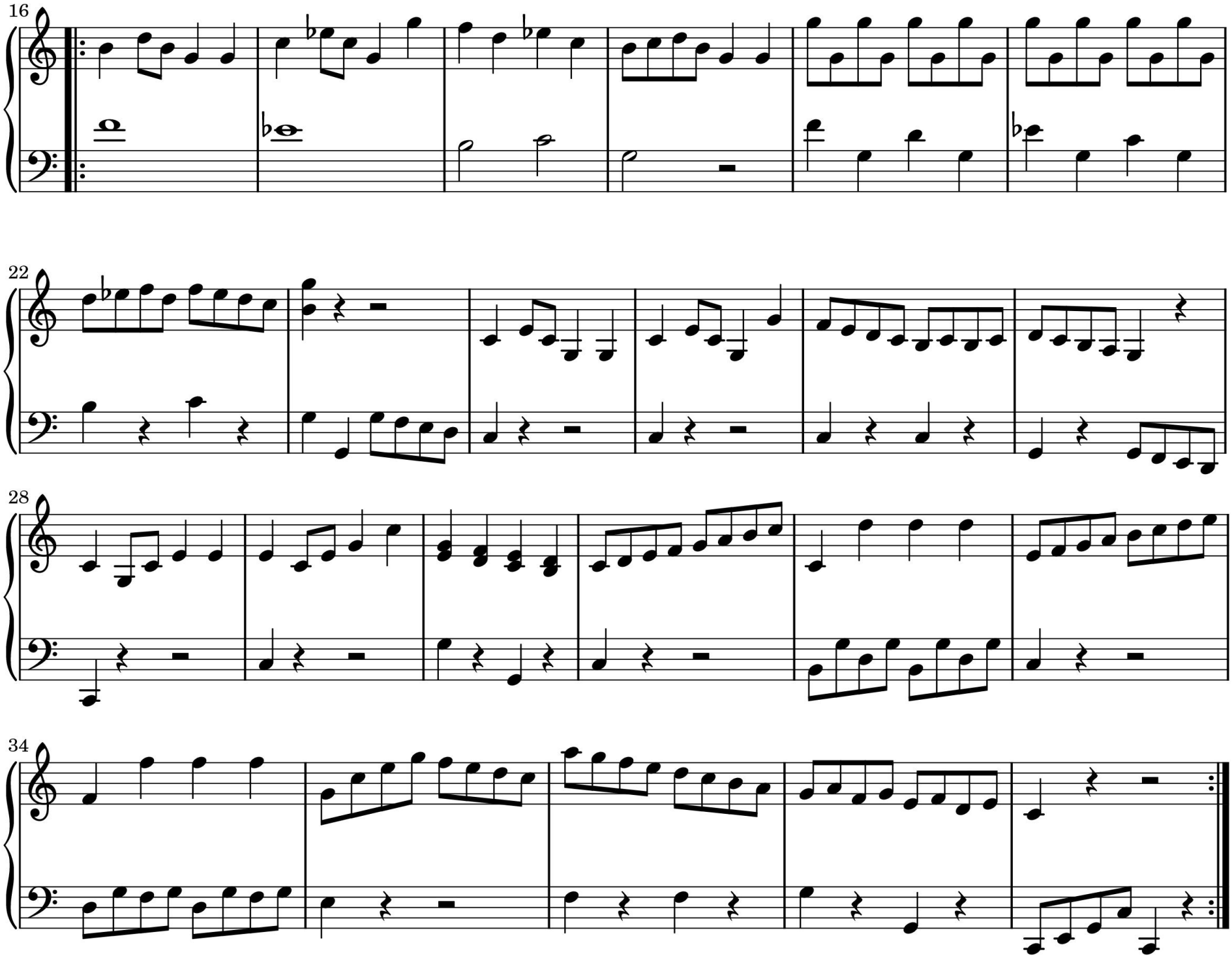
16
22
28
34

Inventio 1 BWV 772

J.S.Bach

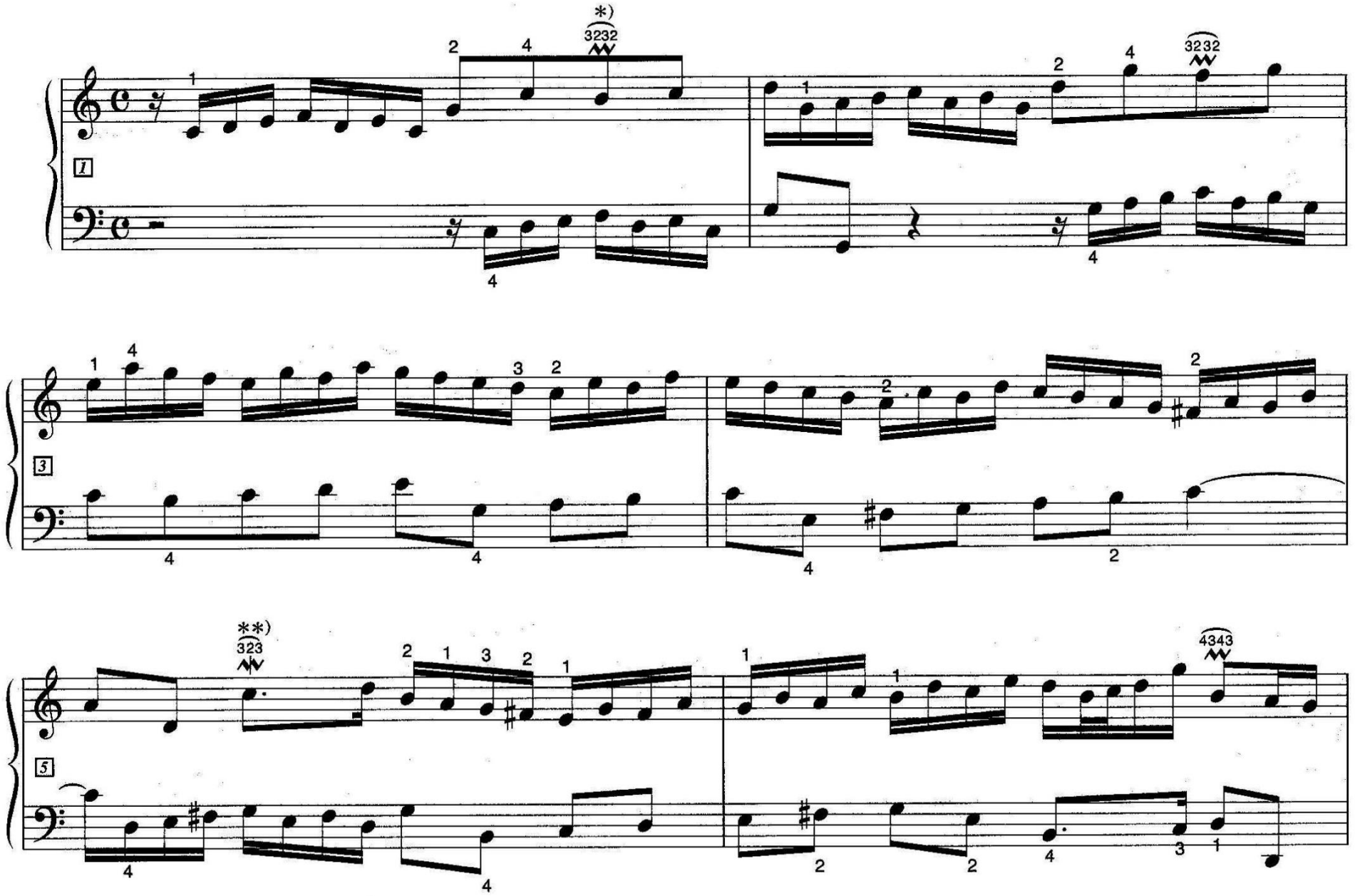

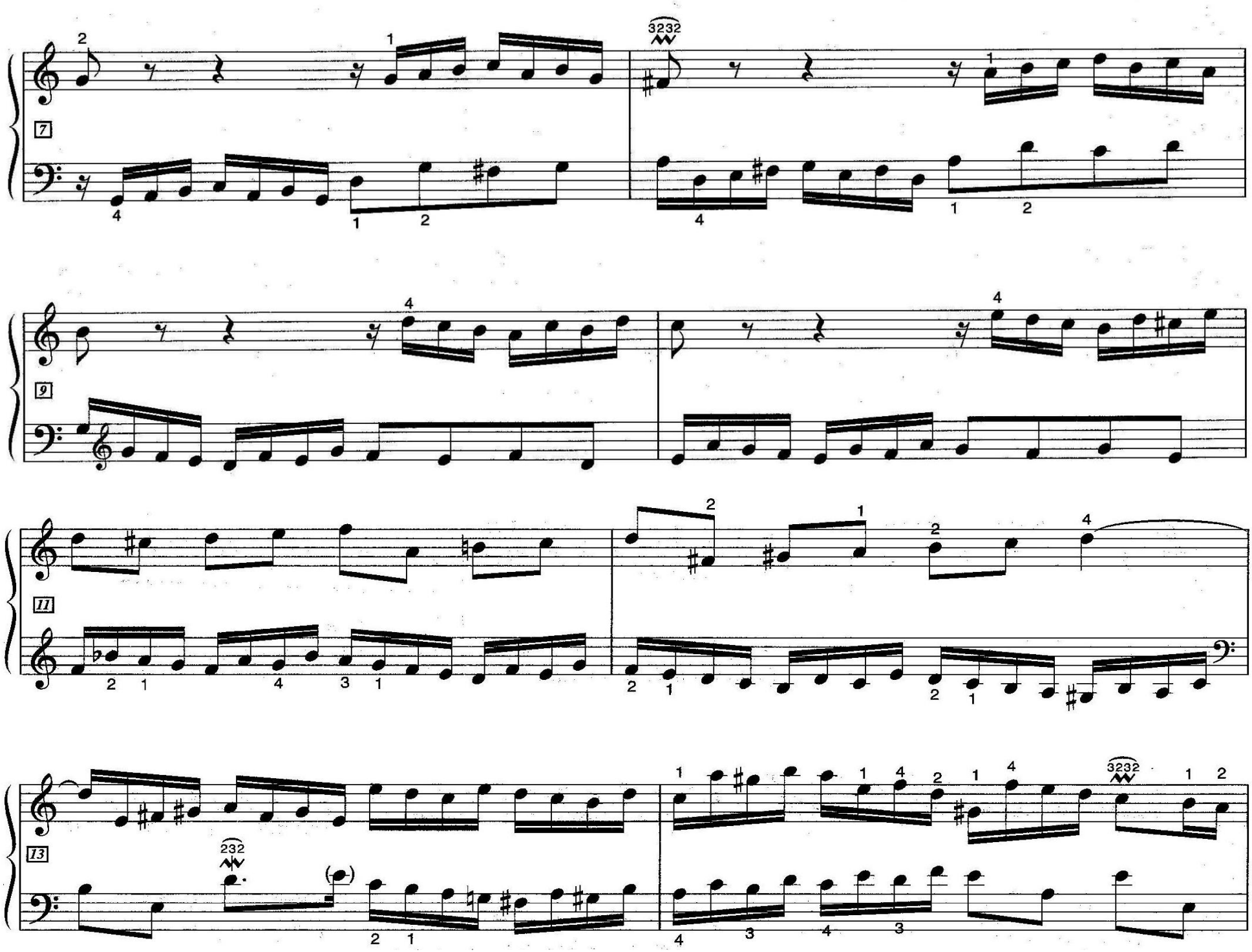
7
9
11
13

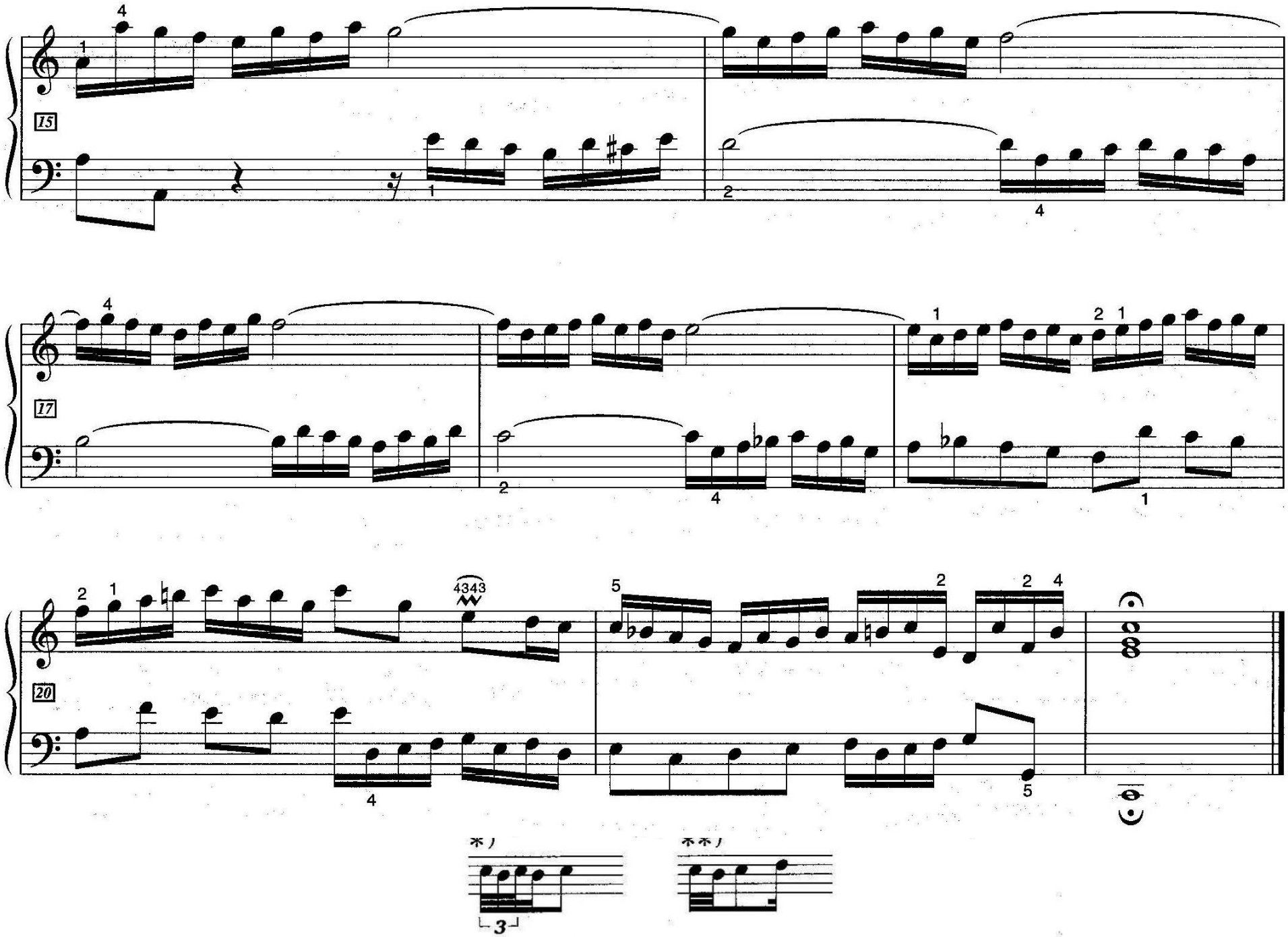
15
17
20
4343
*)
**)
3

Inventio 13 BWV 784

J.S.Bach

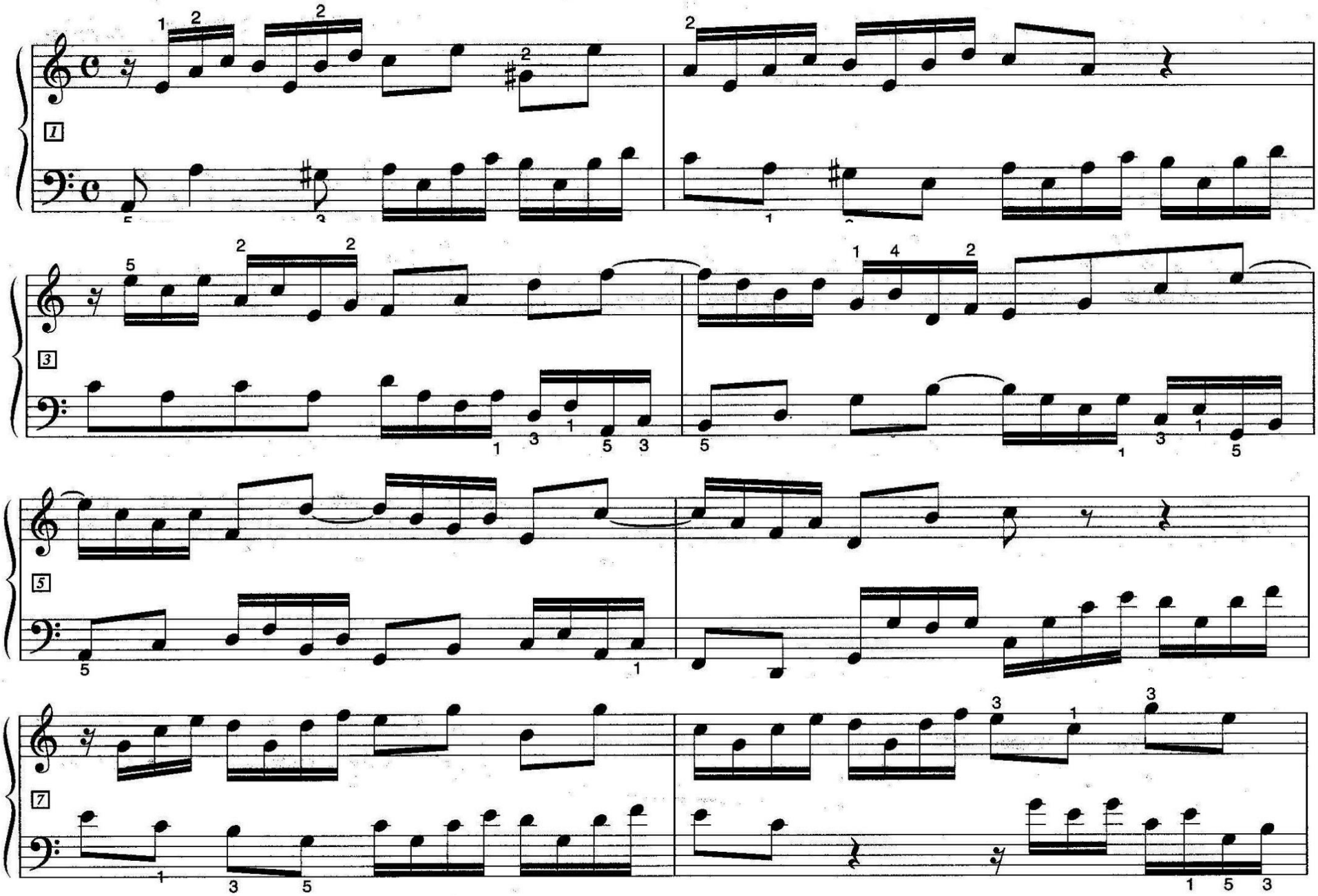

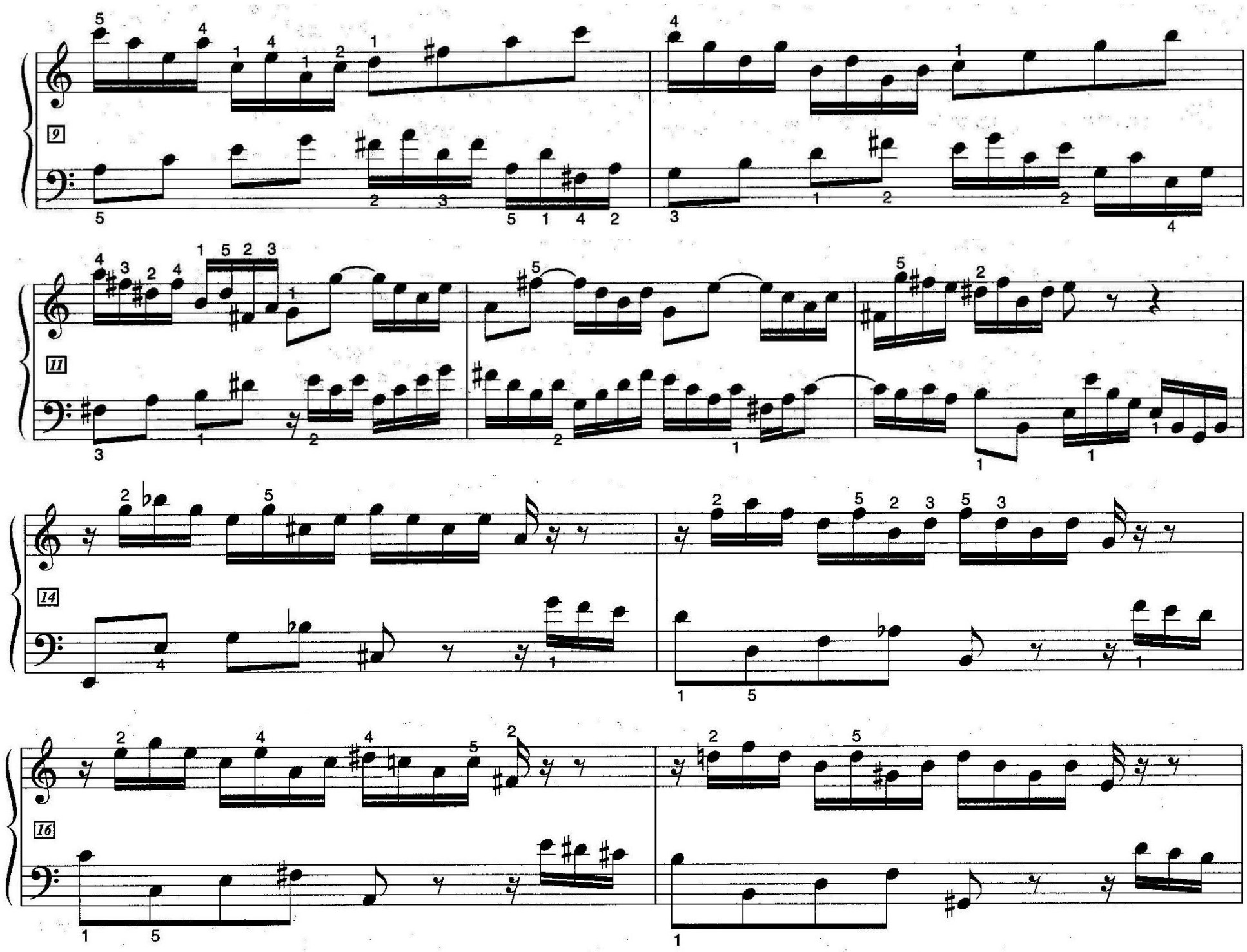
9
11
14
16

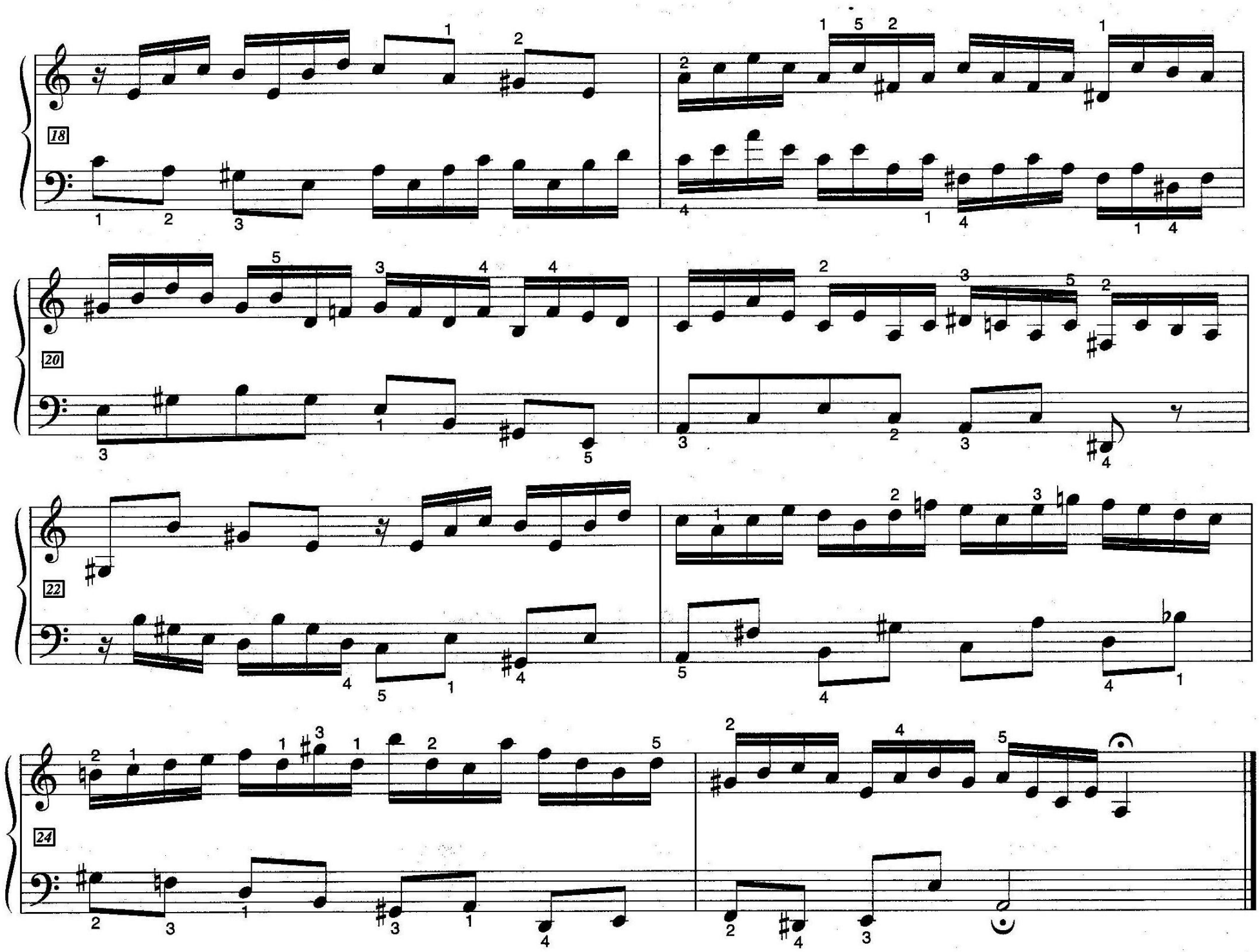
18
20
22
24

Rondo Alla Turca

Mov. 3 from Sonata No. 11, K. 331

Wolfgang Amadeus Mozart (1756–1791)

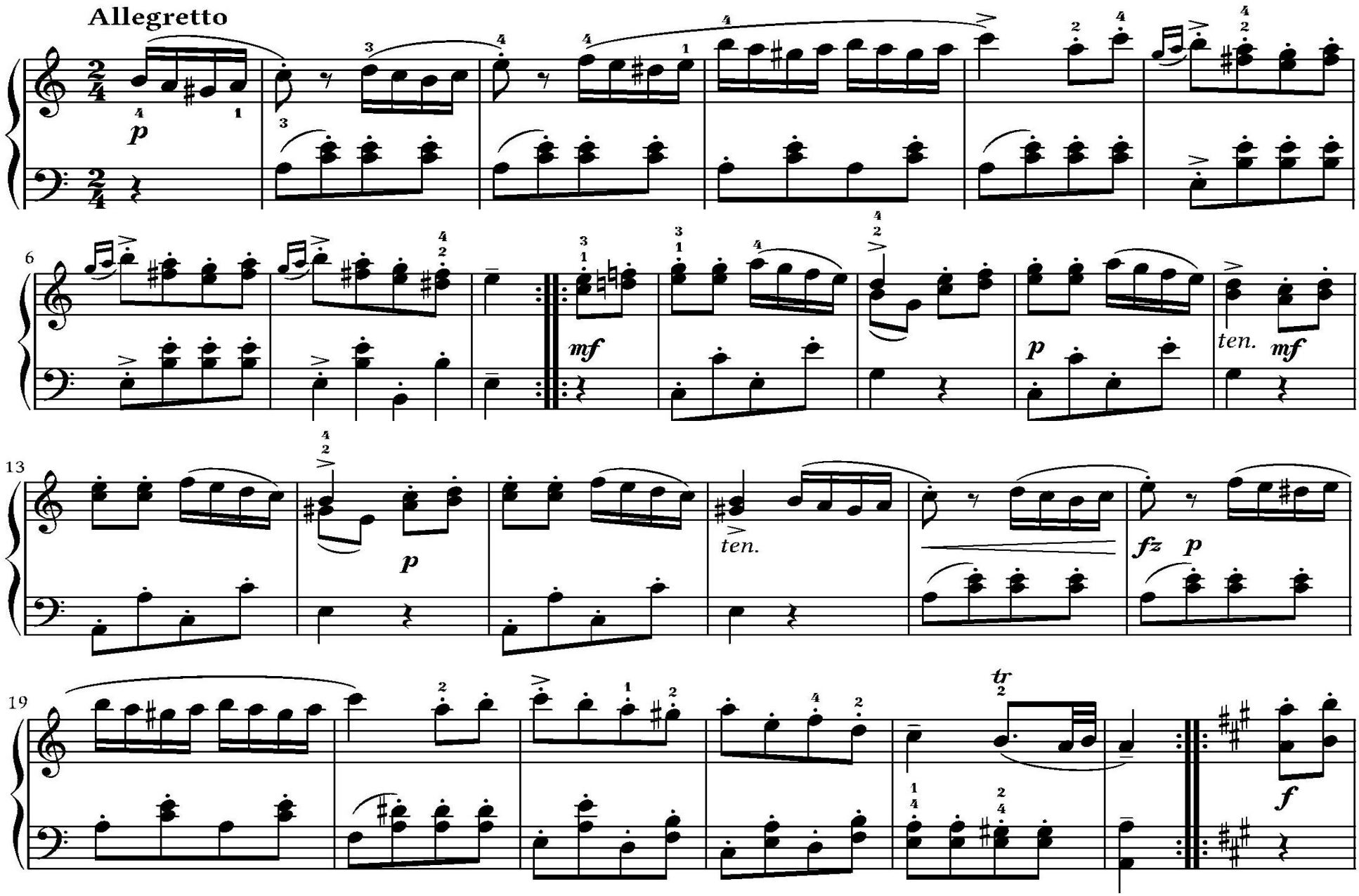

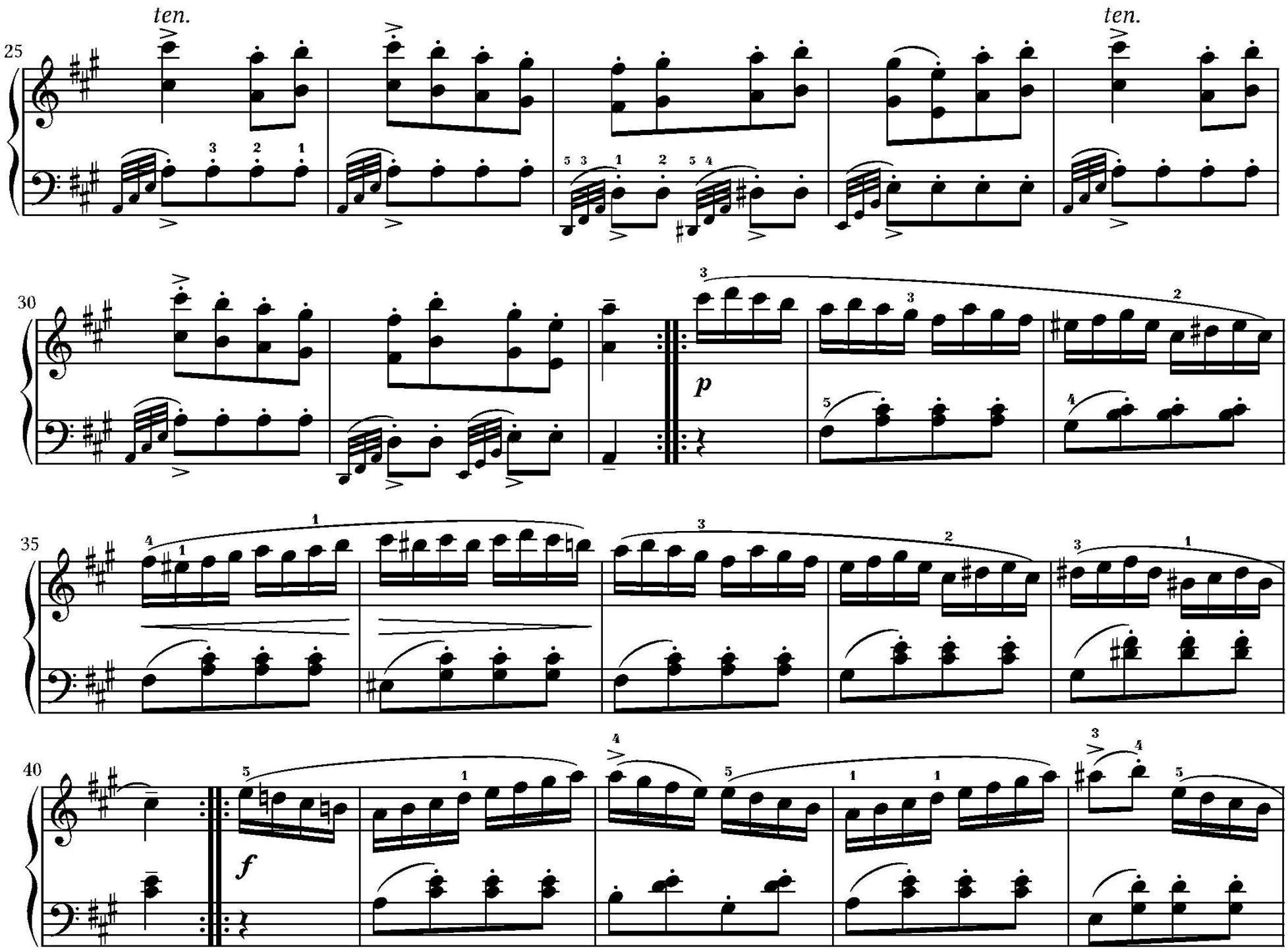
ten.
ten.
25
30
35
40
p
f

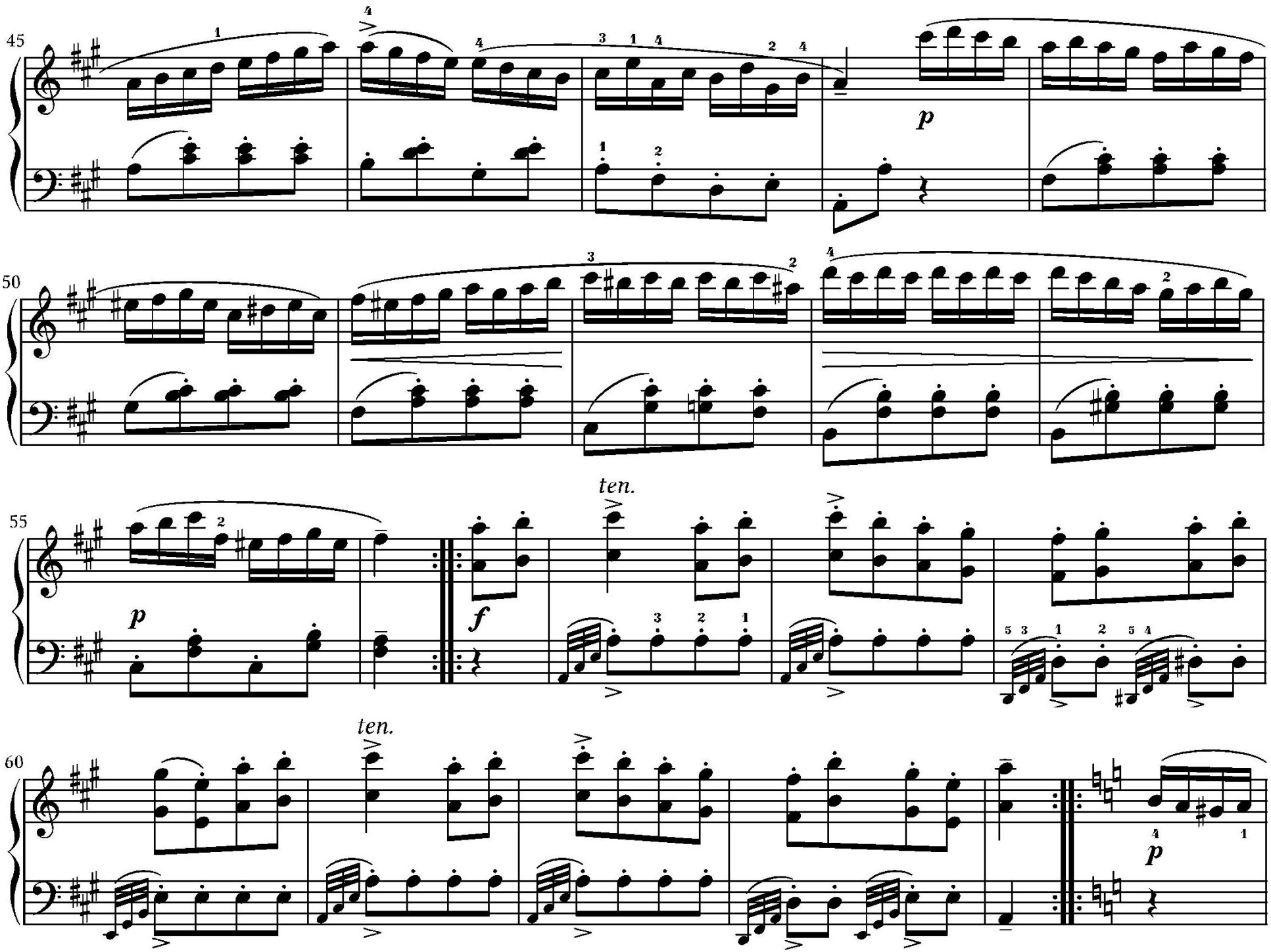
45
p
50
55
p
f
ten.
ten.
60
p

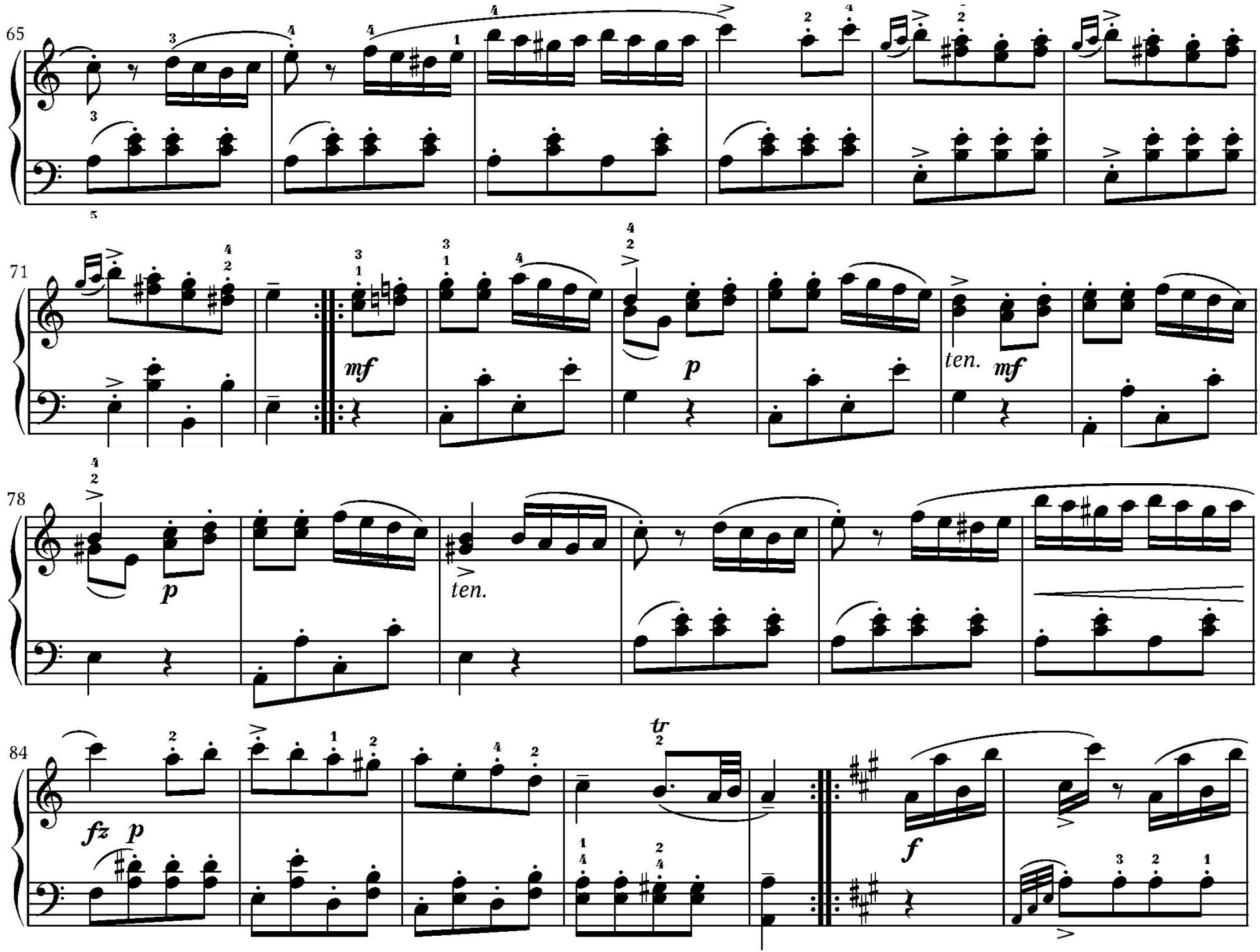
65
71
mf
p
ten.
mf
78
p
ten.
84
fz
p
tr
f

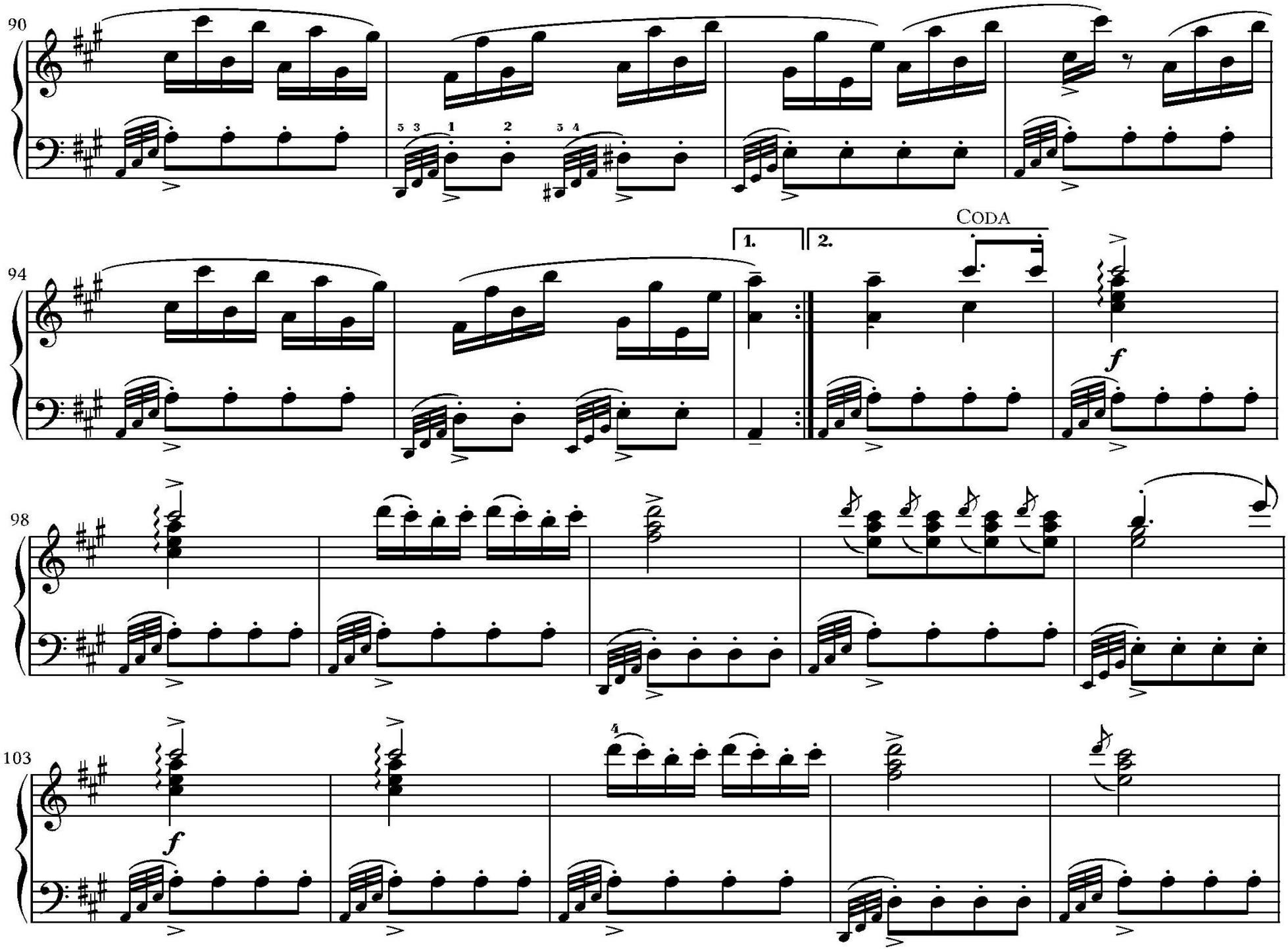
90
5 3
1
2
3 4
94
1.
2.
CODA
f
98
103
f
4

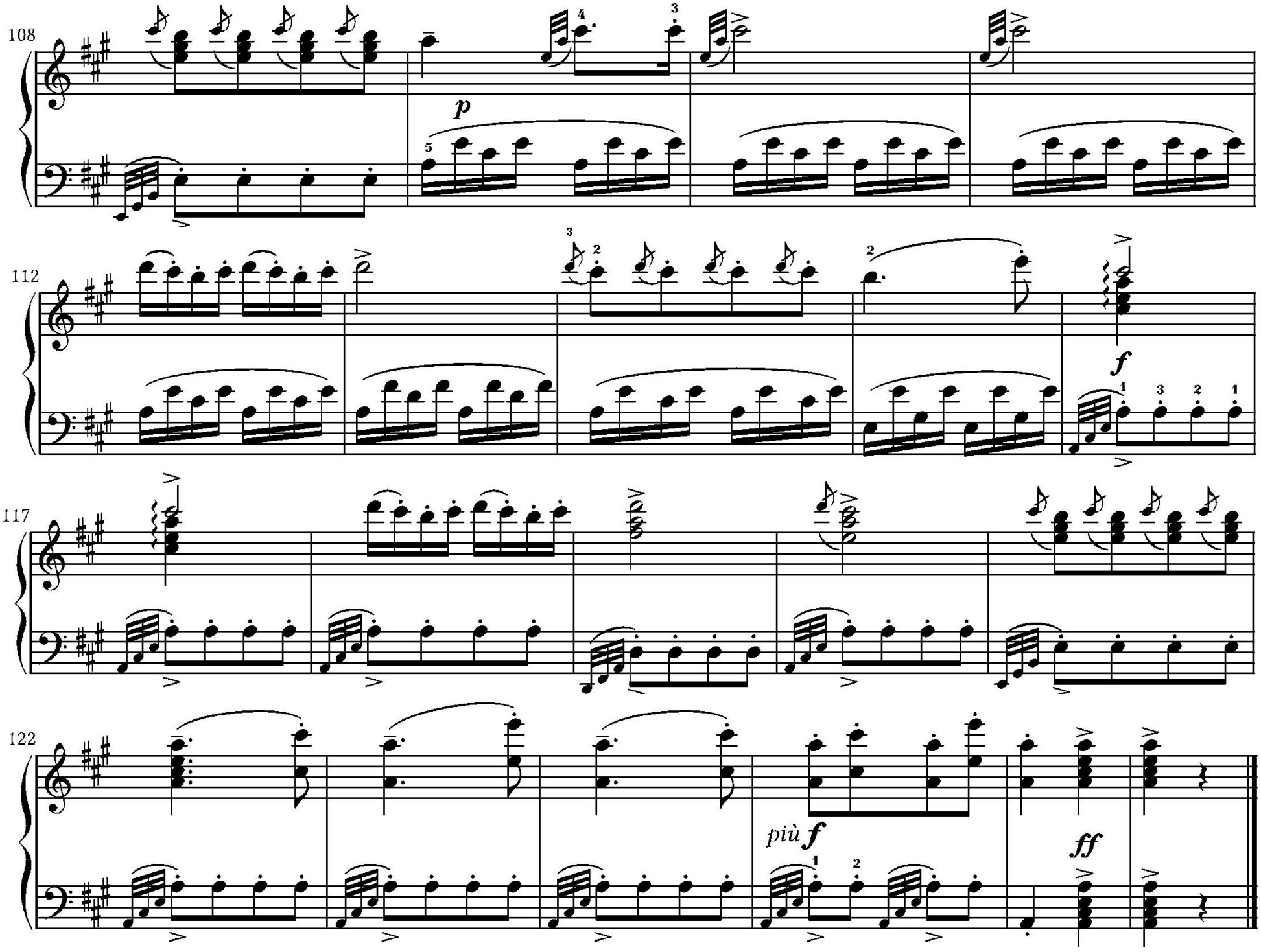
108
p
112
f
117
122
più f
ff

For Elise

L.v.Beethoven

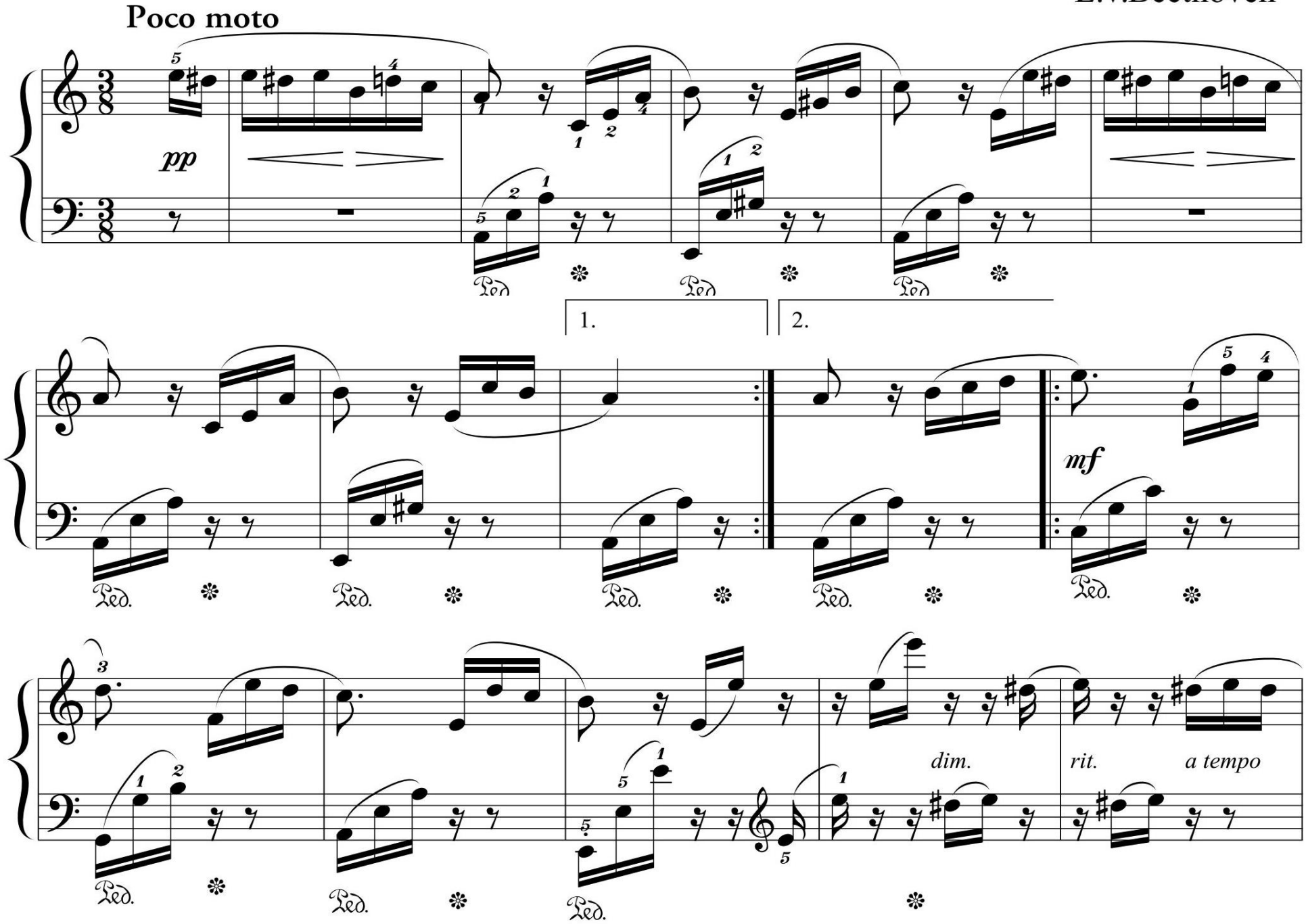

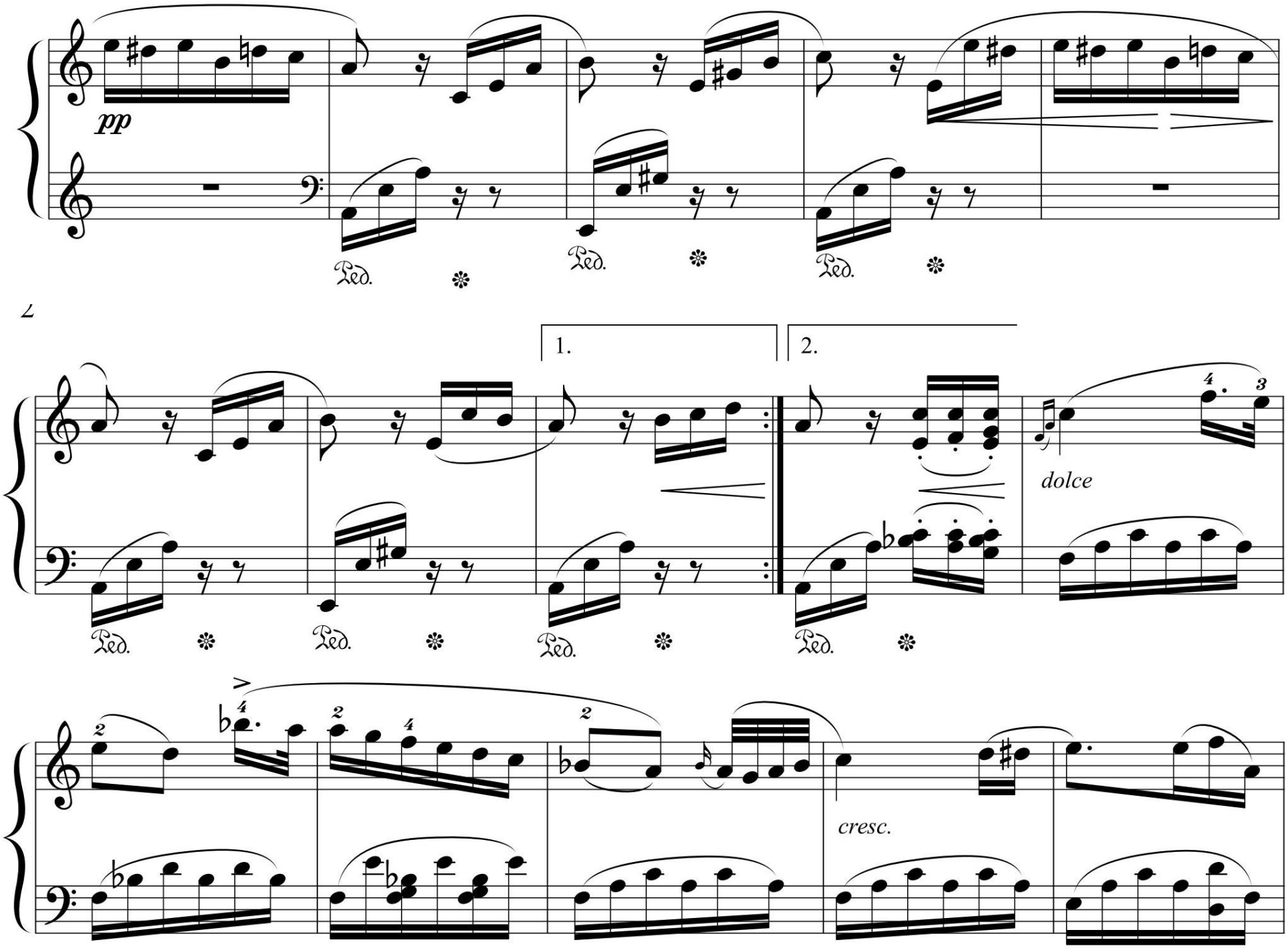
pp
Ped.
1.
2.
dolce
cresc.

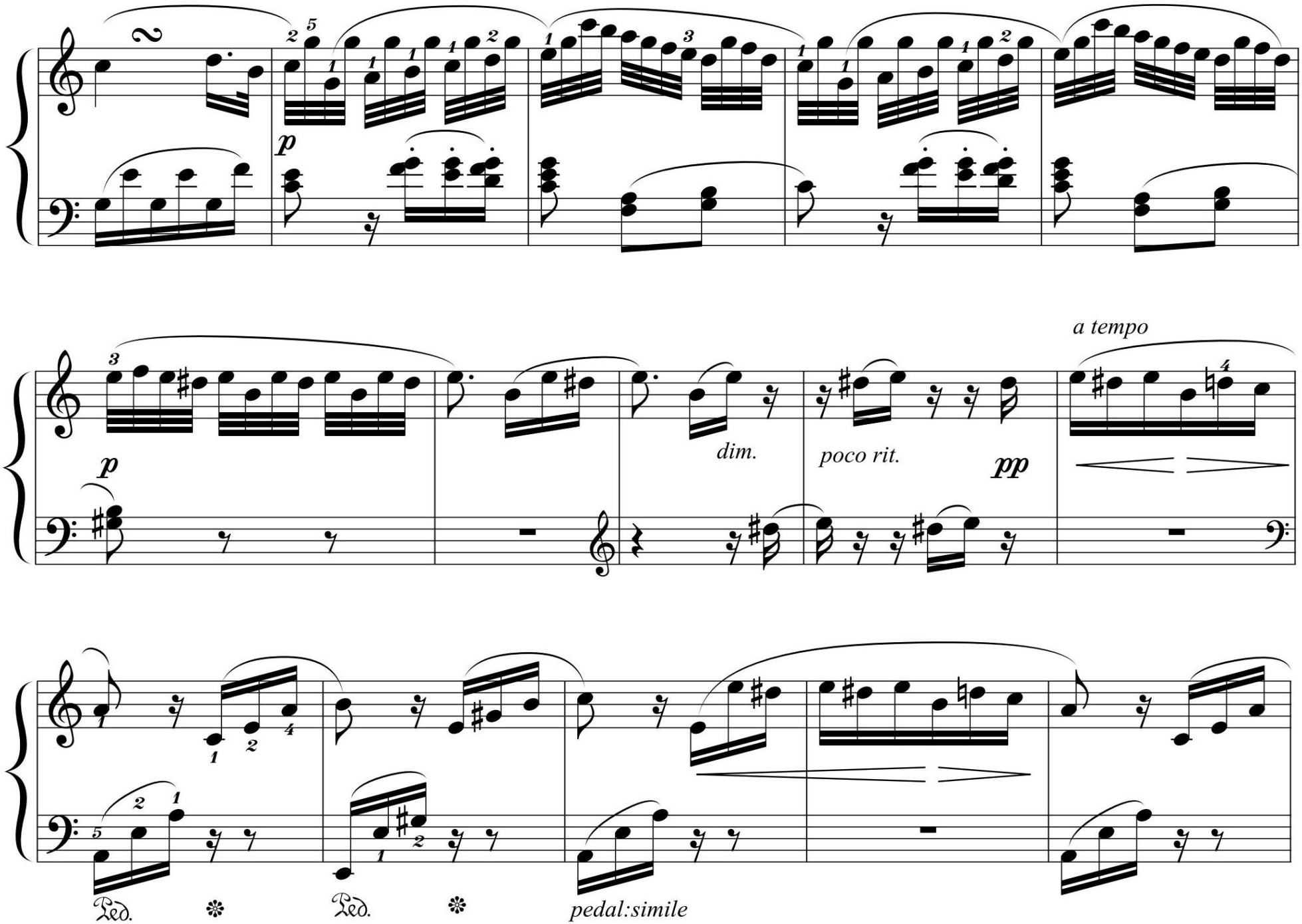
p
dim.
poco rit.
pp
a tempo
Ped.
Ped.
pedal:simile

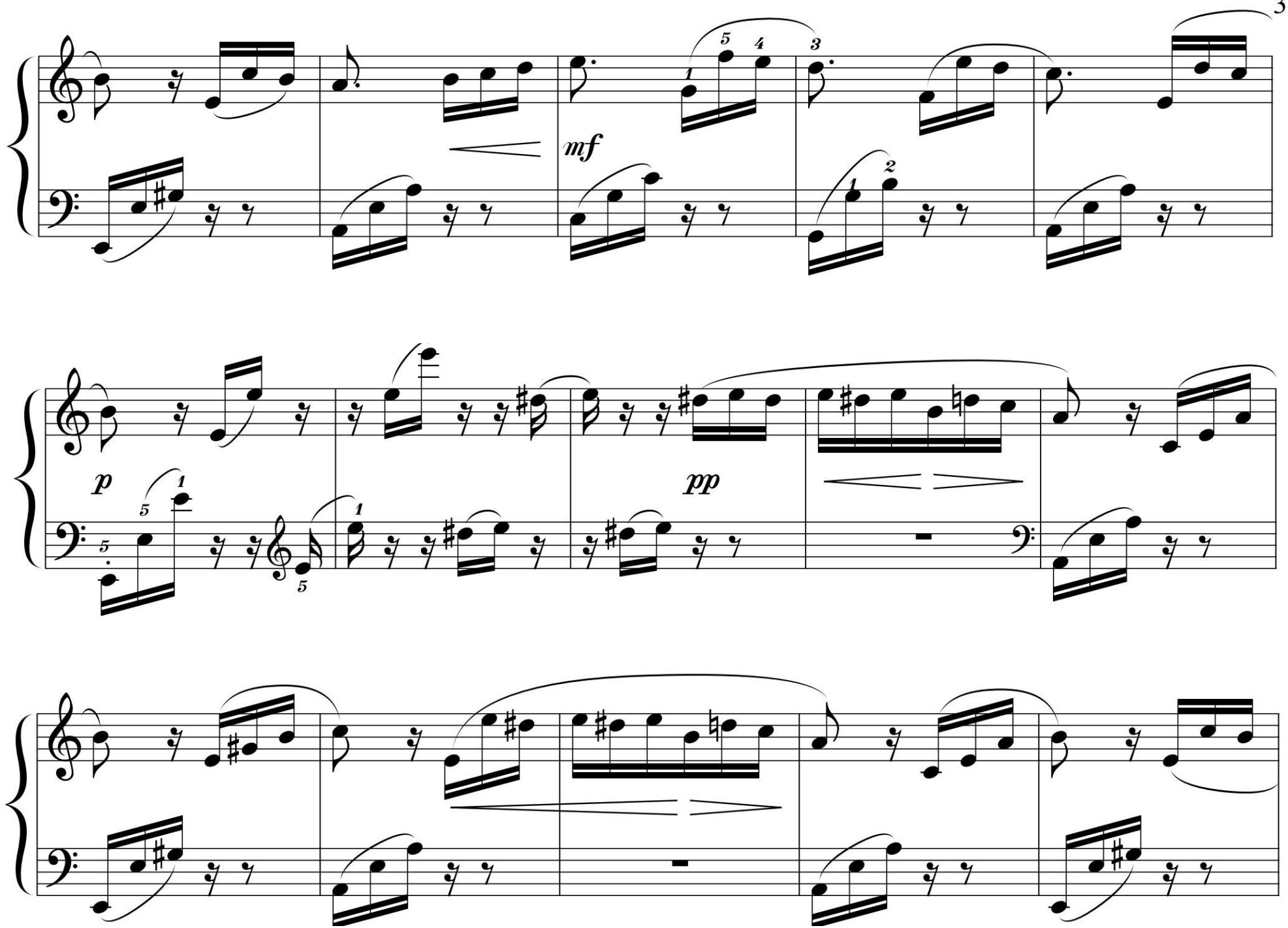
mf
p
pp

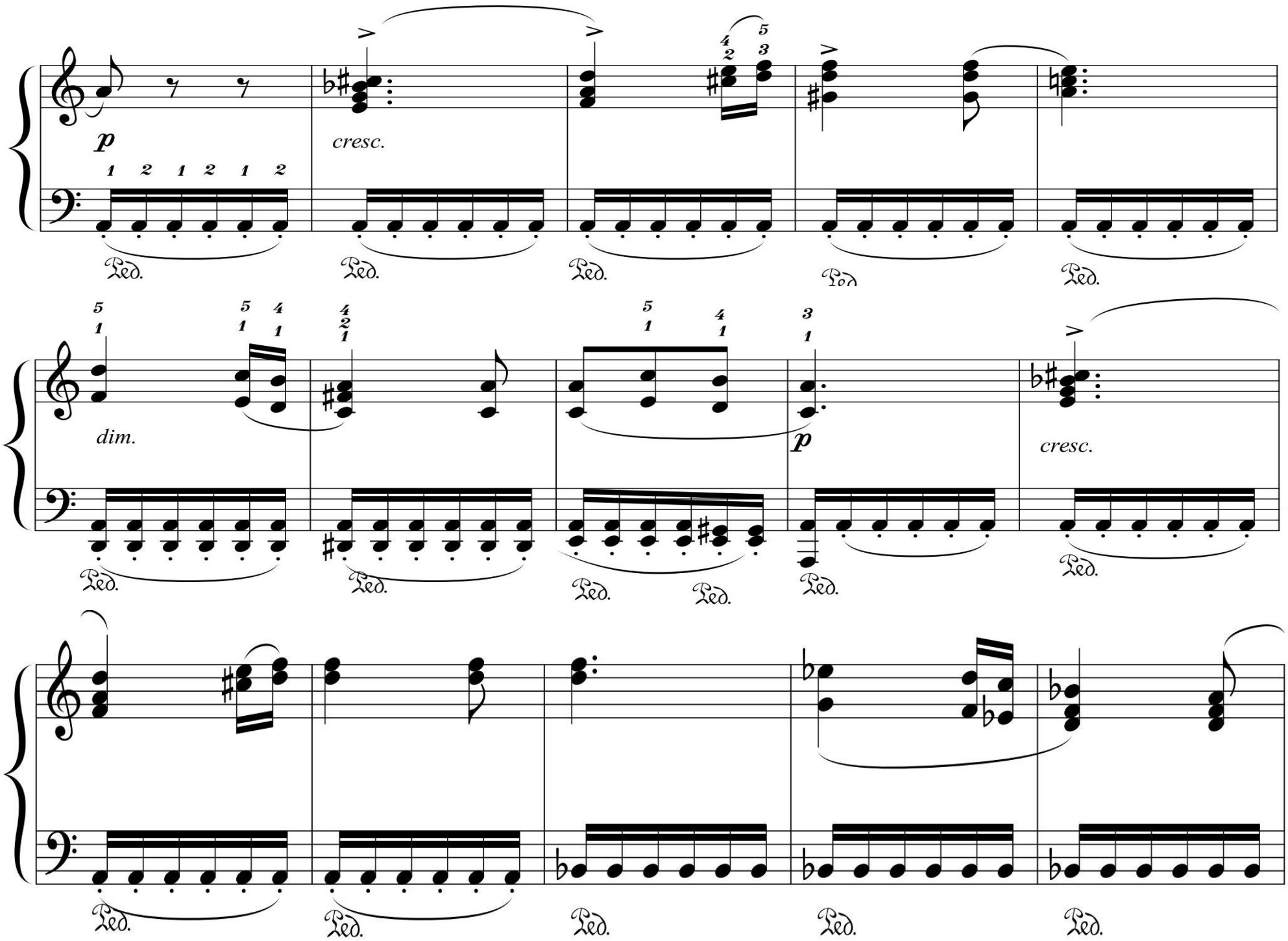
p
cresc.
dim.
p
cresc.

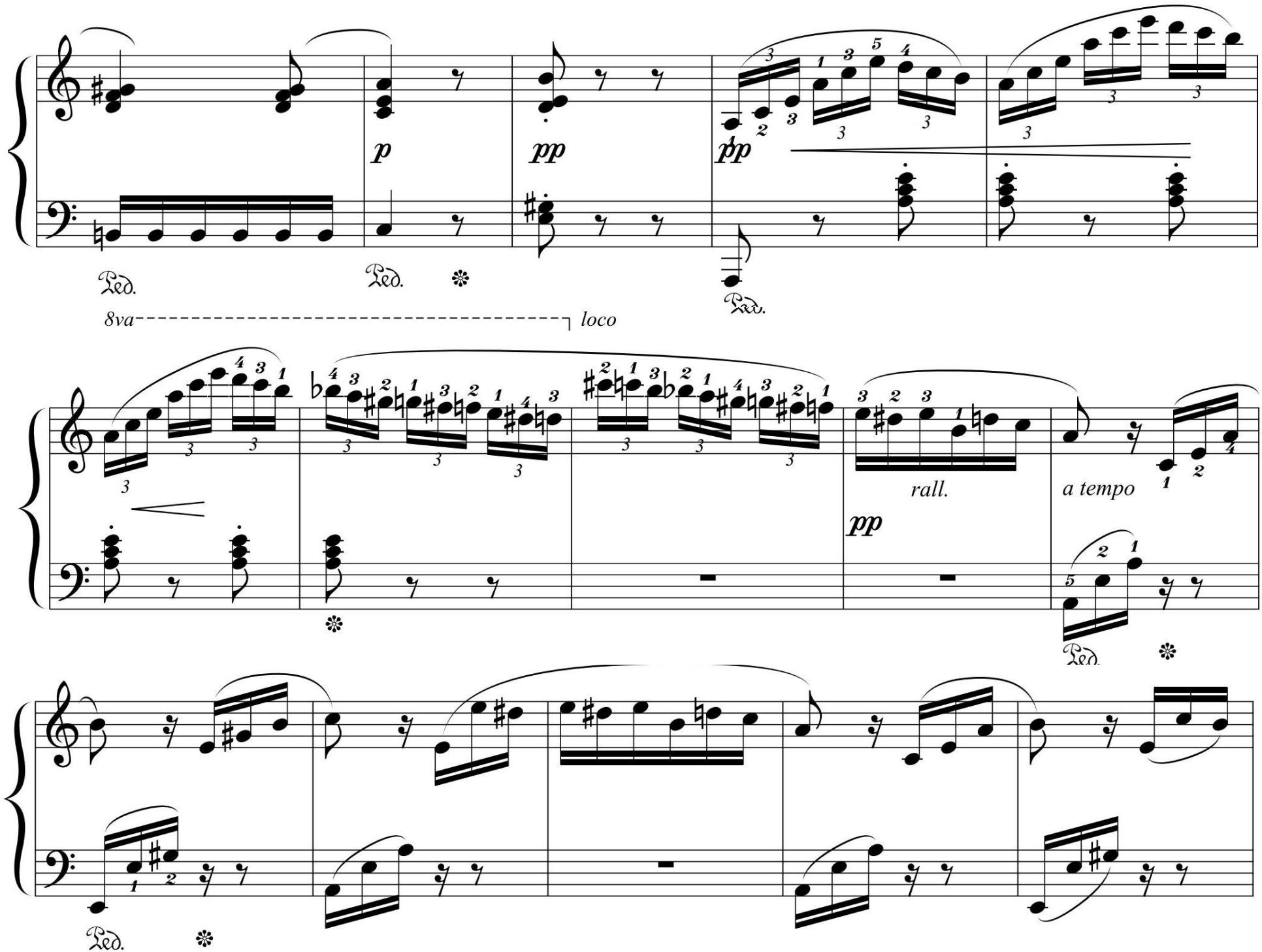
p
pp
ppp
Ped.
8va
loco
rall.
a tempo

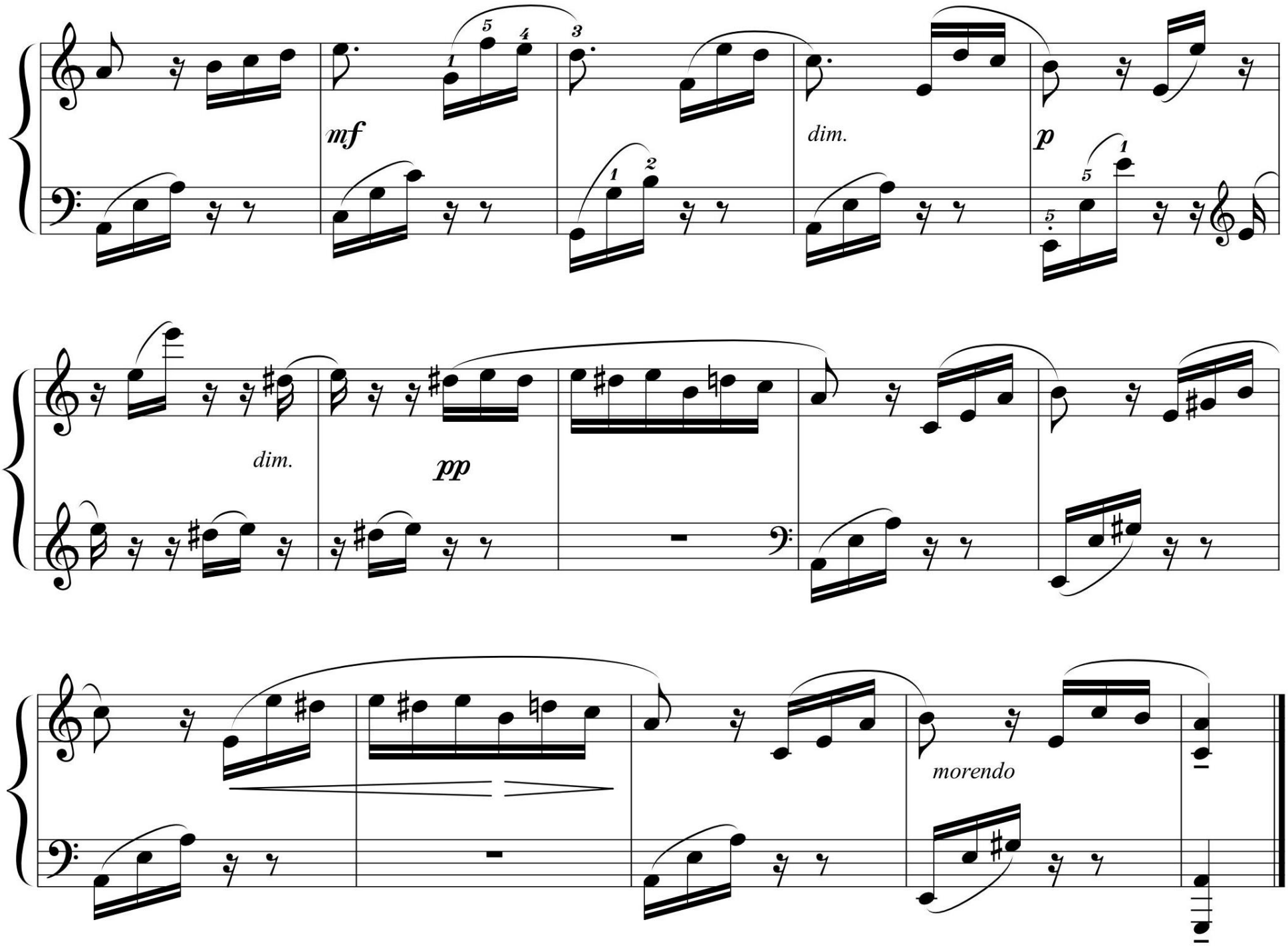
mf
dim.
p
dim.
pp
morendo

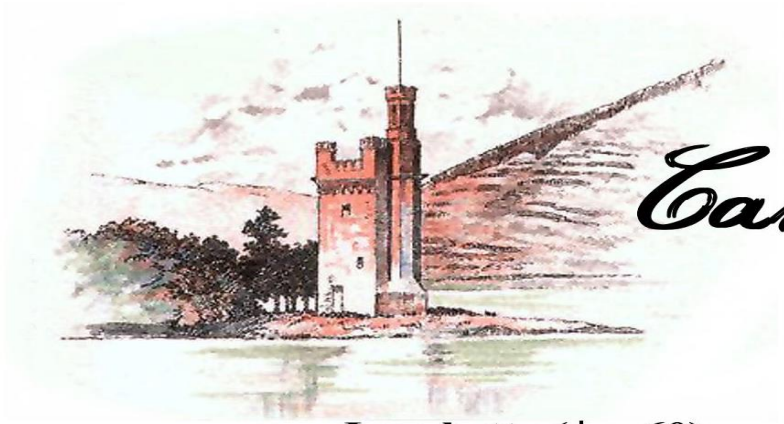

Johann Pachelbel (1653-1706

Canon in D

Arranged by Lee Galloway
Notation by Karl Nabielec

Larghetto (♩ = 60)

1

Piano

pp

3

5

p

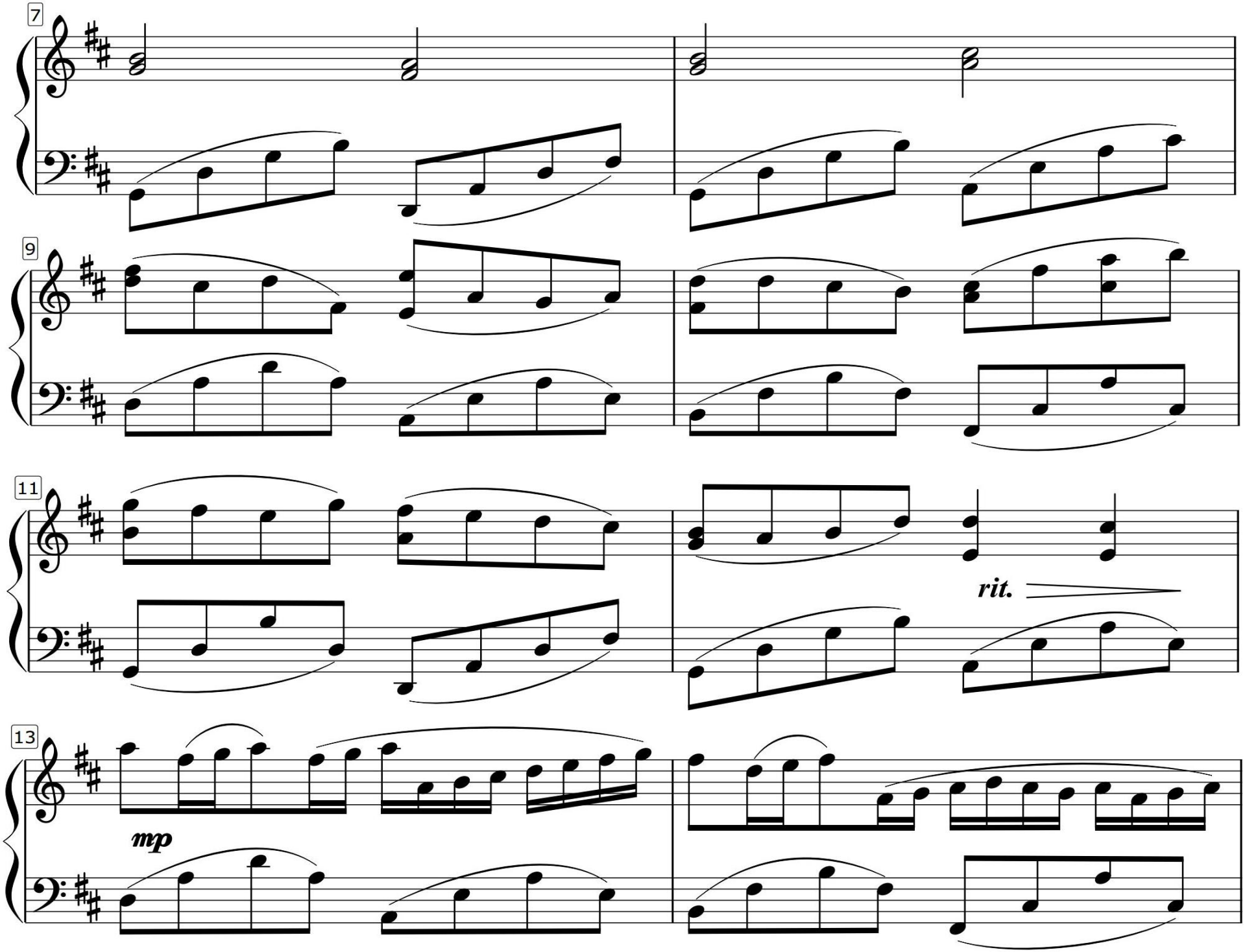
7
9
11
rit.
13
mp

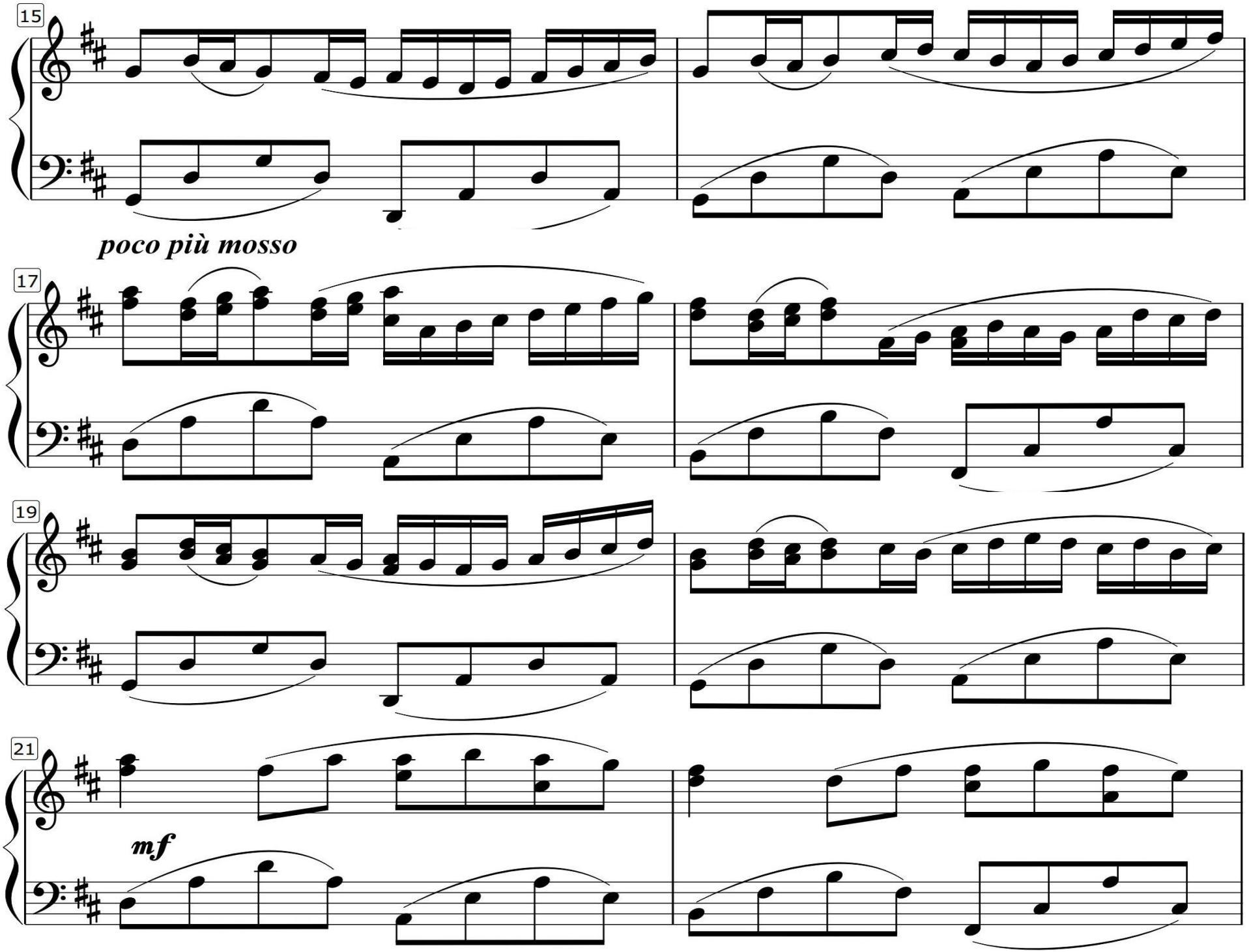
15
poco più mosso
17
19
21
mf

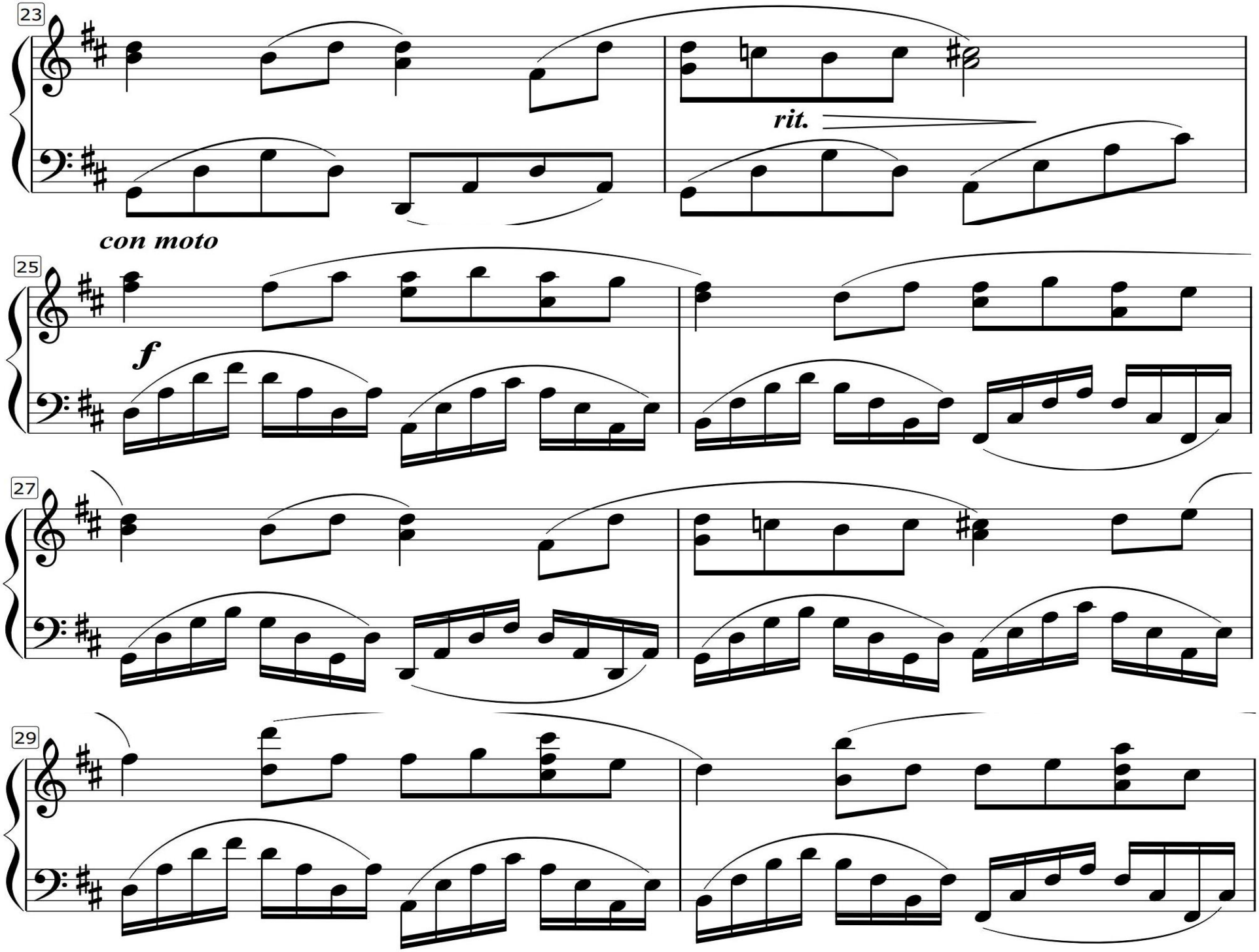
23
rit.
con moto
25
f
27
29

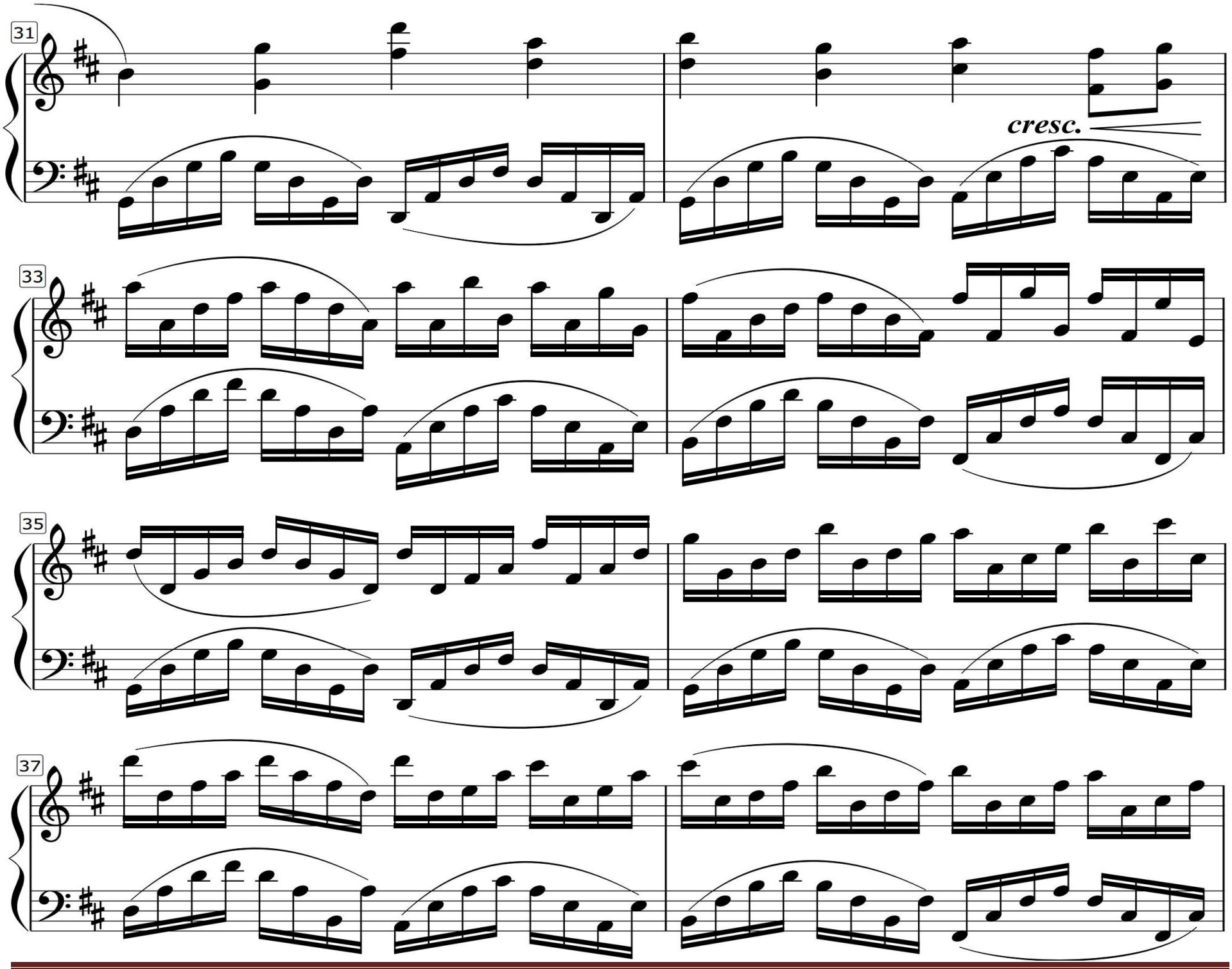
31
cresc.
33
35
37

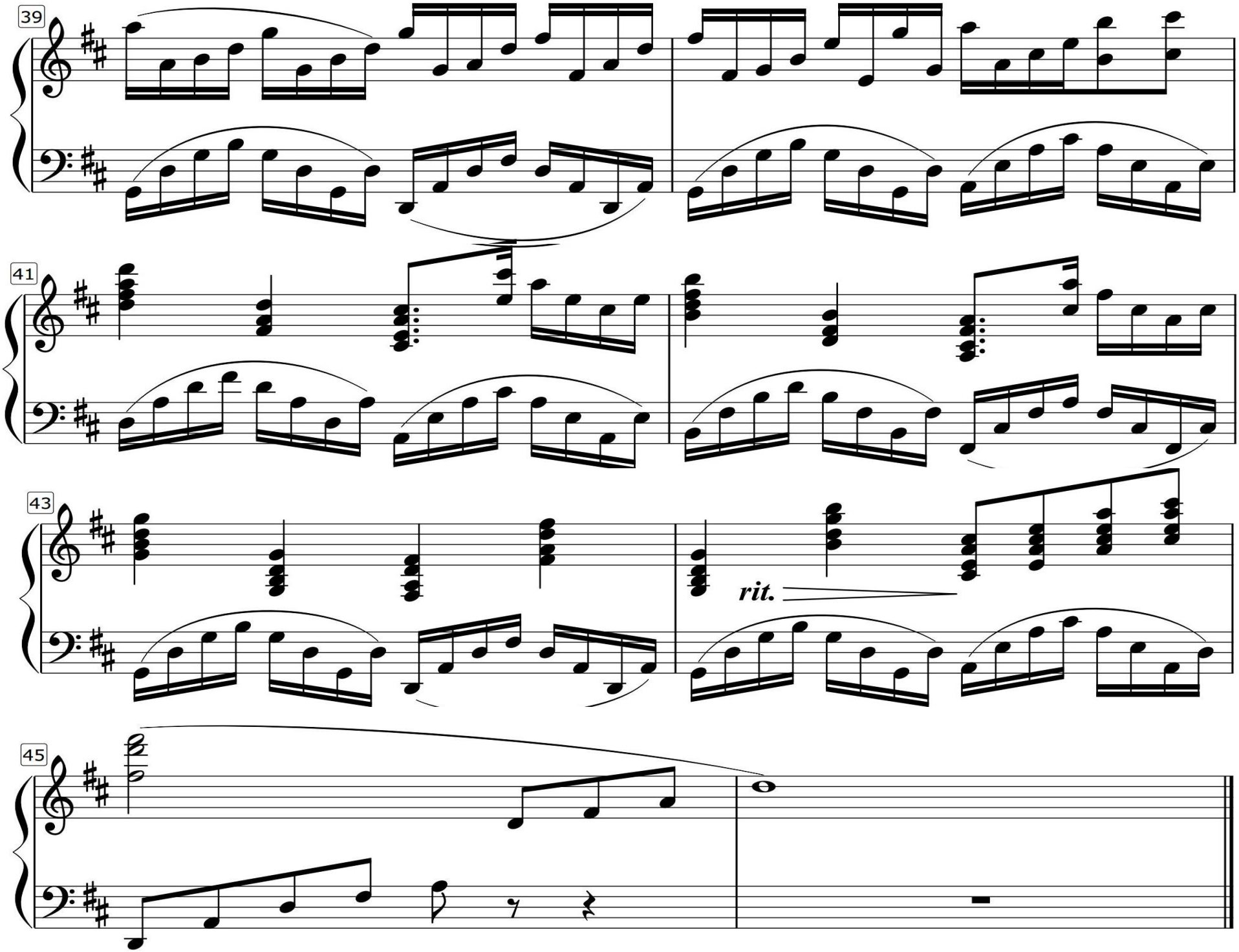
39
41
43
rit.
45

River Flows In You

YIRUMA

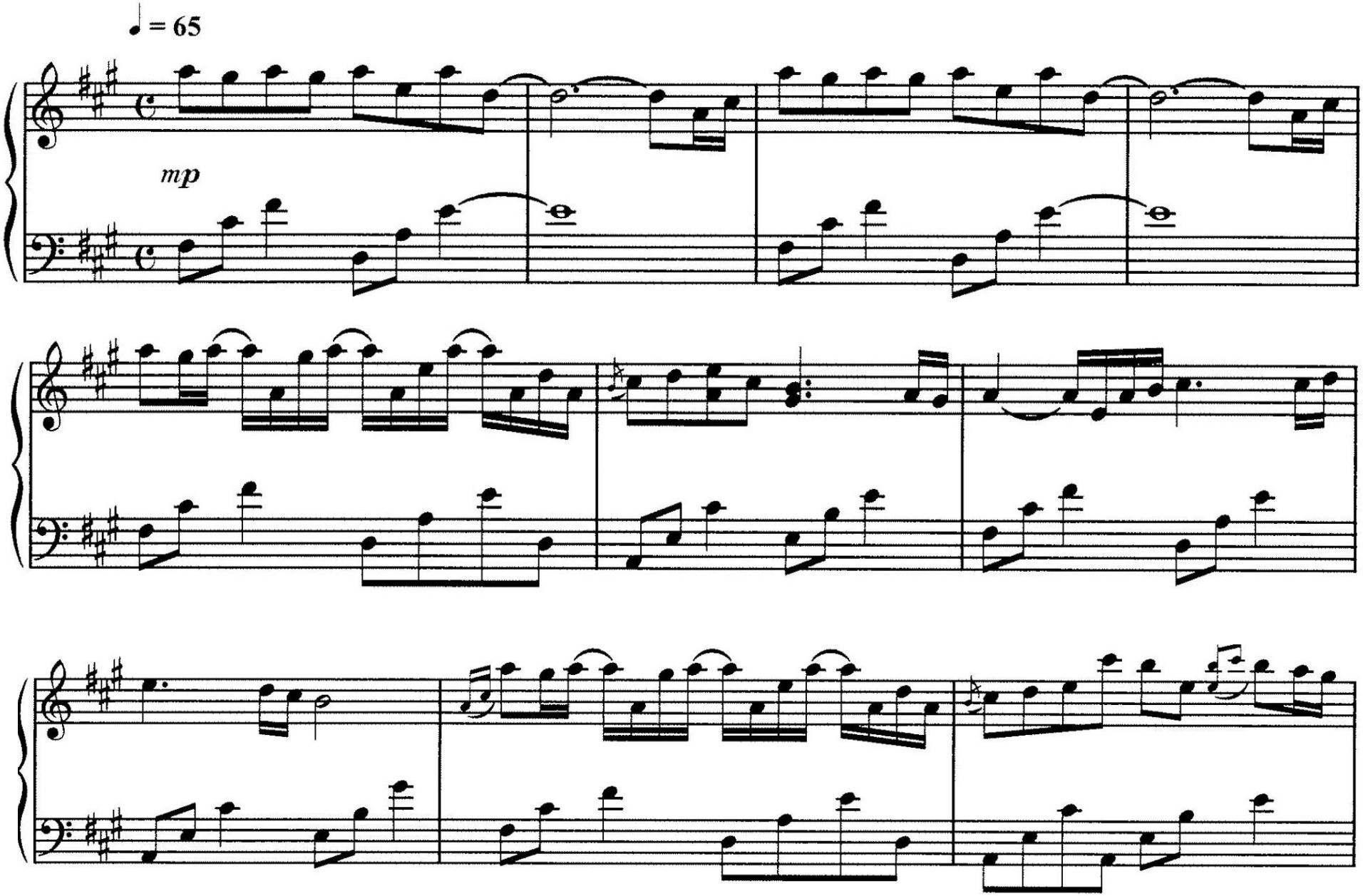

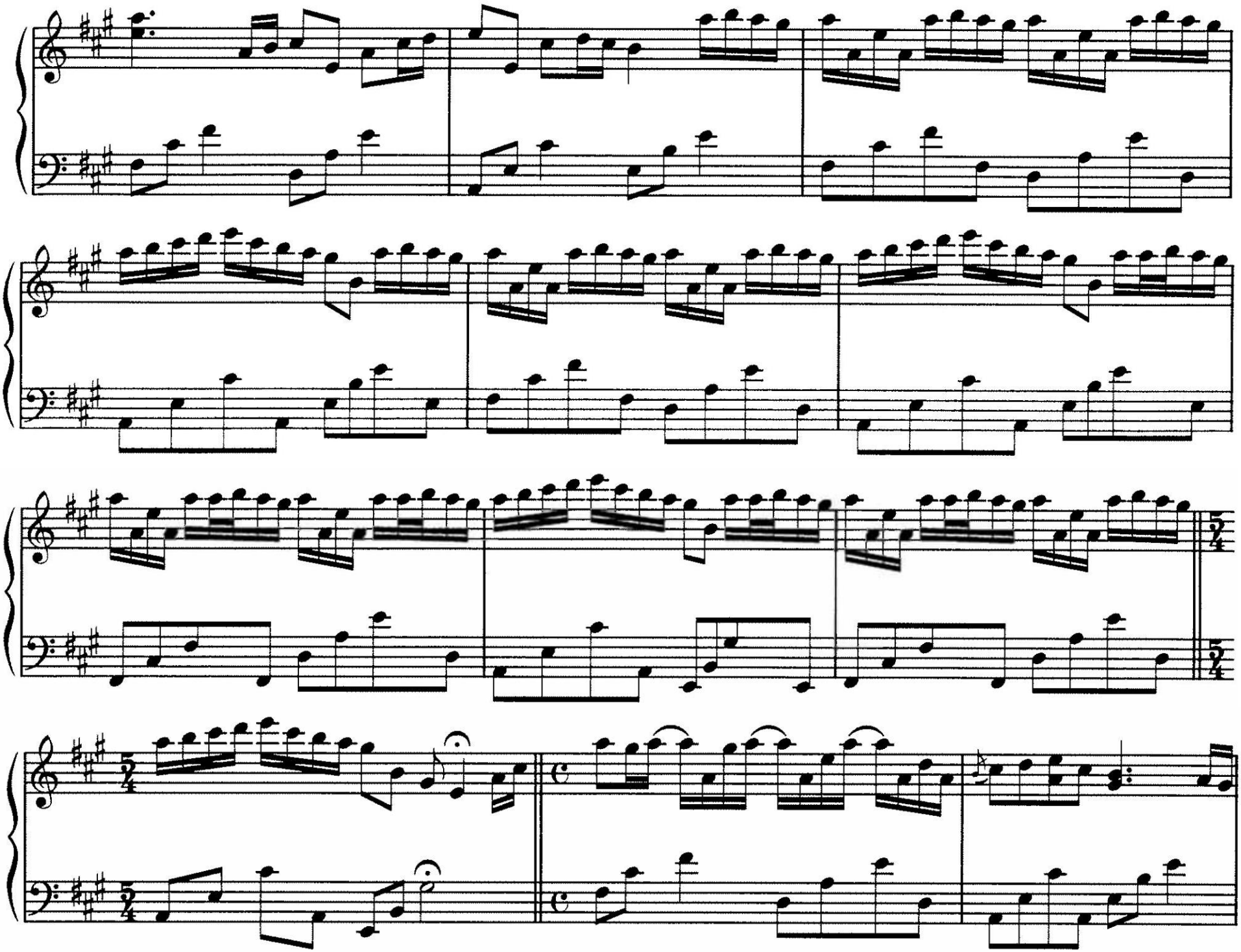

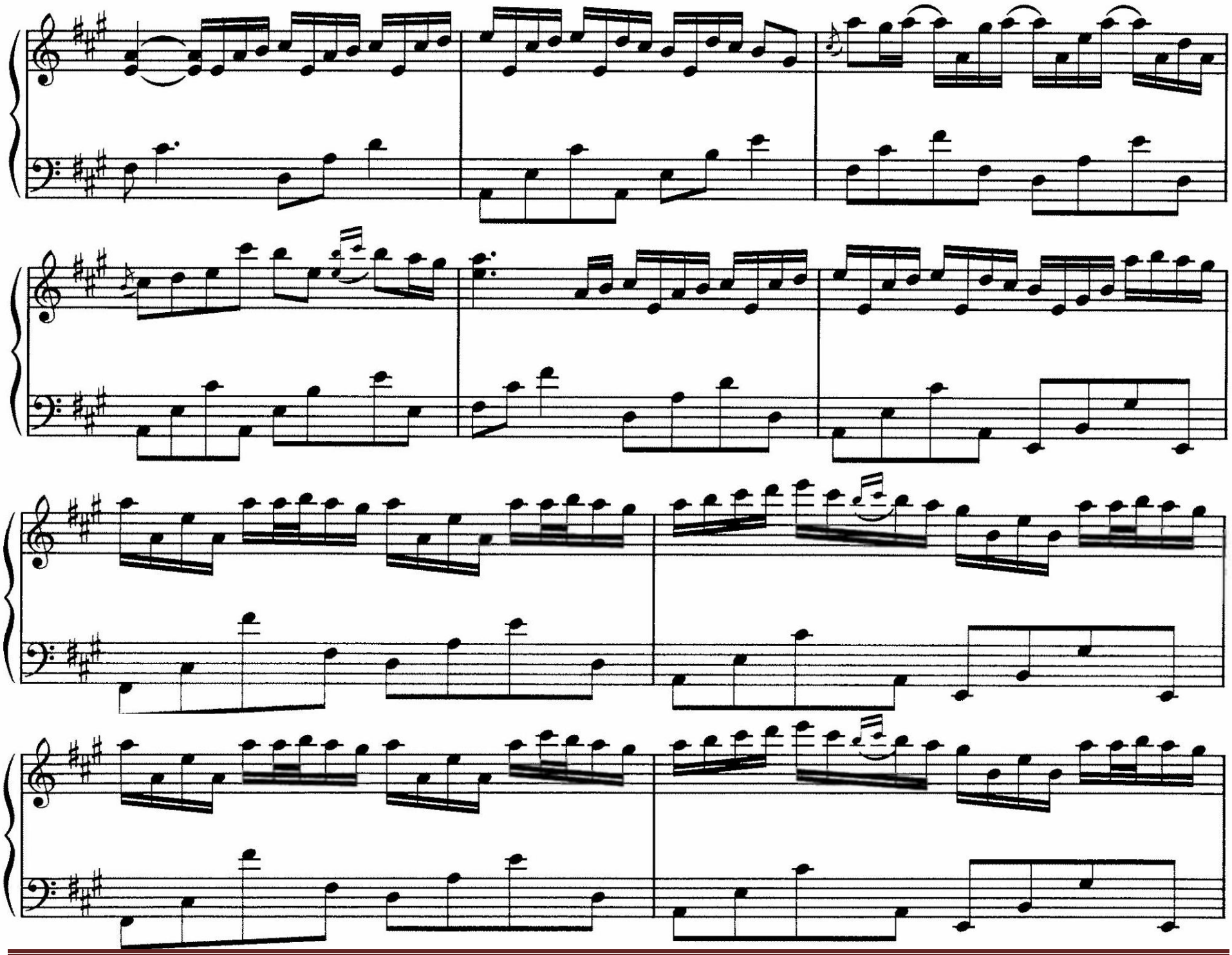

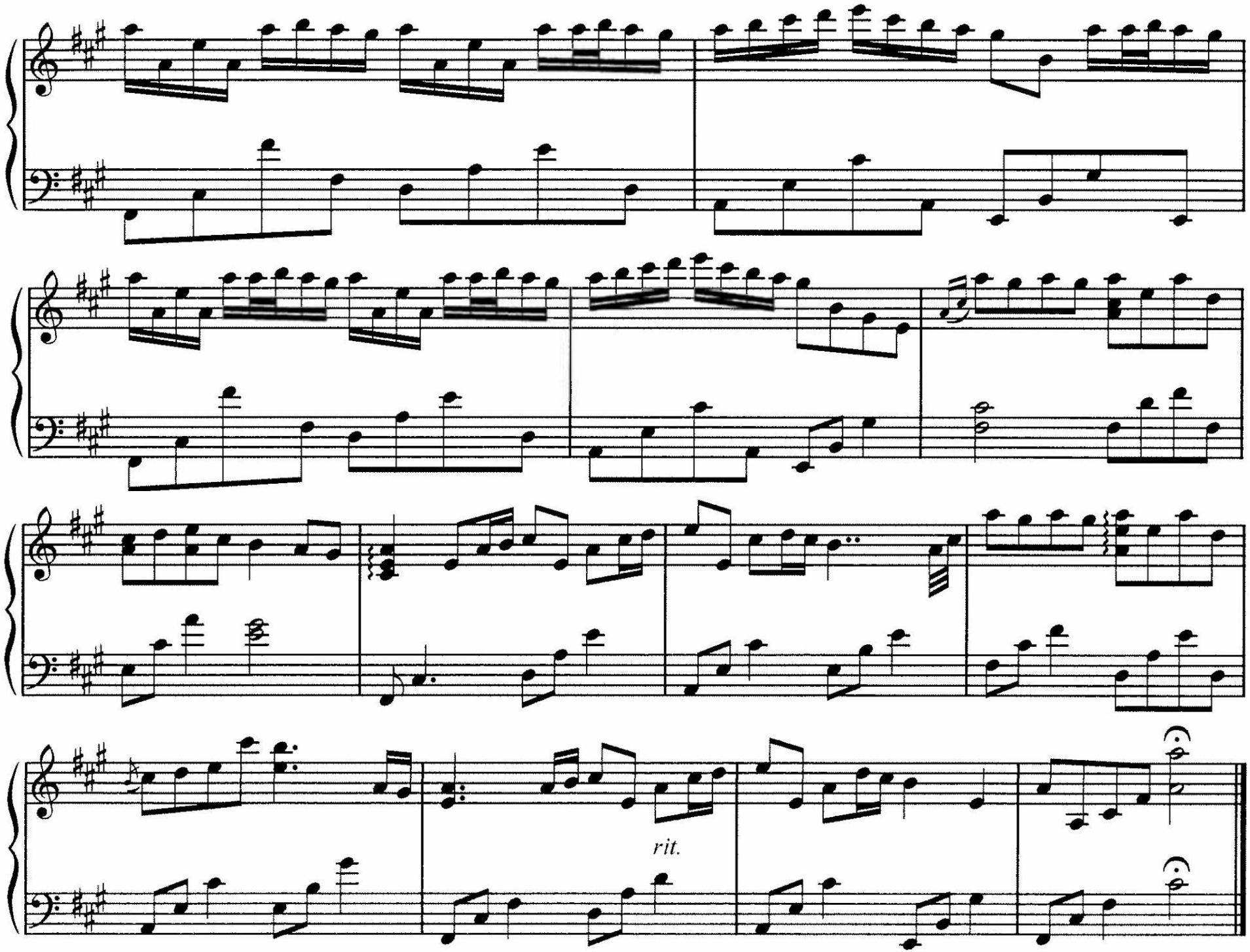
rit.

HUNGARIAN SONATA

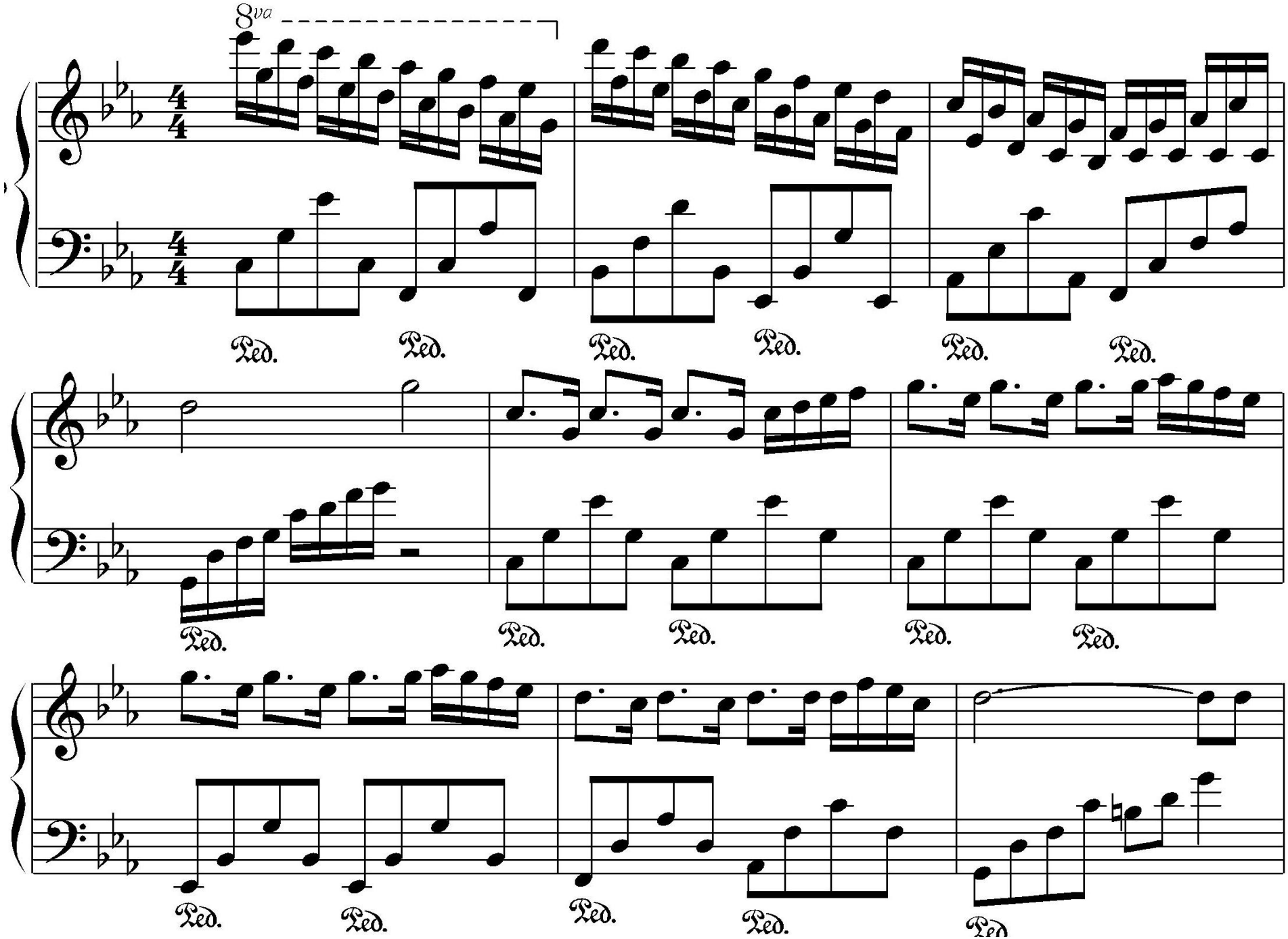

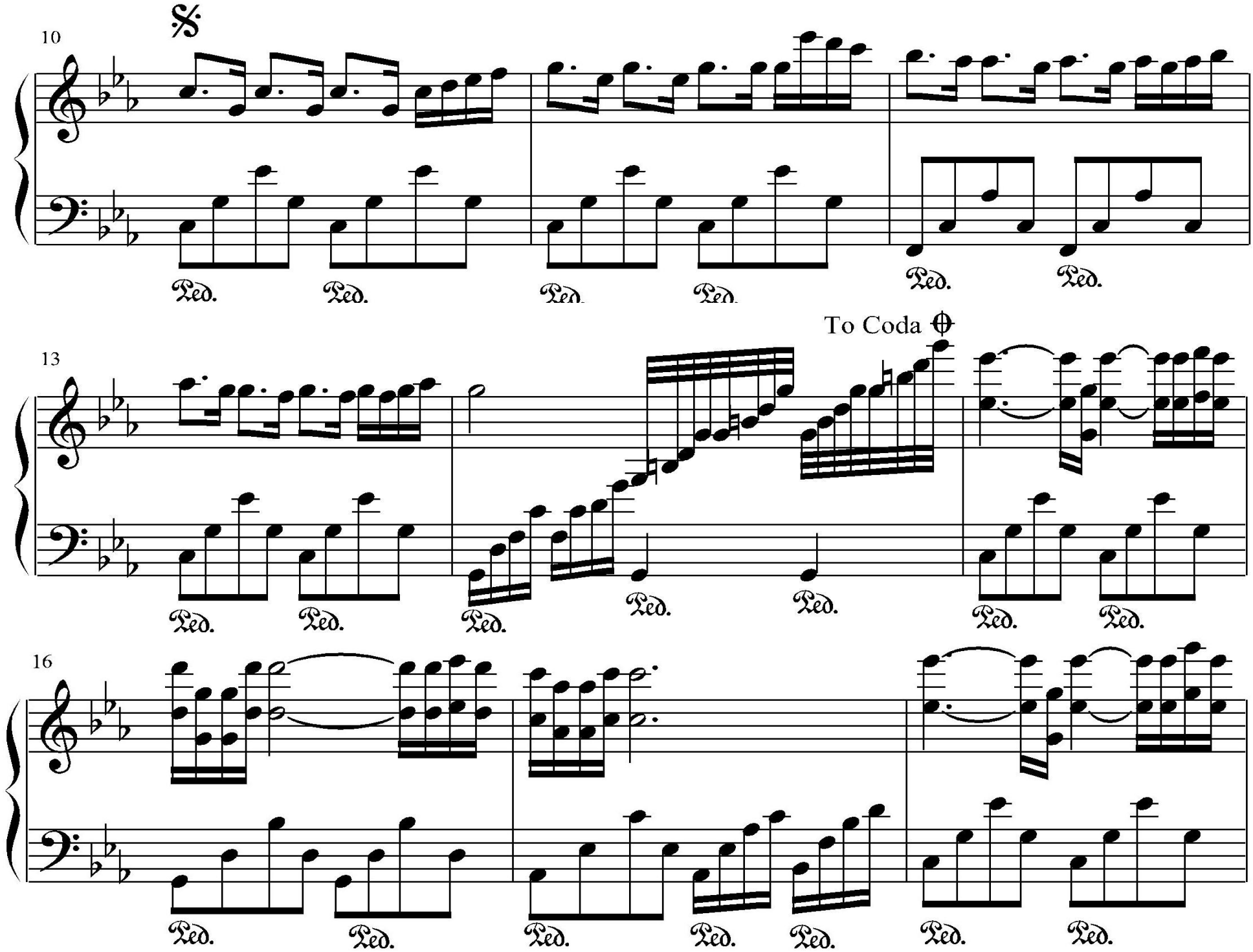
10
13
To Coda
16
Ped.

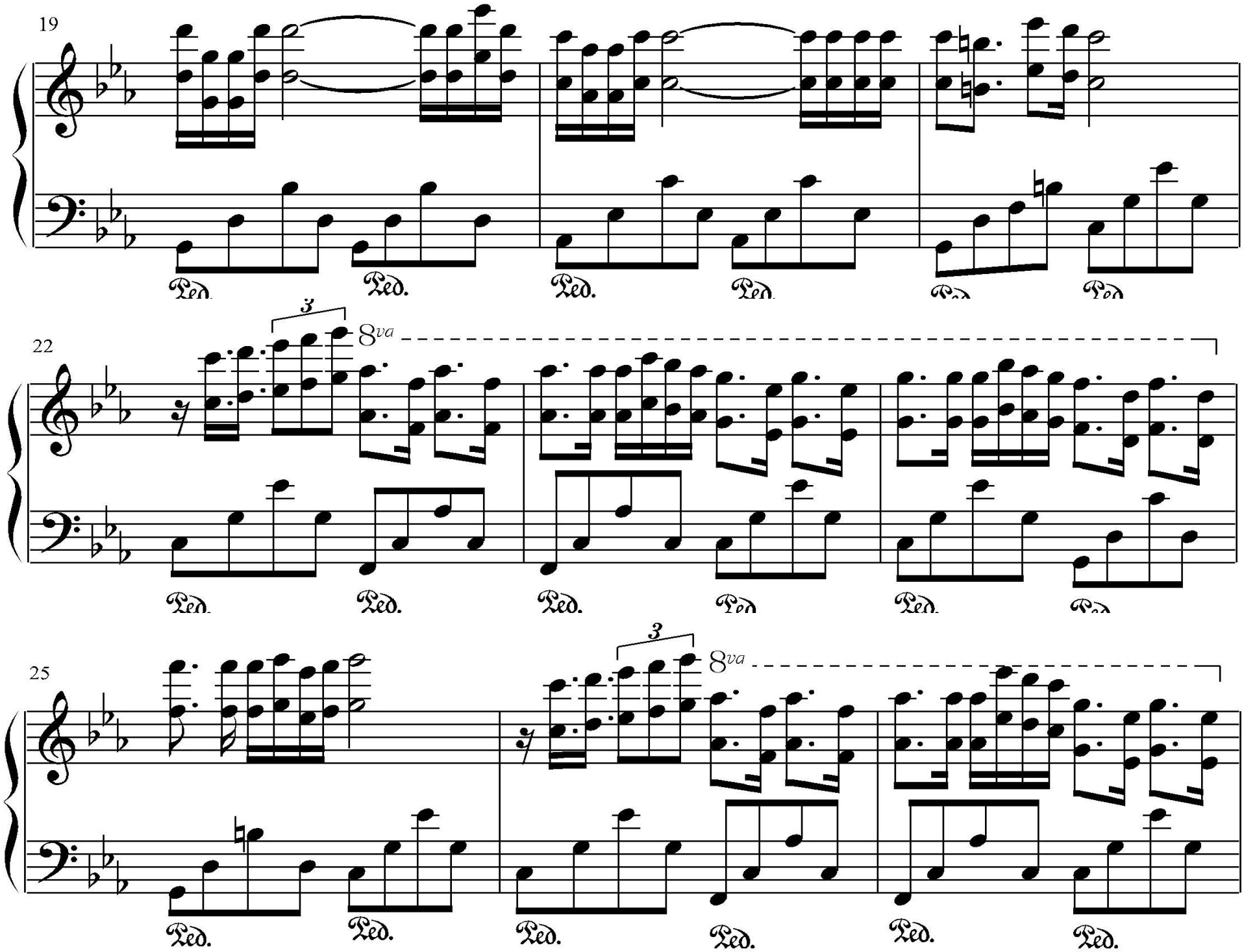
19
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
22
3
8va
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
25
3
8va
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.

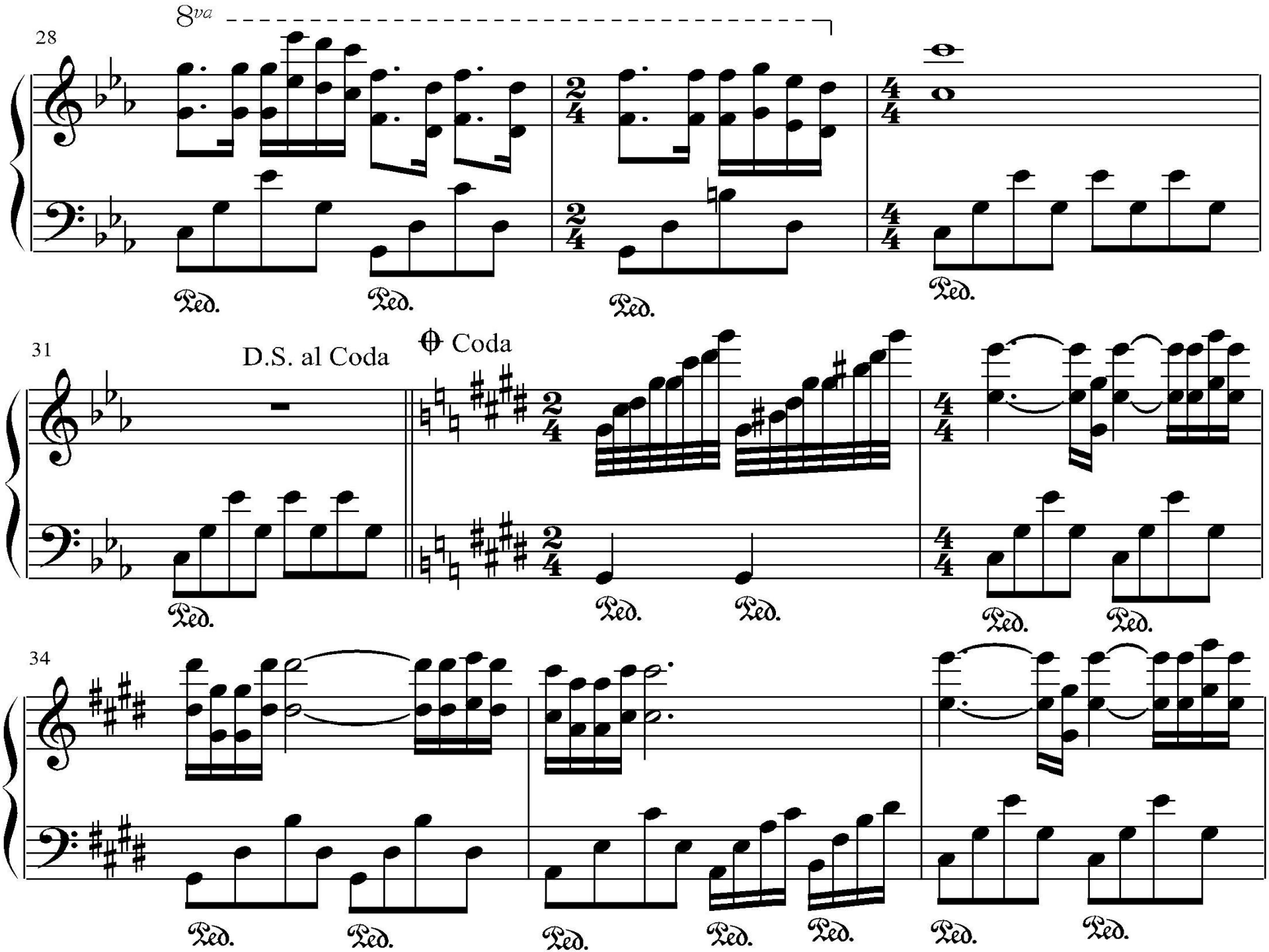
8va
28
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
31
D.S. al Coda
Coda
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
34
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.

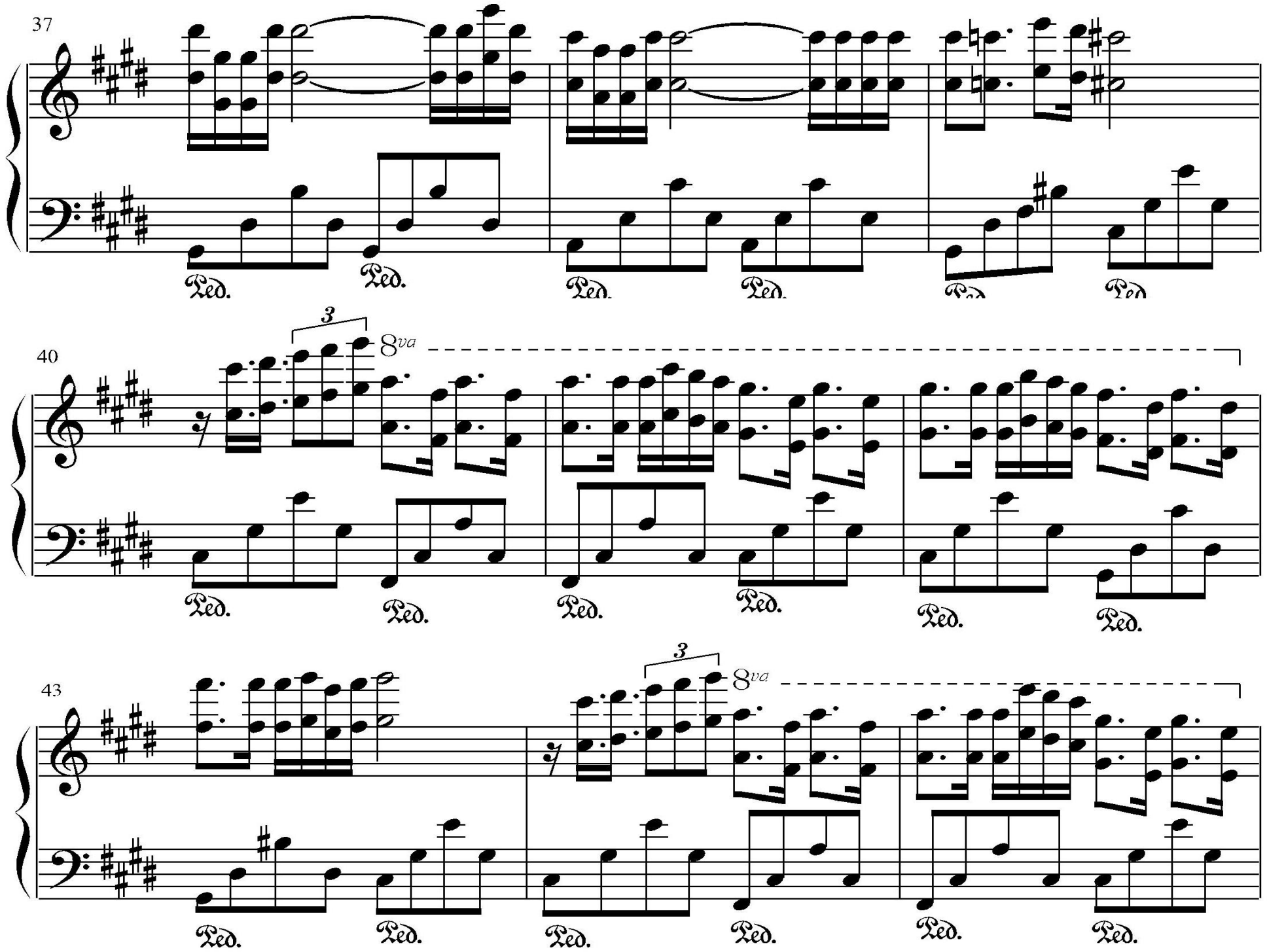
37
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
40
3
8va
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
43
3
8va
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.
Ped.

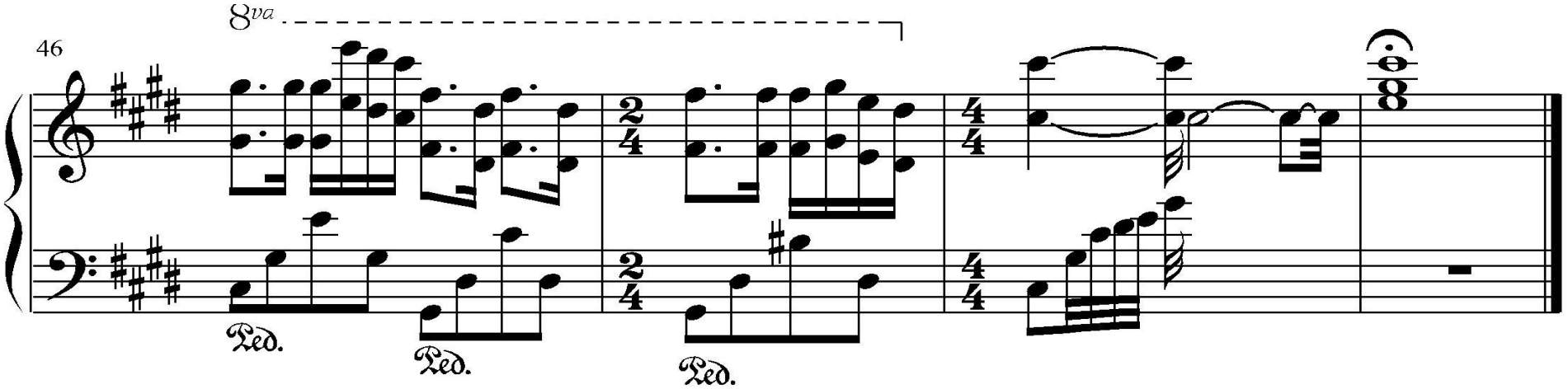

Tico tico no fubá

Zequinha Abreu

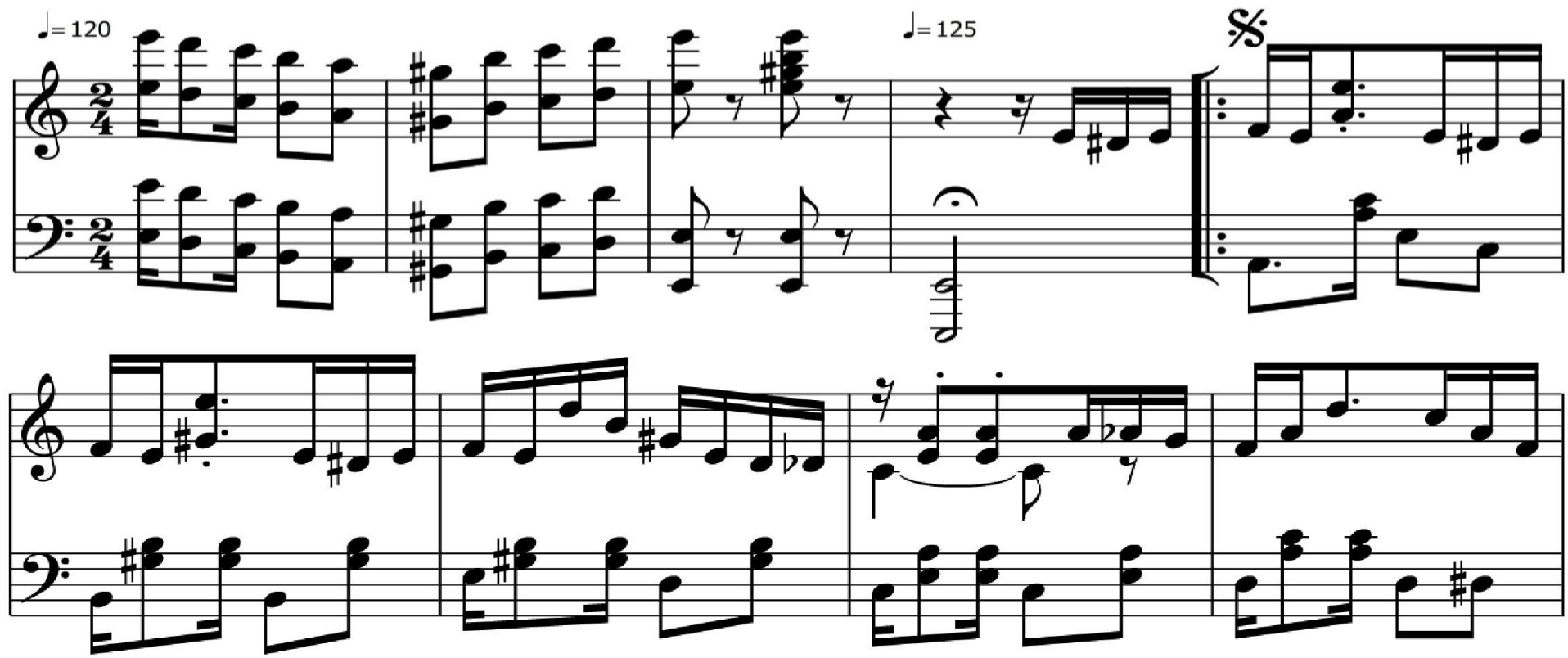

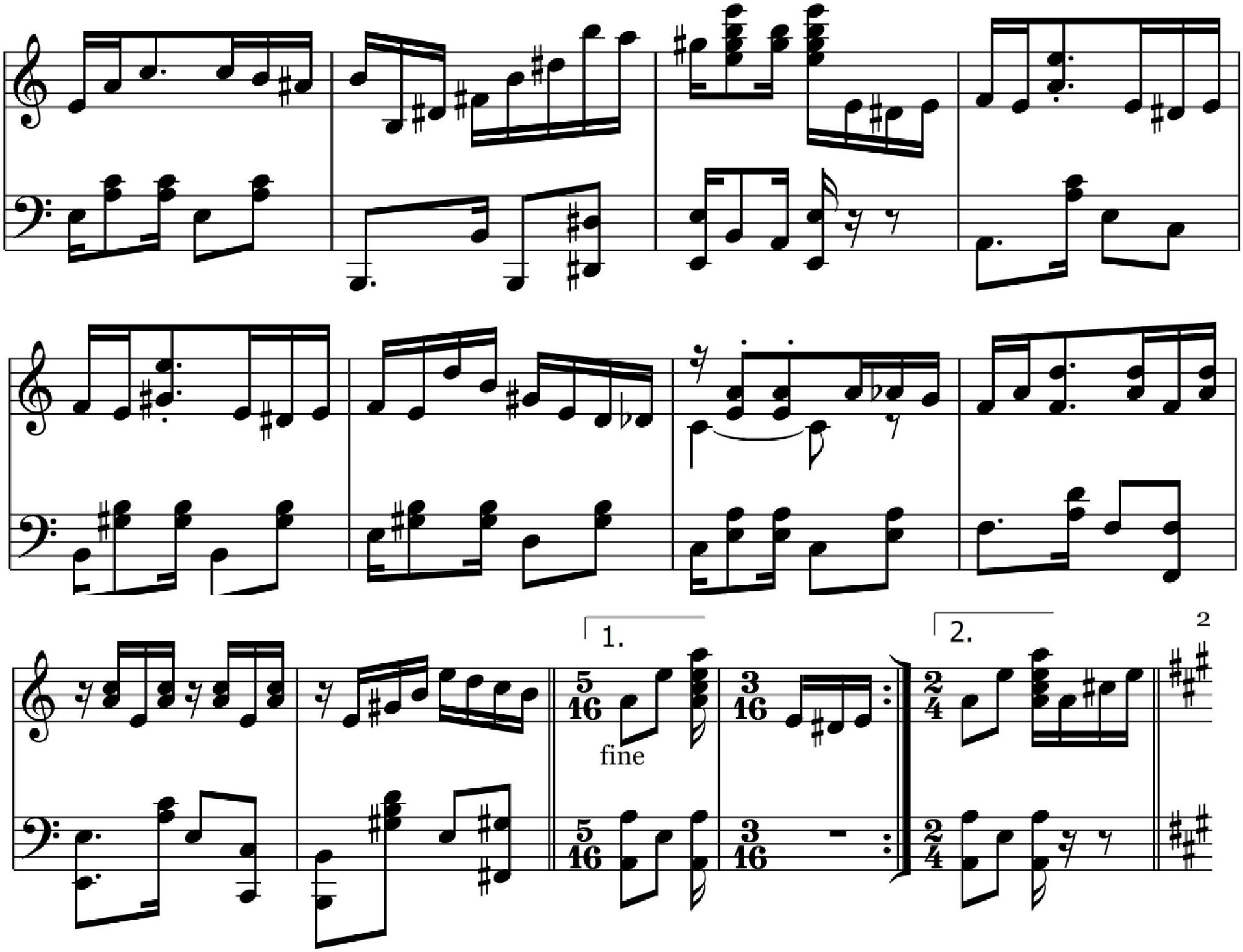
1.
2.
fine

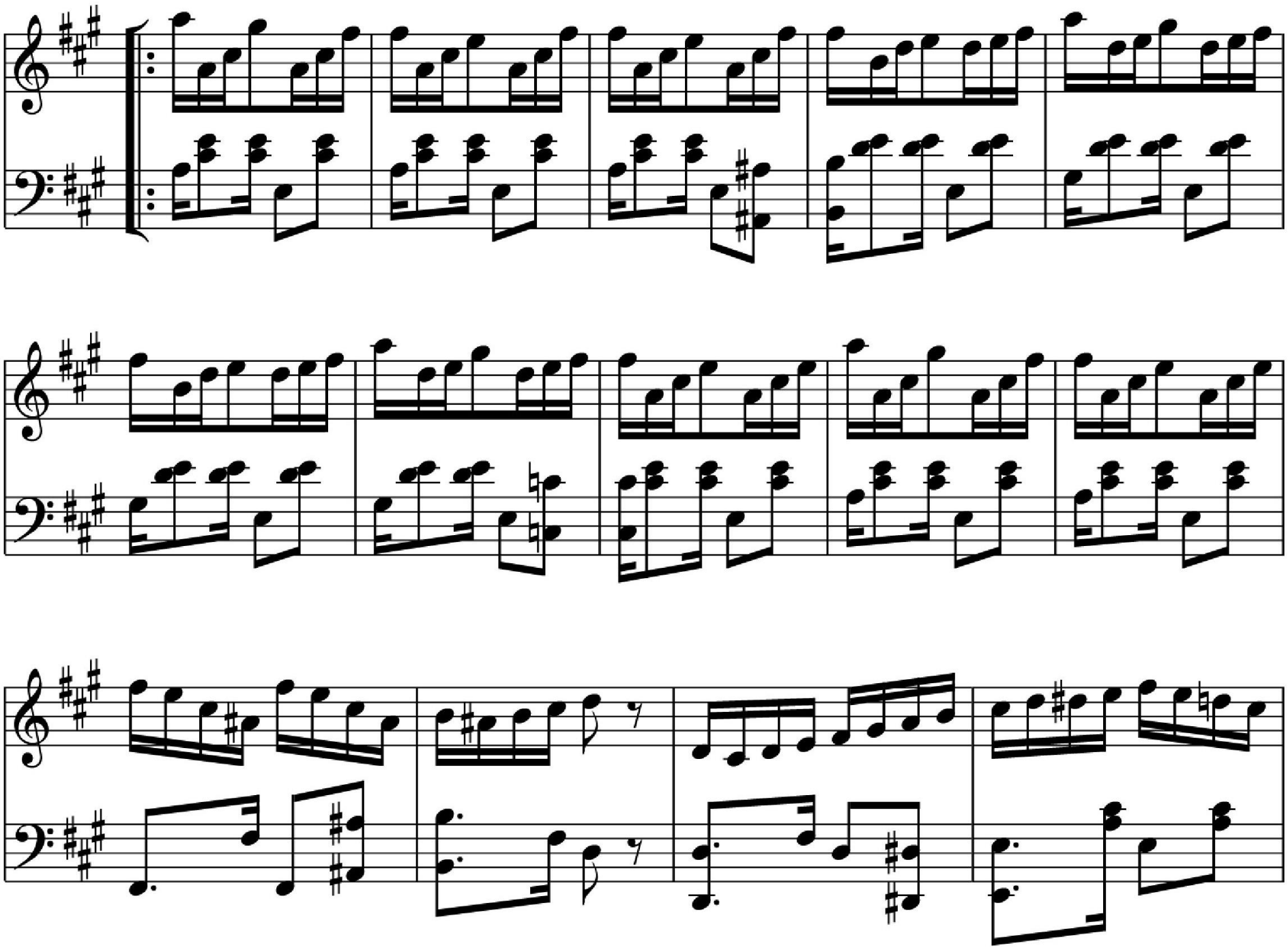

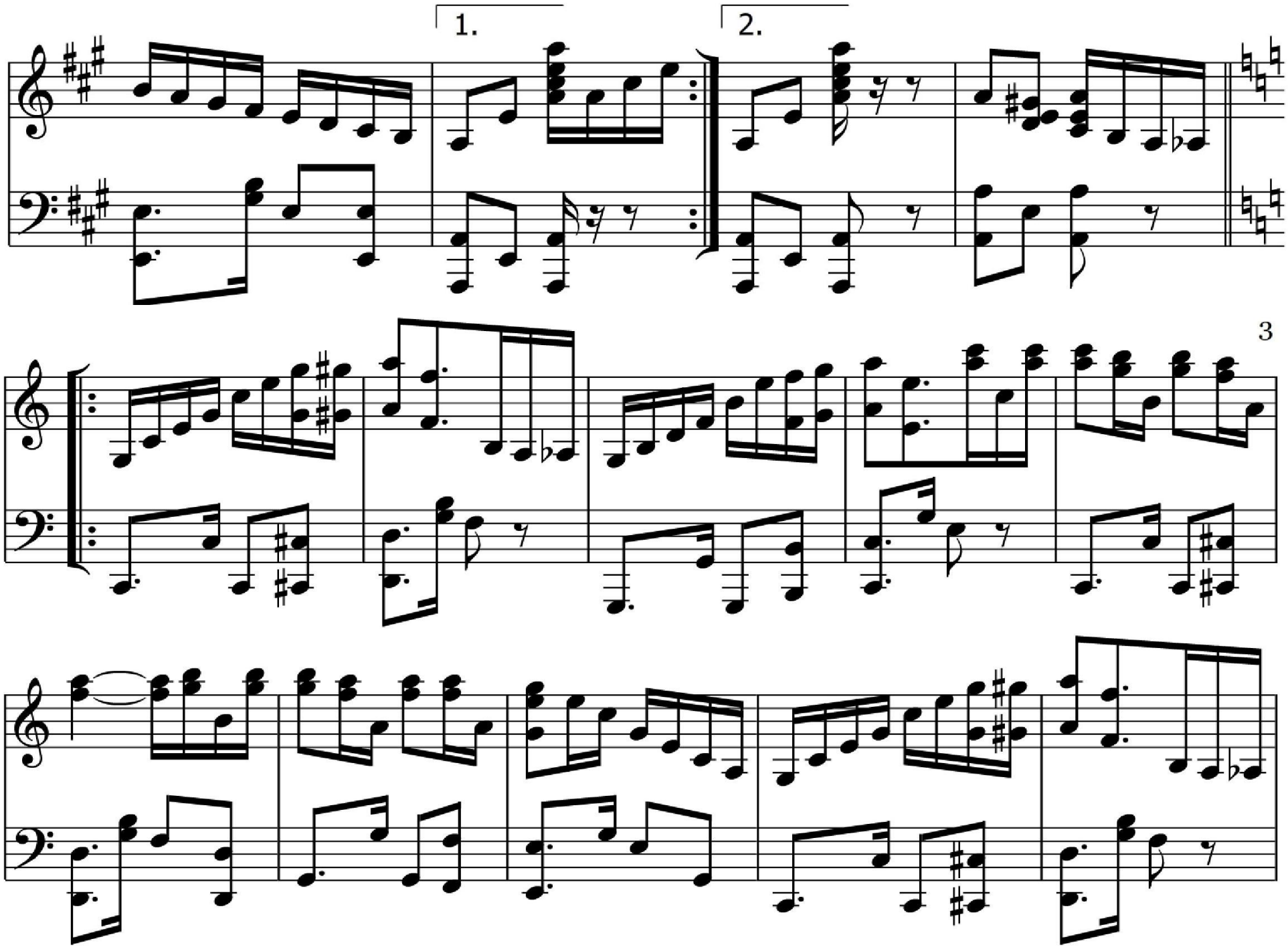
1.
2.
3

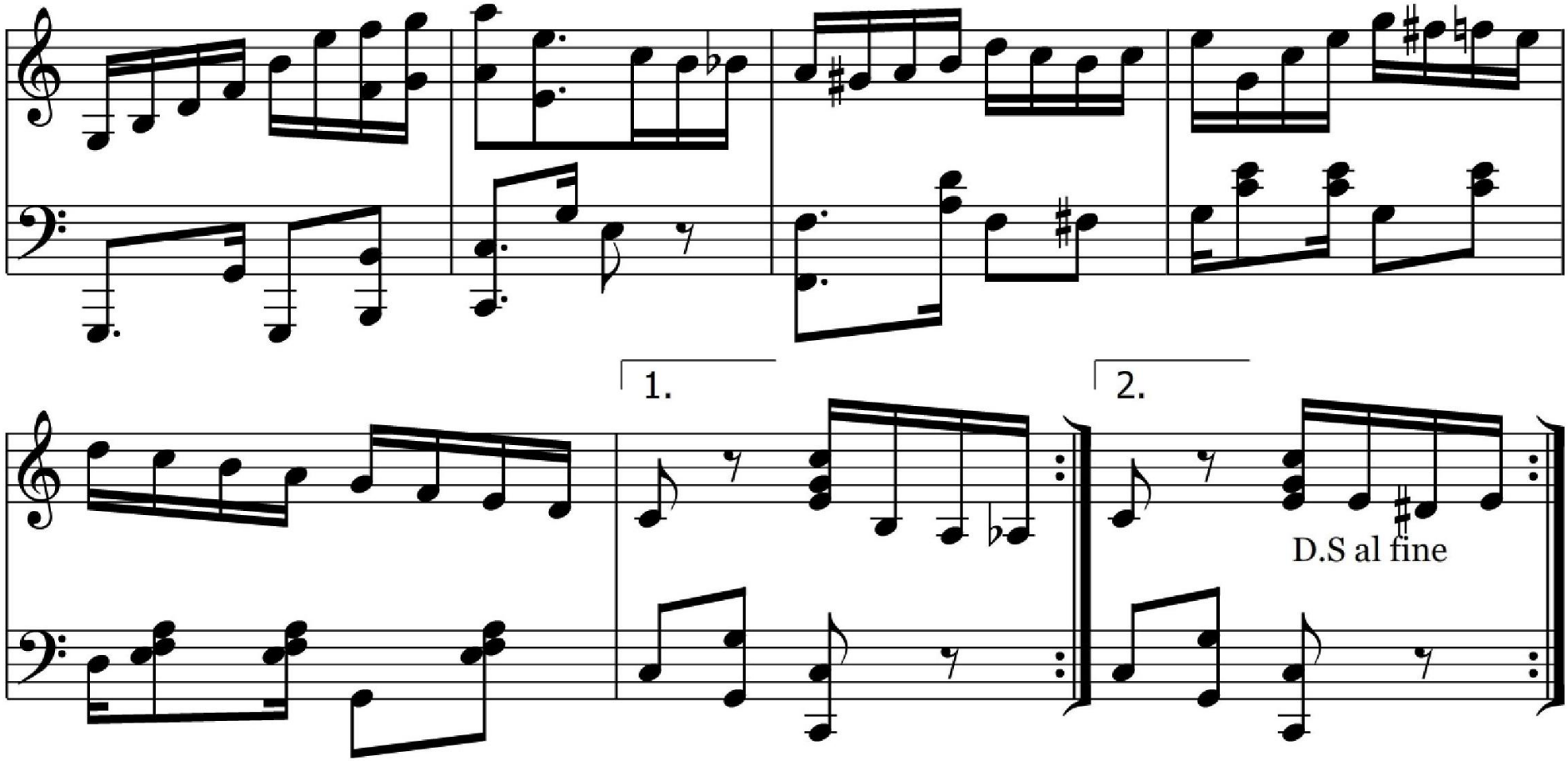
1.
2.
D.S al fine

October

Autumn Song

Andante doloroso e molto cantabile

P. Tschaikowsky. Op. 37a, №10

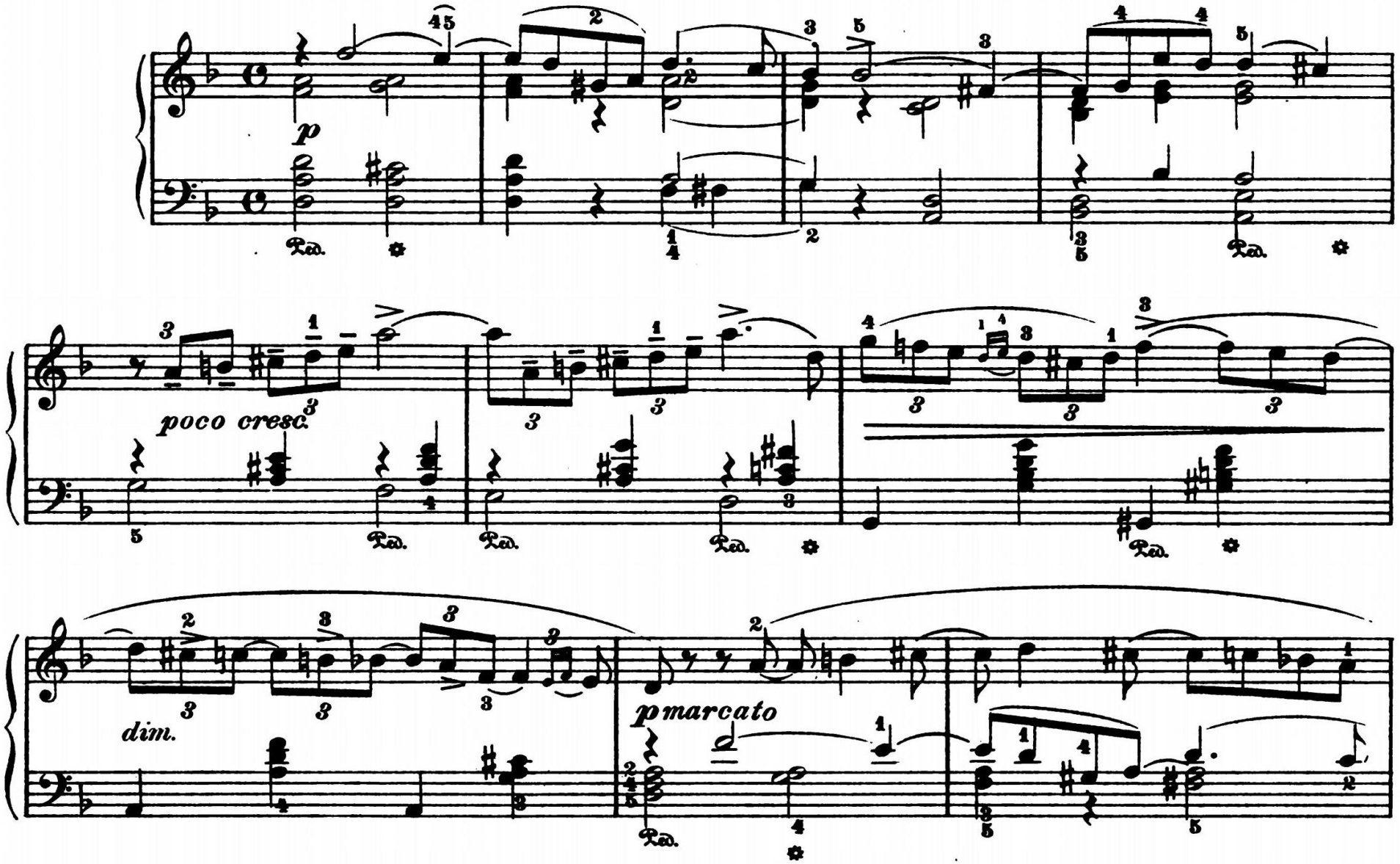

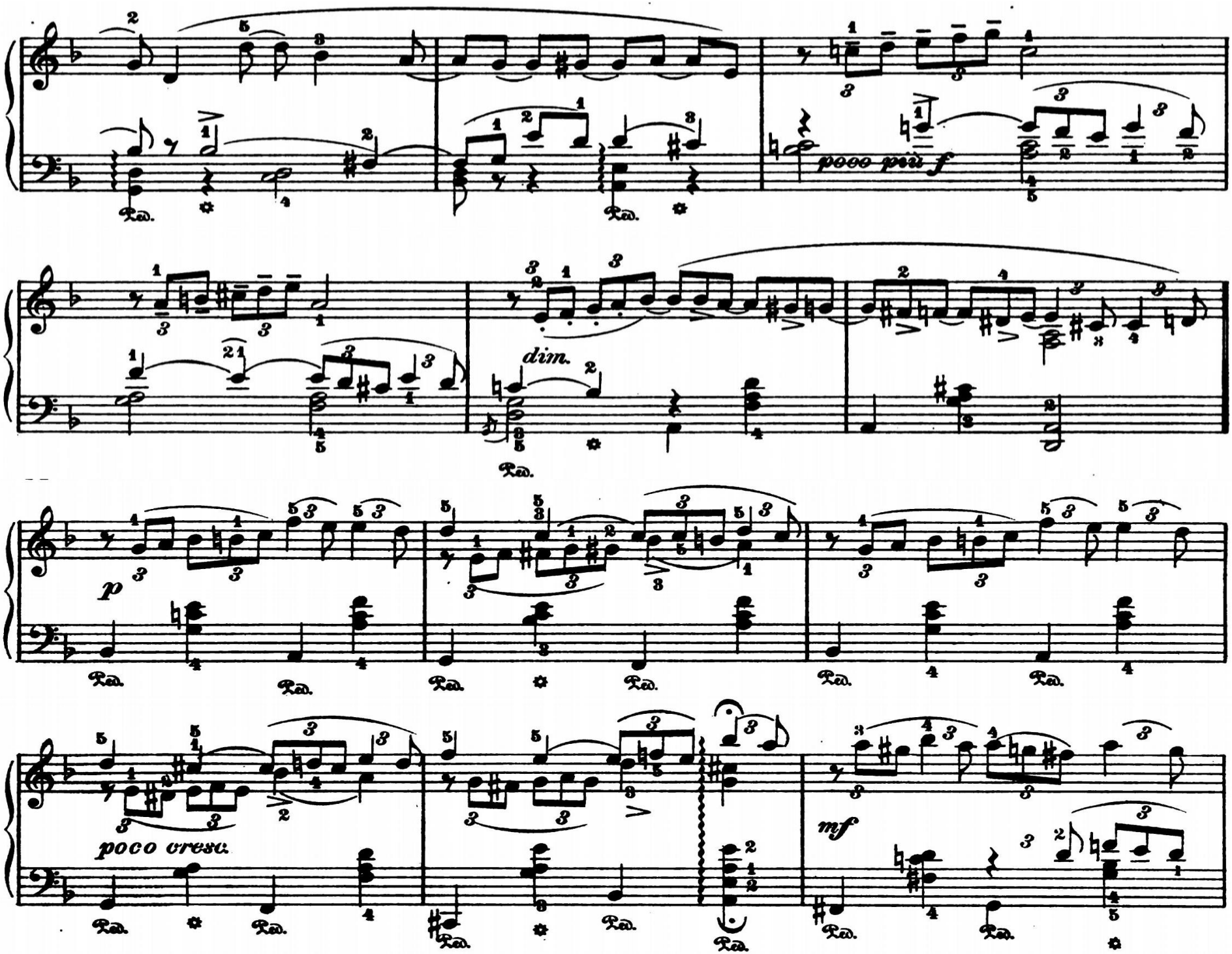
poco più f
dim.
p
poco cresc.
mf

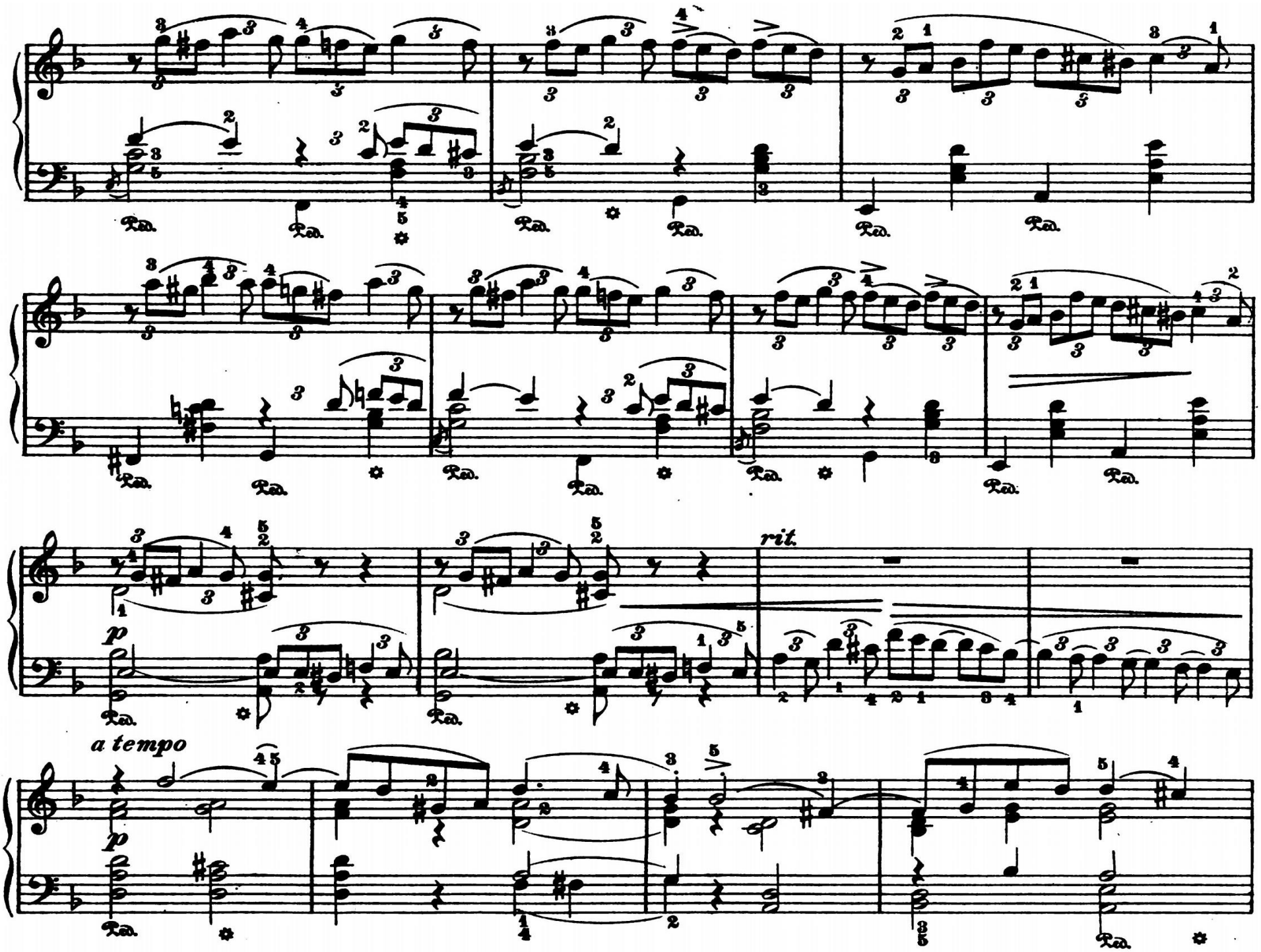
rit.
p
a tempo
p

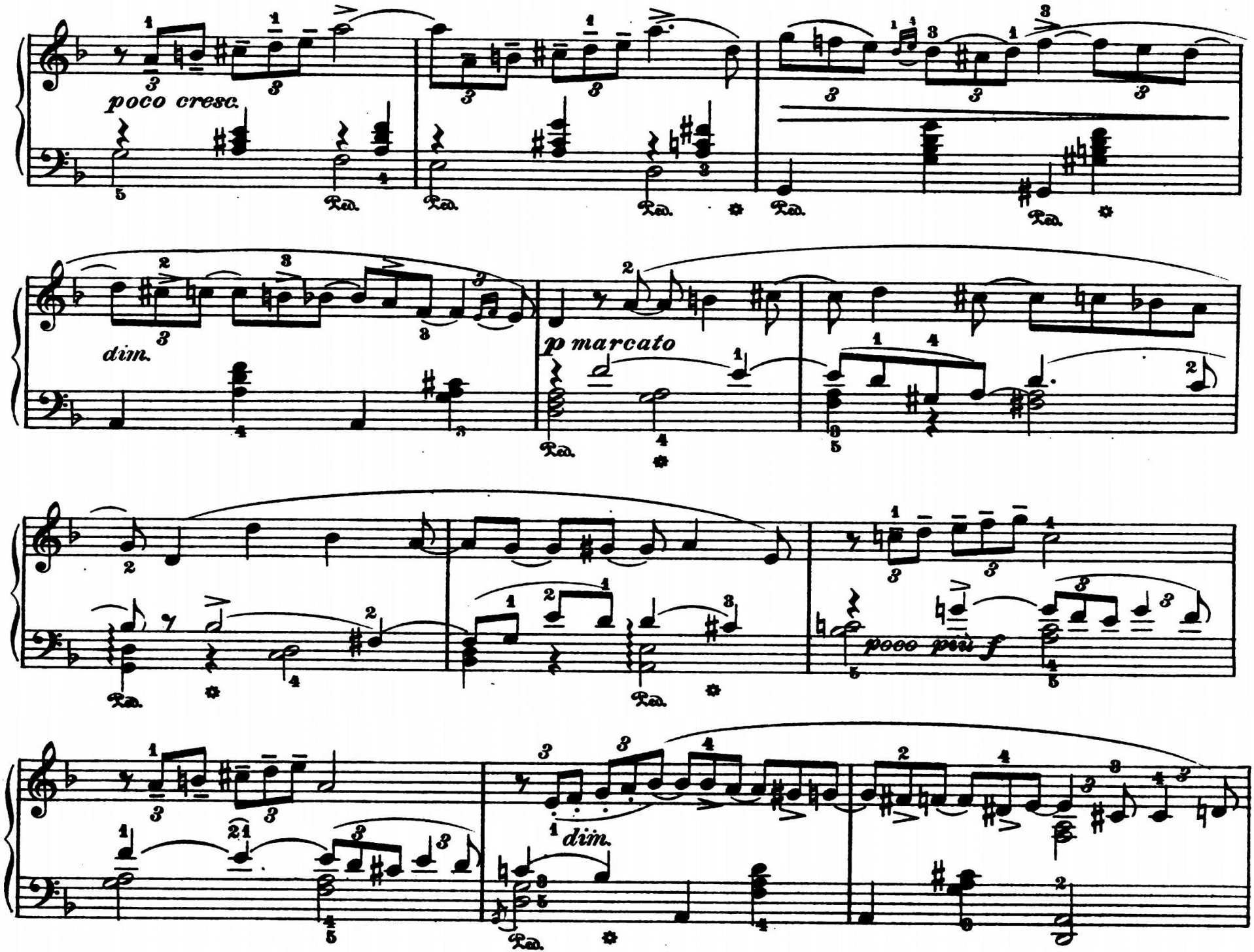
poco cresc.
dim.
p marcato
poco più f
dim.

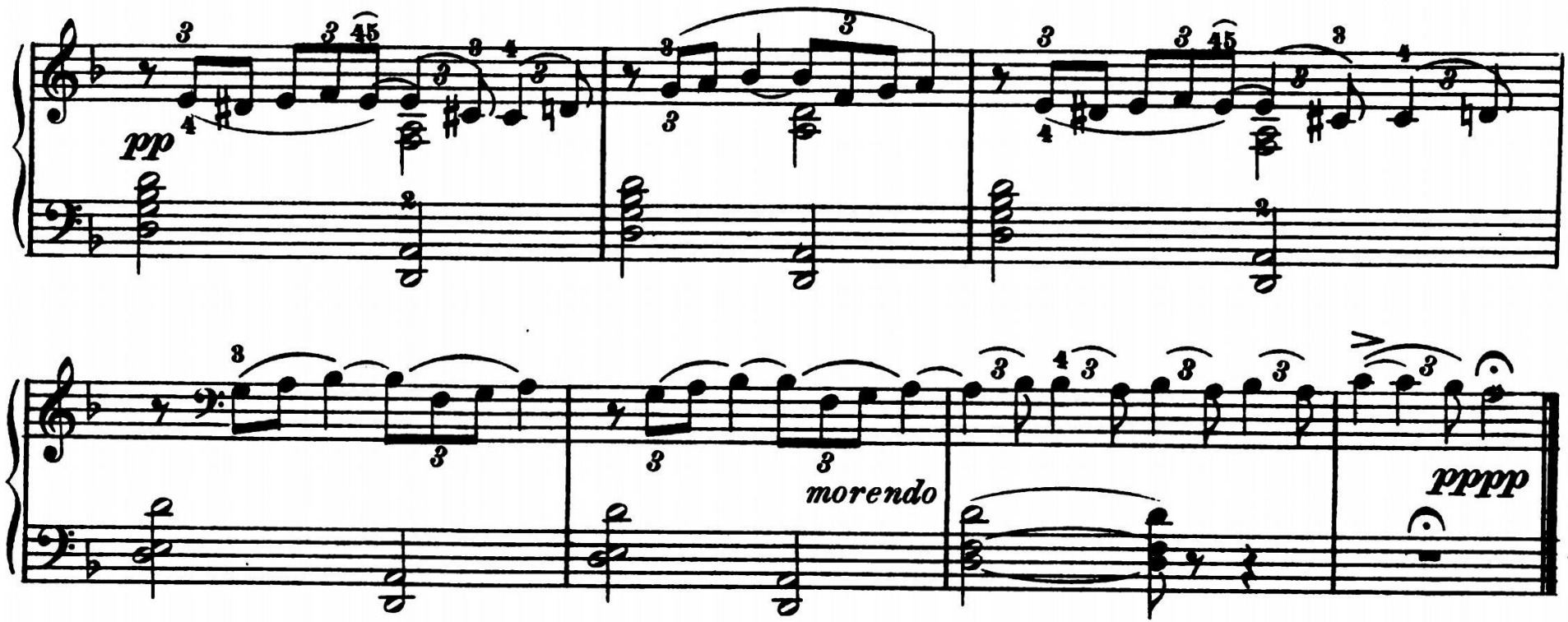
pp
morendo
pppp

CÁC GAM TRƯỞNG

* Gam trưởng có dấu thăng

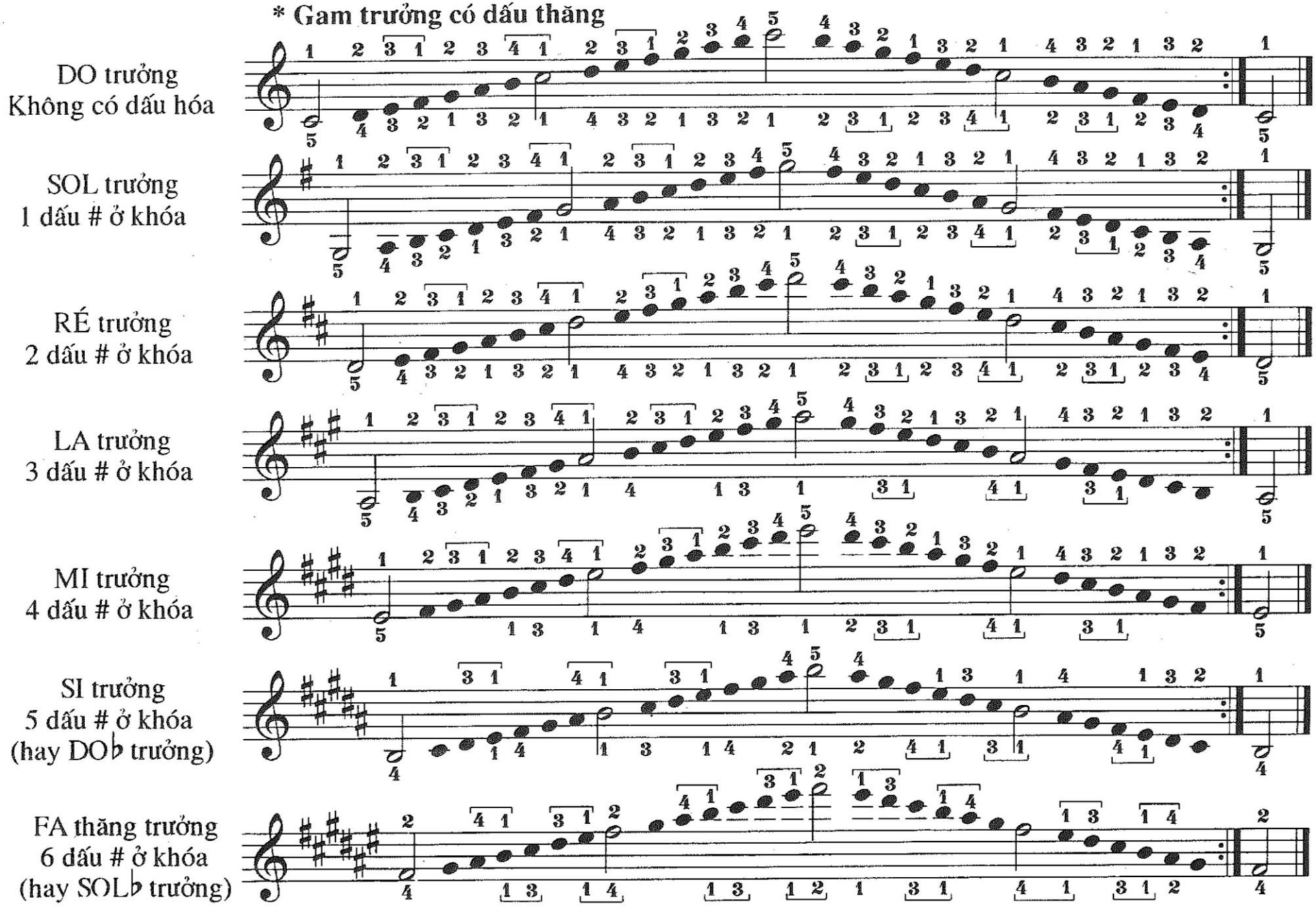

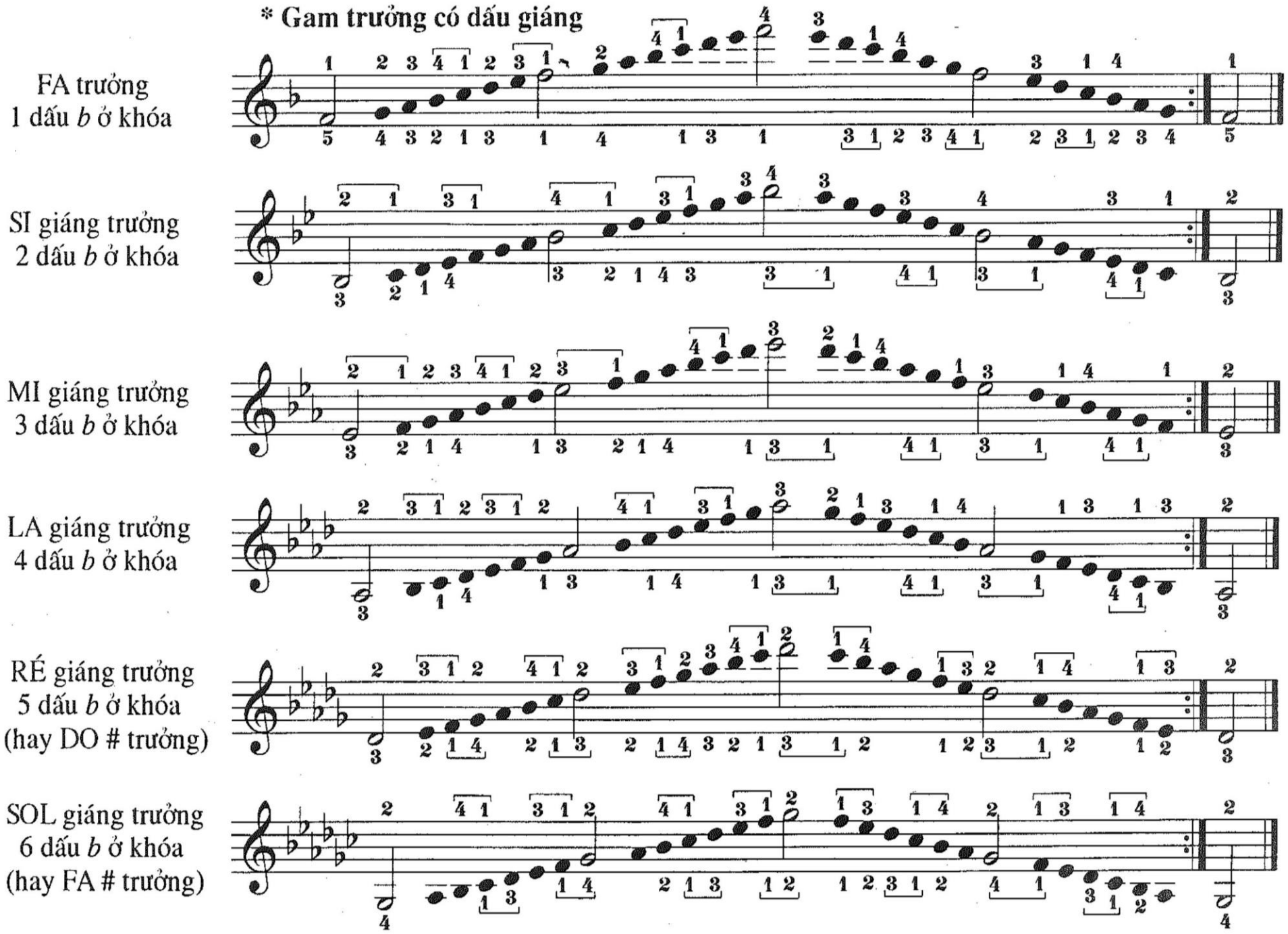
* Gam trưởng có dấu giáng
FA trưởng
1 dấu b ở khóa
SI giáng trưởng
2 dấu b ở khóa
MI giáng trưởng
3 dấu b ở khóa
LA giáng trưởng
4 dấu b ở khóa
RÉ giáng trưởng
5 dấu b ở khóa
(hay DO # trưởng)
SOL giáng trưởng
6 dấu b ở khóa
(hay FA # trưởng)

CÁC GAM THỨ

* Gam thứ có dấu thăng

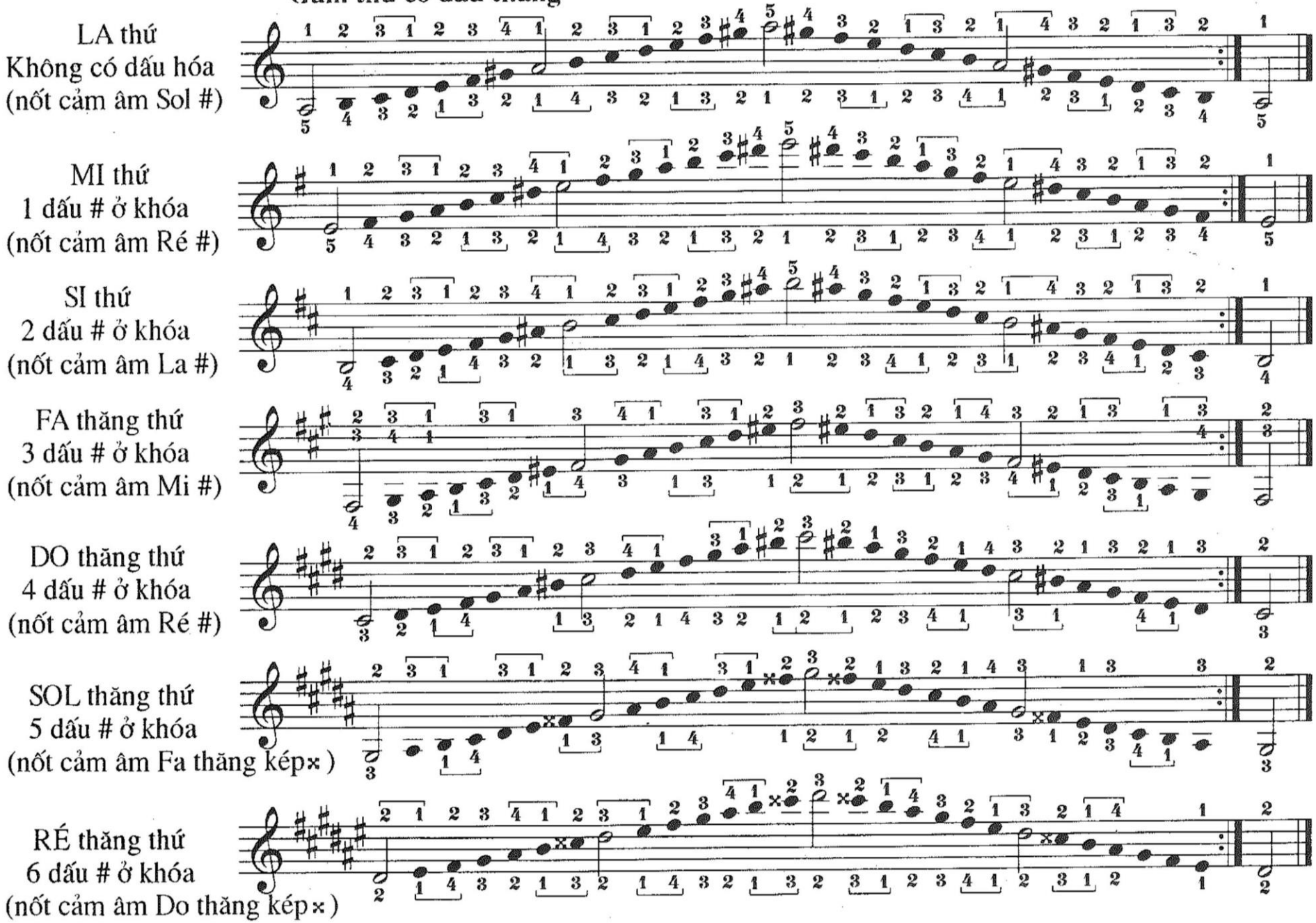

*** Gam thứ có dấu giáng**

RÉ thứ
1 dấu *b* ở khóa
(nốt cảm âm Do #)

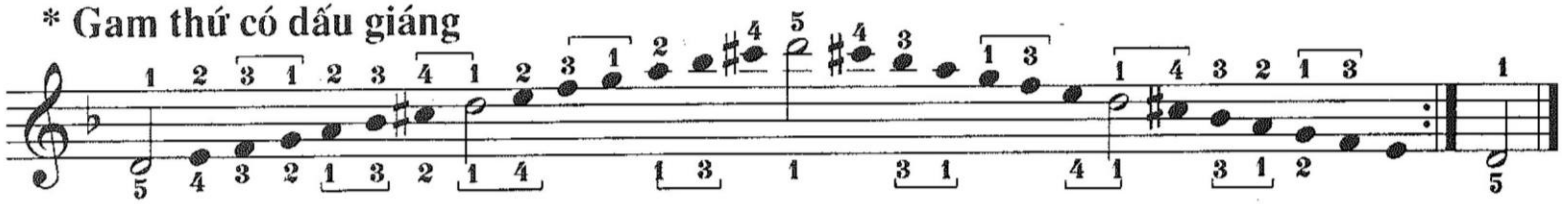

SOL thứ
2 dấu *b* ở khóa
(nốt cảm âm Fa #)

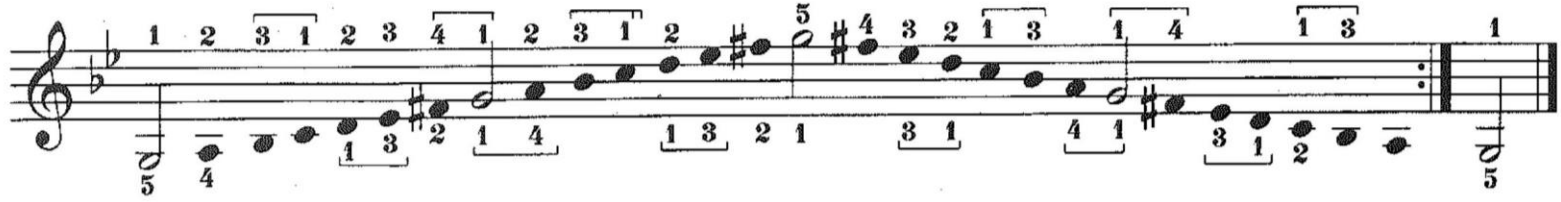

DO thứ
3 dấu *b* ở khóa
(nốt cảm âm Si ♮)

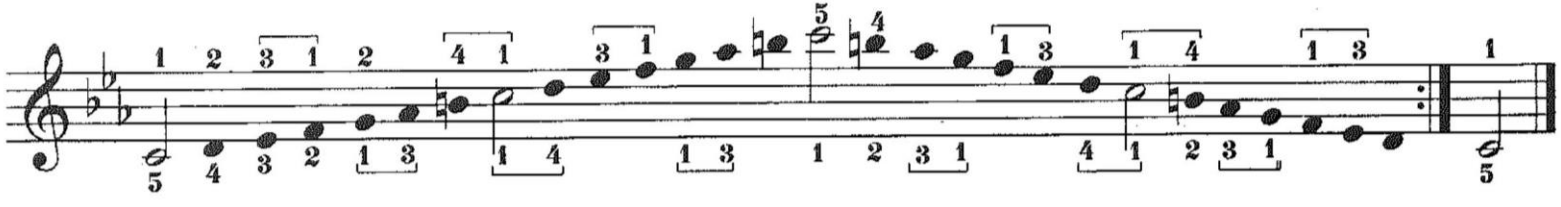

FA thứ
4 dấu *b* ở khóa
(nốt cảm âm Mi ♮)

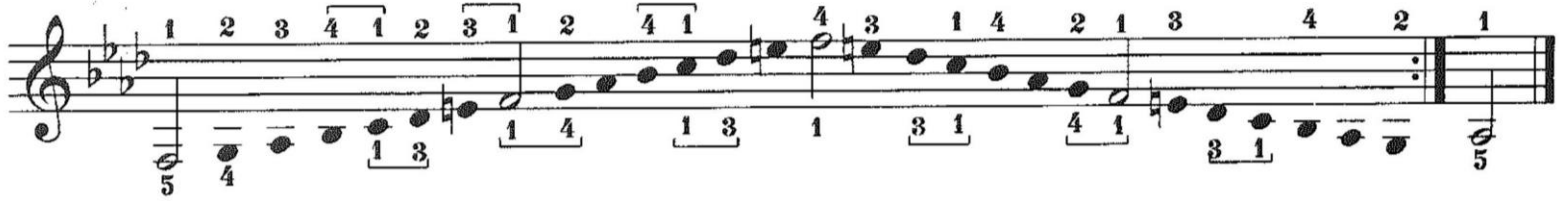

SI giáng thứ
5 dấu *b* ở khóa
(nốt cảm âm Do ♮)

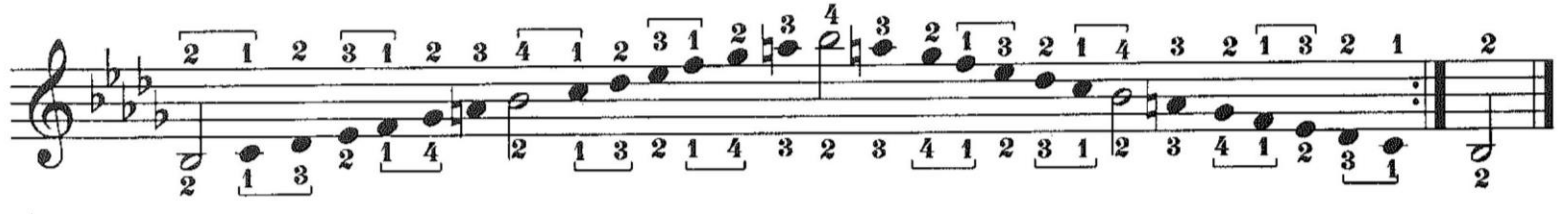
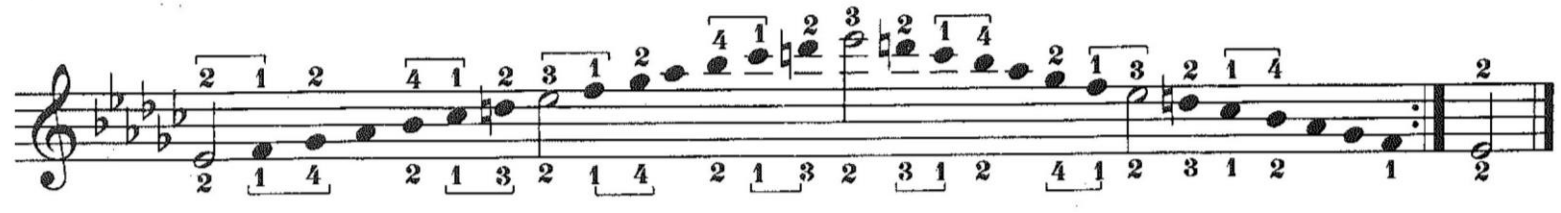
MI giáng thứ
6 dấu *b* ở khóa
(nốt cảm âm Ré ♮)